

NINH HÀNG NHẤT

1/14

TIỂU THUYẾT TRÌNH THÂM

TRÒ CHƠI TỬ THẦN

Nguyễn Thị Thái dịch



NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

I

TRÒ CHƠI TỬ THẦN

Tác giả: **Ninh Hàng Nhất**

Thể loại: **Trinh thám, Văn học**

Nhà xuất bản: **NXB Dân Trí**

Ebook: **nguyenthao-cuibap**

Nguồn text: **Waka**

KHỞI NGUỒN

Khởi nguồn cho sự việc đáng sợ này chẳng khác nào bài văn lộn xộn của học sinh tiểu học.

Nam Thiên là một nhà văn tự do độc thân. Buổi sáng thức dậy theo đồng hồ sinh học, đánh răng rửa mặt, ăn sáng, sau đó ngồi trước bàn máy tính sáng tác cho đến 12 giờ trưa, rồi đi đến dùng bữa trưa tại một nhà hàng nhỏ, trở về ngủ đến 3 giờ chiều, tỉnh dậy chơi điện tử, bữa tối gọi đồ ăn bên ngoài về, ăn xong tiếp tục viết đến 11 giờ rưỡi, sau đó nằm trên salon xem ti vi. Chương trình trên ti vi rất nhàm chán nên chẳng mấy chốc Nam Thiên đã chìm vào giấc ngủ.

Sự việc lạ lùng đã xảy ra sau khi Nam Thiên ngủ. Nói chính xác hơn là xảy ra sau khi anh ta tỉnh dậy.

Nam Thiên mơ màng ra sức dụi mắt, khi đã nhìn rõ bốn xung quanh thì không khỏi sửng người tới cả nửa phút.

Mình đang mơ sao? Đó là phản ứng đầu tiên của Nam Thiên.

Nhưng, không, đó là thật. Nam Thiên véo vào cánh tay mình một cái, cảm giác thấy đau.

Nam Thiên há hốc mồm, mở to mắt nhìn bốn xung quanh căn phòng xa lạ và chật chội chỉ chừng 7-8 mét vuông, chênh chếch trước mặt là một cánh cửa gỗ đang đóng. Căn phòng không có cửa sổ, trần nhà có một cái đèn chiếu sáng. Trong phòng chỉ có một chiếc giường nhỏ, một bộ salon vải, góc nhà là một thùng đựng nước. Ngoài ra, chẳng còn vật nào khác.

Nam Thiên ngồi bật dậy trên chiếc giường nhỏ, ngạc nhiên, lo lắng nghĩ xem đây là nơi nào. Nhưng dù nhìn thế nào thì anh cũng chắc chắn một trăm phần trăm: đây không phải là căn phòng ấm áp của mình.

Lúc trước mình nằm trên salon xem ti vi cơ mà? Nam Thiên cố nhớ,

chương trình trên ti vi rất dở khiến mình đã ngủ thiếp đi... Nhưng, bây giờ, mình đang ở đâu thế này? Đã xảy ra chuyện gì thế nhỉ?

Nam Thiên thấy rất hoang mang, cổ họng khô rát. Anh không thể nào nghĩ ra được là mình đang gặp phải chuyện gì.

Đúng lúc đó, Nam Thiên nghe thấy giọng nói hoảng hốt của một phụ nữ từ bên ngoài vọng vào: “Ôi, đây là đâu vậy?”

Thì ra, còn có người khác nữa cũng ở đây. Nam Thiên mừng rỡ nhảy xuống khỏi giường, cuống quýt chạy đến bên cánh cửa, cảm ơn Thượng đế, cửa không bị khóa, vừa đẩy ra là bật mở ngay.

Nam Thiên nhào ra khỏi cửa, ra tới hành lang thì thấy một người phụ nữ với khuôn mặt kinh hoàng và mái tóc nâu. Hai người nhìn nhau trong mấy giây ngắn ngủi, dường như họ đã nhìn thấy hình ảnh của mình trong ánh mắt người kia.

Đúng lúc đó, cánh cửa bên cạnh Nam Thiên cũng được mở ra, một người đàn ông trung niên có phần bệ vệ cũng với vẻ mặt sửng sốt xuất hiện trước mắt anh. Tiếp sau đó, các cánh cửa dọc hành lang cũng lần lượt mở ra, không chỉ ở phía Nam Thiên đang đứng mà hành lang phía đối diện cách đó mấy mét cũng vậy, cứ mỗi cánh cửa mở ra là lại có một người bước ra. Tất cả bọn họ đều há miệng, mở to mắt, vẻ mặt hết sức kinh ngạc.

Lúc này, Nam Thiên đã nhìn rõ nơi mình đang đứng, đó là một không gian rộng lớn mấy trăm mét vuông gồm hai tầng, phía dưới là một căn phòng lớn, dài và hẹp đặt những chiếc ghế da màu nâu sẫm xếp thành vòng tròn, còn Nam Thiên và những người khác thì đang ở hai dãy hành lang đối diện nhau trên tầng hai. Nam Thiên đếm, mỗi dãy hành lang có bảy căn phòng, tổng cộng hai dãy là mười bốn căn. Đúng thế, mỗi phòng một người, tất cả là mười bốn người.

“Chúng ta đang ở đâu thế?” Một người đàn ông mặc sơ mi trắng hoang mang hỏi đám đông.

“Nhìn quang cảnh thì có vẻ giống một nhà giam.” Người đàn ông

trung niên nhú mày.

Câu nói đó đều khiến cho tất cả sửng sốt, ai cũng tỏ ra vô cùng lo lắng. Một người phụ nữ tóc ngắn ở phía đối diện kêu lên: “Sao tôi lại ở đây thế nhỉ?”

Chẳng ai trả lời được người phụ nữ ấy. Trên nét mặt của tất cả mọi người cũng đều hiện rõ vẻ hoang mang.

Đúng lúc đó, một chàng trai đầu đội mũ ở một bên cầu thang đi xuống căn phòng lớn ở giữa tầng một quan sát kỹ mọi thứ xung quanh. Những người trên gác nhìn nhau rồi cũng bước xuống theo và tập trung ở căn phòng lớn dưới tầng một.

“Ở đây có một cánh cửa.” Người đàn ông mặc sơ mi trắng bước tới trước cánh cửa sắt ra sức kéo, rồi lắc đầu nói: “Khóa chặt rồi.”

Chàng thanh niên đội mũ đếm những chiếc ghế da màu nâu, xếp thành một vòng tròn trong căn phòng lớn rồi đưa tay chống cằm, nói: “Rất hay, vừa đủ mười bốn chiếc ghế, đúng như số người chúng ta.”

Một soái ca trẻ có mái tóc màu vàng nhạt cho hai tay vào túi quần, nói: “Nói như vậy, mọi thứ ở đây đều có sự sắp xếp từ trước.”

“Rút cục là chuyện gì mới được? Ai đã sắp xếp những thứ này?” Một người hỏi.

“Liệu có phải là một chương trình truyền hình không?” Một người đàn ông cao lớn nói, “Hiện nay có một số chương trình thực tế, đưa khách mời tới một nơi họ không hề hay biết rồi bí mật ghi hình, sau cùng mới nói cho khách mời biết. Đây có lẽ chỉ là một chương trình truyền hình mà thôi.”

“Không thể như thế được.” Một giọng nói lạnh lùng vang lên, đó là của một người đàn ông có vẻ mặt cũng lạnh lùng như vậy. “Chẳng có đài truyền hình hoặc nhà sản xuất nào lại to gan đến thế, dám trêu đùa tôi khi chưa được phép của tôi và đưa đến đây để làm chương trình gì đó được!”

Cách nói năng của người đàn ông khác hẳn với những người khác,

xem ra đó là một người có vai vế. Tất cả mọi người đều dồn ánh mắt về phía ông ta, Nam Thiên chăm chú quan sát khuôn mặt ông ta, cảm thấy có gì đó quen quen, dường như anh đã gặp ở đâu đó rồi.

Người đàn ông có phần bệ vệ cũng lên tiếng: “Đúng thế, đây không thể nào là một chương trình truyền hình vô duyên.” Nói rồi ông ta giơ tay xem đồng hồ, “Bây giờ là 9 giờ 17 phút ngày 22 tháng 4. Nếu tôi đoán không lầm thì mọi người cũng giống như tôi, chúng ta đã bị bắt giữ phi pháp hơn 12 tiếng đồng hồ rồi. Đây không thể nào là một trò đùa mà rõ ràng là một kiểu phạm tội.”

Nhìn thấy người đàn ông ấy xem đồng hồ, tất cả mọi người mới sực nhớ đến vấn đề thời gian. Một vài người không đeo đồng hồ thì sờ lên quần áo trên người hoặc điện thoại trong túi, rồi đều kinh ngạc kêu lên: “Không thấy điện thoại đâu!”

“Nếu ai đó bắt chúng ta giam ở đây mà còn để điện thoại cho chúng ta gọi cảnh sát hoặc cầu cứu thì mới là chuyện lạ!” Người đàn ông có khuôn mặt lạnh lùng hừ một tiếng.

“Như thế có nghĩa là chúng ta bị một kẻ nào đó bí mật bắt đến đây?” Người phụ nữ có mái tóc uốn rất đẹp bưng miệng kêu lên kinh ngạc, “Kẻ đó định làm, gì chúng ta?”

“Tôi nghĩ, có lẽ không chỉ là một kẻ nào đó, mà có thể là một tổ chức nào đó. Nghĩ mà xem, ai mà có khả năng lớn đến thế, cùng một lúc bắt mười mấy người chúng ta đến đây? Hơn nữa, lại đều là lúc chúng ta không biết gì.” Một người đàn ông trợn mắt, nói với vẻ không thể tin nổi.

“Có ai biết mình đã tới đây như thế nào không?” Soái ca trẻ có mái tóc màu vàng nhạt lên tiếng, “Ý của tôi là, có ai nhớ rằng mình đã bị bắt cóc hoặc đe dọa như thế nào không?”

Tất cả mọi người đều không ai lên tiếng và lắc đầu.

“Như thế có nghĩa là, chúng ta đều chìm vào trạng thái hôn mê lạ lùng, khi tỉnh dậy thì mới nhận ra mình đang ở chỗ này?”

Lúc này, Nam Thiên mới lên tiếng: “Tôi thì ngủ thiếp đi... Tỉnh dậy đã thấy ở đây rồi.”

“Tôi cũng như vậy.” Người phụ nữ tóc ngắn đeo đôi khuyên tai bằng kim cương lấp lánh nhìn Nam Thiên một cái, “Tôi cũng giống như anh ấy, cũng ngủ thiếp đi không hay biết gì, khi tỉnh dậy thì đã ở đây rồi.”

“Cho dù chúng ta đến đây bằng cách nào thì vấn đề quan trọng lúc này là kẻ bí mật giam giữ chúng ta ở đây muốn gì?” Soái ca trẻ có mái tóc màu vàng nhạt nói.

Im lặng một lát, chàng thanh niên đội mũ chỉ những chiếc ghế da quây thành hình tròn, nói: “Có lẽ, những chiếc ghế da này sẽ cho câu trả lời chẳng?”

“Nghĩa là thế nào?” Nam Thiên hỏi.

“Vừa nãy tôi nói rồi, chúng ta có mười bốn người, mà ghế thì cũng là mười bốn chiếc. Đây chắc chắn không phải sự trùng hợp ngẫu nhiên.”

“Ý của cậu là gì? Kẻ bắt chúng ta đến đây muốn chúng ta mở một cuộc trò chuyện?” Người đàn ông có khuôn mặt lạnh mím cười lạnh lùng.

Chàng thanh niên đội mũ không tỏ ra buồn cười, cậu quan sát kỹ xung quanh, nói: “Ai mà biết được, theo như những gì đang có trước mắt, trong căn phòng này chẳng có gì đáng chú ý hơn. Hơn nữa, những chiếc ghế da này được sắp xếp thành một vòng tròn ngay ngắn, điều đó cho thấy rất rõ ngầm ý trong đó - chủ nhân bí mật kia muốn chúng ta ngồi vào những chiếc ghế ấy.”

“Tôi thấy cậu ấy nói cũng có lý.” Nam Thiên đồng tình, “Tôi cũng nghĩ như vậy.”

Mọi người đều tiến lại gần những chiếc ghế.

Người phụ nữ có mái tóc ngắn nói: “Vậy, bây giờ chúng ta phải làm gì? Đều ngồi vào ghế? Sau đó thì sao, làm gì nữa?”

“Có thể, sau khi ngồi vào ghế sẽ xuất hiện ‘gợi ý’ tiếp theo.” Người đàn ông mặc sơ mi trắng nói với vẻ suy tư.

“‘Gợi ý’, nghĩa là sao?” Người phụ nữ tóc trắng hỏi.

Người đàn ông mặc áo sơ mi màu trắng nhún vai: “Tôi không biết, tiện mồm nói ra thế thôi. Tôi cảm thấy, nếu như trong tiểu thuyết thì sẽ có tình tiết ấy.”

“Phải, tôi cũng nghĩ như vậy.” Chàng thanh niên đội mũ có vẻ phẩn chấn, cậu ta bước tới một chiếc ghế da định ngồi xuống.

“Chờ đã, đừng ngồi!” Người phụ nữ có mái tóc uốn rất đẹp bỗng nhiên kêu lên khiến cho tất cả giật mình.

Người đàn ông cao lớn hỏi người phụ nữ đó: “Cô sao thế?”

Mọi người đều dồn mắt lại, người phụ nữ ấy đỏ bừng mặt, nói với vẻ lúng túng: “Không có gì... Tôi chỉ có ý nhắc mọi người hãy cẩn thận.”

“Cô nghĩ rằng, nếu chúng ta ngồi xuống những chiếc ghế ấy thì sẽ xảy ra chuyện gì à?” Người phụ nữ tóc ngắn hỏi, “Sao cô lại có cảm giác ấy?”

Người phụ nữ tóc uốn rất đẹp cắn môi, nhúu mày. Một lát sau, chị ta nói: “Vì, trong một bộ tiểu thuyết của tôi có một tình tiết, trên ghế có giấu một thứ mà nếu người ngồi lên đó... sẽ bị chết.”

Câu nói đó khiến cho tất cả mọi người đều sửng sò, kể cả Nam Thiên. Nhưng, người phụ nữ tóc ngắn tỏ ra không hề hay biết mọi người sửng sốt vì điều gì.

“Cô nói là trong một bộ tiểu thuyết của cô? Nói vậy, cô là một nhà văn?” Nam Thiên hỏi.

“Đúng.” Người phụ nữ tóc uốn gật đầu đáp, “Tôi là một nhà văn chuyên sáng tác truyện bí ẩn, li kì.”

“Thế thì may quá!” Nam Thiên không kìm được thốt lên, “Tôi cũng vậy, tôi cũng là người chuyên viết truyện trinh thám, kinh dị.”

Tiếp đó, điều khiến họ kinh ngạc là, chàng thanh niên đội mũ cũng kêu lên: “Gì cơ? Hai người viết truyện trinh thám, kinh dị à? Cũng như tôi sao?”

“Chờ chút, không lẽ mọi người chúng ta giống nhau? Đều là các nhà văn viết truyện trinh thám, kinh dị?” Người đàn ông mặc sơ mi trắng

trợn tròn mắt.

“Đúng vậy, tôi cũng thế!” Người phụ nữ tóc ngắn cũng lên tiếng.

Người đàn ông có khuôn mặt lạnh lùng quan sát phản ứng của những người xung quanh rồi đảo mắt và khẽ nói: “Xem ra, đúng như vậy thật.”

Chàng thanh niên đội mũ nhìn người đàn ông khuôn mặt lạnh lùng rồi chợt thốt lên: “Ôi! Hèn gì mà vừa nãy tôi thấy anh rất quen, anh là nhà văn lớn Hoang Mộc Chu!”

Mọi người quay lại nhìn, không giấu nổi vẻ ngạc nhiên. Họ không ngờ, nhà văn lớn có tiếng tăm trong giới viết tiểu thuyết kinh dị Hoang Mộc Chu cũng nể mũi sự việc kì bí như bọn họ.

Hoang Mộc Chu bình thản nói: “Vâng, đó là bút danh của tôi.”

Chàng thanh niên đội mũ dường như quên mất hoàn cảnh mình đang rơi vào, kêu lên đầy hứng khởi: “Mười bốn nhà văn sáng tác truyện trinh thám, kinh dị cùng tập trung ở một nơi bí mật, đối diện với một mối nguy hiểm và một câu đố chưa hề biết, đúng là hết sức kịch tính và thú vị! Những điều trải qua của chúng ta bây giờ xứng đáng là một bộ tiểu thuyết hay nhất!”

Chàng thanh niên đội mũ nói xong câu này thì bỗng nhiên một cậu thiếu niên chắc chỉ tầm hơn chục tuổi cứ nhìn chăm chăm vào cậu ta, miệng hơi hé ra, dường như cảm thấy điều gì đó nhưng lại không nói ra.

Hoang Mộc Chu vẫn với giọng nói chậm rãi, lạnh như băng: “Bây giờ không phải là lúc thích thú với điều đó đâu? Chúng ta hãy bàn xem, tiếp sau đây phải làm gì.”

“Đúng, bây giờ thì thấy rõ, việc tất cả chúng ta dồn lại ở đây hoàn toàn không phải là sự trùng hợp nữa rồi. Nếu chúng ta đều là những người biết suy luận, giả tưởng thì hãy cùng nhau phân tích xem, rút cục là chuyện gì đã xảy ra với chúng ta.” Người đàn ông mặc sơ mi trắng nói, “Hơn nữa, tôi còn thấy chúng ta cần phải tự giới thiệu về mình. Tôi xin giới thiệu, bút danh của tôi là Long Mã.”

“Ôi, Long Mã, tôi biết!” Chàng thanh niên đội mũ chỉ vào người ấy nói,

“Tôi đã đọc cuốn ‘Thoát khỏi Đảo Ma’, rất hay! Không ngờ nó là của anh!” Cậu ta xoa tay phấn chấn.

Long Mã mỉm cười khẽ, đáp bằng một câu “cảm ơn” rồi quay sang đám đông, “Mọi người lần lượt giới thiệu về mình đi, không có ý kiến gì chứ?”

Soái ca trẻ tuổi tóc vàng nhạt đang định lên tiếng thì chàng thanh niên đội mũ cướp lời như thể vừa phát hiện ra châu lục mới: “Ôi... anh, tôi cũng nhớ ra rồi. Tôi đã đọc phóng sự chuyên mục của anh rồi. Anh là Goth, người được truyền thông gọi là ‘Nhà văn thần tượng’ đúng không?”

Soái ca vuốt đám tóc mai xòa trước trán, gật đầu đáp: “Phải, chính tôi.”

Chàng thanh niên đội mũ đúng là người có thần kinh thép, trong hoàn cảnh tất cả mọi người đều cảm thấy bất an, thế mà cậu ta vẫn có tâm trí tìm ra thần tượng trong đám đông. “Cậu là Bạch Kinh!”, cậu ta chỉ vào một nam sinh trong bộ quần áo thoải mái, nói, “Tiểu thiên vương kinh dị Tân Tấn, tôi đã đọc tác phẩm của cậu trên mạng.”

Nam Thiên cũng đã từng nghe nói về người có bút danh là Bạch Kinh, cậu ta xuất hiện lần đầu trong giới viết tiểu thuyết kinh dị vào năm ngoái, không có nhiều tác phẩm, nhưng rất có triển vọng, tốc độ viết khiến các đàn anh đàn chị trong giới phải trầm trồ.

Bạch Kinh gật đầu mỉm cười ngượng ngùng rồi hỏi lại chàng thanh niên đội mũ: “Còn cậu thì sao?”

“Tôi thì không so được với mọi người.” Chàng thanh niên gượng gạo lấy chiếc mũ xuống, gãi đầu. “Tôi chẳng có tiếng tăm gì, chưa xuất bản được cuốn nào thực chất, chỉ là viết trên mạng thôi. Bút danh của tôi là Bắc Đẩu.”

Người đàn ông cao lớn tiếp lời: “Bút danh của tôi là Âm Hỏa, cũng không phải là nhà văn có tiếng tăm gì.”

Người phụ nữ có mái tóc uốn đẹp hơi nhú mày, nói: “Tôi là Sa Gia...”

Vâng, đó là bút danh.”

Người phụ nữ tóc ngắn có vẻ chín chắn, khác hẳn với vẻ bên lên như cô gái nhỏ của Sa Gia: “Còn tôi, bút danh là Thiên Thu.” Giọng nói kéo dài của chị ta chứa đầy vẻ điệu đà, gợi cảm và cuốn hút.

Những người sau đó lần lượt giới thiệu về mình: người đàn ông hơi gầy chừng hơn 30 tuổi có bút danh là Lake; người đàn ông da trắng mặc áo kẻ ô tên là Uất Trì Thành; người đàn ông trung niên có phần bệ vệ bút danh là Hạ Hầu Thân, còn người đàn ông đeo kính, trông có vẻ rụt rè tên là Từ Văn, ông ấy nói đó là tên thật, từ trước đến nay ông ấy không dùng bút danh.

Sau khi Nam Thiên giới thiệu về mình thì chỉ còn lại cậu thiếu niên. Cậu ấy có vẻ là người nhỏ tuổi nhất trong số mười bốn người có mặt, từ này đến giờ chưa nói câu nào. Thấy mọi người đều đổ ánh mắt về mình, cậu ấy mới mở miệng: “À vâng..., bút danh của tôi là Chris...”

“Chris?” Tất cả đều ngậy ra, ngay cả Hoang Mộc Chu cũng ngẩng đầu lên quan sát kĩ cậu bé đó.

Bắc Đẩu há hốc mồm ngạc nhiên rồi gần như kêu to lên: “Cậu là Chris thật sao? Là nhà văn thiên tài 16 tuổi đã viết cuốn ‘Thế giới ngu muội và cố chấp’?”

Cậu bé nói với vẻ bình thản: “Vâng, là tôi, có điều, bây giờ tôi đã 18 tuổi rồi.” Nói rồi cậu ấy mỉm cười bên lên.

Mọi người đưa mắt nhìn nhau, không giấu nổi vẻ kinh ngạc. Nam Thiên cũng cảm thấy bất ngờ như mọi người. Trước đó, anh ta đã nghĩ rằng, trong số mười bốn người thì Hoang Mộc Chu là nhà văn có tên tuổi nhất, không thể nào nghĩ được rằng, đến cả Chris cũng nằm trong số bọn họ. Nên nhớ, nhà văn thiếu niên thiên tài Chris là người mà cả thế giới đều biết tiếng. Năm 16 tuổi cậu đã viết cuốn ‘Thế giới ngu muội và cố chấp’ vừa mới xuất bản đã lập tức nhận được nhiều giải thưởng văn học lớn cả trong và ngoài nước, rồi được dịch ra hơn mười thứ tiếng, xếp vào hàng sách bán chạy trong nhiều tuần liền. Sau đó, Chris

chuyển sang viết tiểu thuyết trinh thám, kinh dị, mỗi một cuốn nào cũng đạt kỷ lục tiêu thụ hàng mấy triệu, thậm chí hàng chục triệu bản. Theo giới thiệu của truyền thông, chỉ số IQ của Chris là trên 150, nhưng nhà văn thiếu niên thiên tài đó rất kiệm lời, hầu như không chấp nhận bất cứ cuộc phỏng vấn và bài viết nào, vì thế đối với rất nhiều người, bao gồm cả người trong giới, Chris luôn là một nhân vật rất bí ẩn.

Ấy thế mà, nhân vật ấy lại cũng đang trải qua sự việc kì bí này, chưa nói đến người có tính cách dễ dàng bộc lộ ra bên ngoài như Bắc Đẩu mà ngay cả Nam Thiên - người tự nhận là rất biết kiềm chế cũng thấy cảm xúc dâng trào.

Cùng với đó, một nỗi kinh ngạc và lo sợ lớn hơn cũng ủa đến với anh, rút cục là sức mạnh thần bí nào đã đưa được những con người không đơn giản này tập trung cùng một chỗ? Và với mục đích gì?

Lúc này, Bắc Đẩu đã không thể kìm được sự phấn chấn, mặt mũi đỏ bừng, khua tay múa chân, nói: “Thật không thể nào tưởng tượng nổi, tối hôm qua tôi còn uống rượu với thịt nướng cùng bạn trên phố, thế mà hôm nay khi tỉnh dậy đã thấy mình ở cùng nhà với Chris, thế giới này đúng là rất kì diệu!”

“Sao cậu vẫn tỏ ra vui như thế được nhỉ?” Hoang Mộc Chu trừng mắt nhìn cậu ta, nói, “Đừng có làm, những điều mà chẳng biết nên nói như thế nào nữa, hãy nghĩ về hoàn cảnh của chúng ta lúc này đi! Tôi nhắc cho cậu biết, không phải chúng ta đang họp hoặc nghỉ ngơi đâu, mà đang bị bắt giữ bất hợp pháp đấy, hơn nữa còn không biết chuyện gì sẽ xảy ra sau đây, song chắc chắn không phải là chuyện tốt đâu!”

Bắc Đẩu lè lưỡi, cúi đầu xuống không nói gì nữa.

“Vậy thì hãy trở lại với chủ đề lúc trước đi.” Hạ Hồn Thân nói, “Rút cục, chúng ta có ngồi thử những chiếc ghế đó không?”

Uất Trì Thành nhìn Sa Gia trong một giây, nói: “Tôi nghĩ, điều lo lắng của cô đây là không cần thiết. Thử nghĩ mà xem, chúng ta đã mê man ở đây hơn mười tiếng đồng hồ, nếu ai đó muốn lấy mạng của chúng ta thì

đã có thể ra tay từ trước rồi, cần gì phải dùng đến cách giết người bằng việc để vật gì dưới ghế phức tạp ấy?”

“Đúng thế, nếu muốn giết chúng ta thì chẳng cần phải đưa chúng ta đến đây.” Hạ Hầu Thân nói, “Có thể thấy, điều mà ai đó cần không phải là mạng của chúng ta.”

Trong lúc mọi người nói, Bắc Đẩu ngồi xuống quan sát kỹ từng chiếc ghế một. “Tôi nhìn rồi, không có gì đâu, đó chỉ là những chiếc ghế bình thường thôi.”

Người đàn ông có bút danh Âm Hỏa dường như cảm thấy không kiên nhẫn được nữa, “Nó vốn chẳng có gì đáng để nghi ngờ cả.” Nói rồi anh ta bước tới một chiếc ghế, ngồi xuống và bắt chéo chân rất tự nhiên.

Mọi người thấy không xảy ra chuyện gì cũng lần lượt bước đến những chiếc ghế còn lại và ngồi xuống.

Chỉ còn lại Sa Gia vẫn đang đứng trước chiếc ghế cuối cùng, tay đặt lên ngực, có vẻ cô ấy vẫn đang do dự.

Nam Thiên ở bên cạnh Sa Gia, nhìn vẻ mặt lo lắng của cô trong lòng bỗng trào lên cảm giác muốn che chở cho cô gái nhỏ này. Anh kéo tay Sa Gia, đồng thời đứng dậy, nói: “Đừng sợ, không sao đâu, nếu không thì cô ngồi xuống chiếc ghế này.”

Nói rồi Nam Thiên ngồi xuống chiếc ghế trước mặt Sa Gia, chứng tỏ cho cô thấy sẽ không xảy ra bất cứ chuyện gì.

Sa Gia hơi hé miệng, nhìn chăm chú Nam Thiên trong mấy giây và tỏ rõ vẻ cảm kích. “Cảm ơn anh.” Cô cố gắng nở một nụ cười, rồi ngồi xuống chiếc ghế mà Nam Thiên đã nhường cho.

Lúc này, tất cả mười bốn người đều ngồi xuống, thế rồi trong căn phòng rộng lớn bỗng vang lên một giọng nói rất to khiến tất cả đều giật thót người.

“Rất hoan nghênh các vị khách quý!”

Mười bốn con người trên ghế da đều ngạc nhiên nhìn ra bốn phía, tìm nơi phát ra giọng nói đó. Bắc Đẩu ngẩng đầu lên và phát hiện ra đầu

tiên, cậu kêu to: “Ở kia kia!”

Mọi người ngẩng đầu lên, nhìn tứ phía mới nhận ra rằng ở bốn góc của trần nhà đều có lắp một chiếc loa, tiếng nói được phát ra từ đó.

“Rất xin lỗi vì đã mời các nhà văn viết tiểu thuyết kinh dị, li kì đến đây khi chưa được sự đồng ý. Cho dù bây giờ các vị đang ở trong tâm trạng như thế nào: giận dữ, phẫn nộ, sợ hãi, thì cũng mong tất cả hãy bình tĩnh và nghe tôi nói hết những lời sau, vì đó là chuyện lớn liên quan tới sinh mệnh của các vị.”

Mười bốn con người ngồi trên mười bốn chiếc ghế da đều nín thở, trong căn phòng lớn không hề có một âm thanh nào khác.

“Tôi đoán, vừa rồi hẳn các vị cũng đã có những trao đổi với nhau. Vì vậy, tên tuổi, lai lịch của các vị chẳng cần tôi phải giới thiệu nữa. Tôi chắc chắn, vấn đề lúc này các vị quan tâm nhất đó là, tôi ‘mời’ các vị đến đây rút cục là muốn gì.

Nói đơn giản thôi, tôi cũng là một nhà văn viết tiểu thuyết li kì như các vị. Nhiều năm nay, tôi luôn suy nghĩ về một vấn đề, làm thế nào để viết ra một tác phẩm kinh dị vĩ đại làm chấn động các nhà xuất bản cũng như toàn thế giới? Tôi đã suy nghĩ rất lâu và cuối cùng đã tìm ra được đáp án, các vị chính là đáp án của tôi.”

Các vị đang tại vị lúc này, cho dù có tiếng tăm hoặc chưa có, thì theo tôi cũng đều là những nhà văn viết tiểu thuyết kinh dị, li kì xuất sắc nhất trong nước.

Tôi ‘mời’ các vị đến đây là muốn cùng các vị chơi một trò chơi.

Tôi xin nói đôi chút về luật chơi. Bây giờ, mời các vị hãy chú ý tới góc phía đông nam, ở đó có đặt một chiếc hòm.”

Mọi người đều nhìn về phía đó và nhìn thấy vật mà người kia nói đến.

“Trong chiếc hòm đó có để mười bốn quả bóng bàn, mỗi một quả bóng đều viết một con số lần lượt từ 1 đến 14. Lát nữa, mong các vị hãy làm theo như lời tôi nói: mọi người lần lượt đến lấy lên một quả bóng

trong số đó, con số trên quả bóng chính là số hiệu của các vị. Sau khi hoàn thành khâu này thì trò chơi sẽ bắt đầu.

Nội dung trò chơi như sau: 7 giờ tối hàng ngày, sẽ có một người phải kể lại một câu chuyện kinh dị mà mình mới nghĩ ra và bắt đầu từ người bốc phải số 1. Những người khác, trừ người kể chuyện, cho điểm cho câu chuyện vừa được nghe, điểm tối đa là 10. Sau khi cho điểm xong, một người thống kê và tính ra điểm trung bình, con số cuối cùng có được chính là điểm cho câu chuyện đó. Sau mười bốn ngày, người được điểm số cao nhất sẽ chính là người chiến thắng trong trò chơi này.

Chắc sẽ có người hỏi: chiến thắng trong trò chơi này thì được lợi ích gì? Tôi nghĩ, các vị đều là những người làm nghề sáng tác, chắc hẳn sẽ ý thức được rằng sự việc mà các vị đang trải qua thực sự là một đề tài tiểu thuyết kinh dị tuyệt hảo, hơn nữa, điều quý hơn cả, nó không phải là một câu chuyện nặn ra mà chính là sự việc chân thực mà các vị đích thân nếm trải. Tôi tin là mỗi người có mặt ở đây đều rõ, đối với một nhà văn viết truyện kinh dị, đây là một cơ hội hiếm có ngàn năm. Nếu chuyển nó thành một bộ tiểu thuyết thì chắc chắn sẽ chấn động thế giới và tạo ra kì tích trên thị trường sách.”

Nam Thiên thầm kêu lên trong lòng, người kia nói không sai chút nào, chỉ riêng với tình hình lúc này - mười bốn nhà văn viết truyện trinh thám, kinh dị (bao gồm cả Chris, Hoang Mộc Chu, Bạch Kinh, Goth) bị một người giấu mặt bắt cóc, nhốt cùng một nơi và ép họ phải ở lại đó trong nửa tháng trời, mỗi tối kể một chuyện thì cũng đã đủ li kì lắm rồi. Không nghi ngờ gì nữa, một cuốn sách viết về điều đó chỉ cần qua giới thiệu thôi cũng đã khiến cho rất nhiều người hứng thú và tò mò, và nó sẽ thật sự là một cuốn sách hot chưa cần lật xem cũng đã thu hút người mua.

Giọng nói bí hiểm của người kia kéo Nam Thiên trở về với hiện thực. “Nhưng có điểm này chắc hẳn các vị cũng đã nghĩ tới: không thể nào nhiều người như vậy lại viết về cùng một đề tài. Vì thế, bản quyền sáng

tác của cuốn sách bán chạy trong tương lai chỉ thuộc về người có số điểm cao nhất, và đó cũng chính là người chiến thắng trong trò chơi này. Cuối cùng ai là người may mắn ấy, với tất cả các vị có mặt ở đây cũng đều là một thử thách như nhau.

Tất nhiên, có thể có người sẽ nói: tôi không đồng ý, tôi cũng không muốn chơi trò chơi này, bây giờ tôi chỉ muốn về nhà. Đối với những ai có suy nghĩ ấy thì tôi cũng sẽ không ép làm bất cứ chuyện gì. Nhưng, rõ ràng là tôi cũng sẽ không thể để người đó ra về như vậy được, mà đành phải lấy làm tiếc để cho người ấy ra khỏi cuộc chơi mà thôi.”

“Ra khỏi cuộc chơi là như thế nào?” Từ Văn trợn tròn đôi mắt vốn đã lồi hởi Bạch Kinh bên cạnh. Bạch Kinh lắc đầu, ra hiệu rằng cậu ta không muốn nói gì vào lúc này.

“Bây giờ, mọi người đã hiểu về nội dung trò chơi rồi chứ? Vậy, tiếp sau đây, tôi xin nói về luật chơi một chút, đây là chi tiết quan trọng nhất, mong mọi người nghe cho kĩ.”

“Đầu tiên là về câu chuyện mà mỗi buổi tối mọi người phải kể. Ngoài cốt truyện trinh thám, kinh dị, đặc sắc, điều quan trọng hơn là những câu chuyện sau đó nhất định không được giống về cấu tứ và tình tiết với câu chuyện trước đó. Nếu xảy ra tình huống đó thì coi như người ấy sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Mong các vị chú ý điểm này.”

Giọng nói ngừng trong giây lát, dường như có ý để cho mọi người suy nghĩ. Tiếp đó, giọng nói khàn khàn, dùng đục ấy lại tiếp tục:

“Ngoài ra, nói cho các vị biết điều này, người đứng ra tổ chức hoạt động này cũng chính là tôi, hiện đang ngồi cùng với các vị. Đúng vậy, tôi là một trong số các vị.”

Câu nói ấy vừa thốt ra, đám đông đều há mồm sửng sốt (hóa ra là có người đang diễn kịch thật), ai cũng trợn mắt nhìn người bên cạnh, dường như tất cả mọi người đều trở thành nghi phạm.

Giọng nói kia dường như đã đoán đúng phản ứng của mọi người: “Sau này, các vị hãy dành thời gian để từ từ đoán xem tôi là ai nhé. Còn

bây giờ, điều mà tôi muốn các vị biết, sở dĩ tôi làm như vậy là để mười ba người còn lại trong các vị có một thử thách công bằng. Tất nhiên, đến lúc đó tôi cũng sẽ kể một câu chuyện và chờ các vị cho điểm. Nhưng, tôi muốn các vị nghe rõ, nếu, người chiến thắng sau cùng là tôi...”

Giọng nói kia đột nhiên ngừng bật, tất cả đều yên lặng đến đáng sợ. Đến khi giọng nói ấy lại vang lên thì tất cả mọi người đều cảm thấy người run bắn, mồ hôi toát ra đầy người.

“Giả sử kết quả như vậy, thì các vị còn lại đừng hòng sống sót ra khỏi chỗ này.”

Hai người phụ nữ sợ hãi bưng chặt miệng, thực ra, tất cả mọi người đều khiếp sợ như vậy. Giọng nói trong những chiếc loa tiếp tục vang lên: “Vì thế, cách tốt nhất để sống sót rời khỏi đây là, hãy kể những câu chuyện của các vị theo quy định của tôi và cho điểm công bằng với từng người. Người giành chiến thắng cuối cùng không chỉ có được bản quyền sáng tác câu chuyện đó mà còn có quyền đối với sự sinh tồn của tất cả những người kia, đó là chiếc chìa khóa mở cánh cổng sắt kia, chỉ có người giành chiến thắng mới có được nó. Nếu người chiến thắng mà các vị chọn ra là tôi, thì các vị chỉ còn cách xuống địa ngục mà hối hận.

Thế thôi, những điều cần nói tôi đều đã nói rồi. Cuối cùng, xin nhắc các vị mấy điều sau: một là, các vị đã thấy rồi đấy, đây là một nhà tù cũ đã được cải tạo, ngoài cách mở cánh cửa sắt kia để thoát ra ngoài thì không còn cách nào khác. Các vị đừng phí công sức mà tìm cách thử trốn thoát; hai là, trong chiếc tủ ở phía tây bắc căn phòng lớn có thức ăn, nước uống đủ cho các vị sống sót trong nửa tháng, chỉ cần các vị đừng lãng phí, sau nửa tháng thì sẽ chẳng có vấn đề gì; điểm cuối cùng, tôi hi vọng các vị có thể hiểu rõ, tính mạng của các vị nằm trong tay tôi, tốt nhất đừng có manh động. Tôi đã có thể đưa các vị đến đây mà trời chẳng biết đất chẳng hay thì cũng sẽ có thể đoạt mạng sống của các vị như vậy. Trò chơi sẽ bắt đầu vào tối hôm nay, các vị hãy tự lo liệu cho mình đi.”

Chờ một lúc lâu, không nghe thấy giọng nói từ loa nữa.

“Phù...” Hoang Mộc Chu trút một hơi thở dài, “Không nghi ngờ gì nữa, đây là trò của một kẻ điên.”

“Điều đáng sợ là, kẻ đáng điên ấy lại nằm trong số chúng ta.” Lake nói.

“Đúng thế, chúng ta vừa ngồi xuống thì âm thanh ấy đã vang lên. Như thế là gì? Không lẽ trong căn nhà này còn có người khác đang ở một chỗ bí mật nào đó và quan sát nhất cử nhất động của chúng ta?” Từ Văn lo lắng đưa mắt nhìn xung quanh.

Bạch Kinh chậm rãi lắc đầu, nói: “Giọng nói ấy khả năng nhiều là được ghi âm từ trước, rồi sau đó điều khiển bằng điều khiển từ xa. Sau khi chúng ta đều ngồi xuống thì ai đó trong số chúng ta sẽ lặng lẽ nhấn vào nút điều khiển.”

“Nói như vậy, bây giờ chúng ta chỉ cần kiểm tra xem trong người ai có điều khiển từ xa thì sẽ có thể lôi ‘người đó’ ra?” Uất Trì Thành trợn mắt nói.

“Nếu là điều khiển cỡ nhỏ thì có thể giấu được, vào rất nhiều nơi trên người, do đó khó mà tìm ra được.” Bạch Kinh nói với giọng bất lực, “Huống chi, kiểm tra bằng cách nào? Điều quan trọng bây giờ là chúng ta hoàn toàn không biết nên tin tưởng ai.”

Nghe những lời này, tất cả mọi người đều thấy lạnh toát và nhìn nhau với ánh mắt đầy vẻ cảnh giác.

Như thế thì thật là gay. Trong hoàn cảnh khó khăn như thế này, nếu mọi người không đoàn kết thì lại càng khó khăn hơn. Nam Thiên hít một hơi, nói: “Tôi thấy, chúng ta không nên đoán mò và nghi ngờ nhau. Ít nhất thì trong số mười bốn người chúng ta cũng có mười ba người là vô tội.”

“Cậu này nói đúng.” Hạ Hầu Thân nói, “Có lẽ, gã điên kia nói ra điều này là để khiến chúng ta nghi ngờ lẫn nhau, chúng ta đừng có mắc mưu gã.”

Bắc Đẩu từ nãy đến giờ vẫn cúi đầu, lúc này bỗng nhếch mép cười

một tiếng.

“Cậu cười gì?” Thiên Thu nhìn cậu ta chăm chú.

Bắc Đẩu ngẩng đầu lên, nhận thấy mọi người đều đang nhìn mình vội lên tiếng: “Không có gì, chỉ là tôi không ngờ rằng mình cũng được coi là một trong số ‘các nhà văn viết truyện kinh dị, li kì xuất sắc nhất’ cùng với các bậc thầy như Chris, Hoang Mộc Chu.”

Thiên Thu lườm cậu ta một cái rồi nói với vẻ châm biếm: “Vinh dự quá nhỉ?”

Nam Thiên nhìn Hạ Hầu Thân, hỏi: “Bây giờ mấy giờ rồi?”

Hạ Hầu Thân xem đồng hồ: “10 giờ 36 phút sáng.”

Nam Thiên gật đầu, rồi quay sang nhìn chăm chú vào chiếc hòm nhỏ ở góc tường.

Từ Văn nói: “Không lẽ, chúng ta phải làm theo lời của người kia sao?”

“Nếu không thế thì sao? Anh cho rằng chúng ta còn có thể khác sao?”

Long Mã nói.

“Chúng ta đông như thế này mà chẳng có cách gì đối phó với một gã điên đó à?” Âm Hỏa cũng lên tiếng.

“Vấn đề là, anh có thể phân biệt được ai là kẻ điên đó trong số chúng ta không?” Long Mã hỏi lại anh ta.

“Giọng nói của người đó... Trong số chúng ta, có người nào đó có giọng nói giống như vậy?” Từ Văn nói.

Hoang Mộc Chu cười khẩy: “Đừng có ngốc như vậy, anh nghĩ rằng kẻ đã lên được kế hoạch ấy lại ngốc nghếch tới mức dùng giọng nói thật của mình nói với chúng ta sao? Đó là giọng nói đã được chỉnh lại bằng máy móc, tôi vừa nghe là biết ngay.”

Chris đảo mắt, nhìn Hoang Mộc Chu và hỏi: “Anh đã dùng máy thay đổi giọng nói bao giờ chưa?”

Hoang Mộc Chu ngó người: “... Chưa dùng bao giờ.”

“Thế thì làm sao anh biết được giọng nói sau khi dùng máy thay đổi giọng là như thế nào?”

Ánh mắt của mọi người đổ dồn về phía Hoang Mộc Chu, ông ta lập tức trở nên lúng túng và vội giải thích: “Trước đây tôi đã từng thấy trên ti vi... nó cũng gần giống như giọng nói vừa phát ra lúc này.”

Chris “ồ” một tiếng và không nói gì nữa.

Long Mã nói: “Xem ra, chúng ta thực sự chỉ còn cách làm theo lời của người kia thôi, nếu không, chúng ta sẽ không thể sống sót mà ra khỏi đây được. Anh ta đã nói rồi, sự sống của chúng ta đang nằm trong tay anh ta, chẳng có sự lựa chọn đâu.”

“Cái chính là hẩn ở trong bóng tối, còn chúng ta thì lại ở ngoài sáng. Nếu không tìm ra được người ấy thì cũng có nghĩa là chúng ta luôn trong thế bị động.” Bạch Kinh bổ sung.

“Vậy thì chúng ta sẽ bắt đầu trò chơi đúng như ý muốn của anh ta thôi, người chiến thắng sẽ có được chìa khóa và cứu mọi người ra khỏi đây. Tôi không tin, trí tuệ của mười ba người lại không bằng một mình người đó.” Nam Thiên nói.

“Nhưng đừng có quên, hẩn đã lên kế hoạch đó trước rồi, hẩn đã có chuẩn bị.” Goth nhắc nhở.

Nam Thiên chống cằm suy nghĩ trong giây lát, rồi đột nhiên cùng với Chris đồng thanh lên tiếng: “Không, hẩn ta không thể nào chuẩn bị cốt truyện tốt trước được.”

Hai người nhìn nhau.

“Vì sao?” Từ Văn hỏi.

“Theo luật chơi như lời anh ta nói thì chúng ta sẽ bốc thăm ngẫu nhiên. Nội dung của cốt truyện người kể sau không được giống với người kể trước. Vậy nên, nếu số thứ tự của anh ta ở cuối, mà nội dung câu chuyện của người kể trước đó gần giống như của anh ta, thì câu chuyện mà anh ta đã nghĩ kỹ sẽ không thể dùng được nữa.”

Sa Gia “à” một tiếng và khẽ kêu: “Nói như vậy, không ai trong chúng ta có thể nghĩ ra nội dung câu chuyện trước được? Chỉ đến ngày đến lượt mình thì, mới có thể bắt đầu suy nghĩ?”

“Chính thế.” Nam Thiên nhìn cô và nói, “Vì vậy, đúng như lời anh ta nói, đây là một cuộc thi công bằng với tất cả mọi người, anh ta muốn thách thức mười ba chúng ta bằng chính thực lực của mình.”

“Không, có một điểm không công bằng. Đối với những người phía sau mà nói...” Chris nói.

Mọi người đều nhìn về phía Chris.

“Luật chơi là, nội dung và chủ đề mà người trước đã sử dụng thì người sau không được sử dụng nữa. Điều đó có nghĩa là, càng về sau, chủ đề của câu chuyện lại càng hẹp lại, rõ ràng là bất lợi cho người có số thứ tự cuối.”

“Cậu nói rất đúng.” Bạch Kinh khẽ gật đầu.

“Có lẽ, anh ta cho rằng may mắn là một phần của thực lực?” Nam Thiên nói với vẻ suy nghĩ.

Hạ Hầu Thân xem đồng hồ một lần nữa: “Tôi xin nhắc mọi người một chút, người ấy nói trò chơi sẽ bắt đầu vào lúc 7 giờ tối nay, cũng có nghĩa là, người bốc được số 1 chỉ còn chưa đầy chín giờ đồng hồ chuẩn bị mà thôi.”

Ánh mắt của mọi người một lần nữa lại dồn lại, họ đưa ra quyết định qua những ánh mắt đó.

“Tôi đi lấy chiếc hòm kia.” Bắc Đẩu đi về phía góc của căn phòng lớn. Một lát sau, anh ta bê chiếc hòm quay trở lại. Đó là một chiếc hòm nhỏ giống như chiếc hòm bốc thăm trúng thưởng, trên nóc có một lỗ tròn đủ để thò bàn tay vào.

“Ai bốc trước đây?” Bắc Đẩu hỏi.

“Tôi bốc trước.” Long Mã bước tới, thò tay vào trong hòm, lấy ra một quả bóng bàn, trên đó viết số 6.

Ông ta quay người lại, chìa cho mọi người xem.

Nam Thiên bước lên sau anh ta, rồi lấy từ trong hòm ra một quả bóng, nhìn lên con số viết trên đó, trong lòng không khỏi hồi hộp.

Gì thế nhỉ? Sao lại trùng hợp thế?

Con số trên quả bóng là 14.

Mình là người sau cùng? Như thế, không biết là may hay không may đây?

Đúng lúc Nam Thiên đang ngậy người thì những người khác lần lượt bước lên và lấy ra một quả bóng.

Sau khi mọi người đều đã bốc xong, Bắc Đẩu nói: “Cái còn lại trong hòm là chính là của tôi.” Nói xong, anh ta thò tay vào lấy quả bóng cuối cùng, con số viết, trên quả bóng ấy là số 9.

Bây giờ thì số thứ tự của mọi người đều đã được xác định, đó sẽ là thứ tự của những câu chuyện trong mười bốn đêm sắp tới.

Uất Trì Thành xoay quả bóng có viết số 1 trong tay, rồi nói với vẻ lo lắng, bất an: “Tôi là người số 1.”

“Như thế còn chưa may à? Người kể đầu tiên thì có thể tùy ý lựa chọn chủ đề và cốt truyện, không cần phải lo lắng đến chuyện có lặp lại và trùng với của người khác hay không.” Goth giơ quả bóng có viết số 12 lên cho Uất Trì Thành xem, “Tôi đâu có được may mắn như thế.”

“Chẳng đúng thế còn gì? Càng về sau, chủ đề và tình tiết càng bị hạn chế”. Bạch Kinh nói.

Uất Trì Thành nghe mọi người nói như vậy dường như cũng thấy nhẹ nhõm hơn nhiều, anh ta khẽ gật đầu, đáp: “Có lẽ thế thật”, sau đó đứng dậy khỏi ghế, “Vậy thì, tôi phải vào phòng để nghĩ về câu chuyện của mình đây.”

“Chờ chút!” Chris bỗng nhiên lên tiếng: “Tôi muốn hỏi các vị một câu: các vị đã đến đây bằng cách nào?”

Mọi người đều ngậy ra. Thiên Thu hỏi lại: “Vấn đề đó có ý nghĩa gì sao? Dù sao thì chúng ta cũng đã bị giam ở đây rồi.”

“Tôi nghĩ, thông qua cách thức và thời gian chúng ta bị đưa đến đây có thể sẽ phát hiện ra một số manh mối nào đó.” Chris bình tĩnh nói.

Nam Thiên hỏi lại: “Ý của anh là có thể đoán ra được ai là ‘người tổ chức’ bí hiểm đó?”

“Tôi không có cơ sở đầy đủ, chỉ cảm thấy có thể thử một chút thôi.”

“Tôi tán thành.” Hạ Hầu Thân nhìn đám đông, “Nếu mọi người không có ý kiến gì, thì chúng ta hãy lần lượt nói xem mình đã bị đưa đến đây như thế nào, được không?”

“Tôi không biết mình đã bị đưa đến đây như thế nào.” Thiên Thu nói.

“Tôi cũng không biết, nhưng có thể nhớ lại tình hình và một số việc mình đã làm trước lúc xuất hiện ở đây” Hạ Hầu Thân nói.

“Thôi được, cứ thế đi.” Hoang Mộc Chu nói, “Chúng ta sẽ lần lượt theo thứ tự để nói nhé.” Nói rồi ông ta giơ quả bóng trong tay mình lên.

Uất Trì Thành là người bắt đầu trước tiên. “Ồ... Tôi nhớ, chiều hôm qua, tôi từ nhà một người bạn tự lái xe về nhà. Lúc đang lái xe, tôi bỗng cảm thấy mình rất mệt mỏi, bèn đánh xe vào lề đường, định nghỉ ít phút. Cuối cùng tôi đã ngủ thiếp đi, khi tỉnh dậy thì thấy mình đã ở trong một căn phòng ở đây rồi.”

“Trước lúc anh thiếp đi có xem đồng hồ không, lúc đó mấy giờ?” Chris hỏi.

Uất Trì Thành suy nghĩ một lúc: “Tôi ra khỏi nhà bạn vào khoảng 3 rưỡi chiều, sau đó lái xe chừng 10 phút...”

“Có nghĩa là vào khoảng 3 giờ 40 phút?”

“Đại khái thế.”

Sau khi Uất Trì Thành nói xong, Từ Văn cầm quả bóng có số 2 nhún mào nói: “Chiều hôm qua tôi ngồi đọc tài liệu trong công ty của mình. Đọc đến lúc thấy mệt, tôi nhắm mắt chỉ định thư giãn một lúc thôi, kết quả sau đó... có lẽ chẳng cần nói nữa.”

“Anh có nhớ thời gian cụ thể không?” Chris hỏi.

Từ Văn nghĩ một lúc: “Có lẽ vào khoảng hơn 4 giờ chiều một chút.”

Chủ nhân của số 3 là Hạ Hầu Thân thì nói: “Chiều hôm qua, tôi nằm trên ghế ở công viên để suy nghĩ và tìm cảm hứng cho sáng tác. Không biết là do ngủ hay do cái gì nữa mà khi mở mắt ra thì đã ở đây rồi.”

“Thời gian thì sao?”

Hạ Hầu Thân nhún vai: “Tôi không biết, lúc đó tôi không xem đồng hồ.”

“Đại khái là khoảng mấy giờ anh có thể nhớ ra không?” Chris hỏi.

Hạ Hầu Thân nheo mắt suy nghĩ trong giây lát, đáp: “Tôi nhớ, đó là lúc mà những cụ già tập võ trong công viên chuẩn bị về nhà, có lẽ chừng gần 5 giờ chiều.”

“Ồ” Chris đáp.

Những người khác tiếp tục nói theo số thứ tự.

Số 4 - Lake: “Tôi đang vào mạng ở nhà, thế rồi bỗng nhiên chẳng biết gì nữa. Thời gian... khoảng trước sau 5 giờ chiều.”

Số 5 - Ám Hỏa: “Tôi và bạn ăn ở một nhà hàng, tôi có uống một ít rượu... Tôi vào nhà vệ sinh và sau đó không biết gì nữa. Thời gian cụ thể thì tôi không biết, nhưng là khoảng thời gian ăn bữa tối, có lẽ hơn 6 giờ tối.”

Số 6 - Long Mã: “7 giờ tối hôm qua tôi ăn cơm tối ở bên ngoài xong thì đi tàu điện ngầm về nhà, thế rồi bỗng thấy đầu vầng vất, sau đó thì cũng gần giống như mọi người.”

Số 7 - Thiên Thu: “Tối hôm qua, tôi đến mát xa thư giãn tại một trung tâm thẩm mỹ, nhân viên mát xa đó tay nghề khá thuần thục nên tôi rất dễ chịu, thế rồi tôi ngủ thiếp đi.” Nói đến đây, Thiên Thu xòe hai tay ra, tỏ ý rằng, chuyện sau đó không cần nói nữa.

“Thời gian thì sao?” Chris nhắc.

“Điều này thì tôi nhớ rất rõ, vì trước khi mát xa tôi đã xem đồng hồ, đúng 7 giờ.”

“Này! Khoan đã, như thế... như thế là sao nhỉ?” Nam Thiên nãy giờ đứng bên chăm chú lắng nghe bỗng nhiên kêu lên sững sốt, vẻ mặt rất đổi kinh ngạc.

“Sao thế? Từ Văn ngạc nhiên nhìn Nam Thiên.

“Không lẽ anh không nhận thấy à? Bắt đầu từ Uất Trì Thành số 1, trật tự thời gian mà mọi người mất tri giác giống hệt như thứ tự mà chúng

ta đã bốc được.” Nam Thiên kêu to.

Hầu như ai cũng há hốc mồm, thấy không thể nào tin được.

“Không lẽ, những người tiếp sau cũng thế?” Hạ Hầu Thân ngạc nhiên nhìn mấy người còn lại.

“Hãy nghe họ nói xem đã.” Chris nói.

Bạch Kinh, số 8: “Tối qua, tôi uống cà phê cùng với một người bạn tại một quán. Cô ấy ra ngoài nghe điện thoại, còn tôi thì có lẽ mất hết tri giác vào đúng lúc đó. Thời gian là vào khoảng 8 giờ.”

Bắc Đẩu, số 9: Tối qua, tôi đi uống rượu cùng với một số bạn học thời phổ thông tại một quán vịt quay bình dân. Hầu hết chúng tôi đều uống say và không nhớ được chuyện gì xảy ra sau đó, mãi cho tới khi tôi thấy mình nằm trên một chiếc giường ở đây. Lăn xem giờ cuối cùng lúc tôi còn tỉnh táo là 9 giờ 15 phút.”

Hoang Mộc Chu, số 10: “Tối hôm qua tôi không đi đâu cả, tôi ở nhà. Vợ tôi xem ti vi ở phòng khách, tôi thì đọc sách trong phòng ngủ. Tôi không nhớ là mình đã mất tri giác như thế nào, thời gian cũng không chắc chắn, chỉ đoán chừng trước 10 giờ.”

Sa Gia, số 11: “Tối hôm qua, có một người bạn đến chơi với tôi, chúng tôi nói chuyện với nhau khoảng hơn một tiếng đồng hồ. Sau khi cô ấy về, tôi nằm nghe nhạc, và không lâu sau đó thì không biết gì nữa. Bạn tôi về lúc gần 10 giờ. Ồ... vậy thì thời gian mà tôi mất tri giác có lẽ vào khoảng hai mươi phút sau đó, tức là khoảng 10 giờ 20 phút.”

Goth, số 12: “Tối hôm qua, tôi đi xem phim ở rạp, xem đến giữa chừng không hiểu sao cảm thấy rất mệt, sau đó dần dần mất hết ý thức. Tôi nhớ, giờ chiếu vào lúc 9 giờ 45, tôi xem được chừng một nửa, có lẽ vào khoảng 10 giờ 50 phút.”

Nghe xong lời của Goth, không ai nói gì nữa. Nam Thiên (số 14) tưởng rằng mình đã là người cuối cùng, anh nói: “Tối hôm qua tôi ở nhà sáng tác, viết đến 11 giờ rưỡi thì xem ti vi ở phòng khách, thế rồi chỉ một lát sau là ngủ thiếp đi.”

Nam Thiên vừa dứt lời, Bắc Đẩu lập tức kêu lên: “Trời đất, đúng như vậy thật! Số thứ tự mà chúng ta bốc ngẫu nhiên cũng chính là thứ tự thời gian chúng ta mất tri giác!”

“Sao lại có thể có chuyện lạ lùng đến thế nhỉ?” Hạ Hầu Thân nhíu chặt đôi mày, “Đây nhất định không phải là ngẫu nhiên!”

“Không lẽ, thứ tự của chúng ta đã được sắp xếp ngay từ đầu?” Uất Trì Thành kinh ngạc suy đoán.

“Thứ tự trước sau của việc chúng ta bị đưa đến đây có thể sắp đặt được. Nhưng số thứ tự mà chúng ta vừa bốc ở cái hòm này ra thì hoàn toàn ngẫu nhiên, làm thế nào mà điều khiển được?” Bạch Kinh cũng cảm thấy không thể tưởng tượng được.

Trong lúc mọi người đang bàn luận và suy đoán với vẻ rất kinh ngạc thì Hoang Mộc Chu nói: “Đừng vội, còn có một người trong số chúng ta chưa nói xem mình đã đến đây bằng cách nào.”

Mọi người đều quay đầu lại và thấy Hoang Mộc Chu đang chăm chú nhìn Chris thì mới sực nhớ ra, người đưa vấn đề này ra đầu tiên là Chris vẫn còn chưa nói.

Nhưng, trước ánh mắt của tất cả mọi người, Chris lại im lặng.

“Sao thế, thần đồng, cậu đưa ra vấn đề này, chúng tôi đều nói cả rồi, sao cậu lại không muốn nói?” Hoang Mộc Chu nhìn Chris chăm chăm, “Không lẽ, cách thức mà cậu đến đây không giống như chúng tôi?”

Chris im lặng một hồi lâu, mắt nhìn thẳng về phía Hoang Mộc Chu, đáp: “Đúng thế.”

Hoang Mộc Chu nheo mắt: “Vậy, cậu đã tới đây như thế nào?”

“Tôi xuất hiện ở đây không phải sau khi hôn mê.” Chris nói.

Tất cả đều há hốc mồm, Bạch Kinh nói: “Không lẽ...”

“Đúng, tôi đã bước vào nơi này khi hoàn toàn tỉnh táo.” Chris bình thản nói.

“Gì cơ?” Đám đông kêu lên.

Trước những ánh mắt nghi ngờ, Chris bình tĩnh đáp: “Mọi người

đừng hiểu lầm, tôi không phải là ‘người tổ chức’ bí hiểm kia đâu, nếu tôi là người ấy thì đã bịa ra một câu chuyện chứ không nói thật cho mọi người biết đâu.”

“Rất khó nói.” Hoang Mộc Chu vẫn nhìn Chris chăm chú, “Có thể cậu đã lợi dụng suy nghĩ ấy của chúng tôi nên mới cố ý làm như vậy.”

Chris không nói gì.

Nam Thiên đưa tay ra làm động tác, nhìn Chris và nói: “Vây, xin cậu hãy nói cho chúng tôi biết, cụ thể là cậu đã đến đây như thế nào?”

Chris nói: “Tối hôm qua, tôi đến chỗ hẹn, một chiếc xe hơi màu đen đợi tôi ở đó. Sau khi tôi lên xe thì lập tức bị bịt mắt bằng một miếng vải đen. Xe chạy chừng nửa tiếng đồng hồ thì dừng lại, rồi sau đó tôi được một người đưa vào bên trong ngôi nhà này, tất nhiên đó chính là nơi đây. Tôi tháo miếng vải đen bịt mắt xuống thì không thấy người đưa tôi đến đây đâu, người ấy đã biến mất cứ như bốc hơi, còn cửa thì đã bị khóa.”

Đám đông nín thở nhìn Chris, dường như họ đang nghe một chuyện hoang đường. Sa Gia hỏi: “Sau đó thì sao?”

“Sau đó, tôi từ phòng lớn lên gác hai thì thấy mười bốn căn phòng có tới mười ba cánh cửa đóng kín, duy nhất một cánh cửa được mở. Tôi bước vào đóng cửa lại và ngủ, mãi cho tới sáng, khi nghe thấy tiếng của mọi người tôi mới tỉnh dậy. Chuyện là như thế.”

Chris nói xong, mọi người cứ nhìn cậu ta chằm chằm tới hàng phút.

“Cậu biết mục đích của mình khi đến đây nên mới bình tĩnh ung dung đối diện với tình hình, đúng không?” Hạ Hầu Thân hỏi.

“Phải, tôi biết” Chris cúi đầu suy nghĩ, “Nhưng bây giờ nghĩ lại, tôi cảm thấy đây có thể là một cái bẫy.”

Hoang Mộc Chu nói: “Nếu không có gì cản trở, cậu hãy nói rõ xem. Rút cục, điều gì đã thu hút cậu đến đây? Cậu đến để làm gì? Người hẹn cậu là ai?”

“Xin lỗi, những điều này hiện giờ tôi chưa thể nói ra được.”

Hoang Mộc Chu trừng mắt, hỏi: “Vì sao?”

“Vì đó là việc của tôi, không liên quan gì đến mọi người, tôi xin lỗi.”

Căn phòng lớn chìm trong im lặng một hồi. Nam Thiên nói: “Nhưng cậu vẫn có thể nói cho chúng tôi biết thời gian cậu đến đây chứ?”

Chris gật đầu: “Người kia không lấy đồng hồ của tôi, khi bước vào cửa, tôi liếc nhìn đồng hồ, vừa đúng 11 giờ 15 phút.”

“Số thứ tự của cậu là...”

Chris chìa quả bóng nhỏ có đề số 13 trong tay lên.

Nam Thiên hít một hơi thở dài: “Thứ tự thời gian của cậu vừa đúng với người số 13, giữa Goth (10 giờ 50) và tôi (11 giờ 30).”

“Mẹ kiếp, gặp ma thật rồi!” Âm Hỏa khẽ chửi.

Long Mã như chợt nghĩ ra điều gì, quay sang hỏi Chris: “Phải rồi, trước đó cậu đã nghĩ như thế nào về điều đó, ý của tôi là, sao cậu lại nghĩ có thể tìm ra manh mối nào đó qua thứ tự thời gian mà mỗi người chúng tôi xuất hiện ở đây?”

“Vì người đã hẹn với tôi rất nhấn mạnh đến thời gian. Ông ta đã nói với người lái xe một câu như sau: ‘Chúng ta nhất định phải tới đó trước 11 giờ 10 phút, vì thế tôi cảm thấy thứ tự thời gian có thể có một ý nghĩa đặc biệt nào đó đối với ‘người tổ chức’ kia.’”

Mọi người nhìn nhau, mặt ai cũng bộc lộ một trạng thái rất phức tạp.

“Vậy theo những lời thuật lại của tất cả chúng tôi, cậu đã có thể đoán ra... ai có thể là ‘người ấy’ được chưa?” Thiên Thu hỏi với vẻ hồi hộp.

Chris lắc đầu: “Không được, người kia che giấu rất giỏi, sẽ không bộc lộ dễ dàng thế đâu. Bây giờ tôi chỉ có thể khẳng định một chuyện...” Chris ngừng một chút, mắt nhìn đám đông chăm chú, “Sự việc này hoàn toàn không đơn giản như chúng ta đã nghĩ.”

Nam Thiên nằm lên chiếc giường trong ‘nhà tù’ suy nghĩ về sự việc bí hiểm vô cùng đó.

Sự việc này hoàn toàn không đơn giản như chúng ta đã nghĩ. Câu nói này của Chris hàm chứa ý gì nhỉ?

Cậu ta đã biết chuyện gì chẳng? Tại sao lại không muốn nói ra nhỉ?

Bây giờ, xem ra, người đáng nghi ngờ nhất chính là cậu ta. Nhưng, điều này cũng có thể chỉ là hiện tượng bên ngoài.

Suốt một buổi chiều chẳng biết làm gì, Nam Thiên cảm thấy rất chán nản và rối ren, rất nhiều mối nghi ngờ, suy đoán cứ vây bọc lấy anh, sự lo lắng và căng thẳng cũng làm anh không sao bình thường được. Anh nghĩ đến cảnh cha mẹ già đang ở phương xa gọi điện cho con trai mà không sao liên lạc được hẳn sẽ vô cùng lo lắng. Chẳng cần nói cũng biết, cha mẹ anh sẽ lập tức đến thành phố nơi anh ở và phát hiện ra con trai mất tích... Nam Thiên đưa tay bóp trán, anh không muốn nghĩ tiếp nữa, những điều tưởng tượng đó khiến trái tim anh thất lại.

Đúng lúc đó thì có tiếng gõ cửa nhè nhẹ.

Nam Thiên ngồi dậy khỏi giường, hỏi: “Ai đấy?”

“Là tôi.” Giọng của một phụ nữ.

Nam Thiên đi ra và mở cửa, Sa Gia đang đứng ở bên ngoài, tay cầm một hộp thịt dành cho bữa trưa và một chai nước khoáng.

“Hơn 6 giờ rồi, anh không đói sao?” Sa Gia đưa đồ ăn cho Nam Thiên.

“Cảm ơn.” Nam Thiên đón chai nước, hộp thức ăn và mỉm cười với Sa Gia. Thấy Sa Gia không đi ngay, bèn hỏi: “À... có muốn vào ngồi một chút không?”

“Được thôi.” Sa Gia bước vào và ngồi lên chiếc ghế salon vải.

Nam Thiên cầm chiếc nút mở, bật nắp hộp thức ăn, sực nhớ ra không có bát đĩa. Trong lúc anh đang lúng túng thì Sa Gia như một nhà ảo thuật lấy từ sau lưng ra một chiếc thìa inox đưa cho Nam Thiên, nói: “Này.”

Nam Thiên đón lấy chiếc thìa, cười và nói: “Cô thật chu đáo!”

Sa Gia chỉ khẽ cười.

Nam Thiên xúc mấy thìa thức ăn đưa lên miệng rồi lại uống một ngụm nước, đồng thời nói với Sa Gia: ‘Người tổ chức bí mật’ chuẩn bị đồ ăn cho chúng ta cũng được đấy chứ, tốt hơn những điều mà tôi tưởng

tượng.”

Sa Gia gật đầu: “Có rất nhiều loại đồ ăn trong tủ, xem ra người kia cũng đã suy nghĩ đến việc để cho chúng ta thay đổi khẩu vị.”

“Có lẽ là vì lý do anh ta là một trong số chúng ta.” Nam Thiên nói với vẻ tự lự.

Ăn hết thức ăn trong hộp, Nam Thiên dùng mu bàn tay quệt miệng, rồi quay sang nói với Sa Gia: “Tôi thấy cô rất kiên cường, một cô gái gặp phải hoàn cảnh này nhưng lại lấy lại sự bình tĩnh rất nhanh chóng.”

“Anh gọi tôi là cô gái?” Sa Gia cười, “Tôi đã 27 tuổi rồi đấy!”

“Chưa kết hôn thì vẫn có thể gọi là cô gái mà.”

“Sao anh lại biết tôi chưa kết hôn?” Sa Gia mở to mắt.

“Tôi cảm thấy như thế. Nếu kết hôn rồi thì có lẽ đã không thể bình tĩnh như vậy được.”

Sa Gia mỉm cười gật đầu: “Đúng thế, tôi không vướng bận gì, đúng là không có quá nhiều việc phải lo lắng.”

“Còn cha mẹ cô thì sao? Nếu cô mất tích, hẳn họ sẽ rất lo lắng.”

Sa Gia cúi đầu, khẽ nói: “Cha mẹ tôi đều đã mất rồi.”

Nam Thiên hơi há miệng, nói với vẻ áy náy: “Tôi thực sự xin lỗi.”

“Không sao.” Sa Gia ngẩng đầu lên, nói sang chuyện khác, “Tôi nghĩ, mặc dù chúng ta gặp phải chuyện này, nhưng cũng vẫn nên lạc quan một chút. Vì vậy, chúng ta nên hiểu biết về nhau, nói chuyện với nhau nhiều hơn, nếu không, chưa tới mười bốn ngày thì đã không thể chịu nổi cuộc sống ngột ngạt này và suy sụp mất.”

“Cô nói rất đúng.” Nam Thiên đáp với vẻ tán thành.

“Cái người có tên là Từ Văn ấy đang có xu hướng như thế đó. Lúc nãy, khi tôi đưa đồ ăn cho ông ta, ông ta còn không dám mở cửa, như thế ông ta nghĩ rằng ai cũng có thể là kẻ xấu muốn hại mình.” Sa Gia thở dài, “Chà, nếu con người luôn ở trong trạng thái căng thẳng cao độ như thế này thì nhất định sẽ xảy ra vấn đề.”

“Đúng thế.” Nam Thiên cũng thở dài theo.

Sa Gia nhìn đồng hồ, “Sắp 7 giờ rồi, chúng ta xuống thôi. Trò chơi tối hôm nay sắp bắt đầu rồi.”

“Ừ, được.” Nam Thiên và Sa Gia cùng rời khỏi phòng đi xuống căn phòng lớn. Lúc này, cả mười bốn người đều đã có mặt đông đủ, ai cũng ngồi vào vị trí lúc sáng và hình thành một vòng tròn.

Một bên Nam Thiên là Sa Gia, một bên là Long Mã. Nhìn thấy Long Mã lấy từ trong túi ra một cuốn sổ ghi chép nhỏ và một chiếc bút chì cán ngắn, Nam Thiên bèn hỏi: “Anh chuẩn bị ghi chép về câu chuyện mà họ kể lại à?”

“Phải.” Long Mã gật đầu đáp: “Cũng có thể lưu lại để làm tư liệu gì đó.”

Nam Thiên nhìn Uất Trì Thành. Là ‘người chơi đầu tiên’ nên trông anh ta có vẻ căng thẳng, nhất là khi thời gian cận kề 7 giờ và ánh mắt mọi người đổ dồn về phía anh ta. Uất Trì Thành hắng giọng, nói: “Có thể mọi người cho rằng tôi là người kể đầu tiên nên thuận lợi hơn nhiều. Nhưng, thời gian để tôi sắp xếp ý tứ thì lại ngắn nhất trong tất cả, vì thế coi như là hòa. Do vậy, tôi hi vọng sau khi tôi kể xong, các vị sẽ cho điểm tôi một cách khách quan và công bằng.”

Nói xong những lời này, khuôn mặt của Uất Trì Thành thoát độ lên.

Xem ra anh ta thực sự rất muốn giành chiến thắng trong ‘cuộc thi’ này để rồi giành bản quyền sáng tác. Nam Thiên thầm nghĩ như vậy. Có vẻ, những lời nói của ‘người tổ chức bí ẩn’ kia đều gây ra ảnh hưởng tới tất cả mọi người.

Hoang Mộc Chu nói: “Tất nhiên là chúng tôi sẽ cho điểm anh một cách khách quan, công bằng, điều đó không liên quan gì đến việc anh là người đầu tiên hay không, vì vậy anh không cần phải lo lắng.”

Những người khác cũng gật đầu tán thưởng.

Uất Trì Thành dường như đã yên tâm hơn, anh ta thở phào rồi nói: “Như thế tôi thấy yên tâm rồi. Nói thật lòng, câu chuyện này mặc dù tôi chỉ suy nghĩ trong một buổi chiều, nhưng có lẽ do sự gợi ý của hoàn

cảnh gặp phải nên tôi cảm thấy, đây là câu chuyện li kì, rùng rợn nhất mà bao nhiêu năm nay tôi mới nghĩ ra được.”

7 giờ đúng, Uất Trì Thành bắt đầu kể.

(Mỗi một câu chuyện kể của một người đều có liên quan quan trọng đối với chuyện xảy ra sau đó).

PHẦN 1

Câu Chuyện Của Buổi Lối Đầu Tiên

CUỘC TẤN CÔNG CỦA CĂN BỆNH LẠ

MỞ ĐẦU

Sự Kiện Bất Ngờ

9 giờ 25 phút ngày 22 tháng 9 năm 200x

Diễn biến của sự việc luôn vượt ra khỏi ý muốn của mọi người.

Mười mấy con người trong siêu thị đó chẳng ai có thể nghĩ ra được sự việc xảy ra sau đó.

Đó là một nơi rất đổi bình thường. Thực ra, gọi một cửa hàng tổng cộng chưa đầy 300 mét vuông là ‘siêu thị’, thì có phần hơi châm biếm. Rõ ràng là nơi đây chẳng thể nào sánh được với một khu thương mại cỡ lớn trong thành phố, nhưng hàng hóa thì khá là đầy đủ, vì thế mà ở cái khu ngoại ô xa xôi này nó cũng đã được xem là một siêu thị tươm tất rồi.

Trong siêu thị rất yên tĩnh. Hơn chục khách hàng không quen biết nhau lặng lẽ lựa chọn những thứ mình cần, chỉ có một người phụ nữ vừa cầm giỏ đựng hàng vừa nói chuyện điện thoại.

“Không được, mẹ đã nói với con rồi, ăn nhiều đường thì sẽ sâu răng.” Người ấy hạ thấp giọng, cố nói bằng vẻ nghiêm túc. “Con lại muốn tới phòng nha khoa đó à?” Ngừng lại trong giây lát để nghe, rồi người ấy lắc đầu bất lực, “Thôi được, chỉ một gói sô-cô-la và bim bim thôi nhé, nhưng con phải hứa với mẹ là ngày nào cũng phải đánh răng. Cái gì?... A lô, con trai, ở đây sóng kém lắm. Thôi nhé, chờ mẹ về nói chuyện sau.”

Nói xong, người phụ nữ ấy cất điện thoại vào túi rồi chọn một số đồ ăn vặt trên giá.

9 giờ rưỡi, một giọng nói dịu dàng, ngọt ngào của nữ nhân viên siêu thị vọng ra từ chiếc loa nhỏ: “Xin chào quý khách hàng. Siêu thị chúng tôi sẽ đóng cửa sau mười lăm phút nữa, đề nghị quý khách nhanh chóng

lựa chọn xong hàng hóa của mình và ra thanh toán tại quầy thu ngân. Rất vui mừng được đón quý khách tiếp tục đến với siêu thị của chúng tôi vào ngày hôm sau.”

Sau khi nghe thông báo, khách hàng nhanh chóng lựa lấy những thứ mình cần. Chỉ một lát sau, mười mấy con người lại lần lượt đến trước quầy thu ngân, xếp hàng chờ thanh toán.

“Xin nhường cho một chút!” Một người đàn ông to lớn, râu ria xồm xoàm, giọng như lệnh võ từ phía sau rẽ đám đông bước tới trước mặt một cặp nam nữ đang chuẩn bị đặt hàng hóa lên quầy thu ngân, ném mấy túi đồ ăn của mình ra trước mặt cô nhân viên thu ngân: “Tính tiền cho tôi trước, tôi có việc gấp!”

Người bị chen ngang là một cô gái ăn mặc rất modest, cô đang định nói câu gì đó thì bị chàng trai bên cạnh khẽ kéo vạt áo, ra hiệu đừng nói gì. Cô gái lườm chàng trai một cái, giận dữ quay mặt đi. Cô nhân viên thu ngân rõ ràng cảm thấy như thế là không đúng quy định, nhưng đưa mắt nhìn người đàn ông lỗ mãng kia thì cũng chẳng dám nói gì, đành cầm chiếc máy tính giá lên tính tiền mấy túi hàng của người ấy. Nam nhân viên đứng bên cũng đành bất lực nhìn cảnh tượng ấy.

Đúng vào giây phút ấy, một sự việc không thể ngờ tới đã xảy ra.

“Ầm”, một tiếng động vang lên, cánh cửa kính của siêu thị bị đẩy mạnh. Một người đàn ông mặt mũi đầm đìa mồ hôi, thở hổn hển, loạng choạng bước vào. Cô thu ngân ở gần người ấy nhất nhìn thấy vật trong tay của anh ta, bèn kêu lên một tiếng hoảng hốt “Ồi!”

“Không được động đây! Tất cả đứng yên!” Người đàn ông kia giơ súng và hét lên với vẻ điên dại, âm thanh chói tai ấy vang vọng khắp căn phòng. “Tất cả đứng yên tại chỗ!”

Mười mấy con người trong siêu thị đều sửng sò, chẳng ai trong số họ từng trải qua chuyện tương tự, không một ai dám manh động. Tên cướp kia tiến vào, vừa lăm lăm khẩu súng trong tay vừa dáo dác quan sát phía sau. Đột nhiên, hắn chĩa mũi súng về phía nam nhân viên đang đứng

bên cạnh cửa và quát to: “Đóng cửa lại! Thả ngay cửa cuốn xuống!”

“Vâng, vâng...” Nam nhân viên đó sợ tái mét mặt mày, hoàn toàn không dám phản kháng. Anh ta run rẩy đi đến bên cửa, cầm chiếc móc sắt đặt bên cạnh cửa kéo cửa cuốn xuống, tiếp đó tự giác ném chiếc móc sắt đi và giơ hai tay lên, lấy bối nhìn gã đàn ông đang cầm súng.

Gã đàn ông kia thấy cửa cuốn đã được đóng lại thì có vẻ yên tâm hơn, vẻ mặt bớt hung dữ hơn lúc đầu, nhưng vẫn giơ súng và nói với nam nhân viên: “Mày bước vào chỗ cùng với những người kia! Nhanh lên!”

Nam nhân viên ngoan ngoãn làm theo, bước tới đứng bên cạnh nữ thu ngân.

Lúc này, tất cả những người có mặt trong siêu thị đều đã đứng trước mặt gã đàn ông cầm súng. Cuối cùng thì gã cũng trút một hơi thở dài, rồi nói bằng cái giọng chói tai và rất khó nghe: “Đừng có nhìn tôi bằng ánh mắt ấy, tôi không phải là tên cướp như trong tưởng tượng của các người đâu. Chẳng có tên cướp nào lại ngu ngốc tới mức nhốt mình trong siêu thị kín bưng như thế này.”

Dừng lại một chút, hắn tiếp tục, “Bây giờ, các người nghe đây, tôi sẽ nói cho các người một vài sự việc, tôi đoán cho đến tận bây giờ chưa ai trong các người biết bên ngoài đang xảy ra chuyện lớn gì.”

Không ai nhúc nhích, cũng không ai lên tiếng.

Xem ra, gã đàn ông này bị tâm thần. “Nghe rõ đây, hiện nay, bên ngoài đang xảy ra một dịch bệnh đáng sợ chưa từng có! Dịch bệnh ấy đang lan truyền với tốc độ kinh người. Khoảng mười mấy phút trước hầu như tất cả người trong thành phố đều đã bị nhiễm vi rút của dịch bệnh ấy. Tôi may mắn sống sót, vì trước khi dịch bệnh ấy lây lan thì tôi đã chạy trốn đến khu ngoại ô này...” Nuốt nước bọt một cái, gã tiếp tục nhìn trừng trừng đám đông, “Tôi nhìn dáng vẻ của các người thì biết chưa bị nhiễm bệnh, điều ấy cho thấy khu ngoại ô này đến thời điểm hiện tại vẫn trong sạch. Nhưng, tôi biết, không lâu sau... nơi đây cũng sẽ bị tấn công... Vì vậy, các người có nghe rõ không? Bây giờ chúng ta cứ ở lại trong siêu thị

này chờ cứu viện! Không ai được thử tìm cách ra ngoài! Các người không biết đâu, những người bị lây nhiễm dịch bệnh ấy sẽ...”

Phập! Một tiếng động đùng đục, người đàn ông cầm súng lão đảo rồi đổ thẳng xuống sàn. Phía sau lưng gã là một nam thanh niên tóc nhuộm đỏ, anh ta ăn mặc trông giống như hippy, nói một cách chính xác là một gã lông bông đường phố. Lúc này, trong tay anh ta cầm một chai rượu vang nhuộm máu, ngậy người nhìn gã đàn ông đổ gục dưới đất, thấy máu từ gáy của người đàn ông ấy rỉ ra, anh ta sửng sốt đưa mắt nhìn đám đông.

“Ồ, làm tốt lắm anh bạn trẻ!” Người đàn ông lỗ mãng đứng phía trước xông lên, cúi xuống giành lấy khẩu súng trong tay người đàn ông bị đánh ngất đi rồi nói với cậu thanh niên tóc đỏ: “Cậu đã khống chế được gã điên này!”

Đám đông lúc này mới lên tiếng xôn xao bàn tán. Bạn trai của cô gái sành điệu lắc đầu, thốt lên: “Đây là một người điên, rõ ràng là mắc bệnh tâm thần! Nhưng vấn đề là, hắn ta lấy súng từ đâu nhỉ?”

“Có lẽ trước khi đến đây thì hắn ta còn làm một số chuyện khác nữa.” Một phụ nữ thân hình phát tướng nhú mày nói.

“Có thể khẩu súng kia chỉ là đồ chơi.” Cô gái sành điệu nói.

“Không, là súng thật.” Người đàn ông thô lỗ vuốt khẩu súng, liếc nhìn cô gái nói, “Hơn nữa, tôi kiểm tra rồi, trong đó có đạn thật.”

Đám đông đều rung mình sợ hãi trước mối nguy hiểm vừa trải qua, một chú tuổi trung niên đeo kính, nói: “Dù thế nào, cũng phải báo cho cảnh sát ngay!”

“Đúng rồi, đúng rồi.” Lúc này mọi người mới sực tỉnh và hòa theo. Nữ nhân viên vội bước đến bên quầy, nhấn máy điện thoại lên.

“Này, chờ một chút.” Người đàn ông râu xồm đặt khẩu súng lên quầy, liếc nhìn nữ nhân viên đang chuẩn bị báo cảnh sát, “Mọi người báo cảnh sát cũng được, hoặc giải quyết gã điên này thế nào cũng được, đó là chuyện của mọi người. Nhưng, trước lúc đó hãy mở cửa ra đã, tôi muốn

ra khỏi đây. Tôi nói rồi, tôi có việc gấp!”

“À, vâng,” Lúc này, nữ nhân viên kia mới nhớ ra mọi người vẫn đang bị nhốt bên trong, cô quay sang gật đầu với nam nhân viên, “Anh mở cửa ra đi.”

Nam nhân viên kia gật đầu như một cái máy, lấy chìa khóa từ trong túi quần ra, đang định cúi xuống mở khóa phía dưới cửa cuốn thì một giọng phụ nữ từ phía sau vọng lên: “Chờ chút, đừng vội mở ra.”

Nam nhân viên kia ngơ ngác quay lại, thấy ánh mắt của đám đông cũng đang dồn về phía người phụ nữ béo như mình.

“Như thế là sao?” Người đàn ông to lớn râu xồm nhìn bà ta chăm chú.

Người phụ nữ béo ăn mặc có phần không được hợp thời, lúc này đang là đầu thu, thế mà bà ta mặc hẳn một chiếc áo khoác bằng len màu đen, cổ còn quấn một chiếc khăn lông cừu, nhìn cứ như vừa đi du lịch ở miền bắc Na Uy về chưa kịp thay đổi trang phục. Nhìn thấy ánh mắt của tất cả mọi người đều đổ dồn vào mình, bà ta có vẻ lúng túng. Người đàn ông to lớn râu xồm lại cao giọng hỏi: “Sao lại đừng mở cửa ra vội?”

Người phụ nữ béo do dự đáp: “Tôi thấy... một linh cảm không tốt lành.”

Người đàn ông to lớn chăm chú nhìn bà ta trong mấy giây, hừ một tiếng vẻ coi thường rồi quay người đi lăm bắm: “Lại là một kẻ tâm thần!” Tiếp đó, ông ta nói với nam nhân viên đang ngồi xồm ở cửa: “Mặc kệ bà ta, mở cửa ra đi!”

Nam nhân viên kia do dự trong giây lát rồi tra chìa khóa vào ổ, xoay một vòng, “tách” một tiếng, chiếc khóa bật ra. Anh ta kéo chiếc cửa cuốn lên cao ngang người, màn đêm đen tối từ bên ngoài lập tức tràn vào. Nam nhân viên vẫn ngồi xồm, quay lại nói với các khách hàng: “Được rồi, cửa đã mở rồi đấy, mọi người có thể ra...”

Câu nói đó chưa dứt, đột nhiên, nam nhân viên ấy bị một vật gì đó từ bên ngoài lôi phất đi, trước con mắt sững sờ của cả đám đông. Hai tay của anh ta vốn đang đỡ lấy chiếc cửa cuốn, cánh cửa sập xuống, rồi

“sầm” một cái đóng chặt lại như trước.

Tất cả chỉ diễn ra trong nháy mắt, những người đứng sau hầu như chưa biết có chuyện gì thì đã không thấy nam nhân viên ấy đâu nữa. Đám đông đang sững sờ chưa kịp phản ứng gì, thì một sự việc đáng sợ khác lập tức xảy ra ngay sau đó. Họ nghe thấy tiếng kêu thảm thiết của nam nhân viên vang lên ở bên ngoài, có cả tiếng vật lộn đập ầm ầm vào cánh cửa cuốn. Hai âm thanh ấy đan xen nhau tạo thành một tạp âm đáng sợ khủng khiếp, khiến mọi người sởn hết da gà và tim như muốn vỡ ra.

Khoảng nửa phút sau, bên ngoài trở lại yên tĩnh, chẳng còn nghe thấy tiếng gì nữa. Thế rồi, trong lúc mọi người bên trong siêu thị đang sững sờ, run sợ đưa mắt nhìn nhau thì một tiếng kêu ré lên phá tan sự yên tĩnh, đó là tiếng của cô gái sành điệu, mặt cô trắng bợt, tay chỉ về phía cửa, nói: “Máu! Máu!”

Mọi ánh mắt nhìn theo phía cô chỉ, rồi lập tức thấy lạnh toát sau gáy.

Ở chỗ mà nam nhân viên bị lôi ra lúc trước, một dòng máu đỏ tươi đang thấm dần qua khe cửa cuốn.

“Ồi...” Nữ nhân viên khiếp sợ bưng chặt miệng như muốn ngất xỉu. Những người khác trong siêu thị, kể cả người đàn ông to lớn đều há miệng, trợn mắt, cứng người.

Không khí trong siêu thị như ngưng lại. Lúc này, dường như tất cả mọi người đều nhận ra điều gì đó, họ nhìn nhau, rồi cùng nhìn người đàn ông đang ngất xỉu trên nền nhà và nhớ lại lời của hắn ta lúc trước.

Người đàn ông trung niên đeo kính là người đầu tiên bước lên, rồi vừa lay vào người gã đàn ông đó vừa gọi: “Này, anh sao thế? Tỉnh lại đi!”

Không có phản ứng gì. Người đàn ông trung niên lật người gã đàn ông đó lại và chợt thấy trong lòng run lên, không ngờ đám máu chảy ra từ sau gáy đã làm ướt toàn bộ nửa thân người phía trước, trên nền nhà là cả một vũng máu lớn. Người đàn ông trung niên đưa tay ra trước mũi của ông ta, rồi lập tức ngậy người.

Một thanh niên trẻ phía sau, hỏi: “Sao thế? Ông ta...”

Người đàn ông trung niên đeo kính quay người lại, nhìn mười mấy con người phía sau, nói bằng giọng trầm trầm: “Hắn ta chết rồi.”

Không hiểu vì sao, giây phút nghe thấy câu nói này, một cảm giác lạnh toát lập tức chạy dọc người, tôi bỗng thấy một nỗi sợ hãi khủng khiếp, dường như có ai đó thì thào bên tai tôi: ác mộng bắt đầu rồi.

CHƯƠNG 1

Trạng Thái Đóng Kín

Nhiều năm nay, tôi có một thói quen xấu, đó là vừa đi đường vừa đọc sách. Chỉ vì cường độ cuộc sống quá gấp gáp, nên dường như đến cả việc đọc sách trên đường đi cũng trở thành một kiểu thưởng thức cần phải trân trọng, nghĩ mà thấy lòng chua xót. Nói thật lòng, buổi tối hôm nay tôi hoàn toàn không nghĩ tới việc phải vào siêu thị nào đó. Nhưng sở dĩ tôi bước chân vào cái siêu thị không may đó đơn giản là vì đèn đường quá tối, chữ trên cuốn tạp chí thì lại quá nhỏ, làm tôi nhức hết cả mắt. Lúc đó, ánh sáng lọt ra qua lớp cửa kính trong siêu thị giống như một ngọn đèn sáng chỉ dẫn cho người đi đường, lập tức thu hút một người ham mê đọc sách như tôi. Tôi nôn nóng muốn đọc cho xong câu chuyện rất thú vị trong cuốn tạp chí, nên đã nhắm mắt nhắm mũi bước chân vào siêu thị đó.

Bước vào bên trong, tôi nhận ra là, nếu chỉ đứng ở cửa mà đọc thì không tiện lắm, bèn ôm cuốn tạp chí chậm rãi đi giữa các giá hàng hóa và vơ bừa hai gói mì ăn liền. Nhưng không ngờ, tôi vừa vào được 5 phút thì loa siêu thị đã phát thông báo sắp đóng cửa, điều này làm tôi thấy rất không vui. Vì muốn đọc đôi trang sách mà tôi sắp phải trả tiền cho hai gói mì ăn liền, thế mà họ không để cho tôi được xem hết câu chuyện đó.

Chẳng còn cách nào khác, tôi cầm mấy gói mì đứng vào hàng người chờ thanh toán. Trong lúc chờ đợi, tôi vẫn đắm chìm trong những tình tiết của câu chuyện kia, mãi đến khi câu nói: “Không được nhúc nhích” xuyên vào màng nhĩ tôi như mũi kiếm nhọn, khiến tôi sợ đến mức run bắn lên, cuốn tạp chí trong tay rơi xuống đất, tôi hoảng hốt ngẩng đầu

lên thì nhìn thấy một người đàn ông điên đang chĩa súng về phía chúng tôi.

Bây giờ, người đàn ông ấy đã nằm gục trên nền nhà, và người đàn ông trung niên đeo kính nói với chúng tôi rằng, ông ta đã chết vì mất quá nhiều máu.

Tôi nghĩ, những sự việc bất ngờ lúc trước chỉ làm tôi sửng sốt. Còn bây giờ, cơn hoảng sợ mới thực sự kéo đến khiến tôi run lên cầm cập.

Rõ ràng là không chỉ mình tôi đang trong cơn hoảng sợ. Người kích động nhất có lẽ là bạn trai của cô gái sành điệu kia, anh ta liên tục kêu lên: “Này, mọi người nhìn thấy không? Anh nhân viên kia bị thứ gì đó lôi ra ngoài? Anh ta bị giết chết rồi sao?”

“Im đi!” Người đàn ông to lớn râu xồm trừng mắt với anh ta, “Nếu cậu muốn có đáp án thì tự mình ra đó mà xem!”

Chàng trai trắng trẻo như thư sinh kia ngớ người, sắc mặt càng nhợt nhạt hơn.

Người đàn ông trung niên đeo kính đứng dậy: “Vừa nãy tôi nói rồi, báo cảnh sát đi!”

Lần này không có người nào phản đối, nữ nhân viên run cầm cập bấm số máy cảnh sát. Cô ấy cầm ống nghe lên nghe một hồi, rồi hoang mang ngẩng đầu lên: “Không được rồi, không nối được máy, chỉ thấy tiếng tút tút thôi.”

Người đàn ông trung niên nhú mày: “Có thể họ đang bận, cứ gọi đi, gọi cho tới khi nào họ nghe máy thì thôi.”

“Tôi nghĩ, không phải là máy bận đâu.” Nữ nhân viên kia nói, “Lúc nào cũng chỉ nghe thấy tiếng tút dài. Giống như... đường dây đã bị cắt đứt.”

Người đàn ông trung niên bước đến, cầm máy điện thoại và nghe một lúc, rồi lại bấm số, cuối cùng thì nhú chặt mày, đặt máy xuống.

“Hãy gọi thử bằng di động xem sao.” Câu nói đó của người mẹ mua đồ ăn vặt làm mọi người sực tỉnh, hầu như tất cả mọi người đều lấy điện thoại di động ra khỏi túi. Người đàn ông trung niên nói: “Đừng gọi cùng

lúc, để tôi.”

Một phút sau, ông ỉu xiu bỏ di động xuống, lắc đầu nói: “Không được, không có tín hiệu.” :

“Tôi cũng vậy, không hề có vạch sóng nào”, “Máy tôi cũng không có”, “Không được, không có tín hiệu”... Tất cả mọi người đều gọi thử, nhưng rồi ai cũng ỉu xiu lắc đầu. Tất nhiên, tôi cũng vậy.

Nữ nhân viên nói: “Ở đây là ngoại ô, vốn dĩ sóng kém, thêm vào đó bây giờ lại đóng kín cửa làm cản trở một bộ phận sóng, do đó di động càng khó gọi hơn.”

“Ồ, khoan đã, tôi nhớ rằng số điện thoại của cảnh sát cho dù khi sóng rất yếu cũng vẫn gọi được.” Cô gái sành điệu nói.

“Đúng vậy, nhưng bây giờ không gọi đi được.” Người đàn ông trung niên chau mày, nói: “Đúng là rất lạ!”

“Vậy, bây giờ chúng ta phải làm gì?” Chàng thư sinh mặt nhợt hỏi với vẻ lo lắng.

Những người có mặt trong siêu thị nhìn nhau, chẳng ai nghĩ ra được cách gì để đối phó.

“Mẹ kiếp!” Người đàn ông to lớn, râu xồm gầm lên, “Tôi không tin điều nhảm nhí đó! Mở cửa ra! Tôi muốn ra ngoài xem, rút cục ở đó đang xảy ra chuyện gì!”

Nữ nhân viên run rẩy nói: “E rằng không được đâu... Trong tay tôi không có chìa khóa, chỉ có anh ấy (nam nhân viên) mới có. Nhưng... chiếc chìa khóa anh ấy cầm lúc này cũng bị lòi theo mất rồi!”

Nghe câu này, tất cả mọi người đều lạnh toát. Người đàn ông to lớn râu xồm trợn đôi mắt lạnh như đồng lên, nói: “Ý của cô là chúng ta bị giam ở trong này rồi?”

Nữ nhân viên sợ quá không dám trả lời, chỉ khẽ gật đầu.

Im lặng trong một vài giây, người đàn ông to lớn râu xồm lại gầm lên: “Thế thì tôi sẽ phá cửa! Tôi không tin là không thể ra khỏi đây!” Nói xong, ông ta bước ra phía cửa. Người đàn ông trung niên vội chạy ra

trước mặt, ngăn lại: “Này, đừng có kích động như vậy! Chuyện xảy ra vừa rồi anh cũng đã nhìn thấy đấy, lúc này, chúng ta không rõ tình hình bên ngoài như thế nào, nếu cứ liều xông ra thì sẽ nguy hiểm đấy!”

Người đàn ông to lớn râu xồm giận dữ thở hồng hộc, nhưng có lẽ cũng thấy lời của người đàn ông trung niên có lý, nên không có những hành động manh động tiếp theo nữa. Cô gái sành điệu nói: “Thực ra, tình hình bên ngoài thì người đàn ông cầm súng xông vào chẳng phải đã nói rồi còn gì, ông ta nói bên ngoài bỗng nhiên xuất hiện một dịch bệnh rất đáng sợ...”

“Đúng rồi, ông ta còn nói, loại dịch bệnh đó lan truyền rất nhanh, rất nhiều người ở thành phố đã mắc phải, ông ta đã trốn đến chỗ này của chúng ta.” Chàng thư sinh mặt nhợt bổ sung.

“Nhưng, sao ông ta bỏ chạy đến đây mà lại còn mang theo cả súng?” Nữ nhân viên hỏi.

“Có thể là ông ta chống lại, hoặc là tự vệ. Theo tôi, chắc chắn trước khi đến đây ông ta đã gặp phải một sự tấn công nào đó.” Người phụ nữ béo nói với vẻ sợ hãi. “Hơn nữa, thứ tấn công ông ta bây giờ đã tới chỗ này của chúng ta rồi. Cậu nhân viên vừa rồi... chính là bị thứ đó lôi ra ngoài.”

Những phán đoán đó của bà ta có vẻ rất lô-gic, khiến cho mọi người nghe xong đều cảm thấy sớn da gà. Nhất là việc bà ấy dùng cụm từ ‘thứ đó’ để chỉ hung thủ đã giết chết nam nhân viên càng làm cho chúng tôi tưởng tượng ra những cảnh tượng khủng khiếp. Tôi rùng mình mấy cái liên, rồi không nén được cũng tham gia cuộc suy đoán: “Liệu có phải... kẻ tấn công nam nhân viên ấy là những người mắc phải dịch bệnh đó không nhỉ?”

“Tôi cũng đang định nói như vậy.” Chàng thư sinh mặt nhợt gật đầu với tôi, nói: “Tôi nhớ, trước khi bị đánh ngất đi (thực ra là bị đánh chết) ông ta nói, những người mắc phải dịch bệnh này hình như sẽ...”

“Đáng tiếc là ông ta mới nói đến đây thì đã bị đánh chết rồi...” Tôi tiếp

với vẻ tiếc rẻ.

Không ngờ, câu nói đó giống như một ngọn lửa làm cháy bùng lên sợi dây dẫn trong lòng người đàn ông to lớn râu xồm, ông ấy gầm lên với gã lông bông tóc đỏ: “Tất cả là tại thằng lỏi này! Gã kia chưa nói hết lời thì mày đã ra tay đánh chết hấn ta rồi!”

Gã lông bông tóc đỏ tỏ ra rất bình thản, dường như gã không hề cảm thấy chút áy náy, ân hận nào đối với người mà mình đã hạ sát. Gã lạnh lùng nói với người đàn ông to lớn: “Vừa rồi chính ông nói với tôi rằng ‘Làm tốt lắm!’, lại còn khen tôi đã khống chế được gã điên đó, thế mà bây giờ sao lại trách tôi rằng đã ra tay đánh chết hấn ta?”

“Nhưng bây giờ xem ra hấn ta không phải là người điên!” Người đàn ông to lớn râu xồm gầm lên, “Có thể hấn có thông tin quan trọng nào đó muốn cho chúng ta biết, thế mà mày đã giết chết hấn!”

“Lúc đó tôi làm sao biết được?” Gã lông bông tóc đỏ dường như không hề sợ hãi trước người đàn ông có thân hình to lớn gấp đôi mình, vẻ mặt gã tỏ vẻ căm ghét. “Trong tay hấn ta cầm không phải là đồ chơi, nhìn một cái là tôi biết ngay sủng thật, hơn nữa có thể cướp cò bất cứ lúc nào. Tôi đã bất chấp nguy hiểm cứu mọi người, bây giờ tình hình thay đổi thì mọi người lại quay sang trách tôi là lẽ ra không nên ra tay. Hừ, nếu biết thế thì tôi cứ trốn vào trong góc đó, mặc kệ các người sống chết ra sao!”

Người đàn ông to lớn trừng mắt nhìn gã lông bông, trong một lúc không tìm ra được từ ngữ nào để phản bác lại. Im lặng một lúc, người phụ nữ béo áo đen hỏi: “Trong lúc mọi người đều xếp hàng chờ trả tiền, cậu trốn vào trong góc đó làm gì?”

Gã lông bông ngây người, điệu bộ rất lúng túng. Nữ nhân viên siêu thị dường như đã đoán ra được điều gì, miệng cô khẽ lẩm bẩm: “Cậu... không lẽ...”, nhưng có lẽ cân nhắc tình hình đặc biệt lúc này, có một số chuyện đã không còn quan trọng nữa, nên mới bỡ ngỡ không nói tiếp.

Người đàn ông trung niên lúc đó nói một cách xuê xoa: “Thôi nào,

chuyện đến nước này thì chúng ta đừng trách móc nhau nữa, cũng đừng nên để ý đến mấy chuyện vặt vãnh đó nữa, mà hãy bàn xem tiếp sau đây nên làm thế nào.”

“Chúng ta phải liên lạc được với bên ngoài!” Người mẹ mua đồ ăn vặt kia nói với vẻ bồn loạn, “Chúng ta phải biết bên ngoài đang xảy ra chuyện gì!”

“Liên hệ với bên ngoài bằng cách nào?” Cô gái sành điệu nói, “Điện thoại bàn và di động đều không gọi được, mọi người có nghĩ ra được cách gì khác không?”

Người phụ nữ béo nói có vẻ kinh ngạc: “Không lẽ bên ngoài xảy ra chuyện gì mà chúng ta không thấy à? Vừa rồi, người nhân viên kia bị giết chết! Mặc dù không biết đã xảy ra chuyện gì, nhưng tôi chắc chắn là vô cùng nguy hiểm! Hơn nữa, tôi muốn nói, sao lúc đầu mọi người không chịu nghe theo lời khuyên của tôi? Tôi nói, tôi có linh cảm không lành, nhưng mọi người đâu có coi đó là chuyện, vì thế mà đã khiến cho cậu nhân viên kia bị giết chết.”

Người đàn ông to lớn râu xồm lập tức cảm thấy câu nói trên là nhắm vào mình, nên quay lại nhìn người phụ nữ đó với vẻ giận dữ: “Cứ cho là lúc đó không mở, thì tôi cũng không nghĩ rằng đến lúc này chúng ta cũng không mở! Nếu không phải vì cậu nhân viên ấy bị giết hại thì làm sao mà chúng ta biết được bên ngoài đang rất nguy hiểm?”

Cậu thư sinh mặt nhợt nói với vẻ bất an: “Rút cục, bây giờ bên ngoài như thế nào nhỉ? Liệu có như người đàn ông kia nói không, dịch bệnh đáng sợ ấy đã tràn đến chỗ chúng ta, làm cho người ở đây cũng mắc phải?”

“Ôi...!” Nghe cậu thư sinh mặt nhợt nói vậy, người mẹ kia không nén được bỗng kêu lên, nước mắt tuôn ra như suối. Bà ta xông ra cửa như điên dại rồi ra sức đấm vào cửa cuốn. Tiếng ầm ầm xen lẫn với tiếng kêu gào thảm thiết của bà ta: “Không được, tôi phải ra! Đứa con trai 5 tuổi của tôi đang ở nhà một mình!”

Sự mất kiểm soát của bà ta lây lan sang tất cả mọi người, ai cũng nghĩ đến người nhà của mình và đều hoảng hốt. Cô gái sành điệu túm lấy tay cậu thư sinh mặt nhợt, kêu lên: “Cha mẹ em đều đang ở trong thành phố, làm thế nào bây giờ?” Người phụ nữ béo thì giữ lấy ngực, miệng lẩm bẩm: “Chồng tôi ở nhà có một mình, xin Thượng đế cứu giúp đừng để xảy ra chuyện gì với anh ấy!” Còn nữ nhân viên siêu thị thì cuống đến mức nhăn nhó mặt mày, chân tay luống cuống.

Trước tình hình ấy, tâm trạng của tôi trở nên rất mâu thuẫn và phức tạp. Tôi không biết lúc này nên cảm thấy mừng hay mất mát, bọn họ đều có người thân để mà lo lắng và lưu luyến, chỉ có tôi là không. Cha mẹ, người thân của tôi đều ở nơi xa, chỉ một mình tôi đến làm việc ở nơi đất khách quê người. Theo lý mà nói, lẽ ra tôi phải cảm thấy nhẹ nhõm, nhưng lúc này, ngược lại, tôi lại cảm thấy ngưỡng mộ họ. Cho dù thế nào, trong lúc họ lo lắng cho người thân thì cũng đồng thời cũng được người thân nhớ đến, còn tôi thì chẳng có gì cả.

Đúng lúc tôi đang ngây ra thì người đàn ông trung niên đi đến bên cửa, đỡ người mẹ đang đau buồn kia và an ủi: “Cô à, cô hãy bình tĩnh lại đi!” Tiếp đó, ông đưa tay ra, nói: “Mọi người nghe tôi nói này, đừng cuống lên nữa. Tôi biết mọi người đều đang lo lắng cho người thân, tôi cũng thế thôi. Vợ và con gái tôi đang ở bên ngoài. Nếu thực sự bên ngoài đang xảy ra dịch bệnh thì ai cũng có thể mắc phải. Nhưng, tôi nghĩ tình hình có lẽ không tệ như vậy, chúng ta phải tin tưởng, bên ngoài còn có cảnh sát và bác sĩ, họ sẽ giúp cho người thân của chúng ta. Nói cách khác, dù bây giờ chúng ta có liều lĩnh xông ra, thì cũng chẳng giúp được gì, ngược lại còn có thể khiến mình nhiễm bệnh. Cho nên, trong tình hình này, chúng ta cứ yên tâm ở lại trong này, chờ cứu viện.”

Những lời này của ông được nói ra với vẻ rất bình tĩnh và có lý, vì thế mà mọi người dần dần cũng bình tĩnh lại và thấy rằng, ngoài điều đó ra thực sự chẳng còn cách nào khác. Nhưng người đàn ông to lớn thì lại không như vậy, ông ta liếc xéo người đàn ông trung niên một cái: “Ý của

anh là bảo chúng tôi cứ ở đây mà bị động chờ đợi. Nhưng tôi hỏi anh, nơi này rất hẻo lánh, nếu 10 ngày, nửa tháng mà vẫn chẳng có ai đến cứu giúp chúng ta thì làm thế nào?”

“Không, không thể đâu.” Nữ nhân viên siêu thị đột nhiên lên tiếng, “Tôi nhớ ra rồi, sáng mai ông chủ của chúng tôi nhất định sẽ mang chìa khóa đến mở cửa, lúc đó chúng ta có thể ra ngoài được.”

Người mẹ của cậu bé 5 tuổi kia như nhìn thấy ánh sáng hi vọng, cuống quýt hỏi: “Cũng có nghĩa là, nhiều nhất thì chúng ta chỉ ở lại trong này một đêm thôi?”

“Có lẽ như vậy.” Nữ nhân viên siêu thị gật đầu, đáp.

Cuối cùng thì đám đông như trút được gánh nặng, tôi cũng thở phào. Người đàn ông to lớn bèn lấp liếm: “Thôi được, tôi sẽ làm một giấc yên ổn ở đây.” Nghe cách nói ấy thì thấy dường như nơi mà ông ta thường ngủ còn không bằng chỗ này.

Lúc đó, người phụ nữ béo bồng nhiên nói với vẻ mặt nhợt nhạt: “Tôi cảm thấy, hình như mọi người quên mất điều gì đó?” Bà ta nói, tay chỉ vào cái xác nằm trên nền nhà, run rẩy tiếp: “Ông ta... làm thế nào?”

CHƯƠNG 2

Hai Người Kì Đi

10 giờ 13 phút tối ngày 22 tháng 9 năm 200x

Qua bàn bạc, mọi người thống nhất chuyển xác chết đó vào một góc không nhìn thấy, đợi ngày mai có người đến thì sẽ xử lý. Suy cho cùng, một cái xác nằm ngang ở ngay đó dù sao cũng khiến người ta thấy rợn người.

“Bên cạnh nhà vệ sinh có một cái phòng chứa đồ.” Nữ nhân viên không dám lại gần xác chết, đứng từ xa đưa tay chỉ vào trong, nói: “Ở bên kia kia, mọi người đưa ông ta vào đó đi.”

Người đàn ông trung niên nâng phần trên của cái xác từ phía sau, rồi ngẩng đầu nói: “Ai đó đến đỡ một tay đi!”

Gã lông bông tóc đỏ không nói câu nào bước tới, nhắc hai chân cái xác lên, hai người chuyển xác chết vào trong phòng để đồ. Lúc trước, chính gã lông bông này đánh chết người ấy, bây giờ thì gã đang xử lý cái xác ấy của ông ta. Tôi không hiểu những người khác có như tôi không, nhìn cảnh tượng ấy trong lòng có một cảm giác rất lạ.

Mấy phút sau, họ đã giải quyết xong và đóng cửa phòng để đồ lại. Người đàn ông trung niên lại lấy chổi lau nhà trong nhà vệ sinh ra, lau sạch vết máu vương trên nền nhà. Nữ nhân viên chỉ khẩu súng trên quầy, hỏi với vẻ do dự: “Làm gì với thứ đó bây giờ?”

Người đàn ông trung niên chỉ vào trong tủ thu ngân, nói: “Cho nó vào đó và khóa lại, đợi khi cảnh sát đến thì giao cho họ.”

Nữ nhân viên làm theo lời ông.

Bây giờ, cả siêu thị tạm thời không còn thứ gì gây khó chịu nữa, tâm

trạng của mọi người cũng dịu lại nhiều. Họ tản ra, ai cũng tìm một chỗ cho mình, và phần lớn đều ngồi xuống bên cạnh tường. Nữ nhân viên thì ngồi ngáy người trên chiếc ghế trước quầy, người đàn ông to lớn râu xồm thì nằm dang chân ngay dưới đất, tay khoanh trước ngực và ngủ, người mẹ có con trai thì đi đi lại lại giữa hai giá hàng vẽ bồn chồn, có vẻ chị ta vẫn đang rất lo lắng cho đứa con trai. Còn tôi thì ngồi sát tường quan sát, từ vị trí này tôi có thể thấy tất cả mọi người trong siêu thị.

Tôi ngồi ngáy ra trong chừng 10 phút, chẳng biết làm gì. Ngủ ư? Sau khi xảy ra sự việc lạ lùng như vậy, tôi làm sao mà ngủ được. Thấy vô vị, tôi bắt đầu quan sát những người xung quanh, đồng thời đoán địa vị và nghề nghiệp của họ.

Đầu tiên, tôi cảm thấy dễ đoán nhất là người đàn ông to lớn mặt béo núc kia. Từ cách ăn mặc và hành xử của ông ta thì có thể thấy ông ta là người thô lỗ, lao động chân tay, nhiều khả năng là công nhân xây dựng của một công trường nào đó gần đây. Ngược hẳn lại với ông ta là người đàn ông trung niên nho nhã, ông ấy tỏ ra là người rất hiểu biết, điềm tĩnh, có lẽ là thầy giáo, hơn nữa, có thể là giáo sư. Gã thanh niên tóc đỏ người gầy với vẻ mặt bất cần kia, nhìn bên ngoài trông như một ca sĩ chính của nhóm nhạc Hoàng Hậu, có điều kém phong độ hơn. Ngoài việc nghĩ rằng cậu ta là một gã lông bông ra thì nghề duy nhất của cậu ta mà tôi nghĩ ra được chỉ là một người chơi nhạc Rock. Người phụ nữ béo mặc áo màu đen thì thực sự tôi không thể đoán được bà ta làm nghề gì, chỉ cảm thấy bà ta giống như một tín đồ Thanh giáo. Đôi tình nhân kia chỉ trên dưới 20 tuổi, có thể là sinh viên trường đại học nào đó. Còn, người mẹ đơn thân kia thì... à, tôi nghĩ như vậy vì lúc trước nghe thấy chị ta nói rằng, “Đứa con trai 5 tuổi của tôi ở nhà một mình”, chắc chị ta tuổi cũng gần như tôi, có lẽ chưa đầy 30. Còn nghề nghiệp của chị ta thì không biết có như tôi không nhỉ, là một nhân viên bình thường của một công ty nào đó...

Đột nhiên tôi dừng suy nghĩ, mắt nhìn vào hai người. Tôi bỗng phát

hiện ra, ngoài mấy người kia, trong siêu thị còn có hai người mà sự tồn tại của họ dường như là không có. Hai người ấy hầu như chưa hề nói câu nào kể từ lúc xảy ra sự việc, thậm chí, họ cũng chưa hề có bất cứ cử chỉ nào đặc biệt, đến nỗi suýt nữa thì tôi quên mất có họ.

Một trong hai người đó là một thanh niên mặt mũi thanh tú, tuổi chừng 18, 19. Sự bình tĩnh và lạnh lùng của cậu khiến tôi không khỏi ngạc nhiên, không ngờ cậu ta không hề tỏ ra hoảng hốt trước sự việc. Tôi nhớ lại khoảng thời gian kể từ khi người đàn ông điên xông vào cho đến lúc này, cậu ta vẫn giữ nguyên vẻ mặt bình thản, lạnh lùng, không hề tỏ ra hoảng hốt hay lo lắng, giống như lúc này, ngồi yên lặng bên cạnh một giá hàng, dường như chuyện gặp phải hôm nay chẳng có gì lạ lùng, cứ như thể chỉ vì quên mất chìa khóa nhà nên cậu ta mới phải ngồi nghỉ tạm ở đây mà thôi. Và theo tôi, đó mới chính là điều kì lạ nhất.

Tình hình của người thứ hai còn lại thì hoàn toàn khác hẳn với cậu thanh niên. Trước hết là về tuổi tác, bà cụ với khuôn mặt già nua ấy, có thể nhiều gấp 4 lần tuổi của cậu thanh niên kia. Tóc bà gần như bạc trắng, những vết nhăn trên mặt hằn xuống thành những rãnh sâu. Bà cụ tỏ ra ở một thái cực ngược lại hoàn toàn với vẻ bình tĩnh của cậu thanh niên kia. Lúc này, bà cụ đang ngồi co ro ở một góc giữa hai bức tường hẹp cách khá xa chỗ mọi người. Hai tay bà ôm lấy người, toàn thân không ngừng run lên, chứng tỏ bà đang sợ hãi hơn bất cứ ai. Cảnh tượng ấy khiến tôi không khỏi cảm thấy thắc mắc, tất nhiên, gặp phải chuyện lạ lùng khó mà tưởng tượng, ai cũng đều cảm thấy sợ hãi, nhưng lúc này dù sao thì cũng đã đỡ hơn đôi chút, mà sao bà ấy vẫn cứ run sợ khủng khiếp như vậy? Hơn nữa, tôi chú ý thấy, có một điều bà ấy cũng giống như cậu thanh niên kia, từ đầu đến giờ không nói một câu nào.

Đúng lúc tôi đang lặng lẽ quan sát họ, thì người đàn ông trung niên đi từ phía khác đến, ngồi xuống bên cạnh và chào tôi: “Xin chào.”

“Chào bác.” Tôi cũng mỉm cười với ông ấy.

Ông ấy chỉnh gọng kính, dịu dàng hỏi: “Cha mẹ cháu đâu?”

Tôi đáp: “Họ đều ở nơi khác ạ.”

Người đàn ông trung niên có vẻ hơi ngạc nhiên: “Cháu sống một mình?”

Tôi nhún vai: “Cũng không hẳn là một mình, cháu có một số bạn bè cũng ở đây.”

Ông ấy khẽ gật đầu, nói: “Cháu biết không, bác có một đứa con gái, nó cũng lớn gần bằng cháu, vì thế mà nhìn thấy cháu, bác có cảm giác rất gần gũi.”

Tôi muốn nói, nhìn thấy ông ấy tôi cũng có cảm giác gần gũi như vậy. Ít nhất thì lúc này ông ấy cũng ngồi bên cạnh tôi, nói chuyện với tôi, điều đó khiến tôi cảm thấy vô cùng ấm áp. Giữa chúng tôi như có một sự thân quen khác hẳn với những người xung quanh, nên ngay cả đến cách nói chuyện cũng vô cùng thân mật. Nhưng tôi biết, ông ấy đang an ủi tôi, nhìn vẻ ngoài của ông ấy, nhiều nhất thì cũng chỉ hơn 45 tuổi, vậy thì con gái của ông ấy làm sao mà lớn gần bằng tôi được? Nhưng dù thế nào thì sự quan tâm và an ủi của ông ấy cũng khiến tôi thấy rất cảm động. Tôi nhìn ông ấy, nói: “Chắc hẳn chú rất yêu con gái mình, đúng không?”

Ông ấy khẽ gật đầu, ánh mắt lộ vẻ yêu thương vô cùng, “Chú yêu con gái và cũng yêu vợ mình nữa, họ là những thứ quý giá, quan trọng nhất trong cuộc đời này.”

“Vậy... bây giờ, hẳn là chú đang rất lo lắng cho họ.”

Ông ấy thở dài, “Tất nhiên rồi. Nhưng chú biết, bây giờ có cuống lên cũng chẳng được gì. Lúc này, hẳn là họ cũng đang lo cho bác. Vì vậy, chú cần phải mạnh mẽ hơn, nếu không họ sẽ càng lo lắng.”

Nghe ông ấy nói thì dường như giữa ông ấy và vợ cùng con gái có chung một mối linh cảm. Sức mạnh của thứ tình yêu ấy khiến tôi thực sự xúc động. Tôi không muốn nói thêm với ông ấy về vấn đề này vì sợ nó khiến ông ấy buồn. Đêm hôm ấy, tôi và ông ấy không nói gì nữa mà cứ lặng lẽ ngồi bên nhau và nghĩ về những ánh sao lấp lánh trên bầu trời đêm bên ngoài.

CHƯƠNG 3

Suy Đoán Đáng Sợ

Trong lúc mơ màng, tôi bị đánh thức bởi tiếng của người đàn ông to lớn râu xồm. Mở mắt ra, tôi nhìn thấy ông ta đang đứng trước quầy, lớn tiếng trách móc nữ nhân viên: “Này, chẳng phải cô nói là ông chủ của cô sáng sớm sẽ đến mở cửa sao? Bây giờ rồi mà sao vẫn không thấy động tĩnh gì thế?”

“Tôi cũng không biết... Bình thường là đến rồi đấy, nhưng...” Nữ nhân viên tỏ ra lúng túng không biết nên làm gì.

“Bây giờ mấy giờ rồi?” Người đàn ông trung niên hỏi.

Cô gái sành điệu nhìn di động: “8 giờ 45 ạ.”

“Ông chủ của cô thường mấy giờ thì mở cửa?” Người đàn ông trung niên hỏi.

“Bình thường 8 giờ rưỡi là đến rồi ạ.”

“Chờ thêm chút nữa xem.” Người đàn ông trung niên nói với mọi người. Người đàn ông to lớn râu xồm “hừ” một tiếng, vẻ thiếu kiên nhẫn.

Tôi đứng dậy, bước tới chỗ mọi người. Tôi để ý, chỉ có bà cụ già và gã lông bông tóc đỏ là vẫn chưa ‘dậy’. Tất cả những người khác thì đều đã đứng trước cửa siêu thị. Người tỏ ra lo lắng, sốt ruột nhất vẫn là bà mẹ kia, mặt chị ta sưng mọng, quầng mắt thâm đen, xem ra tối hôm qua chị ta đã không chợp mắt.

Lại chờ đợi trong 20 phút, bây giờ đã là 9 giờ 5 phút rồi. Người đàn ông to lớn râu xồm cuối cùng không nén được, gầm lên: “Này, chúng ta còn phải ngốc nghếch chờ ở đây cho đến bao giờ nữa? Tôi nghĩ ông chủ

kia sẽ không đến đâu!”

Mọi người đều nhìn nữ nhân viên, cô ấy có vẻ còn lo lắng, hoang mang hơn tất cả, miệng lắp bắp: “Không thể thế được... Ông chủ không thể bỏ mặc siêu thị của mình. Trừ khi...”

Câu nói “trừ khi...” bỏ lửng, một hồi lâu vẫn không được nói tiếp. Người đàn bà béo bước đến gần, nói: “Ý cô muốn nói, trừ khi ông chủ gặp phải chuyện bất ngờ, hoặc bị làm sao đó, đúng không?”

Mặt của nữ nhân viên lập tức trắng bệch. Tôi cũng thấy ngực mình nặng trĩu.

Sau mấy giây im lặng, người đàn ông to lớn râu xồm gầm lên: “Mẹ kiếp, tôi thực sự không tin những người bên ngoài đều đã chết hết!” Ông ta xông đến cửa, đâm vào cánh cửa cuốn, đồng thời gào lên: “Này! Bên ngoài có ai không! Hãy gọi người đến mở chiếc cửa chết tiệt này đi với!”

Ông ta liên tục vừa đâm vào cửa vừa gào thét và chửi tục. Tình hình ấy diễn ra trong khoảng 10 phút, cuối cùng ông ta cũng đành thở hồng hộc, giọng khàn đặc, chân đá vào cánh cửa cuốn và thôi không gào thét nữa.

Cậu thư sinh mặt nhợt lắc đầu hoảng sợ: “Trời ơi, kêu gào như thế mà bên ngoài vẫn không có phản ứng gì, không lẽ cả đường phố bên ngoài đều không có ai sao?”

“Sao có thể như thế được, mọi người đi đâu hết cả rồi?” Bạn gái của cậu ta cũng tròn mắt hỏi.

“Có lẽ đều bị nhiễm bệnh hết rồi.” Một giọng nói run rẩy vang lên. Mọi ánh mắt đều đổ dồn về nơi phát ra tiếng nói ấy, đó là của người đàn bà béo mặc áo đen. “Người đàn ông ấy đã nói rồi, không bao lâu khu vực này của chúng ta cũng sẽ bị dịch bệnh đáng sợ đó tấn công.”

“Khoan đã.” Cậu thư sinh mặt nhợt vò hai tay, “Ý của bà là họ đều mắc bệnh và vào bệnh viện, hay là họ đều đã...”

“Chết hết rồi!” Người đàn ông to lớn râu xồm ngồi rũ ra trước cửa

gào lên, “Tôi nghĩ, những người ở bên ngoài đều chết cả rồi!”

“Ôi...!” Người mẹ đơn thân tuyệt vọng và đau đớn kêu lên, nước mắt tuôn trào: “Đừng nói vậy! Tôi xin anh, đừng nói những lời như vậy!”

“Đúng, đừng nói những lời u ám, tuyệt vọng như vậy!” Người đàn ông trung niên nói với vẻ nghiêm túc, “Suy nghĩ ấy càng làm cho chúng ta thấy tuyệt vọng. Theo tôi, bây giờ chúng ta phải nghĩ cách làm rõ xem, rút cục bên ngoài đã xảy ra chuyện gì.”

“Tôi đồng ý!” Một giọng nói mềm như bún vang lên từ phía sau tôi. Tôi quay đầu lại nhìn, không biết gã lông bông tóc đỏ đỏ đứng sau lưng tôi từ bao giờ. Gã đưa một cánh tay lên vể cẩu thả, nói bằng giọng kéo dài: “Ít nhất thì tôi cũng muốn biết, ‘dịch bệnh đáng sợ đó’ rút cục là gì.”

“Đáng tiếc là những chiếc điện thoại chết tiệt này lại vẫn không có tín hiệu.” Cô gái sành điệu nói với vẻ ủ rũ.

“Nếu chúng ta không liên lạc được với bên ngoài thì hãy thử thu thập thông tin một chiều vậy.” Gã lông bông mà tôi rất không có thiện cảm trong lúc này trở nên tỉnh táo, nhanh nhẹn hơn ai hết. Gã chậm rãi đi đến bên quầy, hỏi nữ nhân viên: “Ở đây có máy tính không?”

“Không có.” Nữ nhân viên lắc đầu.

“Thế ti vi thì sao?”

“Cũng không có.”

Gã lông bông tóc đỏ trợn tròn mắt, chìa hai bàn tay: “Thế thì hay quá nhỉ, chỗ này vẫn đang sống cuộc sống của thời trung cổ rồi!”

Người đàn ông trung niên bước lên, hỏi: “Vậy, có radio không?”

“Không có...” Nữ nhân viên lắc đầu, rồi đột nhiên như nhớ ra điều gì, “À, chờ chút, tuy không có radio, nhưng tôi có một cái mp3, trước đây tôi vẫn dùng nó nghe radio.”

“Mau lấy nó ra!” Người đàn ông trung niên giục giã, “Cô hãy thử dò kênh xem!”

Nữ nhân viên lấy ra một bộ mp3 cỡ nhỏ màu đen, đeo tai nghe lên, rồi ấn chiếc nút bên phải và điều chỉnh tần sóng. Tất cả chăm chú nhìn

cô.

Chừng hơn một phút sau, nữ nhân viên kêu lên: “Đã thu được tín hiệu của một đài rồi!”

“Trong đó nói gì?” Người mẹ đơn thân chồm tới, nhìn cô với vẻ mặt đầy lo lắng.

Nữ nhân viên nhú mào, lắc đầu nói: “Là một kênh ca nhạc, đang phát các bài hát, không có bản tin thời sự.”

“Thu được là tốt rồi!” Người đàn ông trung niên có vẻ phẫn chấn, “Thử dò đài khác xem, nhất là đài của khu vực này!”

Nữ nhân viên tiếp tục dò, mọi người chăm chú dõi theo cô, nhưng rồi thấy cô liên tục lắc đầu thở dài: “Là quảng cáo, không được... kênh này cũng không có, kênh này đang kể chuyện... vẫn đang phát ca nhạc...”

Hơn mười phút sau, nữ nhân viên phiền muộn bỏ tai nghe ra rồi nói với đám đông: “Không được rồi, các kênh mà tôi thu được đều không có bản tin thời sự. Hơn nữa, cũng rất lạ là, chỉ thu được chương trình của các đài khu vực khác, còn đài của khu vực này thì không thấy đâu. Khi dò đến sóng của đài khu vực này chỉ toàn nghe thấy tạp âm.”

Mọi người nhìn nhau, người phụ nữ béo mặc áo đen nói một câu nặng trịch: “Điều đó cho thấy, trong đài của thành phố chúng ta bây giờ không có ai.”

Người đàn ông trung niên vẫn không bỏ hi vọng: “Không sao, thu được đài của khu vực khác cũng tốt. Hơn nữa, bây giờ có thể không phải là thời gian dành cho chương trình thời sự, lát nữa đến buổi trưa thử dò lại xem sao.” Ông ấy nói với nữ nhân viên, “Nếu không, cô hãy đưa chiếc mp3 đó cho tôi, tôi khá kiên nhẫn, nếu cứ dò, nhất định sẽ nghe được những tin tức có liên quan.”

Nữ nhân viên gật đầu, đưa chiếc mp3 cho ông. Gã lông bông tóc đỏ đứng bên cạnh, nói: “Đó là cách duy nhất để chúng ta tìm hiểu tình hình bên ngoài.”

CHƯƠNG 4

Bí Mật Của Cậu Thanh Niên

11 giờ 05 phút sáng ngày 23 tháng 9 năm 200x

"**X**in lỗi... thứ đó phải trả tiền."

Gã lông bông tóc đỏ quay người, nhìn nữ nhân viên đã nhắc nhở mình. Vừa nhét vội nửa chiếc xúc xích còn lại vào miệng, gã vừa thản nhiên nhai, và cười khùng khục. Khuôn mặt đang rất nghiêm túc của nữ nhân viên bỗng trở nên lúng túng.

Nuốt xong miếng xúc xích, gã lông bông tóc đỏ cúi đầu, ghé sát mặt vào nữ nhân viên: "Nói thật lòng, cô rất đáng yêu. Nếu cô còn nhìn tôi như vậy, chưa biết chừng tôi sẽ yêu cô mất!"

"Anh..." Nữ nhân viên đỏ bừng mặt, lúng túng nhìn quanh. Cô cố nhắc lại một lần nữa: "Đây là siêu thị, ăn phải trả tiền đấy."

"Đó chính là điểm đáng yêu của cô mà tôi vừa nói đấy." Gã lông bông tóc đỏ vẫn giữ thái độ nhơn nhơn, nhìn nữ nhân viên với vẻ cười cợt rồi hạ giọng nói: "Hình như cô vẫn chưa thật sự hiểu chúng ta đang ở trong hoàn cảnh nào, vẫn cứ để ý đến chuyện tiền với chả nông."

Nữ nhân viên không nói được câu nào, vẻ mặt càng thêm phần lúng túng.

Gã lông bông tiếp tục xé một túi thịt bò khô trước mặt nữ nhân viên, lại còn đưa lên miệng cô một miếng, nhưng bị cô đưa tay ngăn lại. Gã cười, nói: "Bây giờ chúng ta bị giam ở trong này và được sống một cách yên ổn, hoặc nếu được ở lại thêm ít thời gian nữa, có lẽ phải cảm ơn Thượng đế thôi. Cô còn mong gì hơn nữa nào? Trong khoảng thời gian đó vẫn đảm bảo được doanh số, lại có khi còn được ông chủ thưởng cho

nữa?”

Câu nói có phần châm biếm đó khiến cho khuôn mặt của nữ nhân viên thoát đỏ bừng, thoát xám lại, cô đang định phản bác lại thì người phụ nữ béo ở phía sau lên tiếng: “Cậu ấy nói cũng có lý đấy. Bây giờ mà chúng ta còn sống sót được cũng là tốt rồi, việc gì phải tính toán những chuyện con con ấy.” Nói rồi, bà ấy bước đến bên cạnh nữ nhân viên, “Có điều, cô cũng có thể ghi lại những thứ mà chúng tôi đã ăn, đã dùng. Đến khi chúng tôi có thể bình an ra khỏi chỗ này, sẽ mang tiền trả cũng chưa muộn.”

Nữ nhân viên ngẫm nghĩ một chút, dường như cũng cảm thấy trong tình hình đặc biệt này quả thực chẳng cần thiết phải nghiêm túc đến thế, vì vậy cũng không lên tiếng nữa.

Trong lúc mấy người này đang lờ đi qua tiếng lại thì ở đầu giá hàng bên kia người đàn ông to lớn râu xồm cũng xé một túi bánh mì và gặm. Lúc này, đôi tình nhân cũng chọn mấy món đồ trên giá để đồ ăn. Còn tôi, bụng cũng đã réo sôi từ lâu rồi, có điều lúc trước cố nhịn mà thôi, bây giờ thấy mọi người đều đã ăn, tôi thấy chẳng cần phải khách sáo nữa.

Thực ra, từ hồi nhỏ tôi đã luôn mơ ước rằng một ngày nào đó được nhào vào một ngôi nhà chất đầy đồ ăn vặt và bánh kẹo rồi ăn thật thỏa thuê. Không ngờ, mong ước ấy lại biến thành hiện thực trong một hoàn cảnh lạ lùng như thế này. Đáng tiếc là lúc này tôi chẳng làm thế nào mà vui lên được, cũng chẳng có tâm trạng nào để nếm tất cả các món đồ ăn vặt. Tôi chỉ tiện tay vớ lấy hai gói bánh qui trên giá, xé bao bì và nhét bánh vào miệng. Sau khi ăn mấy miếng, tôi nhìn thấy chỉ có ba người trong siêu thị là không có ý định ăn bữa trưa. Trong đó có người đàn ông trung niên và người mẹ đơn thân. Hai người họ, mỗi người đeo tai nghe một bên, ngồi sát bên tường chăm chú dò nghe sóng phát thanh, từ vẻ mặt của họ có thể đoán ra là chưa nghe được tin tức gì. Người còn lại là bà cụ già mà cho đến tận lúc này vẫn chưa ra khỏi cái tổ của mình và vẫn cứ co rúm ở một góc xa.

Tôi chọn mấy túi bánh trứng trên giá và nhặt thêm hai hộp thịt bò rồi bước tới bên người đàn ông trung niên và người mẹ đơn thân, ngồi xuống và đưa cho họ: “Ăn một chút gì đi đã.”

“Cảm ơn.” Người đàn ông trung niên đón lấy và chia cho người mẹ đơn thân một nửa, rồi mở nắp hộp thịt giúp chị ta. Người mẹ kia lắc đầu từ chối, xem ra lúc này chị ta không quan tâm đến bất cứ thứ gì ngoài cậu con trai, thậm chí đến cả bản năng đưa thức ăn vào miệng cũng không. Người đàn ông trung niên khuyên chị ta một lúc thì chị ta mới cầm lấy chiếc bánh trứng miễn cưỡng cắn vài miếng. Tôi dám chắc, lúc này mà có đưa cho chị ta miếng xà phòng, thì chị ta cũng không cảm thấy nó khác gì với miếng bánh trứng, vì dường như toàn bộ tâm trí của chị ta đang dồn cả vào chiếc mp3.

“Sao rồi ạ? Có nghe được tin tức gì có liên quan không?” Mặc dù đã biết, nhưng tôi vẫn cố hỏi.

“Chưa có gì.” Người đàn ông trung niên khẽ đáp: “Bây giờ tiếp tục nghe xem sao.”

Tôi gật đầu, mặc dù trong lòng không cảm thấy có chút hi vọng nào.

Tôi thực sự thấy đói, nên loáng một cái đã ăn hết hai gói bích quy nhưng vẫn chưa thấy no, định lấy thêm chút gì đó cho vào bụng. Đúng lúc đó, tôi nhận ra cậu thanh niên cứ lăm lì chưa nói câu nào đang nhặt đồ trên chiếc kệ ở chỗ cách mọi người khá xa. Bỗng nhiên, tôi cảm thấy hứng thú với cậu nên tìm cách tiếp cận và tìm hiểu cậu. Tôi đứng dậy đi về phía cậu ta.

Tôi chậm rãi đi đến bên cậu, dường như cậu ta không nhìn thấy tôi, cứ cúi đầu chọn đồ ăn. Tôi để ý thấy trên tay cậu cầm một gói bim bim khoai là loại mà tôi cũng thích, điều đó khiến tôi thấy có thiện cảm với cậu. Cố gắng nở nụ cười hết sức thân thiện, tôi chào cậu: “Hi.”

Cậu ta ngẩng đầu lên nhìn tôi với vẻ lạnh lùng, không bắt chuyện, tiếp tục chọn lấy đồ.

Phản ứng của cậu hoàn toàn nằm trong dự liệu của tôi, nhưng tôi

không có ý từ bỏ mà vẫn tiếp tục tiếp cận với cậu: “Tôi cũng thích bim bim có vị khoai vàng đấy...”

Cậu ta vẫn không thèm để ý đến tôi, thậm chí đến cả nhìn một cái cũng không. Lần này, tôi cảm thấy hơi cụt hứng, nghĩ nếu cứ ở lại đây nói và nghe một mình thì đúng là tự chuốc lấy điều không vui. Nhưng, đúng vào lúc tôi đang định quay người bước đi, thì cậu ta đột nhiên quay người lại, lấy một vật gì đó trên kệ hàng đưa vào tay tôi và nói: “Chị cần thứ này.”

Đó là loại dao gọt hoa quả mà siêu thị bán.

Tôi ngây hẳn người, cảm giác lạnh ớn chạy dọc sống lưng. Tôi không hiểu ý của cậu ta là gì, đang định hỏi cho rõ thì cậu đã quay người đi, để lại tôi đứng ngây ra giữa hai kệ để hàng.

Tôi đứng ngây nhìn theo cậu một hồi, thực sự thấy khó hiểu. Cúi đầu xuống nhìn thấy con dao vẫn nằm trong tay, tôi vội vàng đặt trả lên kệ hàng, rồi rời khỏi đó.

Đi được hai bước, tôi nhìn thấy bà cụ già co ro trong góc đang thò đầu ra nhìn tôi. Tôi đoán bà cụ đã nghe thấy đoạn đối thoại giữa tôi với cậu thanh niên nên mới nhìn sang. Khi ánh mắt của tôi và của bà cụ chạm vào nhau, tôi có một cảm giác rất khó tả. Lúc đó, tôi nghĩ rằng chắc bà cụ muốn ăn gì đó, nên với hai chiếc bánh mì và một chai nước khoáng đi đến và nói với bà: “Bà ăn chút gì nhé.”

Khi nói câu này tôi vẫn chưa đến sát cạnh bà, mà ở khoảng cách hai, ba mét, nhưng bà cụ lắc đầu, ánh mắt lộ vẻ hoảng hốt, tỏ rõ ý không muốn tôi đến gần như thể tôi là một quái vật. Tôi thở dài, đặt bánh mì và nước khoáng trên nền nhà trước mặt bà rồi rời đi.

Một con người đáng thương, bà cụ thật sự sợ hãi quá rồi - tôi nghĩ thầm trong bụng, có điều, rút cục thì bà cụ sợ điều gì nhỉ?

Còn cả cậu thanh niên kia nữa, vì sao cậu ta lại có hành động kì lạ như vậy? Hơn nữa, cậu ta còn nói tôi cần con dao đó là có ý gì?

Không còn nghi ngờ gì, tôi chắc chắn trong bụng rằng, hai người một

già một trẻ đó là những người bí hiểm và kỳ quái nhất trong chúng tôi. Thậm chí tôi còn mơ hồ cảm thấy, hai người họ đang giấu một bí mật gì đó.

Hơn thế, điều đó còn liên quan đến tất cả mọi chuyện mà chúng tôi gặp phải.

CHƯƠNG 5

Tiếng Kêu Kì Quái

11 giờ tối ngày 23 tháng 9 năm 200x

Cuối cùng thì chị ta cũng đã mệt. Khóc mệt, gào mệt, dấm đá mệt. Còn tôi cũng đã mệt, nghe đến mệt, nhìn đến mệt, chán đến tận cùng.

Sau khi nghe mấy chương trình phát thanh liền mấy tiếng đồng hồ mà vẫn không thấy bất cứ chương trình thời sự nào có liên quan đến sự kiện của chúng tôi, cho đến khi pin của chiếc mp3 đã hết, phải đem sạc, thì người mẹ đơn thân cũng giống như chiếc mp3 hết điện, rơi ngay vào trạng thái khủng hoảng. Bắt đầu từ buổi chiều, chị ta cứ ở sát bên cửa gào thét, khóc lóc, dấm đá vào cánh cửa cuốn rồi liên tục gọi tên đứa con trai như một người điên. Tôi không biết sức mạnh nào đã khiến cho người phụ nữ yếu ớt ấy duy trì trạng thái đó cho tới tận 11 giờ đêm. Bây giờ thì chị ta đã rũ hăn xuống, nhìn thân hình yếu ớt và ánh mắt dờ dẩn của chị ta, tôi thấy rõ sự tuyệt vọng và đau đớn đến tận cùng.

Thực ra, đâu chỉ riêng chị ta cảm thấy tuyệt vọng. Tôi nghĩ, tất cả những người trong siêu thị, trong đó có tôi đến giờ phút này cũng đều như vậy. Việc người phụ nữ ấy kêu gào gõ đập gần 10 tiếng đồng hồ mà bên ngoài vẫn không có bất cứ động tĩnh nào, điều đó có nghĩa là gì, tôi không dám nghĩ tiếp.

Lúc này, tất cả những người có mặt trong siêu thị đều đã thất vọng, chán nản, chẳng ai nói câu nào. Cả siêu thị chìm trong sự yên lặng đến lạ thường. Mọi người nằm ngổn ngang trên sàn nhà, cảnh tượng đó chẳng khác gì nhà tang lễ vừa bị cướp.

Không khí ngột ngạt ấy kéo dài một hồi lâu, sau đó, tôi nhìn thấy

người đàn ông trung niên đứng dậy, ông bước đến trước quầy hỏi nữ nhân viên: “Chỗ cô có chăn không?”

Nữ nhân viên lắc đầu, đáp: “Không có. Từ trước đến giờ ở chỗ chúng tôi không có ai ở lại bao giờ.”

Người đàn ông trung niên nói: “Bây giờ là mùa thu rồi, nhiệt độ ban đêm tương đối thấp. Nếu chúng ta cứ ngủ không như vậy rất dễ bị cảm lạnh, tôi nghĩ chỗ các cô chắc là không có thuốc, mà nếu có ai đó bị ốm thì phiền phức to.”

Tôi đang thầm cảm kích trước suy nghĩ và lo lắng thấu đáo, tử mĩ của người đàn ông trung niên thì bỗng nghe thấy gã lông bông tóc đỏ nói với giọng châm biếm: “Chú ơi, xem ra chú định ở lại lâu dài trong này phải không?”

Người đàn ông trung niên liếc cậu ta một cái nhưng không trả lời. Ông chăm chú nhìn nữ nhân viên, nói: “Cô nghĩ xem có thứ gì đó có thể dùng thay chăn được không?”

“Để tôi nghĩ xem... À, phải rồi, ở kệ hàng đằng kia có một số khăn trải bàn, có thể lấy xuống đắp được đấy.”

“Được, để tôi đi lấy.” Người đàn ông trung niên gật đầu và đi về phía tay cô nữ nhân viên chỉ.

Loáng một cái, ông ấy đã ôm đến hơn chục cái khăn trải bàn mới tinh và phát cho mỗi người một cái. Khi đưa cho tôi, ông ấy nói thêm một câu: “Buổi đêm quần chặt vào kéo cảm lạnh đấy!”

“Cảm ơn!” Tôi cảm kích nói với ông. Ông lại đi đến chỗ gã lông bông tóc đỏ ở phía đối diện. “Cậu có cần không?”

Gã tóc đỏ nhướn mày một cái nhưng vẫn đón lấy tấm khăn trải bàn.

Tiếp đó, ông bước tới bên cạnh cửa tự tay đắp ‘chiếc chăn’ đó lên người phụ nữ nằm rũ ra trên sàn nhà và nói với chị ta đôi lời an ủi. Sau cùng, ông ngồi xuống sát tường, quần ‘chăn’ vào và ngủ.

Lúc đó đã gần 12 giờ đêm, tôi không chắc chắn rằng tất cả những người trong siêu thị đều đã ngủ, nhưng ít nhất thì họ dường như đều đã

nhắm mắt. Tôi nhận thấy, kể từ khi bị ‘nhốt’ trong siêu thị thì có hiện tượng mất ngủ. Nhưng tôi cũng biết rất rõ, mình không thể cứ không ngủ mãi được, vì thế tôi bắt đầu nhắm đếm trong đầu từ 1 đến 100. Dần dần, mi mắt tôi mỗi lúc một nặng, cuối cùng thì khép hắt lại, đồng thời đóng cửa mọi ý thức trong bộ não.

Không biết bao lâu sau, trong lúc đang mơ màng thì tôi bị ai đó đánh thức dậy, đành cố mở mắt trong ánh đèn sáng trưng của siêu thị. Tôi nhìn thấy người mẹ đơn thân mà lúc trước nằm rũ bên cạnh cửa lúc này đang đứng trước mặt tôi, nhìn tôi bằng đôi mắt kinh hoàng và hỏi: “Này, vừa rồi có nghe thấy tiếng gì không?”

Tôi mắt nhắm mắt mở nhìn chị ta: “Tiếng ư? Tiếng gì cơ?”

Chị ta đưa ngón tay lên miệng “suyt” một cái, rồi khẽ đáp: “Đừng lên tiếng, nghe kĩ đi, ở ngoài cửa ấy.”

Tôi làm theo lời chị ta, dựng tai lên cố nghe ngóng động tĩnh từ bên ngoài. Chỉ lát sau, tôi thấy một tiếng gầm gào nặng nề nghe như của một loài dã thú nào đó từ một nơi rất gần ngoài cửa. Âm thanh ấy tuy không lớn, nhưng cũng đủ làm tôi nổi da gà, tôi không nhận ra là tiếng của loài động vật nào, vì từ trước đến giờ tôi chưa nghe thấy tiếng gầm gào kì quái ấy bao giờ. Tôi kinh hãi nhìn người mẹ đơn thân: “Không biết là tiếng kêu của loài quỷ quái gì nhỉ?”

“Tôi không biết.” Chị ta sợ hãi lắc đầu, “Vừa nãy, khi tôi đang ngủ bên cạnh cửa thì bỗng nhiên nghe thấy.”

Trong lúc chúng tôi đang nói chuyện thì tiếng kêu của quái vật ấy lại vang lên, và lần này to hơn hẳn, không kìm được, tôi bật thốt lên: “Trời đất, rút cục là tiếng gì thế?”

Tiếng kêu của tôi đánh thức mấy người nằm cạnh đó, họ ngồi bật dậy, người đàn ông trung niên hỏi: “Mọi người sao thế? Nghe thấy gì?”

Tôi hoảng hốt chỉ ra phía cửa: “Mọi người nghe đi... Bên ngoài có tiếng kêu gì đó.”

Lúc này, thêm mấy người khác cũng thức dậy, họ nhìn ra phía cửa

lắng tai nghe động tĩnh từ đó. Tiếng kêu của quái vật lại vang lên, lần sau to hơn lần trước. Hầu hết mọi người trong siêu thị đều đã nghe thấy, họ đứng cả dậy, ai cũng trợn tròn mắt.

“Trời đất, là tiếng kêu quỷ quái gì thế nhỉ?” Người phụ nữ béo mặt mày trắng bệch, người cứ run lên từng đợt.

Lần này, tiếng kêu của con quái vật không còn là kêu nữa mà là gầm gào. Tôi cảm thấy rất rõ là mọi người trong siêu thị đều khiếp sợ tới mức không biết phải làm gì. Sắc mặt của cậu thư sinh mặt nhợt trắng bệch chẳng khác gì màu của chiếc khăn trải bàn màu trắng, cậu ta run rẩy nói: “Tiếng ấy... càng ngày càng to.”,

Nữ nhân viên rời khỏi quầy, lùi lại phía sau: “Tôi cảm thấy... con vật ấy đang đến gần chúng ta.” Tất cả mọi người trong siêu thị cũng lùi về sau giống như nữ nhân viên, ai cũng muốn ở chỗ xa hơn một chút.

“Này, mọi người có nhận thấy không, tiếng kêu ấy ngày một gần, nhưng... sao chúng ta không nghe thấy bất cứ tiếng bước chân nào nhỉ?” Người phụ nữ béo hỏi với vẻ khiếp đảm.

Đúng lúc đó, tiếng gầm gào lại vang lên. Tim tôi như muốn bật ra khỏi lồng ngực. Tôi cảm thấy rất rõ, con quái vật ấy chỉ cách chúng tôi trong gang tấc, nói chính xác hơn, có thể nó đang ở ngoài cửa. Không khí trong siêu thị dường như ngưng lại, ai cũng nín thở, im phăng phắc và nhìn chăm chăm về phía cánh cửa cuốn.

Năm phút sau, hoặc là mười phút sau, tôi cũng không chắc nữa, nhưng tóm lại là chúng tôi không nghe thấy tiếng kêu gào của con quái vật ấy nữa. Tiếng của người phụ nữ béo vang lên, phá tan sự yên tĩnh như chết trong siêu thị: “Con quái vật ấy... rời đi rồi chẳng?”

“Đừng nói.” Người đàn ông trung niên nói với vẻ cảnh giác, “Chờ chút đã.”

Chờ thêm mười phút nữa, cuối cùng không còn nghe thấy bất cứ tiếng động nào nữa, mọi người mới thở phào nhẹ nhõm. Cô gái sành điệu vẫn chưa hết cơn hoảng sợ, đưa tay giữ ngực, hỏi: “Mọi người... có

ai biết không? Vừa rồi bên ngoài là thứ gì vậy?”

“Tôi cảm thấy đó là một thứ vượt quá phạm vi nhận thức của chúng ta.” Người phụ nữ béo nói với vẻ nghiêm trang, “Âm thanh mà nó phát ra rõ ràng là không phải của loài người, cũng không giống của bất cứ loài động vật nào.”

“Mọi người có cảm thấy... thứ ấy với ‘dịch bệnh đáng sợ’ mà người đàn ông kia nói đến có liên quan với nhau không?” Cậu thư sinh mặt nhợt run rẩy, hỏi.

Rõ ràng là chẳng ai có thể trả lời câu hỏi đó. Siêu thị lại chìm trong im lặng một hồi, thế rồi người đàn ông to lớn râu xồm cất tiếng chửi: “Mẹ nó! Rút cục là bên ngoài đã xảy ra chuyện gì không biết nữa!”

CHƯƠNG 6

Bản Tin Thời Sự Kinh Hoàng

9 giờ sáng ngày 24 tháng 9 năm 200x

Buổi sáng khi thức dậy, tôi cảm thấy rất rõ bóng đen khủng khiếp vẫn chưa được xua tan trong lòng mọi người, mặt ai cũng hằn rõ nỗi lo lắng, sợ hãi. Hơn nữa, tất cả đều như chim sợ cành cong, chốc chốc lại dáo dạt về phía cửa, thần kinh căng lên để phán đoán xem bên ngoài có phải có tiếng động gì không. Có điều, không ai nhắc đến chuyện ngày hôm qua, có lẽ vì chẳng ai muốn ôn lại ký ức đáng sợ đó.

Tôi cũng như tất cả mọi người, tìm kiếm trên các kệ hàng những thứ có thể dùng làm bữa sáng. Lúc đó, có tiếng sột soạt từ phía sau lưng vọng ra khiến tất cả đều dừng tai lên nghe và khi quay đầu lại nhìn thì thấy, người đàn ông to lớn râu xồm đang lục tìm máy khoan điện, búa sắt, kìm và cưa trong phòng để đồ. Hai tay ông ta cầm một mớ dụng cụ và đi thẳng ra phía chiếc cửa cuốn. Ông ta cầm một đầu chiếc khoan điện vào một rãnh trên cửa, bật công tắc, định khoan thử.

Người phụ nữ béo bước đến, hỏi: “Này, anh định làm gì thế?”

Người đàn ông kia trợn mắt lên, đáp: “Làm cái gì? Không thấy rõ à, tôi muốn mở cái cửa này, rồi sau đó đi ra!”

Nữ nhân viên chạy đến, nói: “Những thứ đó... là dụng cụ để ông chủ tôi sửa giá hàng và tủ hàng...”

Không chờ cô nói hết câu, người đàn ông kia hùng hổ chỉ vào cô và đáp: “Con nhóc kia! Lẽ ra mày phải sớm nói cho tao biết trong đây có những dụng cụ này chứ! Nếu tao phát hiện ra sớm hơn thì đã phá tan cái cửa này để ra ngoài rồi!”

“Anh không thể làm như thế được!” Người phụ nữ béo nói: “Anh quên là tiếng kêu kì quái tối qua nghe thấy rồi à? Chắc chắn bên ngoài lúc này đang rất nguy hiểm, cứ liều lĩnh ra ngoài chẳng khác gì đi nộp mạng!”

“Bà ấy nói đúng đấy, bên ngoài rất có thể có một con quái vật đáng sợ!” Cậu thư sinh mặt nhợt cũng bước đến.

Người đàn ông to lớn râu xồm hừ một cái, rồi nói với vẻ coi thường: “Vậy thì các người cứ ở trong này đi, tôi không muốn ở lại đây một cách ngu xuẩn cùng các người. Tôi chịu đủ rồi, cho dù bên ngoài có xảy ra chuyện gì thì tôi cũng muốn ra đó xem!”

“Nhưng vấn đề ở chỗ, sau khi anh mở cửa ra, thì chuyện không chỉ xảy ra với anh. Chúng tôi sẽ mất sự bảo vệ của cánh cửa ấy, con quái vật và dịch bệnh sẽ nhân đó mà tràn vào.” Người phụ nữ béo nói với vẻ hết sức nghiêm túc, “Đây không chỉ quan hệ tới việc của một mình anh, anh không thể ích kỷ như vậy được, vì sự kích động của mình mà làm hại tất cả chúng tôi!”

Người đàn ông râu xồm gầm lên: “Vậy, chị nói xem, phải làm thế nào? Ở đây cả đời chắc? Những đồ ăn trong này sớm muộn gì rồi cũng hết, đến lúc đó chúng ta chỉ có một con đường chết! Chi bằng nhân lúc này xông ra ngoài để chết cho rõ ràng!”

“Chúng ta cứ chờ đây thêm ít nữa, biết đâu sẽ có người phát hiện ra chúng ta...”

“Phát hiện cái đầu chị! Đã hơn hai ngày rồi, nếu có người đi qua đây thì đã phát hiện ra chúng ta rồi!”

“Đừng cãi nhau nữa!” Trong khi hai bên tranh cãi, người đàn ông trung niên ngồi xồm bên cửa sổ bỗng thét lên, trong tay ông vẫn cầm chiếc mp3, ông nói với vẻ nghiêm túc: “Tôi đã nghe thấy chương trình thời sự rồi!”

Tất cả ngáy ra, rồi vội xúm lại. Người mẹ đơn thân là người đầu tiên nhào đến bên người đàn ông trung niên, hỏi dồn dập: “Bản tin thời sự nói gì?”

Người đàn ông trung niên ra hiệu cho mọi người đừng nói chuyện. Ông nói với giọng nặng nề: “Tín hiệu rất kém, tôi chỉ nghe lõm bõm được một số nội dung.”

“VẬY, anh nghe thấy những gì, mau nói đi xem nào!” Người mẹ đơn thân giục cuống lên.

Người đàn ông gật đầu rồi làm theo lời của người phụ nữ kia:

“Bây giờ đã điều tra ra, thành phố M ở khu vực miền đông của nước ta đúng là đã xảy ra một dịch bệnh đặc biệt và khá hiếm gặp, nguồn phát sinh và con đường lan truyền của loại dịch bệnh này hiện vẫn chưa được làm rõ... Theo tình hình của những người mắc bệnh thì triệu chứng mà dịch bệnh này gây ra rất đáng sợ... Phần lớn người dân trong khu vực này đều bị truyền nhiễm... Để khống chế tình hình dịch bệnh, Bộ Y tế quyết định, tất cả những người may mắn còn sống lập tức được đưa tới chữa trị cách ly tại các bệnh viện lớn trên toàn quốc. Còn thành phố M bị dịch bệnh nghiêm trọng thì đã được phong tỏa và cách ly triệt để... Hiện tại, về cơ bản hầu hết nhân viên đã được rút đi. Trước khi cơ quan y tế nghiên cứu ra các biện pháp đề phòng và chữa trị, không cho phép bất cứ ai đến gần và vào trong thành phố... Các chuyên gia cho biết, trong khu vực có dịch tình hình có khả năng thay đổi và ngày càng xấu đi, riêng thành phố M là nơi có dịch bệnh nghiêm trọng nhất thì khả năng dịch bệnh phát triển đến mức nào hiện tại chưa thể xác định được. Các chuyên gia cho rằng, nếu thành phố M xuất hiện khả năng không thể khống chế được thì sẽ buộc phải áp dụng những biện pháp đặc biệt đối với khu vực này...”

Nghe đến đây, tất cả mọi người đều sững sờ, đúng lúc đó, người đàn ông trung niên thôi không nói nữa. Người mẹ đơn thân vội hỏi: “Sau đó thì sao? Sau đó họ nói gì?”

Người đàn ông trung niên im lặng một lúc, rồi ử rử bỏ tai nghe ra, nói với đám đông: “Tín hiệu đã hoàn toàn bị mất, sau đó chỉ thấy tiếng tạp âm, chẳng nghe thấy gì nữa.”

“Mẹ kiếp! Đến lúc quan trọng nhất thì lại mất!” Người đàn ông râu xồm gầm lên.

“Thành phố M, là thành phố chúng ta đang ở đây, phải không?” Cô gái sành điệu kêu lên, “Những người ở đây quả nhiên đều đã bị nhiễm bệnh! Những người ấy hôm qua được chuyển đi đâu nhỉ? Bên ngoài, có lẽ bây giờ là một thành phố hoang phế?”

Người phụ nữ béo mặt mày xám ngoét, nói: “Trời đất ơi, đáng sợ quá! Bản tin thời sự nói mọi nhân viên ở đây đều đã được rút hết cả rồi. Nói như vậy, chúng ta đã bị bỏ quên trong siêu thị này rồi!”

Cậu thư sinh mặt nhợt nói với vẻ ngây ngô: “Chúng ta bị bỏ quên ở đây rồi... Tôi đoán, trước đó, chính quyền chắc đã cử người đến đây kiểm tra, có điều, lúc đó chúng ta không đập cửa kêu cứu, cửa thì lại khóa... Họ tưởng bên trong không có người nên đã bỏ đi...”

“Ý của cậu là, mấy người chúng ta là những người không bị nhiễm bệnh trong thành phố này. Chỉ là vì nguyên nhân sai lầm chẳng ra đâu vào đâu, nên chúng ta đã bị bỏ quên trong cái thành phố trống đã bị dịch bệnh lan truyền?” Vẻ mặt của người phụ nữ càng tỏ ra kinh sợ hơn.

“Theo tôi, nói là thành phố trống, chi bằng nói là thành phố chết thì đúng hơn.” Một giọng nói lạnh lùng vang lên. Đó là tiếng của gã lông bông tóc đỏ.

Nữ nhân viên lúc này nước mắt rùng rùng, khóc không thành tiếng: “Vậy, bên ngoài bây giờ còn lại gì? Chắc hẳn những người còn sống đều đi hết, chỉ còn lại toàn... những xác chết bị nhiễm bệnh ư?”

“Nếu như vậy thật, thì tiếng kêu kì quái mà tối hôm qua chúng ta nghe thấy là gì nhỉ?” Cô gái sành điệu run rẩy nói: “Sao không thấy bản tin thời sự nhắc đến chuyện này? Hơn nữa, thời sự còn nói là dịch bệnh đó có khả năng diễn biến lạ thường và nghiêm trọng lên là ý gì?”

Gã lông bông tóc đỏ nói bằng giọng khinh khỉnh: “Cô vẫn chưa thấy rõ bản tin thời sự đó à? Đối với những sự kiện kiểu này từ xưa tới nay đều chẳng bao giờ rõ ràng, chính quyền thì luôn che giấu sự thật và nói

cho nhẹ đi. Vừa nãy, nghe cả một hồi mà cũng có thấy nhắc tới biểu hiện của loại dịch bệnh này như thế nào đâu! Hừ, không chỉ chúng ta không nghe hết vì tín hiệu kém, mà dù có nghe hết thì cũng chưa chắc đã làm rõ được tình hình thực tế bên ngoài.”

“Nhưng ý cuối cùng trong bản tin thời sự nhắc đến đó, mọi người hiểu như thế nào?” Người phụ nữ béo run rẩy nói, “Trong đó nói, nếu thành phố này xảy ra tình hình không thể khống chế được, thì sẽ áp dụng biện pháp đặc biệt...”

“Bà cho rằng đó là ý gì?” Cô gái sành điệu hỏi.

“Trước đây, tôi có xem một bộ phim của Mỹ.” Người phụ nữ béo rùng mình, “Một thành phố trong đó bị một loại dịch bệnh giống như thành phố của chúng ta bây giờ, sau cùng, để ngăn chặn dịch bệnh lan truyền ra cả nước, thậm chí là cả thế giới, chính quyền không thể không cho phá hủy toàn bộ thành phố ấy...”

Nghe thấy những lời này, nữ nhân viên sợ đến méo mặt. Cô gái sành điệu thì hỏi với vẻ không thể tin được: “Phá... phá hủy? Có phóng đại quá không, bây giờ chúng ta đâu có đóng phim thảm họa!”

Tôi cứ ngồi nghe người này một câu, người kia một ý, tranh luận, bàn tán cho đến khi thấy đầu căng ra, tai ù đi. Tôi cảm thấy, nếu cứ tiếp tục nghe những lời như vậy thì càng khiến cho tình hình của chúng tôi thêm bi đát, tồi tệ mà thôi. Lòng tôi mỗi lúc một nặng nề, thậm chí cảm thấy vô cùng tuyệt vọng. Đúng lúc đó, người đàn ông râu xồm gầm lên: “Nếu đã thế, mọi người còn chần chừ gì nữa? Nếu cứ ở lại đây mà chẳng rõ ràng, chi bằng bây giờ chúng ta đập tan cửa rồi rời khỏi nơi này!”

Người đàn ông trung niên đứng dậy, nhìn ông ta và nói: “Anh vẫn chưa hiểu tình hình à? Bây giờ bên ngoài dịch bệnh đã lan truyền, vô cùng nguy hiểm. Lúc này mà chúng ta xông ra, chắc chắn là sẽ tìm đến chỗ chết.”

“Vậy, anh nói xem, chúng ta phải làm gì?” Người đàn ông râu xồm chất vấn, “Chúng ta đã bị bỏ quên ở đây, chẳng ai biết đến chúng ta,

không lẽ cứ ở lại đây mà chờ chết?” Ông ta chỉ vào người phụ nữ béo, “Hơn nữa, vừa rồi chị ấy cũng đã nói rồi đấy, nếu tình hình thành phố này tiếp tục xấu đi, rất có thể chính quyền sẽ phá hủy toàn bộ! Anh muốn chờ đến lúc đó chẳng?!”

“Tôi cho rằng, đó chỉ là sự suy đoán cực đoan nhất mà thôi. Hơn nữa, chị ấy cũng đã nói rồi, chị ấy suy từ một bộ phim, những tình tiết trong đó là hư cấu. Trong cuộc sống hiện thực bây giờ, làm sao chính quyền lại có thể dễ dàng phá hủy một thành phố? Vì thế, chúng ta không nên lo lắng như vậy.” Người đàn ông trung niên bình tĩnh phân tích, “Ngoài ra, tôi không cho rằng chúng ta thực sự bị bỏ quên trong này. Trong bản tin cũng đã nói rồi. Hiện tại, vì cơ quan nghiên cứu chưa đưa ra được biện pháp ngăn chặn và phòng chống nên mới không cho phép bất cứ ai ra vào thành phố. Điều đó có nghĩa là, một khi vấn đề được giải quyết thì lập tức sẽ có những đội y tế trở lại đây. Tôi tin, đến lúc đó chúng ta sẽ được giải cứu!”

“Nhưng, ai mà biết họ sẽ nghiên cứu trong bao lâu?” Cô gái sành điệu nói với vẻ lo lắng, “Nếu nửa năm mà vẫn chẳng nghiên cứu ra thì sao? Hoặc là, trước khi họ nghiên cứu ra thì tình hình của chúng ta ở đây đã đi tới mức khó giải quyết được, ai mà biết đến lúc đó họ sẽ đưa ra quyết định gì?”

“Dù vậy thì chúng ta cũng cứ nên kiên nhẫn chờ đợi, rồi hành động tùy theo thời cơ.” Người đàn ông trung niên nói, tay giơ chiếc mp3 lên, “Chẳng phải chúng ta vẫn có cái này sao? Chúng ta có thể tìm hiểu tình hình thông qua nó, rồi sẽ quyết định linh hoạt.”

Ông quay đầu nhìn khắp siêu thị và nói với đám đông, “Ít nhất thì lúc này chúng ta cũng ý thức được rằng chúng ta vẫn còn chút may mắn, đó là không bị giam trong một nhà xe hay một cung thể thao, mà là một siêu thị. Vừa rồi, tôi tính toán qua, nếu chúng ta ăn tiết kiệm một chút thì dù có phải cầm cự ở đây nửa năm cũng không có vấn đề gì.”

Người đàn ông râu xồm xì một tiếng, trợn trừng mắt, gầm lên: “Anh

vẫn có ý định ở lại trong này lâu dài? Tôi nói cho anh hay, nếu chúng ta phải ở lại đây nửa năm thật thì không chết vì buồn phiền cũng sẽ phát điên!”

“Tôi chỉ nói là, lương thực trong này có đủ cho chúng ta cầm cự trong nửa năm, chứ không phải nói là ở lại đây nửa năm thật. Có thể nếu may mắn, chúng ta chỉ ở lại đây một, hai tuần là đã được cứu sống rồi!”

“Ôi...” Người phụ nữ béo đột nhiên co rúm người lại, sắc mặt trắng bệch, lắc đầu nói: “Không, không được!...”

Đám đông đều quay lại nhìn chị ta với ánh mắt ngạc nhiên, cô gái sành điệu hỏi: “Cô sao thế?”

Người phụ nữ béo run rẩy chỉ vào trong phía nhà vệ sinh: “Mọi người quên rồi à... Trong phòng để đồ còn có xác chết? Để lâu sẽ thối rữa, đến lúc đó thì...”

Tất cả đều ngậy người ra, bóng đen bao trùm tất cả các khuôn mặt.

CHƯƠNG 7

Biểu Quyết

9 giờ 35 phút ngày 24 tháng 9 năm 200x

Tôi cho rằng, người có phản ứng mạnh nhất, trước câu nói đó của người phụ nữ béo chính là tôi. Vì, buổi sáng khi tôi vào rửa mặt trong nhà vệ sinh, đúng là đã ngửi thấy mùi hôi từ nhà để đồ bên cạnh. Bây giờ nhớ lại, thì thấy mùi khó chịu ấy vẫn còn như bám trên người. Nghĩ đến đây, những thứ trong dạ dày của tôi dâng đầy lên cổ họng.

Tôi đưa tay giữ, cố nén cơn buồn nôn, nhưng rồi cuối cùng chẳng còn cách nào khác là chạy vào nhà vệ sinh.

Tôi nôn một trận dữ dội bên cạnh bồn nước, mặt mày tái xanh tái xám, vặn vòi nước hóp mấy ngụm súc miệng xong, lại vội vã rời khỏi nhà vệ sinh, không dám nhớ lại cái mùi đó.

Khi tôi ra đến nơi thì nghe thấy người đàn ông to lớn râu xồm đang tranh cãi với những người khác về việc có nên phá cửa ra ngoài không. Họ càng tranh luận càng gay gắt, ai cũng đỏ mặt tía tai. Lúc đó, người đàn ông trung niên giơ hai bàn tay khua khua, rồi cao giọng nói: “Mọi người đừng cãi nhau nữa, dù là vấn đề gì thì chúng ta cũng có thể thương lượng được, nôn nóng và manh động chỉ là bất lợi cho chúng ta mà thôi. Tôi nghĩ, vấn đề quan trọng nhất bây giờ là mười người chúng ta phải đoàn kết một lòng...”

Mười người? Nhưng, chẳng phải lúc này trong siêu thị có mười một người đó sao? Tôi hơi ngây người, bụng nghĩ thầm, có thể trong lúc tôi chạy vào nhà vệ sinh nên ông ấy đã bỏ sót, vì vậy tôi vừa chạy ra vừa giơ tay nói: “Này, còn tôi nữa chứ!” Người đàn ông trung niên nhìn tôi, gạt

đầu, tiếp tục, bây giờ chúng ta bình tĩnh phân tích và bàn bạc, xem xem trong tình hình hiện tại thì làm như thế nào là tốt nhất.”

Người đàn ông to lớn râu xồm trừng mắt, đưa tay chỉ người đàn ông trung niên, nói: “Này, anh dựa vào đâu mà tỏ vẻ như lãnh đạo thế, bắt chúng tôi làm theo như anh à? Anh thì là cái thá gì?”

Người đàn ông trung niên, đáp: “Tôi không yêu cầu mọi người đều nghe theo tôi. Tôi chỉ đề nghị mọi người bình tĩnh bàn bạc xem nên làm như thế nào.”

“Tiếp sau đó thì làm thế nào? Tôi nói rồi, phá cửa, đi ra ngoài! Cứ làm như thế đi! Chẳng có gì phải bàn bạc cả!”

Người đàn ông trung niên nhìn thẳng vào ông ta: “Anh không thể dựa vào ý của riêng mình mà buộc mọi người đều rơi vào nguy hiểm.”

Người đàn ông to lớn râu xồm đón ánh mắt của người đàn ông trung niên, đáp: “Vậy anh có dám khẳng định là cứ ở lại trong này như lời anh thì mọi người sẽ không phải chịu nguy hiểm không?”

Hai người mắt đối mắt một hồi, cuối cùng người đàn ông trung niên rời mắt, thở dài, nói: “Nếu vậy, chúng ta sẽ giơ tay biểu quyết, xem rút cục là nên ở lại trong này hoặc phá cửa để ra, được không?”

Người đàn ông to lớn râu xồm do dự một chút rồi hùng hổ nói: “Được thôi, cứ làm vậy đi!”

Người đàn ông trung niên đưa mắt liếc nhìn đám đông đã tụ lại một chỗ, hỏi: “Ngoài ông ấy ra, còn ai tán thành việc phá cửa để ra ngoài, đề nghị giơ tay.”

Tôi đã nghĩ, sẽ chẳng có ai đồng ý với người đàn ông râu xồm, không ngờ, người mẹ đơn thân giơ tay lên, nói: “Tôi sẽ ra ngoài, tôi không chịu nổi nữa rồi, nhất định tôi phải đi tìm con trai tôi.”

“Có thể, bây giờ con trai chị đang rất an toàn, nó đã được đưa đi chữa trị ở đâu đó rồi...” Người phụ nữ béo nói. Nhưng, người đàn ông trung niên giơ tay ra hiệu cho bà ta, ý bảo đừng nói nữa, sau đó ông gật đầu với người mẹ đơn thân, nói: “Đúng vậy, tôi hiểu chị. Vậy thì...” Ông nhìn

những người khác, “Có còn ai muốn ra ngoài nữa không?”

Một lát sau, cô gái sành điệu từ từ giơ tay lên, bạn trai của cô ta kêu lên kinh ngạc: “Này, Gia Gia, em định làm gì thế? Em quyết định rồi à?”

Cô gái sành điệu nhìn bạn trai, nhưng cô lại nói như thể với tất cả mọi người: “Nghe này, em nghĩ như thế đấy. Có lẽ chúng ta cũng thử ra ngoài xem, nhưng không phải là liều lĩnh, bừa bãi mà là thận trọng và có chuẩn bị. Ví dụ như, trước khi ra ngoài, chúng ta dùng khăn trải bàn của siêu thị làm khẩu trang, dùng những thứ khác trong siêu thị làm vũ khí hộ thân. Anh đừng quên, trong ngăn kéo thu ngân còn có cả một khẩu súng nữa, chúng ta có thể mang theo nó khi ra khỏi đây.”

“Em có biết dịch bệnh bên ngoài đáng sợ đến thế nào không? Những khẩu trang đơn giản mà chúng ta tự làm, sao có thể dùng được? Hơn nữa, trong bản tin thời sự cũng đã nói rồi, hiện tại các chuyên gia còn chưa nghiên cứu ra con đường lây truyền loại dịch bệnh này là gì, em đeo một chiếc khẩu trang như vậy thì có tác dụng gì? Đây không phải là dịch bệnh thông thường!” Cậu thư sinh mặt nhợt phân tích với vẻ lo lắng, “Huống chi, tối qua em cũng đã nghe thấy tiếng kêu đáng sợ đó rồi đấy, anh dám chắc con quái vật phát ra tiếng kêu đó hẳn dù không to như loài khủng long thì cũng không nhỏ hơn loài voi, em dùng khẩu súng nhỏ như vậy thì giải quyết được vấn đề gì?”

“Nhưng hôm nay mãi mà chúng ta có nghe thấy tiếng kêu đó đâu. Điều đó cho thấy con quái vật ấy đã đi xa rồi.” Cô gái sành điệu nhìn bạn trai với vẻ chán nản, “Thôi được, bây giờ em không muốn tranh luận với anh về chuyện này nữa. Tóm lại là, em cảm thấy nếu cứ ở lại trong này thì dù không chết vì buồn chán cũng phát điên, đã như vậy thì chẳng thà cứ liều ra tìm vận may. Còn anh, không nhất thiết phải lựa chọn giống như em. Anh có thể ở lại trong này chờ cứu viện, em cũng sẽ không trách anh.”

Cậu thư sinh mặt nhợt ngáy người trong mấy giây, rồi lập tức đỏ bừng mặt như vừa bị sỉ nhục: “Em đang nói gì thế Gia Gia? Anh sẽ không

để em mạo hiểm một mình, anh đã nói sẽ ở bên em, che chở, bảo vệ em. Thôi được, nếu em đã định đi ra, vậy thì anh sẽ đi cùng em!”

Cậu này vừa dứt lời, người đàn ông to lớn râu xồm bèn vỗ tay, nói: “Hay lắm, đủ rồi! Tôi rất thích các bạn! Vậy, đến bây giờ, kể cả tôi đã có bốn người đồng ý ra ngoài.”

“Đúng thế” Người đàn ông trung niên đáp xong, hỏi tiếp: “Còn ai tán thành việc ra ngoài nữa không?”

Trống ngực tôi đập thình thịch, căng thẳng tới mức mồ hôi toát ra đầy lòng bàn tay, tôi nghĩ, nếu thêm hai người nữa tán thành việc ra ngoài thì e rằng phe của ông to lớn râu xồm sẽ thắng thế và xông ra, đó là điều mà tôi không hề mong muốn. Tôi thầm quan sát vẻ mặt của tất cả mọi người trong sự hồi hộp. Thế rồi, tôi nhìn thấy gã lông bông tóc đỏ đang đứng ở một chỗ khá xa, miệng nhai kẹo cao su với vẻ rất bình thản, chẳng quan tâm, như thể cậu đang xem một vở kịch hay. Còn cậu thanh niên lăm lè cũng vẫn ở chỗ cũ, hoàn toàn không có ý tham gia để đưa ra ý kiến của mình. Cái vẻ chẳng hề quan tâm của cậu khiến cho những việc mà người khác đang làm chẳng khác gì đang diễn. Tôi thật sự không hiểu vì sao những giới trẻ bây giờ lại có thể vô cảm như vậy.

May sao, một hồi lâu không có thêm ai giơ tay. Người đàn ông trung niên hỏi: “Không ai tán thành việc ra ngoài nữa phải không? Vậy thì được, bây giờ đề nghị những người tán thành ở lại trong siêu thị chờ cứu viện giơ tay lên.”

Tôi, người đàn ông trung niên, nữ nhân viên, người phụ nữ béo đều giơ tay lên. Chúng tôi hơi ngớ ngàng, vì số người tán thành ở lại và số người tán thành ra ngoài bằng nhau, đều là bốn người. Người đàn ông râu xồm không hiểu nghĩ gì mà bỗng nhiên cất tiếng cười ha hả: “Bằng nhau! Biểu quyết cũng như không! Bây giờ phải làm sao đây?”

Người phụ nữ béo có vẻ không chịu, bà ta nhìn gã lông bông tóc đỏ: “Này, chàng trai trẻ, cậu không có ý kiến gì sao? Cậu còn rất trẻ, lại đẹp trai nữa, chắc không nôn nóng ra ngoài để đi vào chỗ chết đấy chứ?”

“Bà nói thế là có ý gì?” Người đàn ông to lớn râu xồm trừng mắt dữ tợn với người phụ nữ béo, “Ai là người không đáng chết? Ai là người đáng chết?”

“Không, tôi không có ý đó...”

“Mọi người đừng tranh luận nữa.” Gã lông bông tóc đỏ ngắt lời họ. Gã khoanh tay trước ngực, nhướn một bên mày, nói: “Tôi sẽ không phát biểu ý kiến gì. Các người đi ra cũng thế, ở lại cũng vậy, tôi chẳng quan tâm.” Gã chìa tay ra, “Với tôi thế nào cũng được, mọi người hãy coi tôi là người đứng giữa đi!”

Người phụ nữ béo nhìn về phía trước, đôi môi hơi run, định nói gì nhưng lại thôi. Có lẽ bà ấy cảm thấy cậu thanh niên ấy còn lạnh lùng hơn, khó có thể đả thông được, nên đành buông tay, thở dài một tiếng.

Người đàn ông to lớn râu xồm liếc xéo người đàn ông trung niên nói: “Anh nói muốn biểu quyết, tôi cũng đã làm như vậy rồi, nhưng bây giờ, kết quả biểu quyết hai bên như nhau, anh nói xem phải làm gì bây giờ?”

Nữ nhân viên chỉ vào bà cụ trong góc, nói: “Còn bà cụ ở đằng góc kia nữa, bà ấy không đến đây, nhưng chúng ta cũng nên hỏi ý kiến bà ấy chứ?”

Người đàn ông to lớn râu xồm ‘hừ’ một tiếng, “Tôi thấy kể từ tối đầu tiên đến bây giờ, bà ấy đã sợ tới mức tâm thần rối loạn rồi, cô có hỏi thì cũng bằng không thôi.”

Người đàn ông trung niên nói với nữ nhân viên: “Cô nói rất đúng, chúng ta nên hỏi ý kiến của bà ấy.” Ông ấy hất đầu về phía bà cụ, “Cô hãy tới hỏi bà ấy xem.”

Nữ nhân viên đi đến chỗ bà cụ. Bà cụ vẫn trong trạng thái căng thẳng, đề phòng như cũ, mắt cảnh giác nhìn chăm chăm vào người đang đến gần mình. Nữ nhân viên dường như cũng nhận ra điều đó, nên cô dừng lại ở chỗ cách bà cụ gần hai mét rồi cúi người xuống, hỏi: “Bà ơi, vừa rồi chúng cháu nói gì chắc bà cũng nghe rõ cả rồi chứ ạ. Vậy, bây giờ, bà có tán thành việc phá cửa để ra ngoài không?”

Mọi ánh mắt đều dồn về phía bà cụ, nhưng bà vẫn ôm lấy người run rẩy, sau đó ra sức lắc cái đầu.

Nữ nhân viên quay đầu lại, nói: “Xem ra bà cụ không tán thành việc đi ra.”

Người đàn ông to lớn râu xồm đột nhiên gầm lên dữ dằn: “Mẹ kiếp, như thế thì đã sao! Bà ta vốn đã không có ý kiến gì, nhưng các người lại cứ muốn hỏi ý kiến. Tất nhiên là bà ta không muốn ra ngoài rồi, các người nhìn điệu bộ không thiết sống nữa của bà ta mà xem, chắc hẳn là muốn chờ chết ở đây! Các người hỏi ý kiến của bà ta thì có tác dụng đích gì!”

“Này, anh nói quá lời rồi đấy nhé!” Người đàn ông trung niên lên tiếng, “Dù thế nào thì bà cụ cũng là một thành viên trong chúng ta, sao lại không có quyền phát biểu ý kiến của mình?”

“Đủ rồi! Tôi không muốn tranh luận với anh về những điều vặt vãnh ấy nữa!” Người đàn ông râu xồm quát lên, “Tôi chịu đựng đủ rồi, dù thế nào tôi cũng phá cửa để ra ngoài, mặc kệ các người...”

Ông ta chưa dứt lời, thì từ trong siêu thị vọng ra mấy tiếng “tách, tách”, tiếp đó bóng đèn trên trần siêu thị nhấp nháy mấy cái rồi vụt tắt, chúng tôi vẫn còn chưa hiểu có chuyện gì thì lập tức đã bị bao trùm bởi một màn tối khổng lồ.

Mấy giây sau, tôi mới ý thức được rằng: mất điện.

CHƯƠNG 8

Mất Điện

10 giờ 05 phút ngày 24 tháng 9 năm 200x

Đột nhiên bị chìm vào bóng đen, nên trong giây lát tất cả mọi người đều rất kinh hoàng và tạm thời quên hết những tranh chấp. Lúc này, tôi không nhìn thấy mặt của bất kì ai, chỉ cảm thấy một vài bóng người chuyển động trong bóng đen. Tôi nghe thấy giọng nói hốt hoảng của người phụ nữ béo: “Như thế này là sao chứ? Mất điện rồi à? Sao lại có thể như thế được?”

“Mọi người đừng hoảng hốt, cũng đừng có đi lại lung tung. Có ai có bật lửa không?” Giọng của người đàn ông trung niên vang lên.

“Tôi có đây.” Cùng với tiếng nói là một tiếng “tạch”, một đốm sáng bùng lên trong bóng tối, tôi nhìn thấy khuôn mặt của gã lông bông tóc đỏ. Gã cầm chiếc bật lửa đi về phía chúng tôi, ánh lửa từ chiếc bật lửa không ngừng nhảy nhót, làm cho khuôn mặt của tất cả mọi người chỗ mờ, chỗ tỏ, trông tăm tối, dị thường và đáng sợ.

Người đàn ông trung niên hỏi nữ nhân viên: “Trong siêu thị của các cô có dụng cụ gì để phòng những khi mất điện như thế này không?”

“Không có, siêu thị của chúng tôi nhỏ, nên không có máy phát điện. Hơn nữa,... từ trước đến giờ chưa bao giờ bị mất điện.”

“Vậy có những vật chiếu sáng khác không, ví dụ đèn pin, nến gì đó.”

“Trong siêu thị có bán đèn pin đấy.” Nữ nhân viên chỉ vào một kệ hàng, nói: “Hình như ở đằng kia, ở vị trí cao nhất ấy.”

Người đàn ông trung niên nói với cậu lông bông: “Đi nào, chúng ta đến đó lấy.” Hai người giơ cao chiếc bật lửa đi về phía kệ hàng. Cô gái

sành điệu bên cạnh tôi cũng lấy điện thoại ra, bật đèn flash lên.

Một lát sau, người đàn ông trung niên và gã lông bông quay lại với những chiếc đèn pin trên tay, họ chiếu đèn pin lên chiếc công tắc. Ánh sáng của hai chiếc đèn pin chụm lại giống như hai ngọn tháp sáng chiếu sáng bóng tối xung quanh chúng tôi.

Cô gái sành điệu hỏi người đàn ông trung niên: “Sao hai người không lấy thêm đèn pin? Ít nhất thì cũng phải một người một cái chứ.”

“Đèn pin thì đúng là có nhiều, nhưng pin thì lại có hạn. nếu chúng ta không tiết kiệm thì sau này sẽ không còn ánh sáng nữa.”

Cô gái sành điệu lẩm bẩm: “Dù gì thì tôi cũng không có ý định ở lại lâu dài trong này...”

Đúng lúc đó, người đàn ông to lớn râu xồm chẳng nói năng gì, giành ngay lấy chiếc đèn pin từ tay gã lông bông tóc đỏ, rồi đi thẳng ra phía cửa, ông ta cầm đèn chiếu lên chiếc áp-tô-mát, nhìn một hồi rồi chửi:

“Mẹ kiếp, không thấy nhảy, đúng là mất điện rồi...”

Cậu thư sinh mặt nhợt nhìn người đàn ông trung niên, nói: “Sẽ không có điện nữa đúng không?”

“Bây giờ mà anh còn hỏi câu hỏi ngây ngô đó à?” Bạn gái của cậu ta ngạc nhiên nói, “Anh nghĩ rằng, lúc này mất điện chỉ là tình cờ thôi à? Anh không ngây thơ đến mức cho rằng việc mất điện này chỉ là tạm thời đấy chứ?”

Người phụ nữ béo nhắc nhở với vẻ ưu tư: “Trong bản tin thời sự đã nói là người ở khu vực này đều đã rút hết cả rồi. Nhà máy điện tất nhiên cũng... ngừng làm việc.”

Cậu thư sinh mặt nhợt ngây người, há hốc miệng, dường như cậu ta không thể nào thốt ra thành lời được nữa.

“Chết tiệt!” Người đàn ông to lớn râu xồm đang đứng bên cạnh cửa lại gầm lên: “Không có cách nào dùng máy khoan điện được nữa rồi!” Dừng lời trong giây lát, ông ta giận dữ nói: “Nhưng, cũng không sao, tôi vẫn cứ phá được cửa với cái búa và cửa sắt này!”

Người đàn ông trung niên bước tới, nói với ông ta: “Tôi biết, lúc này có khuyên anh thì cũng chẳng có ý nghĩa gì nữa. Nhưng trước khi anh mở cửa ra, tôi muốn đưa ra một yêu cầu cuối cùng, hãy tin tôi đi, như vậy cũng sẽ tốt cho anh.” Người đàn ông râu xồm nhìn chăm chăm vào ông: “Yêu cầu gì?”

“Hãy chờ thêm khoảng mười tiếng nữa. Cũng có nghĩa là, chờ đến sáng ngày mai thì hãy mở cửa ra.”

Người đàn ông râu xồm nheo mắt: “Như vậy là ý gì? Nếu đã phá cửa thì tối nay hay sáng mai có khác gì nhau đâu? Không lẽ, ở lại trong này thêm một ngày anh thấy dễ chịu hơn chẳng?”

Người đàn ông trung niên lấy chiếc mp3 ở trong túi ra cầm trong tay: “Ít nhất thì chúng ta cũng có thể tiếp tục tìm hiểu tình hình bằng cái này. Nếu, đến sáng mai vẫn chẳng có thay đổi gì hoặc tình hình tồi tệ hơn, thì tôi sẽ giúp mọi người phá cánh cửa này.”

Người đàn ông râu xồm nhìn vào mắt ông: “Tôi nhắc anh một việc, bây giờ mất điện rồi, chiếc mp3 đó không thể nạp điện được nữa. Anh dùng nó để nghe thời sự, nhiều nhất cũng chỉ có thể kéo dài trong một, hai ngày thôi.”

“Tôi biết, vì thế tôi mới nói, chờ thêm một ngày nữa.”

Hai người nhìn nhau một hồi, người đàn ông to lớn râu xồm khẽ gật đầu, đáp: “Thôi được, tôi nghe anh thêm một lần nữa, chờ đến ngày mai. Có điều, tôi nói cho anh rõ, 9 giờ sáng mai, cho dù thế nào tôi cũng sẽ bắt tay phá cửa đấy.”

Nói rồi, ông ta nhặt chiếc cửa dưới đất lên cầm trong tay khua khua mấy cái, rồi quay lại, nhìn đám đông vẻ dữ dằn: “Đến lúc đó nếu ai mà còn ngăn tôi lại thì đừng có trách tôi không khách sáo đấy nhé!”

CHƯƠNG 9

Người Chết Đầu Tiên

1 giờ 14 phút sáng ngày 25 tháng 9 năm 200x

Đối với chúng tôi lúc này mà nói, ban ngày hay ban đêm chẳng có gì khác nhau, vì dù ở bất cứ đâu trong cái không gian đóng kín này cũng là một màn đen kịt. Chúng tôi chỉ còn biết căn cứ vào chiếc kim trên chiếc đồng hồ treo tường để phán đoán xem lúc nào là giờ ăn cơm hay đi ngủ. Nói thật lòng, nếu bây giờ tôi nói tôi cảm thấy bí bức, ngột ngạt khi ở trong hoàn cảnh tối tăm này thì bản thân cũng không khỏi cảm thấy mình quá ư điệu đà. Trải qua thời gian một ngày, tôi đã có phần làm quen với cuộc sống như của loài động vật ăn đêm rồi. Bây giờ, chẳng cần dựa vào ánh sáng đèn pin thì vẫn nhìn thấy lò mờ vẻ mặt của người khác. Suốt cả buổi chiều, tôi cứ ngồi bên cạnh tường và nghĩ xem khả năng thích nghi của tôi đã trở nên mạnh mẽ như vậy từ bao giờ, nhưng khi tôi thấy những người khác trong siêu thị cũng giống như tôi thì tôi đã hiểu ra rằng: khi con người ta ở vào trong nghịch cảnh thường sẽ lập tức phát huy một số tiềm năng trong chính bản thân họ.

Vì lúc này là giờ ngủ, nên chỉ có một chiếc đèn pin được chiếu sáng từ trên trần xuống giữa siêu thị. Ánh sáng chiếu thành một vòng nhỏ màu vàng cam, đồng thời trở thành sự khác biệt duy nhất giữa chúng tôi và lũ côn trùng dưới đất. Lúc này, tôi đang nhìn quầng ánh sáng ấy và nghĩ người ra, trong đầu nảy sinh rất nhiều suy nghĩ miên man có liên quan đến quầng ánh sáng ấy, tôi thực sự cảm thấy vô vị, chẳng có việc gì để mà làm. Từ 9 giờ tối đã ngồi dựa vào tường ngáp vặt, kết quả là ngủ cho đến bây giờ thì tỉnh giấc và bắt đầu mất ngủ. Có điều, lối sống đảo

ngược ấy đã trở thành chuyện thường ngày rồi.

Trong lúc tôi đang tưởng tượng quầng sáng tròn màu vàng cam ấy thành một chiếc bánh trung thu thì đột nhiên nhìn thấy một cái bóng nho nhỏ xuất hiện giữa hai kệ hàng phía trước mặt. Tôi cố định thần nhìn cho rõ, thì ra đó là một cậu thanh niên 18, 19 tuổi, cậu ta chậm rãi đi qua giữa hai kệ hàng. Trong lòng tôi rất lấy làm lạ, nghĩ bụng, trong siêu thị lúc này ngoài tôi ra còn ai chưa ngủ nhỉ, càng không hiểu vì sao nửa đêm rồi mà cậu ta lại còn đi đi lại lại giữa các kệ hàng. Đúng lúc đó, cậu ta quay ngoắt lại nhìn chăm chăm vào tôi. Tôi giật thót mình, không thể thể được! Tôi cách cậu ta một quãng, hơn nữa tôi không hề nhúc nhích, chỉ là nhìn mà thôi. Dưới ánh sáng cực kì mờ ảo ấy, tôi không tin là cậu ta nhìn thấy được tôi mở hay nhắm mắt. Trong lúc tôi đang nghĩ vậy thì cậu ta quay đi, bóng dáng khuất dần sau kệ hàng. Tôi thở phào một cái, nghĩ thầm, có lẽ cậu ta dậy đi vệ sinh và vô tình nhìn về phía này mà thôi.

Tất cả lại trở về với sự yên tĩnh như không có chuyện gì. Tôi nhìn mãi vào quầng sáng của chiếc đèn pin lâu rồi nên dần dần cũng thấy buồn ngủ. Thường xuyên bị những cơn mất ngủ giày vò, nên tôi cũng không chờ đợi thêm nữa, nằm xuống và một lúc sau thì ngủ thiếp đi.

Tôi vừa mới thiếp đi được một lúc thì lập tức bị đánh thức bởi một tiếng kêu chói tai. Hoảng hốt, tôi chồm dậy, không hiểu đã xảy ra chuyện gì. Những người khác trong siêu thị cũng như tôi, mắt ai cũng mở tròn ngạc nhiên ngó dọc ngó ngang. Mãi cho đến khi nghe thấy tiếng kêu ré lên lần thứ hai thì chúng tôi mới biết phía xảy ra sự việc, rồi tất cả chồm lên, chạy về phía kệ hàng sát ngay bên cửa.

Người chạy đến đầu tiên là người đàn ông trung niên, tay ông cầm một chiếc đèn pin khác đã bật. Khi ông chạy đến giữa kệ hàng và bức tường bên phải thì đứng khựng lại, mắt mở to, mồm cũng há ra. Theo ánh sáng của chiếc đèn pin từ tay ông, chúng tôi nhìn thấy một cảnh tượng vô cùng hãi hùng: người đàn ông to lớn râu xồm nằm co quắp

giữa một vũng máu, một phần lưỡi của con dao gọt hoa quả cắm vào cổ ông ta. Rõ ràng là ông ta đã bị chết ngay khi chưa kịp kêu lên. Điều đáng sợ hơn, mặc dù nhìn ông đã chết khá lâu trước đó, nhưng đôi mắt lạnh như đồng thì vẫn cứ mở trừng trừng, miệng cũng há ra, như thể trước lúc chết định kêu lên câu gì đó. Hình dạng kì lạ của ông ta khi chết khiến người ta có cảm giác là trước khi chết ông ấy đã nhìn thấy điều gì đó rất khủng khiếp, nên khi chết rồi mà vẻ mặt vẫn nhăn nhúm, méo mó đến đáng sợ.

Tôi chắc chắn là tất cả những ai có mặt ở đó đều như tôi, run lên bần bật, trống ngực đập hoảng loạn, chưa kể tới nữ nhân viên là người đầu tiên phát hiện ra ông ta. Lúc này, cô ấy co ro bên cạnh tường, hai tay bưng chặt miệng, người cứ run lên từng đợt. Sau hai tiếng kêu vừa rồi, giờ đây cô ấy dường như không còn đủ sức lực để kêu lên được nữa. Người mẹ đơn thân nhặt chiếc khăn trải bàn dưới đất lên, trùm vào người cô ấy rồi ôm cô vào lòng, an ủi: “Được rồi, được rồi, không có gì nữa đâu!”

Cô gái sành điệu thì với lấy một chai nước khoáng trên kệ hàng, mở nắp ra đưa cho nữ nhân viên: “Uống một chút đi, sẽ thấy đỡ ngay thôi!”

Nữ nhân viên run rẩy đón lấy chai nước, nhấp mấy ngụm, nhưng sắc mặt vẫn trắng bệch như tờ giấy. Còn người mẹ đơn thân thì vẫn xoa lưng cho cô. Mấy phút sau, nữ nhân viên đã có vẻ khá hơn, người đàn ông trung niên thăm dò: “Cô... đã phát hiện ra ông ta như thế nào?”

Nữ nhân viên cố nuốt nước bọt, như muốn nén cơn sợ hãi xuống, tuy nhiên người vẫn run lên: “Tôi dậy đi tiểu, khi đi qua đây... thì bị vướng vào chân của ông ta, tôi nhìn xuống thì thấy... ông ta đã bị giết chết rồi. Ngoài ra, tôi không biết gì nữa.”

Mọi người nhìn nhau. Người phụ nữ béo lấm bầm: “Ông ta đã bị giết chết... là bị mưu sát, nói vậy...”

Tôi biết bà ấy định nói gì: hung thủ là một trong số chúng ta, đó là một sự thật không nghi ngờ gì. Tuy không ai có mặt ở đó nói ra câu này,

nhưng tôi biết tất cả mọi người đều nghĩ như vậy, vì câu nói đó thể hiện rất rõ trên mặt của tất cả mọi người.

“Xem ra, đêm nay chúng ta phải đề phòng một chút.” Gã lông bông tóc đỏ cười lạnh lùng, nói: “Sự việc càng ngày càng thú vị rồi.”

Tôi vô cùng phản cảm trước thái độ và câu nói trên của anh chàng này. Mặc dù lúc trước tôi cũng thấy rất chối trước người đàn ông râu xồm luôn miệng nói tục và lỗ mãng, nhưng dù gì thì đó cũng là một sinh mệnh, huống hồ bây giờ ông ta đã bị giết một cách tàn nhẫn như vậy, chẳng lẽ không thể giữ mồm miệng, tích chút phúc đức được hay sao? Tôi nhìn gã ta - người cảm thấy việc giết một người khác là chuyện thú vị, với vẻ căm ghét, nghĩ thầm, nếu con dao ấy cắm trên cổ cậu thì có lẽ sẽ càng thú vị nhỉ.

Rồi, đột nhiên, trong đầu tôi lóe lên một ý nghĩ nhanh như tia chớp. Con dao gọt hoa quả?

Chị cần thứ này, tôi nhớ ra rồi, cậu thanh niên kia đã nói với tôi câu đó và đưa vào tay tôi con dao gọt hoa quả giống hệt như con dao cắm trên cổ người đàn ông to lớn râu xồm.

Trời đất! Mồ hôi toát đầy lưng áo, tôi từ từ quay người lại nhìn thì thấy cậu ta đang lặng lẽ quan sát chúng tôi từ một chỗ tối cách khá xa. Vì ở cách xa nên tôi không nhìn rõ vẻ mặt của cậu, nhưng tôi đoán chắc, đó là một vẻ mặt lạnh lùng u ám không hề thay đổi mà tôi đã nhìn thấy nhiều lần.

Là sự ngẫu nhiên chăng? Hay là... Trong đầu tôi cứ rối cả lên như tơ vò, tôi từ từ quay đầu lại mà không dám nhìn về phía ấy nữa. Lúc này, tôi có cảm giác như rơi xuống một cái hố băng, toàn thân lạnh toát.

CHƯƠNG 10

Suy Đoán

5 giờ 17 phút sáng sớm ngày 25 tháng 9 năm 200x

"**N**ày, này, dậy thôi, chị, dậy nào!"

Người mẹ đơn thân bị đánh thức bởi tiếng gọi khe khẽ, mở đôi mắt đỏ ngầu nhìn thấy hai thanh niên dưới ánh đèn mờ ảo, chị ta vội hỏi: "Gì thế?"

"Có người bị giết chết rồi mà chị vẫn còn ngủ được sao?" Cô gái sành điệu nói.

Người mẹ đơn thân cười chua chát: "Xảy ra chuyện đó thì tôi làm gì có cách nào? Chẳng lẽ cứ không ngủ mãi à?"

Cậu thư sinh mặt nhợt chớp mắt nói: "Hình như chị chưa hiểu, hung thủ là một người trong số chúng ta, chúng ta vẫn đang ở trong vòng nguy hiểm."

"Tất nhiên là tôi hiểu. Vì chúng ta vốn đã ở trong sự nguy hiểm rồi, vậy thì việc gì phải sợ khi có thêm một hung thủ nữa cơ chứ!" Người mẹ đơn thân đáp với vẻ mệt mỏi cùng cực: "Huống chi, tôi đâu có biết người đó là ai, mà cũng chẳng biết phải đề phòng thế nào."

"Đúng là chúng ta luôn ở trong vòng nguy hiểm, nhưng lúc trước thì là từ bên ngoài và cũng không thực sự gây hại đến chúng ta. Nhưng lần này thì khác, mối nguy hiểm có ngay trong chúng ta, hơn nữa đe dọa mạng sống của chúng ta từng giờ từng phút, chúng ta không thể ngồi mà nhìn được nữa."

Người mẹ đơn thân nhìn cô gái sành điệu chăm chăm: "Vậy cô định thế nào?"

“Chị có nhớ câu cuối cùng mà người đàn ông to lớn râu xồm kia nói vào tối hôm qua là gì không?” Cô gái sành điệu hỏi.

Người mẹ đơn thân ngẫm nghĩ một lúc: “Hình như ông ấy nói, 9 giờ sáng ngày hôm nay cho dù thế nào cũng sẽ ra tay phá cửa, đồng thời đe dọa rằng, bất cứ ai cũng đừng có mà ngăn cản ông ấy.”

“Đúng rồi.” Cô gái thờ thường hạ thấp giọng nói: “Để tôi nghĩ xem, ông ta trút ra những lời ấy xong, mấy tiếng đồng hồ sau đã bị người nào đó âm thầm giết chết, điều đó có nghĩa là gì nhỉ?”

Người mẹ đơn thân ngồi thẳng dậy, như đã hiểu ra phần nào: “Ý cô muốn nói...”

“Tất nhiên là như vậy. Ông râu xồm ấy chắc chắn là đã bị ai đó trong số những người không tán thành, phá cửa giết chết. Nếu không phải như vậy thì tôi không thể nào nghĩ ra được động cơ nào khác.” Cô gái sành điệu nói với vẻ mặt rất nghiêm túc.

“Nghĩ mà xem, 9 giờ sáng hôm nay sẽ không có ai nhắc đến chuyện phá cửa nữa, tất nhiên là với điều kiện ba chúng ta không kiên trì đòi hỏi điều đó.” Cậu thư sinh mặt nhợt bổ sung.

Lúc này, người mẹ đơn thân đã hoàn toàn hiểu lý do tại sao hai người đó đến gọi mình, nên chị ta nói: “Tôi hiểu rồi, ngoài ông râu xồm ra, chỉ còn ba chúng ta là tán thành việc phá cửa. Nếu buổi sáng mà chúng ta vẫn kiên trì đòi phá cửa để ra ngoài, thì người bị hại tiếp theo sẽ là một trong số chúng ta.”

“Cảm ơn trời đất, cuối cùng thì chị cũng đã hiểu ý của chúng tôi.” Cậu thư sinh mặt nhợt thở phào.

Người mẹ đơn thân nói: “Vậy là hai người đến để bàn với tôi, muốn tôi đừng nhắc đến chuyện phá cửa ra ngoài nữa phải không?”

“Không chỉ là chị, mà chúng tôi cũng như vậy.” Cô gái sành điệu nói, “Tôi nghĩ, chúng ta phải chủ động thể hiện thái độ ngay từ trước khi hung thủ muốn ra tay với chúng ta, làm cho tất cả mọi người biết rằng chúng ta đã bỏ ý định phá cửa ra ngoài.”

Người mẹ đơn thân nhú mày, nói: “Tôi nghĩ, không đến mức đáng sợ đến thế đâu. Vì chỉ có ông râu xồm kia mới là mối đe dọa chính của họ, chúng ta chỉ là hùa theo ông ta mà thôi. Bây giờ, ông râu xồm đã chết rồi, không nhất thiết phải đuổi cùng giết tận chúng ta đâu!”

“Ai mà biết được? Dù sao thì hung thủ cũng đã bắt đầu ra tay rồi, với hắn thì việc giết một người và giết mấy người cũng chẳng khác gì nhau.” Cậu thư sinh mặt nhợt nói với vẻ lo lắng, “Tôi sợ hắn sẽ một khi đã làm thì không dừng lại.”

Người mẹ đơn thân thở dài buồn bã: “Thực ra, tôi chẳng hề sợ nếu hắn giết tôi. Thật lòng, tôi cũng đã mệt mỏi chán chường lắm rồi, hắn mà giết tôi thì chính là giải thoát cho tôi.”

Cậu thư sinh mặt nhợt lo lắng nhìn chị ta: “Chị nói như vậy, ý là... không lẽ, sáng mai chị vẫn cứ kiên quyết đòi ra ngoài?”

Người mẹ đơn thân mệt mỏi lắc đầu, nói: “Một mình tôi kiên trì thì có ý nghĩa gì? Mà dù có muốn tôi cũng không có sức. Dựa vào sức lực của một mình tôi thì chắc chắn sẽ không thể nào phá cái cửa kia được. Chuyện đã đến nước này, đành phó mặc cho số phận vậy.”

Cô gái sành điệu nhìn vẻ ủ rũ của người mẹ đơn thân, an ủi: “Chị cũng đừng chán nản quá, biết đâu chúng ta sẽ gặp may, chờ thêm mấy ngày nữa sẽ có người đến cứu.”

Người mẹ đơn thân cười đau khổ, không nói gì.

Tiếp đó, cô gái sành điệu và cậu thư sinh mặt nhợt tiếp tục an ủi, động viên nhau. Tôi chẳng còn tâm trí nào để nghe họ nói chuyện nữa.

Bây giờ mới là hơn 6 giờ sáng, tôi đoán chắc hẳn họ nghĩ rằng họ nói nhỏ như vậy thì chẳng có ai đang ngủ say nghe thấy. Nhưng họ không biết rằng, tôi chỉ cách họ có hai kệ hàng và kể từ khi xảy ra chuyện giết người, tôi không sao chớp mắt được, toàn bộ đoạn đối thoại của họ đều lọt vào tai tôi.

Tôi cho rằng, phân tích của cô gái sành điệu rất có lý. Đúng là người có động cơ giết người rõ ràng nằm trong số những người phản đối

chuyện phá cửa ra ngoài. Tôi đoán, chắc hẳn lúc này cô và bạn trai của cô đã nấp vào một chỗ kín đáo hơn để tiếp tục phân tích: người đàn ông trung niên, nữ nhân viên siêu thị, người phụ nữ béo và tất nhiên có cả tôi nữa, ai sẽ là người có khả năng là hung thủ nhất?

Tôi buồn bã thở dài, mặc dù phân tích của cô ấy rất có lý, nhưng lại để sót một chi tiết rất quan trọng, đó là những người không có ý kiến gì. Những người này tuy không nói, nhưng chưa chắc trong lòng họ không có suy nghĩ. Trên thực tế, những người cứ lặng lẽ, che giấu suy nghĩ thật của mình mới là những người đáng sợ nhất.

Bỗng nhiên, tôi nhận ra rằng, rất có thể tôi là người duy nhất trong số họ đoán ra được hung thủ thực sự là ai. Nhưng tôi nên làm thế nào bây giờ? Nếu tôi nói với người khác rằng chỉ là vì trước đó tôi nhìn thấy cậu thanh niên ấy đi lại trong siêu thị lúc nửa đêm nên nghi cậu ta sẽ là hung thủ, thì quả thật rất không có sức thuyết phục. Mọi người sẽ nghĩ ngay rằng, cậu ta dậy đi vệ sinh mà thôi, còn tôi chẳng có bằng chứng xác thực nào chứng minh rằng cậu ta giết người. Còn chuyện mấy hôm trước cậu ta ngằm đưa con dao gọt hoa quả vào tay tôi thì đến cả tôi cũng cảm thấy rất lạ lùng, khó hiểu. Vì vậy tốt nhất không kể cho người khác nghe nữa.

Nhưng rồi tôi lại nghĩ, nếu tôi không làm gì thì liệu cậu ta có tiếp tục giết người không? Hoặc là cậu ta có ra tay với tôi không? Nghĩ đến đây, tôi cảm thấy vô cùng lo sợ và bế tắc.

Tôi cứ suy nghĩ miên man như thế mãi cho đến khi mơ màng thiếp đi.

CHƯƠNG II

Bí Mật Của Bà Cụ Già

9 giờ 05 phút ngày 25 tháng 9 năm 200x

Đó thực sự là một việc nực cười, tối hôm qua, khi người đàn ông to lớn râu xồm nói rằng 9 giờ sáng ngày hôm sau sẽ phá cửa ra ngoài, hẳn ông ta không thể ngờ được rằng 9 giờ sáng ông ta đã trở thành một cái xác và được đưa vào phía sau một cánh cửa khác - cánh cửa để đồ. Ông ta khá nặng, lần này thì ngoài người đàn ông trung niên, gã lông bông tóc đỏ còn thêm cả cậu thư sinh mặt nhợt nữa mới đưa được ông ta vào trong đó.

Những người còn lại đứng nhìn ba người ấy chuyển xác chết, lau vết máu trong quầng ánh sáng mờ mờ, ảo ảo mà trong lòng không khỏi thấy rùng mình, ớn lạnh. Sau khi ba người đó hoàn tất công việc, cô gái sành điệu vội vàng nói với vẻ vụng về: “Tôi nghĩ, chúng ta cứ ở trong này chờ cứu giúp vậy. Có lẽ... tình hình bên ngoài còn nguy hiểm hơn suy nghĩ của chúng ta.”

Những người khác không có phản ứng gì, còn tôi, tất nhiên hiểu rất rõ dụng ý của cô. Chỉ có gã thanh niên lông bông tóc đỏ châm một điếu thuốc, đứng bên cười khan và nói: “Ha ha, được, một sự lựa chọn chính xác đấy. Như vậy, cô không còn phải lo bị người của phái ‘bảo thủ’ giết nữa rồi.”

Câu nói đó thốt ra như thể đâm toạc cánh cửa sổ được dán bằng lớp giấy hồ, khiến cho tất cả đều thấy giật mình, ai cũng đều trở nên căng thẳng. Tôi thầm nghĩ, mình cũng được gọi là người của phe ‘bảo thủ’, còn những người tán thành việc phá cửa thì được coi là phái gì nhỉ?

‘Phái cấp tiến’ chẳng? Hay quá, đúng là ở đâu có con người thì ở đó sẽ có đấu tranh phe phái, cho dù là người ít đến mấy, đó có lẽ chính là căn nguyên đáng buồn của cuộc đấu tranh không ngừng nghỉ của nhân loại mấy ngàn năm nay.

Câu nói của gã lông bông đánh trúng tim đen của cô gái sành điệu, nên cô không khỏi lúng túng, cúi mặt xuống không nói gì. Nhưng, người đàn bà béo thì giận dữ nói với cậu ta: “Cậu nói thế là có ý gì? Không lẽ nói rằng mấy người chúng tôi giết ông to lớn râu xồm kia chẳng?”

Gã lông bông tóc đỏ dài giọng, hừ một tiếng: “Tôi đâu có nói bà, việc gì bà phải xoắn? Bà không thấy làm vậy là lay ông tôi ở bụi này sao?”

“Lay ông tôi ở bụi này?” Người phụ nữ béo hít một hơi, giọng the thé: “Cậu... cậu đang nói gì đấy? Cậu dám nghi ngờ tôi à? Trời đất, làm sao tôi có thể làm ra cái việc đáng sợ như vậy mới được chứ!”

“Nói thế không thật chính xác.” Gã lông bông tóc đỏ lạnh lùng tiếp: “Chẳng có ai trên mặt có ghi chữ ‘hung thủ’, nếu chỉ nhìn bề ngoài thì chẳng ai giống hung thủ cả. Nhưng vấn đề là, rõ ràng có người bị giết, ông râu xồm kia không lẽ đã tự cầm dao mà cắm vào cổ mình?”

“Thôi được, nếu đã nói như vậy rồi thì tôi cũng sẽ nói tuốt những điều nghĩ trong lòng ra.” Người phụ nữ béo giận dữ, “Nhưng, tôi phải nói rõ là không phải vì cậu vừa nói như vậy với tôi mà tôi quay lại tấn công cậu đâu, tôi không phải là trẻ con. Thực ra, tôi thấy người có khả năng gây ra chuyện này trong chúng ta chính là cậu!”

Gã lông bông tóc đỏ ném nửa liều thuốc còn lại xuống nền nhà, gầm lên giận dữ: “Bà nói gì? Mẹ kiếp, bà dựa vào đâu mà bảo tôi giống hung thủ giết người?”

“Dựa vào cái mặt xấu xa của cậu!” Người phụ nữ béo nói với vẻ không hề run sợ, “Tôi thấy những người khác đều đang hoảng, chỉ riêng cậu mới có cái kiểu lớp chớp. Hơn nữa, lúc đầu cũng chính là cậu đã giết chết người đàn ông kia. Cậu là kẻ độc ác, tàn nhẫn, một nhát dao là giết chết người! Sau đó, khi biết rằng đã giết nhầm ông ta, nhưng cậu cũng

chẳng hề áy náy một chút nào...”

“Câm ngay, mụ béo kia!” Gã lông bông tóc đỏ không kìm được cơn tức giận, bước tới, chỉ vào mặt người phụ nữ béo, quát: “Tôi lớp chớp à, còn mụ, mụ giống người chắt? Mụ đừng có quên, tối hôm qua, khi ông râu xồm nói rằng sẽ phá cửa ra, chính mụ là người phản đối gay gắt nhất! Hôm qua, tôi đã nói rồi, tôi chẳng theo bên nào, phá cửa đi ra hay ở lại thì cũng vậy, thế thì việc gì mà tôi phải giết ông ấy! Hừ, theo tôi, chính mụ, con người cứ giả bộ là người tốt kia mới có khả năng là hung thủ nhất! Bây giờ, trước mặt mọi người, mụ nói là nghi ngờ tôi, chính là để mọi người không chú ý đến mụ!”

Người phụ nữ béo thở dốc vì tức giận, toàn thân run lên bần bật: “Đúng thế, cậu nói là giữ ý kiến trung lập, nhưng có ma quỷ mới biết trong lòng cậu nghĩ gì! Chưa biết chừng trong lòng cậu đã tính toán đến việc giết ông ấy nên bề ngoài mới nói giữ ý kiến trung lập. Nói thật cho cậu biết, đêm qua, khi vừa nhìn thấy người đàn ông bị giết kia, tôi đã lập tức đoán ngay là cậu! Vì chuyện này, đàn bà hầu như không thể làm nổi, còn ông nho nhã và cậu thanh niên mảnh khảnh kia cũng không thể nào gây ra chuyện này được, nếu không phải là cậu thì là ai?”

Tôi nghĩ thầm: nói vậy là sai rồi. Tôi tin là cậu thanh niên kì dị, hành động khác thường trong siêu thị kia hoàn toàn có thể là mối nguy hiểm nhất trong chúng tôi.

Lúc này, gã lông bông tóc đỏ dường như không muốn gầm lên giận dữ nữa, gã lấy lại điệu bộ nhâng nháo, kéo lệch mũ, mắt trơ trơ, dài giọng, nói: “Bà nói đúng, tôi cũng cảm thấy phụ nữ chân yếu tay mềm không thể nào làm ra việc đó được, nhưng còn những mụ béo, mông to như hộ pháp giống mụ thì lại chưa biết đâu được!”

Tôi chắc rằng người phụ nữ béo cảm thấy bị xúc phạm ghê gớm trước câu nói đó, mặt bà ấy méo đi vì giận dữ, người bà run lên theo từng câu nói: “Được, tôi cũng sẽ không nói gì nữa, nhưng tôi tin, cho dù là bất cứ chuyện gì thì cũng phải để lại dấu vết. Tôi không tin việc giết

người trong một cái siêu thị kín như bưng thế này mà lại không để lại dấu vết nào. Tôi sẽ làm rõ chuyện này, xem ai mới là hung thủ đích xác!”

Khi nói những lời này, mắt của người phụ nữ cứ dán chặt vào gã lông bông tóc đỏ, xem ra bà ấy nhằm vào gã thật, và có vẻ quyết tâm tìm cho ra bằng chứng phạm tội của cậu ta. Nhưng điều này khiến tôi thấy hơi thất vọng, vì người mà tôi nghi ngờ không phải là gã lông bông tóc đỏ đó.

Đúng lúc đó, nữ nhân viên co rúm người lại, dường như những lời vừa rồi của người phụ nữ béo đã khiến cô nghĩ tới điều gì đó, cô ấy run rẩy ngẩng đầu lên, nói: “Đúng rồi, tôi nghĩ... có thể có ai đó biết ông râu xồm ấy bị ai giết chết.”

Tất cả mọi người đều giật mình và quay lại nhìn nữ nhân viên. Người đàn ông trung niên hỏi: “Cô bảo sao cơ?”

Nữ nhân viên đưa tay lên run rẩy chỉ vào kệ hàng cuối cùng, nói: “Mọi người có cảm thấy là bà cụ cứ nép vào góc kia sẽ nhìn thấy rõ chỗ người đàn ông râu xồm bị giết không?”

Tất cả mọi ánh mắt lập tức dồn vào góc đó. Người phụ nữ béo nói: “Đúng rồi, từ chỗ bà cụ ngồi sẽ thấy rất rõ hiện trường vụ án, có thể bà ấy đã tận mắt thấy ai là hung thủ.”

“Nhưng mà, ai biết được rằng khi ông râu xồm ấy bị giết thì cũng là lúc bà cụ tỉnh dậy?” Cậu thư sinh mặt nhợt nói, “Lúc đó, bà ấy hoàn toàn có thể đang ngủ và không thể chứng kiến cảnh giết người.”

Người phụ nữ béo lắc đầu, nói: “Thông thường thì người già ngủ kém và rất dễ bị đánh thức. Tôi nghĩ, khi hung thủ ra tay giết người không thể không gây ra bất cứ tiếng động nào. Chỉ cần một tiếng động nhỏ thôi là bà cụ già trong góc kia đã mở mắt và chứng kiến cảnh tượng ấy!”

Cô gái sành điệu nói: “Nhưng tôi thấy bà cụ ấy cứ nép vào trong góc đó, ngày nào cũng cứ dờ dẫm, như thể tâm thần rối loạn vì quá hoảng sợ. Hơn nữa, có thể mắt bà cụ ấy đã mờ, nên dù có nhìn cũng không thấy rõ. Cho nên, muốn hỏi được điều gì đó từ miệng bà cụ cũng không phải là

dễ dàng.”

“Tóm lại là, chúng ta cứ thử hỏi xem thì biết ngay thôi.” Người phụ nữ béo nói, mặt quay về phía gã lông bông tóc đỏ, hỏi với vẻ khiêu khích: “Thế nào, cậu có dám để tôi đến hỏi bà cụ không?”

“Cứ tự nhiên” Gã lông bông tóc đỏ nhún vai về bất cần, “Có điều, người hỏi không phải là bà mà là người khác.”

Tôi hiểu ý của gã, nếu để cho người phụ nữ béo hỏi, có thể bà ấy sẽ đưa ra những câu hỏi ngằm chỉ, bất lợi cho cậu, vì thế tôi giờ tay, nói: “Hay là... để tôi hỏi cho.”

Mọi người hầu như không có ý kiến gì. Tôi đang định bước đi thì người đàn ông trung niên đi tới cạnh tôi, nói: “Hai chúng ta cùng hỏi.” Tôi gật đầu với ông.

Những người khác cũng đi theo, tôi và người đàn ông trung niên đi về phía bà cụ trong góc. Bằng kinh nghiệm lần trước, trong lòng tôi đã chuẩn bị rất kĩ càng. Nhưng không ngờ lần này khi chúng tôi ở chỗ cách bà cụ chỉ có mấy bước chân mà bà cũng vẫn không có phản ứng gì. Tôi hơi ngạc nhiên, ngồi sụp xuống chăm chú nhìn bà. Lúc này, nhờ vào ánh đèn vàng vọt từ chiếc đèn pin, tôi mới thấy bà cụ nhắm nghiền mắt như đang ngủ.

Người đàn ông trung niên cũng ngồi xuống và khẽ gọi: “Bà ơi, bà ơi.”

Không có tiếng trả lời.

Tôi cất to giọng gọi: “Bà ơi, bà tỉnh dậy đi.” Bà cụ vẫn không nhúc nhích.

Tôi và người đàn ông ngây người, rồi đột nhiên cả hai chúng tôi dường như đều đồng thời nghĩ đến chuyện gì đó, chúng tôi rung mình và đưa mắt nhìn nhau kinh hoàng.

Không lẽ, bà cụ đã...

Tôi do dự một chút rồi đưa tay phải ra trước mũi mà cụ, thử xem có còn hơi thở không. Vì thiếu ánh sáng chẳng nhìn thấy gì nên tay tôi chạm vào mũi của bà cụ. Đột nhiên, bà cụ mở bừng mắt khiến tôi giật

bản mình. Còn bà cụ thì cũng hoảng hốt cùng cực, bà ú ớ kêu mấy tiếng, đôi mắt vốn chẳng lấy gì làm to gần như lồi hẳn ra, bà cuống cuống lắc đầu, cố nép người vào sát bức tường như muốn chui hẳn vào bên trong.

Tất cả mọi người đều ngẩn ra, không hiểu sao bà cụ lại có phản ứng dữ dội đến thế.

Tôi thầm nghĩ, phản ứng khiếp sợ của bà cụ lần này lớn hơn hẳn lần trước, có lẽ do giạt mình tỉnh giấc thấy có nhiều người đang ở trước mặt nên bà cụ mới sợ hãi như vậy. Nghĩ thế, tôi tìm cách trấn an bà, tôi nhẹ nhàng nói với bà: “Bà ơi, bà đừng sợ, chúng cháu chỉ muốn hỏi bà một vài điều thôi ạ.”

Chẳng có tác dụng gì, bà cụ vẫn cứ run lên bần bật và từ chối. Người đàn ông trung niên cũng cố dùng hết sự nhẹ nhàng, ôn hòa nói với bà: “Bà ơi, bà đừng sợ, chúng cháu không có ý gì đâu, bà bình tĩnh lại đi.” Nhưng dường như bà ấy không nghe thấy những lời ông ấy nói mà còn tỏ ra khiếp đảm hơn.

Người đàn ông trung niên thở dài, thất vọng quay lại nhìn mọi người. Cô gái sành điệu nói: “Tôi đã nói rồi, chẳng ích gì đâu, thần trí của bà ấy không còn sáng suốt nữa.”

Nữ nhân viên nói bằng giọng thương xót: “Chúng ta đừng vây lấy bà cụ nữa, hình như việc chúng ta xúm đông lại mới khiến bà sợ đến như vậy.”

Tôi và người đàn ông trung niên cùng đứng lên, sau đó mọi người cũng lần lượt rời khỏi chỗ của bà cụ. Tôi quay đầu lại nhìn bà, bà cụ vẫn nhìn như dán mắt vào chúng tôi, toàn thân vẫn run lên từng đợt.

Mọi người quay về chỗ cũ, chẳng hỏi được điều gì nên ai cũng có vẻ thất vọng, một hồi lâu mà chẳng ai nói năng gì.

Không khí nặng nề ấy kéo dài trong mấy phút, người mẹ đơn thân trước đó một hồi lâu không nói năng gì bỗng nhiên lên tiếng: “Tôi cảm thấy... bà cụ già đó hình như có điều gì hơi không bình thường...”

Cô gái sành điệu thở dài, nói: “Hơi không bình thường thôi sao? Tôi

thấy là rất không bình thường. Đầu óc của bà ấy dường như có vấn đề.”

“Vấn đề chính là ở chỗ đó.” Người mẹ đơn thân nói, “Vì sao bà ấy lại không bình thường? Nói cách khác, vì sao mà bà ấy lại sợ đến mức đó?”

“Có thể đầu óc bà ấy vốn đã có chút vấn đề.” Cậu thư sinh mặt nhợt nói.

“Không, không phải vậy.” Người mẹ đơn thân lắc đầu. “Trước khi xảy ra sự việc, tôi thấy thần thái và cử chỉ của bà ấy đều rất bình thường khi chọn đồ trên kệ thực phẩm và kệ đồ dùng. Chỉ từ khi cửa bị đóng lại thì bà ấy mới trở nên dị thường như vậy.”

“Sau đó đã xảy ra nhiều chuyện đáng sợ, có lẽ bà ấy bị những chuyện đó làm cho khiếp đảm.” Cô gái sành điệu nói.

Người mẹ đơn thân nhún mày nói: “Thế à... Nhưng nghĩ kĩ, cho đến bây giờ, chúng ta cũng chưa hề tận mắt nhìn thấy cái thứ gọi là quái vật. Còn bên ngoài thì lại xảy ra dịch bệnh đáng sợ, chúng ta ở trong này tạm thời được an toàn. Tất nhiên là ai cũng thấy hoảng hốt, sợ hãi trước những sự việc đó, nhưng không có ai lại khiếp sợ tới mức như bà ấy. Mức độ khiếp sợ của bà ấy hơn chúng ta hàng mấy chục lần! Tôi không hiểu, rút cục thì bà ấy khiếp sợ cái gì?”

“Chị nói những điều đó, ý là gì vậy?” Gã lông bông tóc đỏ hỏi.

Người mẹ đơn thân do dự một lát, đáp: “Tôi đoán, liệu có phải bà ấy đã biết một số việc mà chúng ta không biết không nhỉ? Có thể... bà ấy biết rõ bên ngoài đang xảy ra chuyện gì.”

Nghe những lời đó của người mẹ đơn thân, mọi người đưa mắt nhìn nhau, mặt ai cũng lộ rõ một tâm trạng phức tạp khó nói thành lời. Cậu thư sinh mặt nhợt nói với vẻ hoài nghi: “Làm sao như thế được?”

Chẳng phải bà ấy cũng gặp phải chuyện như chúng ta sao? Làm sao mà bà ấy biết được những chuyện mà chúng ta không biết cơ chứ?”

“Tôi chỉ... đoán thế thôi, chưa hẳn là đã đúng.” Người mẹ đơn thân nói, “Nhưng trực giác mách bảo tôi là như vậy.”

“Nói như vậy, đúng là...” Cô gái sành điệu nhớ lại, “Ở trong này một

thời gian khá lâu rồi mà bà ấy chẳng hề nói với chúng ta câu nào, cũng không hỏi xem bên ngoài xảy ra chuyện gì, mà cứ nép mình vào trong góc với vẻ sợ sệt, cứ như là bà ấy biết bên ngoài xảy ra chuyện gì. Thực sự là rất đáng ngờ.”

“Bà cụ ấy... rút cục là người như thế nào nhỉ?” Nữ nhân viên ngạc nhiên hỏi.

“Xem ra, bà ấy đúng là biết một số chuyện gì đó.” Người phụ nữ béo lấm bầm như nói một mình, “Tôi phải đến gần bà ấy mới được, hỏi xem có ra được điều gì không.”

CHƯƠNG 12

Quái Vật Tàn Công

10 giờ 22 phút ngày 25 tháng 9 năm 200x

Cả buổi tối, tôi như một kẻ nhìn trộm trong đêm tối, cứ bí mật bám sát mọi hành động của cậu thanh niên kia. Mặc dù, ngoài tôi ra không có ai nghi ngờ cậu ta là hung thủ, nhưng tôi tin vào trực giác và sự phán đoán của mình. Đáng tiếc là, sau suốt một ngày theo dõi chặt chẽ, tôi không phát hiện ra bất cứ hành động nào khác thường của cậu.

Cậu thanh niên rất láu cá, không lẽ cậu ta biết rằng tôi đang nghi ngờ mình? Nếu thế thì tôi sẽ gặp nguy hiểm mất. Nghĩ đến đây, sống lưng tôi ớn lạnh. Tôi không dám một mình một chỗ nữa mà tìm kiếm những người khác trong siêu thị, và nhận ra rằng, người mà tôi thấy tin cậy nhất lúc này chỉ có thể là người đàn ông trung niên, thế là tôi đi về phía ông ấy.

Khi tôi đi đến bên cạnh người đàn ông trung niên thì nhìn thấy ông ấy đang lấy tai nghe ra khỏi tai, sau đó khẽ thở dài, ánh mắt hoang mang. Tôi ngồi xuống, hỏi: “Chú sao thế?”

Người đàn ông trung niên nhìn tôi một cái rồi đáp với vẻ buồn bã: “Chiếc mp3 này hết điện rồi.”

Tôi thấy hụt hẫng. Vốn dĩ chúng tôi đều hi vọng nắm được đôi chút tình hình qua chiếc mp3 đó, nhưng nó đã hết điện, và có nghĩa là ngọn đèn cuối cùng dẫn dắt chúng tôi cũng đã tắt. Từ nay về sau chúng tôi sẽ ra sao, điều này quả là vô cùng mờ mịt. Tôi cố nén sự buồn bã, tuyệt vọng trong lòng, hỏi một câu như muốn nhen lên tia hi vọng: “Vậy hôm nay... Chú có nghe được bản tin thời sự nào không?”

Người đàn ông trung niên lắc đầu hoang mang: “Không, bản tin thời sự hôm nay không nhắc gì đến việc này.”

Tôi ngạc nhiên hỏi: “Sao lại như thế được nhỉ? Chuyện lớn như vậy mà bản tin thời sự không nhắc đến là sao?”

Người mẹ đơn thân ngồi gần đó nghe thấy đoạn đối thoại giữa chúng tôi, bèn quay đầu sang nói: “Bản tin thời sự không nhắc đến, chứng tỏ sự việc này còn nghiêm trọng hơn nhiều so với những gì mà chúng ta tưởng tượng.”

Tôi ngạc nhiên nhìn chị ta: “Tại sao?”

“Nếu chuyện này mà vẫn trong tầm kiểm soát của chính quyền thì đã không sợ để cho mọi người biết. Theo tôi, chính vì tình hình rất nghiêm trọng, đến mức không thể nào kiểm soát được nữa thì chính quyền mới lựa chọn cách tránh đi không nhắc đến, bởi vì họ sợ dân chúng hoang mang.”

Nghe những lời phân tích của người mẹ đơn thân, người tôi lạnh toát: “Ý của chị là, tình hình của chúng ta trong này không thể nào cứu vãn được nữa, còn chính quyền thì định sẽ che giấu sự thật?”

Người mẹ đơn thân nhún vai, tỏ ý không có gì để nói.

Tôi nhìn về phía người đàn ông trung niên, nếu là trước đó, ông thường nói ra những lời an ủi, khích lệ, bảo mọi người đừng thất vọng, chán nản. Nhưng lần này thì ông cúi đầu xuống không nói câu nào. Tôi không dám tin, đến cả ông mà cũng buông xuôi.

Đúng vào lúc tôi đang bị sự thất vọng gặm nhấm dần thì bà béo đi tới và giận dữ nói: “Đúng là bà cụ kia sợ quá hóa điên mất rồi, tôi thấy bây giờ đến nói năng bà ấy cũng còn không biết nữa!”

Gần như tôi đã quên mất chuyện bà béo nói rằng sẽ điều tra ra xem ai là kẻ giết người thực sự, bây giờ xem ra bà ấy chỉ là nói cho qua mà thôi. Để thay đổi tâm trạng, tôi đứng dậy hỏi: “Thế nào? Bà điều tra ra được chưa?”

Bà béo thở dài bất lực: “Tạm thời thì tôi chưa tìm ra được bằng

chứng xác thực, nhưng tôi sẽ không bỏ qua đâu, tôi sẽ tiếp tục điều tra.”

Trong bụng tôi thầm nghĩ, không biết là bà ấy vẫn đang hận gã lông bông tóc đỏ hay thấy vô vị quá mà định chơi trò trinh thám, có điều tôi cũng chẳng hi vọng gì ở bà ta, vì tôi cảm thấy sự nghi ngờ và mục tiêu điều tra của bà ấy không hề đúng.

Dường như bà béo cũng đọc được suy nghĩ của tôi, nên bà ấy tiến sát lại, ra vẻ bí mật, hạ giọng nói: “Mặc dù chưa xác định chính xác hung thủ, nhưng việc điều tra của tôi cũng không phải là không có kết quả gì. Nói nhỏ nhé, tôi cũng đã có được một số manh mối rồi, chỉ cần điều tra theo hướng đó thì nhất định sẽ làm rõ bộ mặt thật của hung thủ!”

Tôi hơi ngạc nhiên, thế rồi cơn tò mò nổi lên, đang định hỏi cho rõ ràng, thì người mẹ đơn thân đột nhiên đứng dậy, “Suyt” một tiếng rồi nói với chúng tôi bằng vẻ căng thẳng: “Mọi người nghe này, bên ngoài ấy!”

Tôi và bà béo lập tức đóng tai lên lắng nghe, nhưng không thấy có tiếng động khác thường nào. Một hồi lâu sau, tôi nghi hoặc hỏi lại: “Sao cơ, bên ngoài có tiếng động gì à?”

Người mẹ đơn thân sợ hãi, toàn thân run lên: “Tôi lại nghe thấy... tiếng kêu của con quái vật ấy!”

Tôi giật thót mình, những người khác cũng đã nghe thấy lời của chị ta, nên lập tức dồn lại một chỗ.

Ai cũng nín thở lắng nghe, khiến siêu thị im lặng như chết. Thế rồi đột nhiên, một tiếng gầm lớn vọng từ ngoài cửa vào. Tiếng gầm ấy vừa chói tai vừa khiến người ta hồn xiêu phách lạc. Bà béo kêu lên: “Trời ơi, nó ở ngay ngoài cửa!”

“Đừng lên tiếng!” Người đàn ông trung niên khế quát, sau đó nói với mọi người: “Chúng ta rút lui về phía sau!”

Chẳng cần ông ấy nói thì mọi người cũng đã lùi lại phía sau theo bản năng. Một tiếng gầm nữa vang lên, đáng sợ hơn lần trước và còn kèm theo cả tiếng động rất lớn, đó là tiếng của một vật lớn đập vào cánh cửa

cuốn bằng thép! Lúc này, tôi đã sợ đến mức sắp ngất.

“Rầm, rầm...!” Tiếng đập cửa mỗi lúc một to, và mỗi lần như vậy lại như một nhát búa gõ vào tim tôi. Tất cả chúng tôi chẳng khác gì bầy chuột bị con mèo dữ dòn vào chân tường, khiếp sợ nhưng không làm gì được. Nữ nhân viên không chịu nổi đã lăn ra ngất xỉu và được người đàn ông trung niên đỡ. Cô gái sành điệu thì nhào vào lòng bạn trai, giọng méo đi vì sợ: “Con quái vật ấy... biết trong này có người!”

Gã lông bông tóc đỏ dường như sức nhớ ra điều gì: “Súng! Khẩu súng kia đâu?!”

Người đàn ông trung niên nói: “Khóa ở trong ngăn kéo thu ngân ấy, còn chìa khóa thì ở trên người cô nhân viên!”

Gã lông bông tóc đỏ không nói gì, lập tức chồm tới tìm lấy chiếc chìa khóa trong túi áo của nữ nhân viên, sau đó lấy hết can đảm bước tới bên quầy thu ngân ở gần cửa, run rẩy mở ngăn kéo và lấy khẩu súng ra, rồi nhanh chóng lùi trở lại, chĩa nòng súng ra phía cửa.

Chúng tôi và ‘con quái thú’ ấy đối đầu với nhau như vậy qua lần cửa sắt. Con quái vật dường như biết được những người bên trong cầm vũ khí nên đã thôi gào thét và đập phá cửa. Chúng tôi chờ trong im lặng khoảng mấy phút cho đến khi xác định chắc chắn là bên ngoài đã yên tĩnh trở lại. Cô gái sành điệu hỏi với vẻ thăm dò: “Con quái vật ấy... đã đi chưa?”

Không ai trả lời, vì tất cả vẫn đang chăm chú nhìn ra phía cửa. Chừng mười, hai mươi phút sau, chắc chắn là bên ngoài không còn bất cứ tiếng động nào nữa, mọi người mới thở phào nhẹ nhõm. Gã lông bông tóc đỏ từ từ hạ khẩu súng từ nãy cứ chĩa về phía cửa xuống.

“Hôm ấy, mọi người... ai nói rằng con quái vật đã đi xa rồi?” Bà béo nói mà vẫn chưa hết cơn sợ.

“Tôi thấy nó chưa hề đi đâu cả, nó luôn ở ngay gần đây! Chỉ cần chúng ta bước chân ra ngoài thì chỉ có đường chết!”

“Bên ngoài có con quái vật đáng sợ như vậy mà chính quyền bỏ mặc

thật sao?” Nữ nhân viên đã tỉnh lại, nước mắt lưng tròng.

“Ai mà biết tình hình bên ngoài tệ đến mức nào? Có lẽ chính quyền đã không thể kiểm soát nổi nữa rồi.” Cậu thư sinh mặt nhợt nói.

Gã lông bông tóc đỏ đi đến bên quầy thu ngân, cất khẩu súng vào trong ngăn kéo, sau đó tới bên nữ nhân viên trả lại chiếc chìa khóa và nói: “Lần này đừng khóa ngăn kéo nữa, tôi nghĩ, con quái vật ấy lúc nào cũng có thể quay trở lại, chúng ta phải luôn sẵn sàng lấy nó ra để phòng thân”

“Trời đất, không có lẽ chúng ta cứ phải ở trong này với trạng thái lúc nào cũng lo sợ nơm nớp sao?” Cô gái sành điệu nói với vẻ lo lắng. “Không biết những ngày như thế này đến bao giờ mới chấm dứt đây?”

Tôi nhắm mắt lại, hít một hơi thật sâu. Nỗi khiếp sợ như một chiếc túi hơi độc hại căng phồng, tôi chẳng còn tâm trí đâu mà nghĩ đến những việc khác nữa, bụng thăm nhủ, bên trong thì có hung thủ giết người, bên ngoài thì có quái vật. Thượng đế ơi, tôi phát điên lên mất, muốn chết mất thôi!

CHƯƠNG 13

Tiếng Bước Chân Trong Đêm

12 giờ 05 phút ngày 26 tháng 9 năm 200x

Tôi suy nghĩ một lúc, bây giờ tôi có hai sự lựa chọn: một là lúc nào cũng phải cảnh giác, lúc nào cũng phải để ý đến bất cứ sự thay đổi nào xung quanh, chỉ cần một cơn gió, một ngọn cỏ lay động cũng lập tức phản ứng; hai là, mặc kệ tất cả, cần ngủ cứ ngủ, cần thế nào thì cứ thế mà làm, mọi chuyện mặc cho số phận.

Kết quả của hai sự lựa chọn ấy tôi cũng đã nghĩ rồi, nếu theo sự lựa chọn thứ nhất, thì có thể tạm thời bảo toàn được tính mạng, nhưng ngày nào cũng phải sống trong trạng thái phấp phồng lo âu, đến một ngày nào đó rất có thể trở thành một kẻ tâm thần. Còn theo sự lựa chọn thứ hai thì tất nhiên không một mối như vậy, nhưng chẳng biết sẽ trở thành khách hàng của nhà hỏa táng lúc nào không biết. Vốn dĩ, tôi cũng đã định làm giống như người mẹ đơn thân, coi cái chết là sự giải thoát, nhưng đến khi định làm như thế thật thì lại nhận ra rằng mình chưa thực sự buông bỏ mọi thứ trên đời được.

Tôi cứ trần trở, nhúu mày nhăn trán như vậy mãi mà vẫn không biết nên chọn theo cách nào.

Nhìn lên đồng hồ, đã hơn 12 giờ đêm, những người khác trong siêu thị hẳn là đã ngủ rồi? Hay là cũng đang thức như tôi, đối diện với sự lựa chọn khó khăn giống tôi?

Tôi thần người ra. Thế rồi, đột nhiên tôi nghe thấy có tiếng bước chân nặng nề vọng từ nhà vệ sinh ra.

Có ai đó đi vệ sinh chẳng? Nhưng, sao người ấy lại đi chậm như vậy,

một hồi lâu sau mới lại nghe thấy tiếng bước chân thứ hai, hình như người ấy khó khăn lắm mới cất được bước chân thứ hai. Rút cục là ai nhỉ?

Chờ chút.

Tôi nín thở, máu trong người dường như cũng ngừng chảy. Bỗng nhiên, tôi ý thức được một vấn đề, nếu có người đi vệ sinh thì tôi đã phải nghe thấy tiếng của họ đi vào nhà vệ sinh lúc trước chứ không giống như bây giờ chỉ nghe thấy tiếng bước chân đi ra.

Có thể là ai từ nhà vệ sinh đi ra được nhỉ? Và tại sao tiếng bước chân của người ấy kì quặc đến thế, không một chút thay đổi nào, từng bước, từng bước một... chậm chạp và nặng nề, giống như một cái xác không hồn.

Một cái xác không hồn? Một cơn ớn lạnh chạy dọc người, mồ hôi toát ra, tóc trên đầu cũng dựng ngược cả lên. Trời ơi, sao tôi lại có thể nghĩ ra một cụm từ chuẩn xác và đáng sợ đến thế?!

Tiếng bước chân nặng nề đó vẫn đang tiếp tục, cơn hoảng sợ trong lòng đã lên đến đỉnh điểm. Tôi không biết những người khác có nghe thấy không? Hay là họ nghe thấy nhưng không chú ý như tôi?

Trống ngực tôi đập thành thịch, cố đoán xem tiếng bước chân ấy đi về phía nào, và còn cách chỗ tôi bao xa, liệu có bất ngờ xuất hiện trước mặt tôi hay không?

Điều đáng sợ là, tiếng bước chân ấy rất khó phán đoán, nó lúc gần lúc xa, lúc mạnh lúc yếu, điều duy nhất không thay đổi là tiết tấu chậm chạp của nó. Không có sức mạnh, không có thay đổi, thậm chí là không có sức sống. Thần kinh yếu ớt của tôi bị tra tấn tới mức sắp loạn lên mất rồi.

Thế rồi, đột nhiên, tiếng bước chân ấy dừng lại và biến mất, hết như lúc nó xuất hiện, không để lại dấu vết gì.

Tôi lạng lẽ chờ cho tới 12 giờ 30 phút, tiếng bước chân ấy vẫn không thấy xuất hiện trở lại, lúc đó trống ngực mới dần bớt dồn dập, toàn thân nhũn xuống như bị lấy hết sức lực. Tôi cảm thấy vô cùng mệt mỏi,

nhưng vẫn không biết tiếp sau đây sẽ phải làm gì, nên duy trì sự cảnh giác hay ngủ một giấc. Những mâu thuẫn trong sự lựa chọn ấy lại bày ra trước mặt tôi.

Thế rồi, bỗng nhiên tôi nhận ra, đứng trước sự lựa chọn không phải là điều đau khổ nhất, khi mà bạn tưởng rằng có sự lựa chọn nhưng thực chất không có sự lựa chọn nào, đó mới là điều khiến người ta đau khổ nhất. Việc này cũng giống như có người đưa ra cho bạn câu hỏi: mẹ bạn và người yêu cùng rơi xuống nước, bạn sẽ cứu ai.

CHƯƠNG 14

Người Chết Thứ Hai

7 giờ 50 phút ngày 26 tháng 9 năm 200x

Trong trạng thái nửa thức nửa ngủ, tôi nghe thấy có tiếng hô, rồi tiếng kêu hoảng hốt. Mở mắt ra, tôi nhìn thấy có mấy người đang xúm lại ở chỗ vách tường bên trái, trực giác mách bảo tôi rằng, lại xảy ra chuyện rồi.

Tôi gạt ‘chiếc chắn’ trên người ra, đứng dậy bước thật nhanh đến đó để nhìn, và thế rồi trong đầu tôi như có một tiếng nổ lớn.

Lại một người khác bị giết hại, đó là bà béo. Bộ dạng của bà ấy lúc chết giống hệt người đàn ông to lớn râu xồm: mặt méo mó, đôi mắt mở trừng trừng đầy vẻ kinh hoàng, miệng há hốc ra. Điều duy nhất không giống là, con dao gọt hoa quả đã cướp đi mạng sống không phải cắm vào cổ mà vào đúng quả tim.

Mặc dù trước đó tôi đã chuẩn bị tâm lý, nhưng khi nhìn thấy người bị hại tiếp theo thì vẫn không khỏi thấy kinh hoàng và muốn xỉu.

Lúc này, tất cả người có trong siêu thị đều đã xúm quanh, một vài người bùng miệng không kìm được vẻ kinh hoàng.

“Ai là người phát hiện ra bà ấy đầu tiên?” Người đàn ông trung niên hỏi.

“Là... là tôi.” Cậu thư sinh mặt nhợt nói với vẻ bàng hoàng, “Tôi tỉnh giấc hơi sớm, định sang chỗ này lấy ít nước uống thì nhìn thấy bà ấy... bị giết chết.”

Người đàn ông trung niên ngồi xổm xuống, sờ lên tay và chân của người chết, nói: “Chân tay bà ấy đã cứng lại hoàn toàn, xem ra bà ấy đã

chết mấy tiếng đồng hồ rồi, có lẽ bà ấy bị giết vào ban đêm.”

Cô gái sành điệu gần như không đứng vững được nữa, người cô cứ run lên, “Sao... sao bà ấy lại bị giết chết?” Giọng của cô nghe có phần buồn cười, như thể người đàn ông to lớn râu xồm lúc trước là đáng chết.

“Trong chúng ta có một con quỷ giết người, bây giờ thì nó đã giết người chẳng cần đến lý do rồi.” Người mẹ đơn thân khẽ nói.

“Trời đất, sao lại như thế được...” Nữ nhân viên bưng miệng, nước mắt ngân ngấn, “Như thế này thì ai trong chúng ta cũng có khả năng bị giết chết.”

Câu nói đó của nữ nhân viên khiến tôi thấy run. Có một khoảnh khắc mà suýt nữa tôi bị câu nói của cô ấy làm cho nhầm lẫn, tin rằng trong chúng tôi xuất hiện một con quỷ giết người không lý do biến thái, nhưng may sao tôi kịp thời trấn tĩnh, để đầu óc trở lại sự sáng suốt. Tôi làm được như vậy là bởi vì, trong đầu tôi chợt nhớ đến mấy câu mà bà béo nói tối hôm qua: “Tôi tin rằng dù là bất cứ việc gì cũng sẽ để lại dấu vết. Tôi không tin có người giết chết người khác trong một không gian đóng kín như siêu thị này lại không để lại dấu vết gì. Tôi sẽ điều tra rõ sự việc này, xem ai mới là hung thủ đích thực!”

Tôi hít một hơi thở thật sâu, bụng nghĩ, tôi đã phần nào hiểu được vì sao bà ấy bị giết rồi.

Phải rồi, tối hôm qua bà ấy đã úp úp mở mở nói với tôi rằng đã điều tra ra một vài manh mối, chỉ cần tiếp tục theo hướng đó, nhất định sẽ làm rõ bộ mặt thật của hung thủ. Thế rồi, mấy tiếng đồng hồ sau khi nói ra những lời ấy, bà ấy đã bị hung thủ sát hại. Rõ ràng là hung thủ đã cảm thấy sự tồn tại của bà ấy là một mối đe dọa. Nhưng rồi, tôi lại thấy nghi ngờ, nếu tôi không đoán nhầm thì việc điều tra của bà ấy nhằm vào gã lông bông tóc đỏ, cũng có nghĩa bà ấy là mối đe dọa ấy lớn nhất với gã. Bây giờ, bà ấy đã bị giết chết rồi, không lẽ hung thủ là...

Bất giác tôi đưa mắt nhìn gã lông bông tóc đỏ, không ngờ, gã cũng

đang nhìn tôi. Tôi giật mình rời ánh mắt đi, còn gã thì lại nhìn tôi dữ dằn và hỏi: “Này, nhìn kiểu đó là có ý gì đấy?”

Mọi người đều quay lại nhìn hai chúng tôi, tôi lúng túng giải thích: “Không... chẳng qua là tôi vô tình nhìn thôi, chẳng có ý gì cả.”

Gã lông bông tóc đỏ trợn mắt lên nói: “Bộ cho rằng tôi là hung thủ giết người đấy hả?”

Tôi run lên, trong lòng càng cảm thấy hoảng hốt. Người đàn ông trung niên bước đến bên gã lông bông tóc đỏ, nói: “Này, người ta đã nói là không có ý đó rồi, sao cậu vẫn chưa chịu thôi thế?”

Gã lông bông tóc đỏ châm một điếu thuốc, quay người đi, ném lại một câu lạnh lùng: “Hừ, dù thế nào thì mọi người cũng chẳng coi tôi là người tốt, đúng không?”

Tôi không muốn đôi co về chuyện này kéo gã ta lại cắn hận tôi, nên chuyển chủ đề câu chuyện, tôi hỏi đám đông: “Đúng rồi, đêm hôm qua mọi người có nghe thấy tiếng bước chân không?”

Cậu thư sinh mặt nhợt nói: “Ban đêm có người vào nhà vệ sinh thì tất nhiên phải nghe thấy tiếng bước chân rồi. Sao thế?”

Tôi lắc đầu nói: “Không, đó không phải là tiếng bước chân bình thường, mà là tiếng bước chân rất chậm, rất nặng, thiếu sức sống và rất kì lạ.”

Cô gái sành điệu rùng mình: “Thôi! Đừng có nói một cách đáng sợ như vậy được không? Tình hình bây giờ cũng đủ khiếp lắm rồi!”

“Nhưng, tiếng bước chân mà tôi nghe thấy đúng là như thế mà...”

Người mẹ đơn thân, cô gái sành điệu và cậu thư sinh mặt nhợt đều quay sang nhìn nhau, mặt ai cũng đầy vẻ hoang mang. Cậu thư sinh mặt nhợt lắc đầu, nói: “Chúng tôi không nghe thấy tiếng bước chân lạ kì nào như thế cả.”

Tôi rất lấy làm ngạc nhiên: “Sao lại như thế được nhỉ? Tiếng động ấy tuy không lớn, nhưng rất rõ, sao lại chỉ có một mình tôi nghe thấy?”

Cậu thư sinh mặt nhợt nói: “Chắc tại ngủ mơ thôi?”

Nghe cậu ta nói như vậy, tôi cũng không dám chắc hẳn rằng chuyện đêm qua là thực hay là mơ nữa. Tôi chỉ nhớ là lúc đó tôi đang dở thức dở ngủ. Nhưng cho dù là thế nào thì ấn tượng của tôi về tiếng bước chân ấy cũng rất rõ ràng, có điều, bây giờ không thể nói rõ được rằng nó xuất hiện trong giấc mơ hay trong hiện thực. Tôi lấy làm tiếc là lúc đó không véo vào người một cái để xác định chắc chắn.

Trong lúc đang tự trách mình như vậy, vô tình ánh mắt tôi lướt qua nữ nhân viên thì thấy cô ấy đang cúi đầu, mặt thoáng hiện một vẻ hoảng hốt, rõ ràng là phản ứng trước những lời nói vừa rồi của tôi, nhưng nó chỉ diễn ra trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, cô ấy lập tức lấy lại vẻ bình thường. Tôi thấy hơi nghi ngờ, không biết vì sao cô ấy lại có vẻ thể hiện lạ lùng như thế, và càng không hiểu vì sao cô ấy lại cố tình che giấu nó.

Đúng lúc đó, người đàn ông trung niên nói: “Thôi nào, bây giờ đừng nói những chuyện ấy nữa, chúng ta hãy khiêng bà ấy vào trong phòng để đồ đi đã.”

Tôi nén thở dài, tình hình hiện tại mỗi lúc một thêm phức tạp. Mục tiêu nghi ngờ của tôi bắt đầu lung lay thay đổi, bây giờ tôi không biết là rút cục thì thấy nghi ngờ ai nhiều hơn. Nhưng tôi biết, thời gian để chúng tôi làm rõ câu đố này không còn nhiều, vì bây giờ, trong nhà để đồ đã có ba xác chết rồi.

CHƯƠNG 15

Ba Tiếng Súng Nổ

9 giờ 45 phút tối ngày 26 tháng 9 năm 200x

"**N**ày, này, em định đi đâu đấy?" Cậu thư sinh mặt nhọt ngồi dưới sàn nhà nhìn cô bạn gái đang đứng dậy.

Cô gái sành điệu quay lại, nói: "Em thấy hơi đói, đi lấy chút gì đó để ăn, anh có ăn không?"

"Anh không ăn." Chàng thư sinh mặt nhọt quấn chặt chiếc 'chăn' vào người, "Em mau quay trở lại đây nhé."

Cô gái sành điệu nhìn cậu ta, thở dài: "Nhìn anh kìa, cả ngày cứ co lại trong góc với chiếc khăn trải bàn ấy, còn sợ hơn cả em, anh có còn là đàn ông không vậy?"

Cậu thư sinh mặt nhọt biện hộ: "Không phải là anh sợ, mà là thấy hơi lạnh, nên mới choàng tấm khăn trải bàn đấy chứ!"

"Chính vì trong lòng anh thấy sợ nên mới thấy lạnh."

"Gia Gia... lại có người bị giết nữa rồi, em không sợ thật à?"

"Tất nhiên là em sợ. Em còn mong có anh bảo vệ. Anh còn nói là sẽ luôn ở bên cạnh để bảo vệ em. Nhưng anh thử nhìn lại bộ dạng của mình lúc này xem, anh bảo em dựa vào anh như thế nào được?"

Cậu thư sinh mặt nhọt đỏ mặt nói: "Em đừng có nói như vậy, đừng có coi thường anh! Anh đã nói thì anh sẽ làm!"

"Là em muốn coi thường anh ư? Nếu anh muốn em chống mắt lên nhìn thì hãy làm đi! Suốt ngày anh cứ co lại trong góc đó..."

Tiếng nói của họ nhỏ dần, tôi không còn nghe rõ đoạn đối thoại sau đó, mà thực ra, những lời qua lại giữa các đôi tình nhân vốn không nên

để cho người khác nghe thấy kéo người ta cười. Đáng tiếc là, đến lúc đó họ mới ý thức được điều này.

Có điều, cũng phải nói lại rằng, nhờ có sự cãi cọ của ‘cặp đôi này’ nên tôi mới cảm thấy bớt vô vị, thừa thãi. Một lát sau, người mẹ đơn thân đến ngồi xuống bên cạnh tôi, nói: “Chúng ta nói chuyện một lát, được không?”

“Được.” Tôi ngồi dịch ra một chút, hóa ra, không chỉ một mình tôi cảm thấy vô vị.

“Tôi có một cậu con trai 5 tuổi rất đáng yêu.” Chị ta nhìn tôi và nói, ánh mắt không giấu được vẻ yêu thương.

“Tôi biết.” Tôi gật đầu đáp.

“Không, còn nhiều điều lắm!” Chị ta nói với vẻ buồn bã, “Chân của con trai tôi bị tật bẩm sinh. Cháu... không đi được.”

Tôi há hốc mồm.

Người mẹ đơn thân như chìm trong những ký ức, ánh mắt vô hồn cứ nhìn vào bức tường trước mặt, giọng trầm buồn: “Khi tôi có bầu cháu được 7 tháng, bác sĩ siêu âm đã nói với tôi rằng, chân của cháu có tật, khuyên tôi bỏ đứa bé. Nhưng tôi không nỡ, vì tôi quá yêu nó, tôi đã phải trả một cái giá rất rất lớn cho sinh mệnh nhỏ nhoi ấy. Vì vậy tôi bất chấp mọi lời khuyên, quyết tâm giữ đứa bé lại. Vì chuyện này, chồng tôi đã ly hôn. Anh ta thấy không thể nào tiếp tục sống với một người cố chấp và thiếu lý trí như tôi, đồng thời cũng không thể nào ngày ngày nhìn bàn chân phải dị dạng của đứa bé (chân phải của con tôi không có ngón, đùi cũng bé hơn hẳn đùi bên trái). Bác sĩ nói, đứa bé này sẽ phải sống suốt đời trên chiếc xe lăn...”

Người mẹ đơn thân ngửa mặt hít một hơi thật sâu, cố gắng không để cho nước mắt rơi xuống, nhưng không sao giấu được giọng nói khàn khàn nghẹn ngào: “Nhưng tôi không tin. Tôi không tin rằng chân của con tôi không có cách chữa trị. Để chữa bệnh cho con, tôi đã chạy khắp các bệnh viện, thử nghiệm với rất nhiều phương pháp chữa trị, nhưng

hiệu quả thì rất ít. Tôi cũng đã tiêu hết số tiền mình có, thậm chí bán cả ngôi nhà trong nội thành để chuyển ra sống trong một ngôi nhà nhỏ ở ngoại ô. Nhưng tôi không hề tiếc, chỉ cần chữa được bệnh cho con thì dù thế nào tôi cũng chịu.”

Tôi nghe mà trong lòng không khỏi thấy buồn thương, bèn hỏi: “Vậy bây giờ chân của con trai chị khá hơn rồi chứ?”

Đôi mắt u tối của người mẹ đơn thân chợt sáng lên đôi chút: “Vâng, có khá hơn một chút. Tôi làm theo lời khuyên của một bác sĩ, đó là tăng cường vận động ở chân bị tật, rồi tiến hành mát xa thường xuyên, kích thích chân bị tật phát triển. Tôi kiên trì như vậy trong vài ba năm, ngày ngày dìu con đi bằng chân phải, rồi mát xa cho cháu khoảng một tiếng trước khi đi ngủ, quả nhiên cũng có được một số tiến bộ. Bây giờ thì cháu đã có thể vịn vào những đồ vật trong nhà đi được ít bước. Chỉ như vậy thôi mà tôi đã vui mừng khôn xiết, nhưng con trai tôi lại thấy chưa thỏa mãn. Nó nói với vẻ rất tin tưởng rằng: ‘Mẹ ơi, con sẽ tiếp tục rèn luyện, con có một ước mong sau này sẽ trở thành quán quân chạy cự ly ngắn!’ Nó còn bảo tôi đừng kể lại với ai, vì đó là bí mật giữa tôi và nó...”

Nghe đến đây thì nước mắt giàn giụa trên mặt tôi, nơi mềm yếu nhất trong trái tim tôi cứ dâng trào. Nhưng lạ thay, người mẹ đơn thân ấy không hề khóc, chị thở phào, nhìn và nói với tôi: “Thật xin lỗi vì đã nói những chuyện chẳng đâu vào đâu này. Tôi thật phiền phức phải không?”

“Không”, tôi lắc đầu nói: “Cảm ơn chị đã chia sẻ với tôi những buồn vui trong lòng và cả bí mật của con trai chị nữa.”

Người mẹ đơn thân nhìn chăm chú vào mặt tôi, một hồi lâu sau chị ta lại thì thào với tôi: “Tôi tiết lộ một bí mật nhé.”

Rồi chị ấy từ từ ghé sát miệng vào tai tôi, khẽ nói: “Tôi nghĩ, tôi đã biết một số nguyên nhân đưa đến những chuyện này là như thế nào. Ở bên trong, bên ngoài xảy ra chuyện gì tôi cũng đều biết.”

Tôi tròn mắt, ngạc nhiên: “Sao cơ? Sao chị lại biết?”

Chị ấy đáp: “Đã lâu như vậy rồi, chúng ta cũng đã nghĩ rõ ràng rồi,

không đúng sao?”

Cái đầu chậm chạp của tôi cố gắng tìm hiểu: “Rút cục... là chuyện gì?”

Người mẹ đơn thân đứng lên, nói: “Tôi cũng chỉ đoán vậy, nhưng không có bằng chứng đầy đủ, do đó không tiện nói ra. Tôi sợ... ảnh hưởng đến người nghe.”

Chị ấy càng nói, tôi càng không hiểu, đang định hỏi cho rõ ràng thì chị ấy đã nhìn tôi với ánh mắt rất buồn rồi nói: “Cảm ơn vì đã nói chuyện với tôi. Từ nay về sau, chú ý tự lo liệu cho mình nhé.” Nói xong, chị ấy quay người bỏ đi, dần dần khuất sau mấy kệ để hàng.

Tôi cứ ngây người trơ mắt, một hồi lâu cũng không lấy lại bình thường. Chị ấy nói: chúng tôi đều đã nghĩ rõ ràng rồi là có ý gì nhỉ? Lại còn nói sợ ảnh hưởng đến tôi là sao? Rút cục thì chị ấy muốn ám chỉ điều gì? Nếu chị ấy đã nghĩ rõ ràng rồi thì sao lại không thể nói cho mọi người biết? Một loạt câu hỏi cứ hiện lên trong đầu tôi, mỗi lúc một mở rộng thêm, khiến tôi thấy rất nặng nề, ngột ngạt.

Đúng lúc đó, tôi nghe thấy một tiếng súng nổ “pằng”. Tiếng súng ấy đồng thời cũng làm cho một bộ phận nào đó trong đầu óc tôi dường như cũng nổ tung. Tôi dự đoán đã xảy ra chuyện gì đó, hai mắt tối sầm hắt lại. Tôi vùng dậy, loạng choạng lao đến chỗ có tiếng súng nổ. Một cảnh tượng hãi hùng bày ra trước mắt tôi: người mẹ đơn thân mà mới chỉ ít phút trước đây còn nói chuyện với tôi, giờ đây nằm gục bên chân tường, bức tường phía sau lưng dính đầy máu. Viên đạn đã xuyên từ miệng ra đến sau gáy của chị. Còn gã lông bông tóc đỏ đang quỳ bên cạnh, trong tay cầm khẩu súng.

“Không!...” Tôi gào lên, nước mắt trào ra.

Tiếng bước chân dồn dập, những người khác trong siêu thị lúc này đều đã chạy đến nơi, ai cũng há mồm trợn mắt nhìn cảnh tượng đó.

Gã lông bông tóc đỏ lúc này dường như cũng đã ý thức được điều gì, ném vội khẩu súng sang bên và cuống quýt giải thích: “Không, không phải là tôi làm! Chẳng qua, tôi là người ở gần nhất. Nghe thấy tiếng nổ,

tôi lập tức chạy lại ngay và đã thấy chị ấy nổ súng tự sát rồi! Tôi đến gần để xác định và tiện tay cầm khẩu súng lên thôi!”

“Đủ rồi! Anh chính là hung thủ giết người!” Cô gái sành điệu nói bằng giọng nghiêm khắc, “Sự thật đang bày ra trước mắt, anh còn chối cãi à? Lần này thì anh chưa kịp trốn thoát, nên mới bị chúng tôi bắt được tại hiện trường!”

Rồi không chờ gã lông bông tóc đỏ nói, cô quay sang nói với người đàn ông trung niên và bạn trai: “Hai người còn đứng ngây ra làm gì? Mau khống chế anh ta đi!”

Cậu thư sinh mặt nhợt dường như muốn chứng minh cho bạn gái thấy nên dốc hết cam đảm bước lên hai bước. Gã lông bông tóc đỏ cầm khẩu súng lên, chỉ vào cậu thư sinh mặt nhợt: “Đừng có lại đây!”

Không ai dám động đây và cứ đứng đờ ra. Tôi nghĩ, lúc đó có lẽ đầu óc tôi đã bị nỗi buồn đau lấp đầy nên cũng không có bất cứ phản ứng nào. Thật ra, qua những ấn tượng có được trong cuộc trò chuyện với người mẹ đơn thân mấy phút trước, đặc biệt là vẻ tuyệt vọng của chị khi câu nói sau cùng với tôi, thì tôi đã đoán được chị ấy có ý định tự sát thật. Nếu lúc đó tôi đứng ra nói mấy câu, chứng minh rằng những lời gã lông bông tóc đỏ nói là thật, thì có lẽ đã tránh được bi kịch xảy ra ngay sau đó. Nhưng, đáng tiếc là, đầu óc tôi chỉ còn đầy nỗi buồn đau, rồi ren nên đã chẳng làm gì cả.

Cậu thư sinh mặt nhợt không hiểu bị trúng bùa hay kích động mà khác hẳn với vẻ nhút nhát hàng ngày, vẫn cứ thăm dò đi về phía gã lông bông tóc đỏ, miệng thì nói: “Này, đừng kích động, anh hãy bỏ súng xuống được không?”

“Tôi đã nói rồi, chớ lại gần đây!” Gã lông bông tóc đỏ gầm lên, tay vung khẩu súng, “Đừng có ép tôi phải nổ súng!”

“Nếu anh mà nổ súng thì anh đúng là hung thủ giết người!” Cậu thư sinh mặt nhợt nhìn thẳng gã lông bông tóc đỏ.

“Im mồm! Bớt giở trò giả tạo ở đây đi!” Gã lông bông tóc đỏ gầm lên,

“Chẳng phải các người đã coi tôi là kẻ giết người sao? Các người luôn nghi ngờ tôi, không đúng sao? Là vì tôi ăn mặc như thế này, tóc nhuộm như thế này nên mọi người mới không coi tôi là người tốt! Các người là những kẻ khốn, đánh giá con người qua vẻ ngoài mà không hề chịu nghe tôi giải thích, tự cho mình quyền kết tội cho tôi!”

“Chúng tôi đâu có kết tội cho anh.” Cậu thư sinh mặt nhợt vẫn từ từ nhích chân về phía trước, “Chúng ta hãy ngồi lại thảo luận về chuyện vừa mới xảy ra, được không? Anh hãy bỏ súng xuống đi.”

“Chớ có tiến thêm bước nào nữa!” Gã lông bông tóc đỏ đã lùi đến chân tường, vẻ mặt của gã trông đại hản đi, bàn tay cầm khẩu súng cứ run lên, “Các người tưởng là tôi không biết trong bụng các người đang nghĩ gì à? Các người thuyết phục tôi rồi chờ tôi lơ đãng là sẽ xông lên, khống chế tôi. Đừng có mơ! Tôi sẽ không để các người toại nguyện đâu...”

“Pằng!”

Một tiếng súng vang lên.

Tất cả đều sững sờ, kể cả gã lông bông tóc đỏ, gã nghi hoặc nhìn vào khẩu súng dường như không biết mình vừa làm gì. Cậu thư sinh mặt nhợt ở ngay trước mặt gã lông bông tóc đỏ cũng như vậy, cậu nhìn vào ngực, rồi sau đó đau đớn ôm lấy ngực, hai chân khụy xuống. Cô gái sành điệu kêu lên một tiếng thảm thiết rồi nhào lên, đỡ lấy bạn trai và gào khóc: “Anh Hằng! Anh sao thế? Trời ơi, anh đừng làm em sợ!” Rồi cô giơ tay nhìn, bàn tay dính đầy máu, cô lại nhìn lên ngực bạn trai, ở đó là một lỗ đen đang rỉ máu, cô lắc đầu một cách đau đớn rồi ôm bạn trai khóc rống lên.

“Gia Gia...” Cậu thư sinh mặt nhợt nhìn bạn gái với vẻ khó nhọc, giọng nói yếu ớt, “Anh có thể được coi là... một nam tử hán trong lòng em không?”

“Có... Có, tất nhiên rồi.” Cô gái sành điệu ôm mặt cậu, khóc nức nở.

“Thật thế không... Thế thì tốt quá rồi... Đáng tiếc là, từ nay về sau anh

không thể bảo vệ cho em được nữa... Em hãy bảo vệ chính mình... Anh yêu em..." Chữ "em" cuối cùng chưa nói xong thì một dòng máu ộc ra khỏi miệng, cổ cậu ngoẹo sang một bên, đầu rũ xuống.

"Anh Hằng!" Cô gái sành điệu gào lên rồi cứ ôm người bạn trai lắc mạnh, nhưng chẳng thể thay đổi được gì. Cô đau đớn đặt xác của bạn trai xuống, mặt biến sắc, ngẩng đầu lên, ánh mắt đầy vẻ căm hờn và sắc nhọn như hai lưỡi dao xuyên vào gã lông bông tóc đỏ. Cô nói gần từng chữ: "Mày là tên giết người!"

"Không... Không phải tôi muốn bắn!" Gã lông bông tóc đỏ cuống quýt giải thích, "Đó là do súng bị cướp cò..." Nói đến đây, dường như gã cũng nhận ra rằng sự biện hộ lúc này chỉ là vô ích. Còn cô gái sành điệu thì đã đứng dậy trong tư thế sẵn sàng lao vào quyết đấu với hắn. Bỗng nhiên, gã lông bông tóc đỏ kêu lên: "Thôi được! Tôi biết sự việc đến nước này thì dù có nói gì cũng là vô ích! Mẹ kiếp, dù sao thì cũng không thể sống được nữa, sớm muộn gì rồi cũng chết!"

Gã đưa khẩu súng về phía trước mặt, mở băng đạn, nhìn số đạn bên trong, rồi nói như với một mình: "Viên đạn cuối cùng này sẽ dành cho một người nào đó trong số các người." Nói xong, gã đưa súng nhắm thẳng vào thái dương mình, nhìn chúng tôi rồi nói câu cuối cùng: "Thực ra, các người không đoán nhầm đâu, tôi đúng là một gã lông bông đầu đường. Nhưng tôi nói cho các người biết, từ trước đến nay, tôi chưa bao giờ có ý nghĩ giết ai, trừ chính mình!"

"Pằng!" tiếng súng thứ ba trong ngày vang lên. Gã lông bông tóc đỏ khựng lại, rồi lao đảo đổ xuống.

Lần này, cuối cùng thì tôi ngất xỉu thật sự.

CHƯƠNG 16

Lời Cầu Xin Đáng Kinh Ngạc

11 giờ 10 phút đêm ngày 26 tháng 9 năm 200x

Khi tôi tỉnh dậy thì thấy người đàn ông trung niên đang ngồi bên cạnh. Thấy tôi mở mắt ra, ông liền hỏi: “Thế nào? Không sao chứ?”

Tôi khẽ gật đầu, đưa mắt nhìn quanh nơi vừa xảy ra bi kịch liên hoàn, ba xác chết đều không còn ở đó nữa. Tôi nghĩ đến phòng để đồ, trong lòng chợt thấy căng thẳng.

Người đàn ông trung niên thở dài, nói với tôi: “Hình như chúng ta đã trách nhầm cậu lông bông tóc đỏ rồi. Vừa rồi, cô nhân viên kia nói với tôi, cô ấy nhớ lại là vào chiều qua cô ấy thấy bà mẹ đơn thân kia cứ quanh quẩn ở trước quầy, có thể cô ta đã lén lấy khẩu súng trong ngăn kéo vào lúc đó, để rồi dùng nó tự sát. Chà, hậu quả là một loạt sự hiểu lầm liên tiếp xảy ra, khiến cho ba mạng sống bỏ chúng ta mà đi!”

Tôi cảm thấy trong lòng vô cùng bức bối, cứ như thể có một vật vô hình nào đó đè lên. Tôi không dám nói với ông ấy rằng, sự ra đi của ba sinh mạng ấy ít nhiều cũng có liên quan đến tôi. Nếu như tôi có thể kịp thời phán đoán và hành động thì chưa biết chừng đã giữ lại được mạng sống cho họ. Đáng tiếc là bây giờ tất cả đều đã muộn.

Tôi không muốn cứ tự trách mình và hối hận mãi, bèn đổi chủ đề câu chuyện, tôi hỏi người đàn ông trung niên: “Cô gái ấy đâu? Cô ấy thế nào rồi?”

Người đàn ông trung niên thở dài, nói: “Cô ấy quá sốc. Kể từ lúc bạn trai chết, cô ấy cứ ôm lấy xác cậu ấy và khóc. Chúng tôi đã khuyên cô ấy buông xác chết ra và bình tĩnh lại nhưng chẳng có tác dụng gì.” Nói rồi

ông ấy nhìn tôi, đầu thì hất về phía sau, “Hay là cháu tới khuyên cô ấy xem sao.”

Tôi nhìn về phía ông ấy chỉ, quả nhiên thấy cô gái sành điệu đang ngồi dựa vào góc tường, tay ôm lấy xác của bạn trai, đầu vùi xuống và nước nở khóc, trông thật đáng thương. Tôi do dự một lát rồi nói: “Mọi người khuyên cô ấy không được, cháu khuyên liệu có tác dụng gì không?”

“Cứ thử xem. Nếu không khuyên được cô ấy buông cái xác ra thì nói chuyện với cô ấy cũng được mà.”

Tôi ngẫm nghĩ một lát rồi đáp: “Thôi được.”

Tôi sắp xếp trong đầu những lời định nói, rồi đi về phía cô gái đó. Khi tới bên cô ấy rồi thì tôi lại thấy rằng, mọi lời nói chuẩn bị sẵn đều không thể nào thốt ra khỏi miệng được. Tôi nhận ra là, trước nỗi đau quá lớn ấy, mọi lời khuyên nhủ cũng đều là vô ích. Tôi đang định quay lui, để cho cô ấy được yên tĩnh một mình, nhưng rồi lại nghĩ, tôi đã nhận lời với người đàn ông trung niên thì phải cố làm. Vì vậy, tôi miễn cưỡng ngồi xuống, nói: “Cô đừng đau buồn quá. Vì suy cho cùng thì... những người còn sống chưa hẳn đã tốt hơn người đã chết đâu.”

Cô ấy vẫn vùi mặt vào trong hai cánh tay nước nở, không có bất cứ phản ứng nào trước những lời của tôi.

Tôi lại nói: “Tôi nhớ rằng, bạn trai của cô đã nói rồi, cô phải chăm sóc bản thân cho thật tốt. Cô hãy coi như làm vậy là hoàn thành tâm nguyện cuối cùng của anh ấy, đừng quá buồn và đau lòng nữa, nếu không bạn của cô dưới tuổi vàng sẽ không yên tâm đâu.”

Cô gái ấy vẫn giữ nguyên tư thế, đầu vẫn không ngẩng lên. Tôi thở dài: “Thôi vậy, có lẽ cô muốn được ở yên tĩnh một mình, vậy tôi không làm phiền cô nữa, nhưng mong cô nhanh chóng lấy lại tinh thần.”

Tôi đứng dậy, chuẩn bị rời đi. Không ngờ, cô gái sành điệu đưa tay ra giữ tôi lại, rồi ngẩng đầu lên nói với tôi: “Tôi muốn nhờ một việc, được không?”

Tôi gật đầu, nhận lời ngay: “Tất nhiên là được, cô muốn tôi giúp gì?”

“Làm ơn... hãy lấy khẩu súng ấy lại đây và bắn cho tôi chết đi!”

Tôi thất sắc, lùi người lại, lắc đầu: “Sao... sao lại thế được!”

“Làm ơn đi...” Cô ấy van vỉ, “Tôi có thể tự sát được, nhưng tôi lại thiếu dũng khí trong giờ phút ấy. Vì vậy, làm ơn hãy giúp tôi được toại nguyện, để tôi kết thúc sự giày vò vô cùng tận này, để tôi được giải thoát!”

Tôi ngồi xuống nhìn cô, nói với giọng nghiêm túc: “Cô đừng nói những lời như vậy, cũng đừng nghĩ như vậy! Tôi biết, mất đi người thân yêu nhất thì cô rất đau khổ và không muốn sống nữa. Nhưng cô không nên để cho tình trạng ấy kéo dài và từ bỏ hi vọng sống. Cô hãy kiên cường lên, sống thật tốt đẹp cho bạn trai cô thấy, đó mới chính là sự an ủi lớn nhất đối với anh ấy!”

“Không...” Cô lắc đầu đau khổ, “Không phải tôi muốn chết vì muốn theo anh ấy, mà là vì tôi không thể chịu được sự tra tấn này nữa. Tôi biết, sớm muộn gì thì tôi cũng không thoát được... Nếu bị giết chết trong nỗi lo lắng sợ hãi, thì thà rằng tự mình kết thúc sớm hơn cho nó dễ chịu!”

Tôi ngây người, hỏi lại: “Tại sao cô lại nói như vậy?”

Cô ấy nhìn tôi, nói: “Mọi người đều nghe thấy câu nói sau cùng của cái anh lông bông tóc đỏ ấy mà, đúng không? Anh ta nói chưa bao giờ có ý nghĩ giết người, người sắp chết bao giờ cũng nói thật. Tôi nghĩ, anh ta cũng không đến mức trước khi nổ súng tự sát mà vẫn còn nói dối chúng ta. Ngụ ý trong câu nói cuối cùng của anh ta rõ quá còn gì?”

Tôi ngây người trong giây lát, trong lòng tự nhiên thấy lo lắng: “Ý của cô là, hung thủ giết người thật sự vẫn còn trong chúng ta?”

“Không lẽ không phải như vậy?” Cô ấy hỏi lại, rồi tiếp tục cầu xin tôi, “Vì thế, xin hãy giúp tôi giải thoát! Tôi chịu đựng đủ lắm rồi, tôi chán ghét cái cảnh sống trong nghi ngờ và lo sợ này, để rồi cứ phải chịu sự tra tấn, giày vò về cả thể xác lẫn tinh thần, hơn nữa, còn không biết khi nào thì sẽ bị hung thủ bệnh hoạn mất lương tâm kia giết hại. Cuộc sống như

vậy còn không bằng cái chết. Cho nên,... làm ơn đi, được không?”

Tôi giật nảy người, quay lưng về phía cô, lắc đầu nói: “Đừng đưa ra với tôi đề nghị đáng sợ đó, cho dù cô nghĩ thế nào tôi không cần biết, nhưng cô không thể ép tôi làm hung thủ giết người!”

Cô ấy im lặng một lúc, dường như rất tuyệt vọng. Một hồi sau, cô ấy khẽ nói: “Nếu mọi người đều không chịu giúp tôi, vậy thì tôi sẽ lựa chọn cách tự bảo vệ khác, đến lúc đó, mọi người đừng trách tôi là mất hết lý trí và cực đoan đấy!”

Tôi từ từ quay đầu lại nhìn cô, cảm thấy rất rõ sự đe dọa và điên rồ trong giọng nói ấy, cảm giác ớn lạnh dâng lên trong lòng. “Cô... định làm gì?”

Cô ấy không nói gì với tôi nữa, cúi đầu xuống, mím môi, tiếp tục chìm đắm với người bạn trai đã chết.

Tôi đứng yên tại chỗ một hồi, rồi rời khỏi đó với một nỗi lo sợ rất khó gọi thành tên. Mới đi được mấy bước, tôi liếc mắt nhìn tới bên một kệ hàng, cậu thanh niên kia đang nhìn tôi chăm chăm. Tôi đoán, cậu ta đã nghe được đoạn đối thoại giữa tôi và cô gái sành điệu, trên mặt cậu ta vẫn là vẻ lạ lùng khó tả. Mặc dù tôi cũng không sao hiểu được vẻ thể hiện ấy, giống như việc tôi mãi cũng không sao nhìn thẳng được vào đôi mắt của cậu ta. Tôi bước nhanh về phía người đàn ông trung niên, tránh cậu ta như tránh một ôn thần.

Người đàn ông trung niên thấy tôi quay trở lại với vẻ mặt ỉu xiu, bèn hỏi: “Thế nào, cháu khuyên cô ấy nhưng không chút hiệu quả nào phải không?”

Tôi chán nản đáp: “Không những không có hiệu quả, mà cô ấy còn đưa ra cho cháu một đề nghị rất đáng sợ!”

“Đề nghị gì?”

“Cô ấy nói không thể chịu đựng được sự giày vò này nữa và bảo cháu lấy súng bắn chết cô ấy, để cô ấy được giải thoát.”

“Trời, đúng là rất hoang đường!” Người đàn ông trung niên cũng vô

cùng sửng sốt.

“Đúng vậy, làm sao cháu có thể làm cái việc tàn nhẫn như vậy?”

Người đàn ông trung niên lắc đầu: “Để khẩu súng ấy trong ngăn kéo quá là nguy hiểm.” Nghĩ một lát, hình như lại cảm thấy chẳng có nơi nào cất giấu phù hợp hơn, ông ấy lẩm bẩm như nói một mình: “Xem ra, phải có biện pháp đề phòng gì đó mới được...”

Trong lòng tôi thì thầm nghĩ đến một chuyện khác. Tôi cứ phân vân không biết có nên nói suy đoán và nghi ngờ của tôi về cậu thanh niên kia với ông, để cho ông chú ý cảnh giác hay không? Nhưng hễ cứ định mở miệng ra nói thì tôi lại thôi, tôi nghĩ đến cậu ta có khuôn mặt như ma quỷ ấy bất cứ lúc nào cũng có thể nấp ở xó nào đó nhìn trộm và nghe lén chúng tôi. Nếu để cho cậu ta biết rằng tôi nghi ngờ cậu là hung thủ giết người, thì có thể tôi sẽ là người bị hại tiếp theo.

Người đàn ông trung niên thấy tôi định nói, nhưng lại thôi thì hỏi: “Cháu định nói gì với chú phải không?”

“À... ồ...” Tôi lúng túng không biết nên trả lời thế nào thì chợt nhớ đến câu nói cuối cùng của cô gái sành điệu kia. “Phải rồi, cô gái ấy thấy cháu không chịu giúp, bèn nói một câu rất khó hiểu. Cô ấy nói, nếu đã như thế thì cô ấy đành phải lựa chọn một cách tự bảo vệ khác, còn bảo chúng ta đừng có trách cô ấy mất hết sáng suốt và cực đoan.”

“Cô ấy nói câu đó là có ý gì?” Người đàn ông trung niên tròn mắt hỏi.

“Cháu cũng không biết, nhưng câu nói đó cứ khiến cháu thấy bất an.”

Người đàn ông trung niên nhíu chặt mày suy nghĩ một lát, rồi đột nhiên nói: “Cô ấy nói việc làm mất hết lý trí và cực đoan, liệu có phải là giết hết chúng ta để tự bảo vệ không?”

Tôi cũng thất sắc: “Không lẽ như vậy? Như thế... thì quá là điên cuồng!”

Người đàn ông trung niên nói với vẻ ưu tư: “Chuyện này khó nói chính xác lắm. Con người ta nếu cứ ở trong nơi khép kín, tối tăm lâu ngày thì tâm lý sẽ méo mó, bất bình thường, rất nhiều việc mà lúc

thường đến cả nghĩ tới cũng không dám thì lúc đó lại có thể biến thành hành động thực sự.”

Nghe ông ấy nói như vậy, tôi sợ đến mức tái mặt, hoảng hốt hỏi: “Vậy chúng ta phải làm thế nào?”

Người đàn ông trung niên thở dài, nói: “Chẳng có cách nào cả, chỉ biết đề phòng hơn, lúc nào cũng phải chú ý mà thôi.”

Tôi định nói với ông ấy rằng, tôi đã làm như thế từ trước rồi, hơn nữa phần lớn những người khác cũng làm như tôi, nhưng vẫn liên tục có người bị giết, có thể thấy đề phòng cũng như không, song, đúng như ông ấy nói, chúng tôi có còn cách nào đâu. Không có lẽ phải làm đúng như lời đề nghị của cô gái sành điệu kia, bắn chết cô ấy?

Do dự một lúc rồi tôi dốc hết can đảm nói với người đàn ông trung niên: “Hay là chúng ta cứ phá cửa rồi ra ngoài? Cháu nghĩ, mỗi nguy hiểm ở bên trong này cũng chẳng kém gì bên ngoài đâu!”

Người đàn ông trung niên từ từ quay lại nhìn tôi, vẻ mặt rất phức tạp và vô cùng khó hiểu.

Tôi cứ nghĩ ông ấy do dự là vì không thật tin tưởng, bèn nói: “Chúng ta xông ra kêu cứu, ít ra thì cũng còn con đường sống. Nếu cứ ở trong này chịu sự giày vò và tàn sát lẫn nhau thì cuối cùng chỉ còn có đường chết.”

Vẻ mặt của người đàn ông trung niên bỗng tối sầm lại: “Cầu cứu ư? Chỉ sợ rằng... chẳng có gì để mà cầu cứu.”

Tôi ngậy người nhìn ông: “Như thế là sao?”

Người đàn ông trung niên trầm ngâm một hồi, cuối cùng cũng nói ra những suy nghĩ trong lòng với vẻ rất khó nhọc: “Có một chuyện, chú luôn giấu mọi người. Lúc đó, chú sợ rằng sau khi nói cho mọi người biết, thì tất cả sẽ tuyệt vọng, đánh mất hết niềm tin tiếp tục sống. Nhưng, bây giờ xem ra, tình thế đã như vậy rồi, dù có nói ra cũng chẳng sao.”

Ông ấy quay mặt đi cố tránh ánh mắt tôi, dường như ông ấy không muốn thấy vẻ mặt của tôi sau những lời ông ấy sắp nói. “Cháu có nhớ

chiếc mp3 không? Vào cái ngày cuối cùng khi nó hết pin, chú đã nói với mọi người là chú không nghe thấy bất cứ tin tức nào có liên quan đến sự việc này. Nhưng thực ra không phải vậy. Tình hình thực tế là... tín hiệu phát thanh của tất cả các đài đều không có, hầu như không thu được bất cứ đài nào.”

Tôi ngồi ngây người như tượng, toàn thân như mất hết hơi ấm, đầu óc trống rỗng. Tôi thấy chẳng còn sức để suy nghĩ xem điều đó có ý nghĩa gì đối với tôi hoặc với tất cả mọi người, vì trong một thời gian khá dài, thậm chí tôi còn không cảm thấy sự tồn tại của chính mình.

CHƯƠNG 17

Người Chết Thứ Ba

2 giờ 05 phút ngày 27 tháng 9 năm 200x

Cô hoàn toàn không ngủ. Trong tình hình này, cô không thể nào không cảnh giác và đề phòng.

Làm như vậy là rất đúng. Vừa rồi tai của cô đã chớp được một tiếng động rất nhỏ. Tiếng động ấy ở rất gần, có thể khẳng định nó chỉ ở chỗ cách cô vài mét và điều này đã khiến cô lập tức đặt mình vào trạng thái cảnh giác cao độ.

Đến rồi sao? Cuối cùng thì hung thủ đã tìm đến mình rồi sao? Trống ngực cô dồn dập, căng thẳng tới mức mồ hôi vã ra. Cô nhẹ nhàng đặt xác người bạn trai xuống, đưa tay tìm con dao nhọn phòng thân chuẩn bị sẵn rồi chậm rãi đứng dậy.

Cô lặng lẽ tiến sát tới chỗ phát ra tiếng động, bàn tay cầm con dao đâm mồ hôi vì căng thẳng, khiến cho cái cán của nó trở nên rất trơn, nhưng cô vẫn cố gắng cầm nó thật chắc.

“Loạt soạt, loạt soạt...”

Tiếng gì thế nhỉ? Cô căng thẳng cố đoán xem, âm thanh ấy giống như tiếng con chuột đang gặm nhấm thứ gì đó, nhưng lại rất đều đặn. Là tiếng chân người ư? Hình như cũng không phải thế...

Bây giờ, cô chỉ còn cách nơi phát ra tiếng động đó một kệ hàng, đã có thể cảm nhận một cách chính xác tiếng động ấy phát ra từ kệ hàng đối diện.

Cô nuốt nước bọt, tay cầm chặt con dao và giơ lên, rồi dốc hết can đảm nhảy tới trước kệ hàng đối diện.

Không có ai. Cô ngậy người, mắt nhìn xuống dưới tìm nơi phát ra tiếng động, đó là khu bày đồ chơi trong siêu thị, là một con gấu đồ chơi đi được bằng dây cót. Con gấu bị kệ hàng chặn mất lối đi nhưng vẫn cử động một cách máy móc, vì vậy mà đã phát ra tiếng “loạt soạt, loạt soạt”.

Cô đứng ngậy nhìn món đồ chơi nhỏ, trong lòng thắc mắc, đã nửa đêm rồi mà sao ai lại còn chơi nó? Hơn nữa, trong hoàn cảnh như hiện nay, ai là người còn có tâm trí làm việc này?

Đúng lúc đó, con gấu “tạch” một cái và đứng lại vì dây cót đã hết. Đúng khoảnh khắc ấy, cô đột nhiên ý thức được một điều, cô quay ngoắt người lại, sững sờ thấy có một người đứng ngay sau mình! Trong đầu cô như có tiếng nổ, hồn phách bay tận mây xanh, cô kêu lên: “Ôi, thì ra là...”

Cô chưa nói hết câu thì đã bị người kia bịt chặt miệng nên tiếng kêu chỉ còn là tiếng ú ớ trong cổ họng. Đồng thời, một con dao gọt hoa quả cắm vào ngực cô, đôi mắt mở trừng vì quá kinh hãi trong khoảnh khắc ấy mắt cô vẫn lên những tia máu đỏ. Chỉ lát sau, thân hình cô rũ xuống, rồi từ từ đổ gục trong vũng máu, tư thế dường như chẳng khác gì xác của người bạn trai cách đó chỉ mấy mét.

CHƯƠNG 18

Ai Là Hung Thủ ?

4 giờ 50 phút ngày 27 tháng 9 năm 200x

Cái chết của cô gái sành điệu là cái chết duy nhất không làm tôi thấy ngạc nhiên và chấn động. Dường như tôi cũng đã dự đoán được rằng, người bị hại tiếp theo sẽ là cô ấy.

Có lẽ, vì mấy ngày qua chúng tôi đã chứng kiến quá nhiều cái chết, nên khi tôi, người đàn ông trung niên và nữ nhân viên đứng bên cạnh xác chết của cô gái sành điệu thì chẳng ai tỏ ra quá hãi hùng, mà chỉ cảm thấy đầu óc như tê dại đi. Dường như chúng tôi đã không còn sức lực để mà thương tiếc, đau xót cho người khác, khi nhìn thấy xác của họ, chúng tôi cũng nhìn thấy số phận bi đát của mình.

Nữ nhân viên là người đầu tiên quay mặt đi và sụt sùi khóc, lần này, cô là người đầu tiên phát hiện ra cái xác. Cách thức xử lý của cô lần này cũng bình tĩnh và thận trọng hơn lần trước, cô không còn run bần bật và kêu ré lên nữa, mà đến đánh thức tôi và người đàn ông trung niên, rồi đưa chúng tôi tới hiện trường.

Tôi không muốn nhìn thấy bộ dạng khi chết của cô gái sành điệu nữa, nó chẳng khác gì xác của hai người bị giết trước đó. Điều duy nhất khiến tôi chú ý đó là hung khí giết chết cô ấy cũng là một con dao gọt hoa quả như những lần trước. Không còn nghi ngờ gì nữa, hung thủ là cùng một người. Và người ấy là ai thì tôi cho rằng bây giờ chẳng còn phải hoài nghi nữa.

Tôi tìm kiếm xung quanh, không thấy cậu thanh niên kia đâu, điều này càng khiến tôi chắc chắn rằng cậu ta chính là hung thủ. Hầu như

không có lần nào sau khi xảy ra vụ án cậu tới để trực diện với xác chết.

Tôi đang suy nghĩ, thì nữ nhân viên cuối cùng cũng khóc và kêu lên rằng: “Cô ấy nói không sai... Hôm qua, cô ấy bảo với tôi rằng, anh chàng lông bông kia không phải là hung thủ. Hung thủ nằm trong số chúng ta, kẻ đó vẫn chưa dừng tay... Trời ơi, cô ấy nói câu đó rồi thì bị giết, và bây giờ liệu có phải sẽ đến lượt tôi không?”

Người đàn ông trung niên an ủi cô, cô lại càng khóc dữ hơn, rồi quay người đi về phía quầy. Người đàn ông trung niên có lẽ sợ cô sẽ làm chuyện gì ngốc nghếch nên theo sát đằng sau.

Tôi đứng ngây tại chỗ chừng mười phút và cuối cùng quyết định, tôi sẽ nói cho người đàn ông trung niên và cô nhân viên, rằng cậu thanh niên kia chính là hung thủ giết người, tôi và họ sẽ kết thành sợi dây đoàn kết thống nhất, cùng khống chế cậu ta và buộc cậu phải nói ra những tội ác của mình. Phải rồi, bây giờ tôi không thể không làm như vậy! Nếu bây giờ mà còn không dám nói ra mỗi nghi ngờ từ lâu vì sợ hãi, thì chẳng khác gì bỏ qua cho hung thủ giết người đáng ghét và tự đào mồ chôn chính mình.

Ý đã quyết, tôi đi về phía quầy. Khi gần đến nơi, đột nhiên tôi nghe thấy người đàn ông trung niên và nữ nhân viên kia đang nói khẽ với nhau chuyện gì đó. Tôi dừng bước, đoán họ đang nấp ở kệ hàng trong cùng bên phải và nói chuyện với nhau. Cảnh tượng giấu giấu giếm giếm, lén lén lút lút ấy khiến tôi tò mò muốn nghe xem họ nói những gì. Tôi nín thở, đóng tai lên lắng nghe.

“... Thực ra, tôi cũng đã nghi ngờ từ lâu, chỉ có điều cứ nén không nói ra. Bây giờ nghĩ lại thì chắc chắn là nó rồi.” Giọng của nữ nhân viên hơi run run.

Tôi thấy hồi hộp, cô ta nói đến ai nhỉ?

“Nhưng tất cả chỉ là do chúng ta suy đoán thôi, chứ đâu có tận mắt nhìn thấy nó giết người, nên không thể khẳng định một trăm phần trăm được.” Người đàn ông trung niên lên tiếng.

“Bây giờ chỉ còn lại mấy người, không phải là nó thì là ai? Nếu chúng ta không hành động, thì người bị hại tiếp theo đây sẽ là chúng ta.”

“Cô chắc chắn như vậy chứ?”

Tôi nghe rất rõ nữ nhân viên nói rằng: “Đúng vậy, tôi dám khẳng định, hung thủ chính là cậu ta!”

Đúng thế, chính là cậu ta! Trong lòng tôi sôi lên, suýt nữa thì nhảy bổ ra trước mặt họ, nói cho họ biết rằng tôi cũng nghĩ như vậy, nhưng câu nói sau đó của người đàn ông trung niên dường như đã đẩy tôi xuống hố băng khiến tôi thấy lạnh toát toàn thân.

“Nhưng nhớ là người kia thì sao?” Người đàn ông trung niên nói.

Trời ơi! Tôi sửng sốt tột độ, ông ấy nghi ngờ cả tôi ư?

“Người kia ư? Tôi nghĩ... Không có nhiều khả năng đó.” Nữ nhân viên nói.

“Điều đó thì chưa chắc đâu. Có lúc, những việc xét bề ngoài càng không thể thì sự thực lại càng có thể.”

“Vậy anh nói xem, chúng ta phải làm thế nào?”

Im lặng một lát, tôi nghe thấy người đàn ông trung niên khẽ nói: “Không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc chúng ta phải có hành động với cả hai. Trong tình hình bây giờ thì hoặc là sống, hoặc là chết!”

Tôi hít một hơi thật sâu, cơn ớn lạnh dọc sống lưng khiến tôi rùng mình. Đầu óc tôi rối như tơ vò. Không nghe thấy hai người nói gì nữa, không biết có phải họ đã bàn xong rồi và đang đi đến chỗ tôi hay không? Lòng tôi rối ren, không biết nên đi về phía nào, vì dù tôi có trốn vào đâu thì họ cũng sẽ tìm ra! Cuối cùng, tôi nhìn thấy góc bên cạnh cửa, chỗ đó tối nhất, ánh đèn pin yếu không thể nào soi được đến chỗ đó. Không còn thời gian để lựa chọn, tôi nhón chân như con mèo tiến về góc tối đó và co người lại.

Người tôi không ngừng run lên và lạnh toát, kể từ lúc bị kẹt lại trong siêu thị, đây là lần đầu tiên tôi sợ đến như vậy. Không chỉ là vì nỗi sợ với cái chết, mà nỗi buồn, sự uất ức, phần nộ cũng dâng tràn, khiến tôi cảm

thấy buồn thảm và tuyệt vọng đến cùng cực. Tôi cứ tưởng rằng, người đàn ông trung niên ấy là người đáng tin cậy nhất trong chúng tôi, và ông ấy cũng sẽ nghĩ về tôi như vậy. Nhưng không ngờ, cuối cùng thì ông ấy lại nghi ngờ tôi là kẻ giết người, lại còn định ra tay với tôi nữa! Tôi đã định kết thành liên minh với ông ấy, không ngờ ông ấy lại kết bè với nữ nhân viên, coi tất cả những người khác là kẻ thù, chuẩn bị tiêu diệt! Đây thực sự là một sự châm biếm chưa từng có! Nghĩ đến đây, trong lòng tôi thấy căm giận, tay nắm lại thành nắm đấm, người cũng run lên. Không ngờ, vì bất cẩn, cùi tay tôi chạm vào cánh cửa cuốn khiến nó phát ra tiếng “loảng xoảng”.

Hông rồi! Tôi thầm kêu trong lòng, mình đã để lộ vị trí mất rồi!

Quả nhiên chưa đầy năm giây sau khi phát ra tiếng kêu, thì người đàn ông trung niên và nữ nhân viên siêu thị đã xuất hiện trước mặt tôi. Nhìn thấy tôi co ro ở đó, người đàn ông trung niên giả bộ như không có gì, hỏi: “Sao cháu lại trốn vào đây thế?”

Tôi nhìn ông ta hoảng sợ, thân hình như dán vào bức tường: “Đừng... đừng lại gần!”

Ông ta ngồi xuống, người vươn về phía tôi: “Cháu sao vậy?”

Cổ họng tôi dường như bị vật gì đó chặn lại, không sao phát ra thành tiếng được, tôi sợ hãi lắc đầu. Ông ta đưa tay ra định sờ lên trán tôi, nhưng đã bị tôi gạt ra ngay. Đúng lúc mà tôi nghiêng đầu sang bên phải, bỗng nhiên tôi nhìn thấy phía sau ông có một bàn tay, bàn tay ấy đang cầm một con dao sáng loáng!

Trong phút chốc, tôi cảm thấy trời đất quay cuồng, hơi thở như ngưng lại, tôi nghĩ, ông ta sẽ ra tay rồi! Trong giây phút vô cùng khẩn cấp ấy, tay tôi bất giác quờ quạng tìm vật gì đó có thể cứu sống mình, và tôi đã quờ được, một chiếc móc sắt! Đó là chiếc móc mà nam nhân viên siêu thị dùng để kéo tấm cửa cuốn! Tôi không thể do dự và có sự lựa chọn nào khác, cầm chiếc móc sắt lên, dồn hết sức lực, tôi quăng nó về phía người đàn ông kia.

Thời gian dường như ngừng trôi, bốn mắt chúng tôi nhìn nhau, đôi mắt của người đàn ông trung niên vằn lên tia máu đỏ, khuôn mặt mất hoàn toàn sức sống. Lúc này, tôi mới nhìn thấy, chiếc móc sắt cắm đúng vào bên thái dương phải của ông ấy.

Tôi vô cùng sợ hãi, ném vội chiếc móc sắt, thân hình người đàn ông nghiêng về bên phải như một hình nộm mất chỗ dựa rồi bất động. Nữ nhân viên bước tới, nhìn thấy người đàn ông trung niên đã chết thảm, bèn khóc rống lên, tiếp đó cô ấy nhìn tôi, rồi kêu lên và chạy về phía quầy thu ngân. Tôi vẫn còn chưa kịp phản ứng gì thì đã thấy hai tay cô nâng khẩu súng đứng trước mặt tôi. Toàn thân cô ấy run lên như cây cỏ trước gió, khẩu súng trong tay có thể cướp cò bất cứ lúc nào. Tôi không muốn lặp lại cảnh tượng của cậu thư sinh mặt nhợt, nên ra sức giải thích: “Đừng! Đừng nổ súng, tôi không có ý giết chết ông ấy đâu! Chỉ là tôi... muốn tự vệ mà thôi!”

Sự việc vượt ra khỏi tưởng tượng của tôi đã xảy ra, nữ nhân viên không nghe những lời giải thích của tôi mà giờ súng nhắm thẳng vào người tôi và bóp cò.

Tôi chết rồi!

Tôi nhắm chặt mắt, nhưng không nghe thấy tiếng súng nổ, mà nghe thấy một tiếng “tạch”. Mở mắt ra nhìn thì thấy nữ nhân viên đang ngây người nhìn khẩu súng, dường như cô ấy cũng không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Thực ra, tôi và cô ấy đều nghĩ giống nhau, chẳng phải khẩu súng ấy chỉ còn một viên đạn duy nhất sao, nhưng sao bóp cò thì lại không có đạn nổ?

Tôi chợt hiểu ra và nhớ lại rằng, tối hôm qua khi tôi nói với người đàn ông trung niên rằng, cô gái sành điệu có ý định dùng súng tự sát, ông ấy đã nói phải đề phòng với khẩu súng, và chắc là ông ấy đã lấy viên đạn cuối cùng đó ra rồi.

Nữ nhân viên thấy khẩu súng chẳng còn tác dụng nữa bèn ném nó xuống đất, đồng thời từ từ lùi về sau, mắt nhìn hai bên xem có vật gì có

thể dùng để tấn công tôi được không. Tôi cũng chăm chăm nhìn cô ấy, trong lòng như có một ngọn lửa không tên bùng lên, cô đúng là rất quá đáng! Không thèm để ý đến những lời giải thích của tôi, không cần biết phải trái thế nào đã nổ súng bắn tôi. Nếu như viên đạn trong nòng súng chưa được lấy ra thì hẳn bây giờ tôi đã là thây ma rồi! Tôi kêu lên một tiếng thật to, tay cầm chiếc móc sắt lên, cố rút nó ra khỏi thái dương của người đàn ông trung niên, đứng dậy và đi về phía nữ nhân viên.

Nữ nhân viên dường như khiếp đảm tới mức điên cuồng không thể chế ngự được nữa, cô ta ném bất cứ vật gì vớ được về phía tôi. Lúc đầu thì là một số đồ vật nhỏ và đồ ăn, nhưng khi cô ta chuẩn bị ném một chiếc chảo nhôm về phía tôi thì tôi không thể nhìn được nữa, tôi hét lên và quăng chiếc móc sắt về phía cô ấy. Cú ném ấy trúng ngay vào đầu, cô ấy kêu lên một tiếng thảm thiết rồi ngã lăn ra bất tỉnh. Tôi không thể biết cô ấy bị ngất hay đã chết, chỉ biết rằng, cô ấy may mắn hơn người đàn ông trung niên kia, không bị đầu nhọn của chiếc móc sắt gây chấn thương.

Mối đe dọa trước mắt đã được giải quyết, tôi thở dốc, dần dần bình tĩnh trở lại. Đứng ngây ra trong khoảng vài, ba phút, tôi mới hoàn toàn lấy lại tinh thần. Tôi cầm chiếc móc sắt lên, nhìn những vết máu trên đó, rồi lại nhìn hai sinh mệnh từng bị nó gây tổn thương, bất giác thấy run sợ. Tôi vội ném chiếc móc sắt đi, hai đầu gối khuỵu xuống và òa khóc.

CHƯƠNG 19

Thế Giới Bên Ngoài Cửa

5 giờ 47 phút sáng ngày 27 tháng 9 năm 200x

Chuyện đã đến nước này thì tôi cũng chẳng có gì để mà suy tính, lo sợ nữa. Tôi đã nghĩ thông rồi, người đàn ông trung niên đã nói rất đúng, bây giờ đã đến nước một là sống, hai là chết rồi. Dù sao thì tôi cũng đã giết người, chi bằng quyết một phen với hung thủ đích thực - cậu thanh niên kia!

Tôi không hiểu mình lấy sức mạnh ở đâu ra, một tay tôi cầm chiếc móc sắt, một tay cầm chiếc đèn pin đã bật, tìm cậu ta trong siêu thị, miệng hét lên: “Này, thằng kia! Mày hãy ra đây đi! Tao biết mày làm những gì rồi, mày là hung thủ!”

Không có tiếng trả lời, cũng không thấy bóng dáng cậu ta đâu. Chiếc đèn pin trong tay tôi chiếu khắp mọi nơi, chiếc móc sắt cũng vung bốn phía như phát rồ. Tôi bước nhanh giữa các kệ hàng, làm đổ không ít hàng hóa ra sàn nhà. Nhưng sau một lượt lục tìm, khiến cho siêu thị thành một đồng ngổn ngang mà vẫn chẳng thấy cậu ta đâu. Tôi tức giận thở hổn hển, không biết cậu ta đang chạy trốn tôi hay đang nấp ở một chỗ nào đó trong bóng tối. Tóm lại là, tôi không sao tìm được cậu ta, nhưng tôi tin, cậu ta không thể nào biến mất trong ngôi nhà này được! Một lần nữa tôi lại gào lên trong siêu thị vắng ngắt: “Đồ nhát gan! Mày trốn làm gì? Ra đây mau, mày sợ tao rồi à?”

Tôi đứng yên tại chỗ trong khoảng 5 phút, ánh đèn pin rọi khắp mọi nơi, nhưng vẫn chẳng thấy động tĩnh gì. Tôi nhận ra rằng, cậu thanh niên kia sẽ không đời nào chủ động xuất hiện, vì vậy, cơn giận dữ lại

bùng lên, tôi bắt đầu lần tìm kiếm thứ hai.

Khi tôi đi đến góc cùng bên phải, ánh đèn pin chiếu vào một người mà tôi gần như quên mất, đó là bà cụ già. Khi ánh đèn pin quét vào mặt bà ấy, tôi nghĩ, đó là một khuôn mặt đáng sợ nhất mà trong đời này tôi từng nhìn thấy. Rõ ràng là nỗi sợ hãi và lo lắng của bà ấy đã lên đến cực điểm. Tôi không biết bà ấy sợ vì mấy vụ án mạng lên tiếp xảy ra hay là bị hành động điên cuồng của tôi lúc này. Nhưng đó không phải là điều tôi quan tâm, dù sao thì bà ấy cũng vẫn như vậy, tôi chẳng cần để ý làm gì. Tôi chỉ dừng lại bên cạnh bà mấy giây, rồi sau đó lại bắt đầu cuộc tìm kiếm cậu thanh niên kia.

Cứ như vậy trong chừng nửa tiếng, thân thể tôi mệt rã rời, cổ họng cũng đau rát, còn cậu thanh niên kia thì biến mất như bốc hơi. Tôi chẳng còn tâm trạng và sức lực để giằng co với cậu ta nữa, trước khi tôi thực sự mất hết sức lực, tôi còn có một việc quan trọng hơn phải làm.

Tôi cũng đã nghĩ thông rồi, dù thế nào cũng là chết, tôi muốn chết một cách rõ ràng. Trước khi đốt hết giọt dầu sinh mệnh cuối cùng, tôi quyết định sẽ phải vén tấm màn bí mật, xem rút cục bên ngoài đã xảy ra dịch bệnh gì? Con quái vật khổng lồ ấy như thế nào? Cả khu vực này có đúng là không còn ai nữa không? Bây giờ, thế giới bên ngoài ra sao? Muốn biết những điều này chẳng khó khăn gì, có một cách duy nhất là: phá cửa và ra ngoài.

Bây giờ, tôi chẳng còn thấy sợ hãi điều gì nữa. Trong đầu tôi chỉ có một suy nghĩ, chỉ cần cho tôi được nhìn thấy thế giới bên ngoài một lần nữa, thì dù có phải chết ngay sau đó tôi cũng không hối tiếc. Ít nhất như vậy tôi cũng được làm một con ma rõ ràng, hơn hẳn tất cả những người đã chết một cách không rõ ràng trong siêu thị kia. Tôi không do dự nữa, toàn thân như có một nguồn sức mạnh to lớn dâng trào. Tôi tìm thấy một số dụng cụ mà người đàn ông râu xồm lấy ra từ phòng để đồ. Một tay tôi cầm chiếc đinh tán đầu bằng, một tay cầm chiếc búa sắt, kêu to một tiếng rồi giáng mạnh vào cánh cửa cuốn.

Siêu thị trống vắng bỗng chốc vang lên tiếng động ầm ầm. Tôi như một kẻ điên, ra sức dùng búa sắt đập vào cánh cửa. Cuối cùng thì chiếc đinh tán cũng đã đục được một lỗ trên chiếc cửa cuốn, tôi tiếp tục đập theo lỗ hổng ấy, cho đến khi thành một cái khe chừng 10 centimét. Tôi cho chiếc cửa sắt vào trong khe hở đó rồi vừa kêu điên cuồng vừa ra sức cưa cửa. Cửa khoảng mấy trăm nhát như vậy thì lỗ hổng trên cửa đã mở rộng bằng ngang người. Tôi đã nhìn thấy hi vọng, tiếp tục dùng búa sắt gõ mấy chục cái mở rộng sang hai bên. Trời! Thế là một lỗ hổng đủ cho tôi chui ra cuối cùng đã xuất hiện!

Tôi không kìm được niềm vui sướng và cảm động, đưa một chân ra, rồi sau đó là cả người. Những mảnh nham nhở trên lỗ hổng kéo áo tôi lại, cào rách cả khuỷu tay và vai tôi. Khi cái chân thứ hai được nhấc ra, vì mất thăng bằng, tôi ngã lăn ra đất, nhưng không hề cảm thấy đau, vì cuối cùng tôi đã ra được khỏi siêu thị ấy!

Bây giờ mới là hơn 6 giờ sáng, bốn bề vẫn tối đen, sương mù dày đặc, tôi đã nhận ra điều đó khi ngã lăn ra đất. Lúc đầu, tôi chỉ chú tâm vào việc làm thế nào để ra ngoài được mà hoàn toàn không để ý xem xung quanh có những gì. Khi tôi ngồi dậy, chăm chú nhìn bốn xung quanh thì mới thấy được mọi thứ.

Chính trong khoảnh khắc tôi đưa mắt nhìn, thì thời gian dường như ngưng lại, cả thế giới dường như ngừng vận động.

Trước khi tôi ra ngoài, trong đầu tôi đã tưởng tượng ra vô số cảnh tượng về thế giới bên ngoài hôm nay, nhưng, thế giới mà tôi nhìn thấy lại không phải là một trong số đó.

Dù thế nào tôi cũng không dám tin vào những thứ mà tôi nhìn thấy.

Nếu lấy tôi làm trung tâm, hoặc lấy siêu thị đó làm trung tâm thì trong vòng bán kính 50 mét có tới mười mấy chiếc xe cảnh sát và xe cứu thương cùng hơn trăm con người đang vây lấy. Họ đều đang trong trạng thái sẵn sàng và nhìn tôi với ánh mắt nghiêm nghị. Có mấy người trông giống như y tá hình như định đi về phía tôi, nhưng bị một người giơ tay

ra ngăn lại. Ngay trước mặt tôi, phía sau một chiếc xe cảnh sát có mấy cảnh sát đang trao đổi nhỏ bằng di động. Ngoài ra, tôi còn thấy, phía sau lưng họ là phố xá, vẫn là những con phố, mái nhà cửa hàng, cửa hiệu giống như trước lúc tôi vào trong siêu thị mà chẳng hề có thay đổi nào.

Trước cảnh tượng ấy, tôi cảm thấy đầu óc mình giống hệt như chiếc bánh xe hoen gỉ không sao chuyển động được. Tất cả điều này rút cục là gì vậy? Trong bản tin thời sự chẳng phải đã nói rằng khu vực này xảy ra dịch bệnh nên tất cả mọi người đều đã sơ tán rồi sao? Cả chuyện thành phố này bị phong tỏa và cách ly nữa. Những người kia ở lại đây để làm gì nhỉ? Họ đã ở đây từ lâu rồi hay là lúc này mới tới? Nếu trước đó họ đã ở đây, thì sao khi chúng tôi gõ cửa kêu cứu chẳng có ai giúp chúng tôi? Còn nữa, liệu có phải là tôi đang nằm mơ hay không?

Không, không phải là mơ, tôi có cảm giác đau, những vết thương trên cánh tay và sau lưng nhắc cho tôi biết điều này. Vậy thì, rút cục là chuyện gì nhỉ? Tôi đứng sững người, rồi sau đó chìm vào trong cơn mê man chưa từng có.

CHƯƠNG 20

Sự Thật

9 giờ 29 phút tối ngày 22 tháng 9 năm 200x

Không còn sự lựa chọn nào khác, trong lòng hắn rất rõ điều đó, hành tung của mình đã bị bại lộ. Rất nhanh, những ‘quái vật’ ấy xông ra từ bốn phía, còn mình thì trở thành cá nằm trên thớt. Không được! Không thể cứ ngồi mà chờ chết! Hắn đưa mắt nhìn quanh, thế rồi bất chợt hắn nhìn thấy ánh sáng của tia hi vọng ở một chỗ ngay gần đó.

Siêu thị? Nơi đó vẫn còn mở cửa! Tim hắn đập loạn xạ, mình được cứu rồi!

Hắn chạy như điên đến đó. Cánh cửa kính của siêu thị đang đóng, hắn đẩy mạnh bước vào trong, đồng thời lấy khẩu súng giắt ở lưng ra giờ lên chĩa vào đám người đang xếp hàng chờ thanh toán, lớn tiếng quát: “Đứng yên! Tất cả không ai được nhúc nhích!”

Hắn đã khống chế thành công! Tất cả những người trong siêu thị đều ngây ra vì sợ, không ai dám manh động. Hắn vội lùi về sau một bước, trong bụng hiểu rõ, cần phải hành động trước khi những ‘con quái vật’ ấy đến! Hắn chĩa nòng súng về phía nam nhân viên của siêu thị đang đứng cạnh cửa và quát: “Đóng cửa lại! Nhanh lên, đóng cánh cửa cuốn kia lại!”

“Vâng... vâng...” Nam nhân viên sợ hãi làm theo, bước tới bên cạnh cửa, cầm lấy chiếc móc sắt, móc vào chiếc cửa cuốn rồi kéo “roạt” một cái, siêu thị lập tức được đóng kín.

Gần như cùng lúc đó, mấy chiếc xe cảnh sát phóng ngay tới, nhưng chỉ kịp nhìn thấy chiếc cửa cuốn sập xuống. Một viên cảnh sát trẻ lái

chiếc xe đầu tiên tức giận vỗ đùi: “Trời ạ, chỉ chậm có một bước!”

Viên cảnh sát ấy quay sang một cảnh sát tuổi tầm trung niên khoác trên mình chiếc áo khoác da, nói: “Đội trưởng, mục tiêu đã bỏ chạy vào trong siêu thị rồi, còn ép nhân viên đóng cửa, bây giờ phải làm gì ạ?”

“Xuống xe rồi hãy nói.” Đội trưởng Đội cảnh sát hình sự ra lệnh, rồi mở cửa xe.

Những cảnh sát khác cũng bước xuống khỏi các xe phía sau, và tập trung quanh Đội trưởng, một người trong số đó đề nghị: “Đội trưởng, có nên gọi vào trong đó không?”

“Đừng vội”, Đội trưởng đưa tay ra hiệu rồi móc điện thoại, “Để tôi báo cáo tình hình với Cục trưởng đã.”

Đội trưởng cầm điện thoại đi sang một bên rồi báo cáo vắn tắt tình hình hiện tại cho Cục trưởng, đồng thời lắng nghe chỉ thị của ông. Mấy phút sau, ông ta đáp lại với người ở đầu dây bên kia bằng vẻ mặt rất nghiêm nghị: “Vâng, tôi hiểu rồi... Rõ rồi ạ!”

Cất điện thoại vào túi xong, Đội trưởng cảnh sát hình sự nói với các cấp dưới: “Cục trưởng nói, tình hình lần này khá đặc biệt. Mục tiêu mà chúng ta bám theo không phải là một nghi phạm mà là một bệnh nhân mang trong mình một loại bệnh truyền nhiễm cực mạnh, một bác sĩ và ba y tá đã từng tiếp xúc với ông ta lúc trước đều đã bị lây nhiễm. Có nghĩa là, tỉ lệ lây nhiễm hiện tại là một trăm phần trăm, khá nguy hiểm.”

“Ông ta mang bệnh gì vậy?” Một nữ cảnh sát hỏi.

Đội trưởng cảnh sát hình sự lắc đầu: “Không rõ, nghe nói có thể là một loại vi rút ác tính mới. Khi nhiễm phải loại vi rút này, về thực thể không có bất cứ dấu hiệu khó chịu nào, nhưng về tinh thần thì sẽ trở nên rối loạn. Nói cụ thể hơn, người bị nhiễm chỉ cần nhận được một ám thị hay ảnh hưởng tâm lý nào đó thì sẽ sinh ra ảo tưởng hoặc tượng tượng tương ứng...”

“Có nghĩa là, sẽ xuất hiện một số người mắc bệnh tâm thần?” Viên cảnh sát trẻ tuổi hỏi.

“Có lẽ cũng gần như vậy.” Đội trưởng Đội cảnh sát hình sự đáp. “Hơn nữa, Cục trưởng nói, mấy vị bác sĩ và y tá bị nhiễm ấy còn ảnh hưởng đến nhau, xuất hiện những hình ảnh tương tự giống nhau, ở những người mắc bệnh thông thường thì không như vậy.”

“Không lẽ...” Nữ cảnh sát nhớ lại, “Tôi lại cứ thắc mắc rằng vì sao hẳn lại cứ chạy, nhìn thấy xe của chúng ta đuổi theo đằng sau thì sợ hết hồn hết vía, chưa biết chừng hẳn coi chúng ta như loài quái vật nào đó.”

“Đội trưởng, vậy bây giờ chúng ta phải làm gì?” Một cảnh sát khác hỏi.

“Vừa rồi Cục trưởng chỉ thị cho chúng ta là tạm thời án binh bất động, theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình. Chỉ cần không có ai ở bên trong ra thì chúng ta không được làm cho họ kinh động, càng không được tùy tiện xông vào.”

“Đội trưởng, trong tay người ấy có súng đấy!” Viên cảnh sát trẻ nhắc, “Nếu chúng ta không có hành động, thì những người trong siêu thị sẽ gặp nguy hiểm!”

“Tôi biết, nhưng đây là mệnh lệnh của cấp trên, chúng ta phải phục tùng.” Vẻ mặt của Đội trưởng rất nghiêm túc. Viên cảnh sát trẻ nhìn anh ta với vẻ nghi hoặc, dường như không hiểu sao lại như vậy.

Đội trưởng từ từ quay mặt lại nhìn viên cảnh sát trẻ: “Cậu vẫn chưa hiểu à? Người mang theo vi rút lây nhiễm đã vào trong siêu thị, những người ở trong đó hẳn cũng đã bị nhiễm gần hết rồi. Vả lại, các chuyên gia y tế vẫn còn chưa nghiên cứu ra cách thức lây nhiễm và biện pháp chữa trị nó. Cũng có nghĩa là, nếu bây giờ chúng ta mở cửa siêu thị ra và tiếp xúc với những người trong đó thì chúng ta cũng sẽ trở thành những người lây bệnh, rồi sau đó tiếp tục truyền sang cho những người khác, khiến tình hình càng không thể kiểm soát được.”

“Cho nên, tất cả đã hiểu rõ chưa?” Đội trưởng nhìn cấp dưới một lượt, “Nhiệm vụ của chúng ta bây giờ không phải là không làm gì mà là kể từ giờ phút này phải canh gác siêu thị kia 24/24 giờ, trước khi có

lệnh khác của cấp trên thì không được để cho bất cứ ai trong siêu thị ra ngoài. Một khi tình hình thay đổi, chúng ta phải nhanh chóng có hành động đối phó tương ứng. Nói một cách đơn giản, những người trong siêu thị bây giờ đã bị cách ly. Nghe rõ chưa?”

“Rõ!” Mười mấy người cấp dưới đồng thanh đáp. Riêng nữ cảnh sát thì cắn môi, nói: “Đội trưởng, chúng ta làm như vậy... chẳng phải là bỏ mặc những người trong siêu thị sao? Nếu người đàn ông có súng ấy mất hết kiểm soát, nổ súng bắn vào mọi người thì phải làm thế nào?”

Đội trưởng ngẫm nghĩ một lát: “Tôi nghĩ, không đến mức đó đâu. Từ tình hình hiện nay, có thể thấy người đàn ông kia giữ súng là để đối phó với sự truy đuổi của chúng ta. Bây giờ thì hắn đã trốn thoát được rồi, hắn hẳn ta nghĩ rằng đã được an toàn, nên không có lý do gì để mà nổ súng vào những người trong siêu thị.”

Nữ cảnh sát thở dài đầy vẻ ưu tư: “Xem ra, những người trong siêu thị chỉ còn cách cầu mong gặp phúc mà thôi.”

Trong khi các cảnh sát nói chuyện với nhau thì có hai chiếc xe cứu thương đi tới. Mấy người mặc áo blouse của bác sĩ và bảy, tám y tá, hộ lý bước xuống khỏi xe. Đội trưởng cảnh sát hình sự ra đón và hỏi: “Sao thế, bác sĩ, các anh đã biết cách đối phó với loại vi rút này chưa?”

Một vị bác sĩ nam đi đầu lắc đầu nói: “Làm sao mà nhanh như thế được, các chuyên gia y tế còn đang nghiên cứu. Chúng tôi tới là để làm một số công tác chuẩn bị ứng cứu, nếu có người từ trong đó ra, chúng tôi cũng chỉ giải quyết theo tình hình thôi.”

Đội trưởng cảnh sát hình sự lắc đầu, nói: “Xem ra, mục đích của các anh cũng như của chúng tôi bây giờ...”

“Đội trưởng!” Nữ cảnh sát đột nhiên kêu thất thanh, “Tôi nghe thấy có tiếng phá khóa từ trong siêu thị, hình như họ định ra ngoài rồi!”

“Nhanh lên!” mặt của Đội trưởng biến sắc, “Tiến lên ngăn họ lại!” Vị bác sĩ chỉ huy cũng lập tức cắt cử: “Chuẩn bị khẩu trang, thuốc an thần và bình truyền dịch, đi nào!”

Mười mấy con người cùng chạy về phía siêu thị như một đàn ong. Vừa đến trước cửa thì cánh cửa cuốn “roạt” một cái, kéo lên ngang lưng người, hai cảnh sát đi đầu nhìn ngay thấy nam nhân viên ngồi bên cửa, anh ta quay lưng về phía họ và đang nói gì đó với người ở bên trong. Trong khoảnh khắc ấy, cả hai cảnh sát đều chợt nghĩ đến cùng một ý, chức trách của ngành và quy phạm đạo đức hàng ngày của họ đều khiến họ không thể nào làm được cái việc đẩy cái người đang còn sống và tìm cách thoát khỏi nguy hiểm kia quay trở lại vào bên trong! Thế là cả hai đều nhanh chóng chìa tay ra, kéo mạnh nam nhân viên kia lên. Có điều, cũng đúng vào phút giây ấy, cánh cửa sắt cuốn “roạt” một cái sập xuống và đóng chặt lại.

Nam nhân viên kia không nhìn rõ ai là người đã kéo mình ra, sợ đến hồn bay phách lạc, ra sức giãy giụa và kêu thét lên, hai chân đạp vào cánh cửa cuốn thành những tiếng rầm rầm. Thế rồi, trong lúc cuống cuồng, đôi chân của anh ta đạp đổ lọ thuốc nước trên tay của một y tá, thế là nước thuốc màu đỏ chảy tràn trên mặt đất và lọt qua khe cửa chảy cả vào trong siêu thị.

Các cảnh sát và nhân viên y tế đứng bên cửa bất ngờ trước cảnh nam nhân viên kia vừa la hét vừa giãy giụa dữ dội. Song, dù gì thì anh ta cũng đã được lôi ra rồi, không thể nào đẩy vào trở lại được. Mấy cảnh sát vội bước tới, cùng nhau giữ lấy chân và tay của anh ta, vị bác sĩ nam cố choàng một chiếc khẩu trang vào miệng anh ta, còn một nữ y tá thì vén tay áo của anh ta và lập tức tiêm cho một mũi an thần. Mấy phút sau, anh ta nằm im, hai mắt nhắm lại như ngủ.

Một chiếc cáng được đưa tới. Vị bác sĩ nam cử một bác sĩ và hai hộ lý: “Mọi người cáng anh ta lên xe cứu thương và mau chóng đưa về bệnh viện ngay, trên đường, không được tiếp xúc với bất kì người nào, đưa ngay xuống khoa cách ly!”

Mấy nhân viên y tế làm theo như mệnh lệnh. Tất cả nhân viên y tế còn lại và các cảnh sát chứng kiến cảnh tượng nguy hiểm vừa rồi đều

đưa tay gạt mồ hôi.

Chờ thêm hơn mười phút nữa nhưng không thấy bên trong cánh cửa cuốn có động tĩnh gì, đám đông mới thở phào một cái.

Đội trưởng cảnh sát hình sự lúc này dường như mới chợt nhớ ra điều gì bèn quay lại giận dữ mắng hai cảnh sát đã kéo nam nhân viên kia: “Thật không ra gì! Hai cậu thế nào thế? Bảo các cậu ngăn không cho họ ra, thế mà các cậu lại làm ngược lại, kéo người ta ra! May mà mới chỉ có một người. Nhưng vừa rồi, tất cả chúng ta đều đã tiếp xúc với thân thể của người ấy, nếu chúng ta đều bị nhiễm bệnh thì làm thế nào? Nếu như bệnh sẽ lan truyền thì làm sao? Hả?”

Hai viên cảnh sát cứ mặc cho Đội trưởng mắng nhiếc mà không dám cãi một lời. Một lát sau, Đội trưởng nhìn thấy vẻ mặt tội nghiệp của hai cấp dưới, rồi lại dường như cũng thấy được nhiệm vụ này thực sự rất khó khăn, khó mà trách họ được, nên thở dài một cái rồi quay người đi về phía chiếc xe cảnh sát.

Nữ cảnh sát bước tới bên cạnh xe, hỏi: “Đội trưởng, chúng ta có nên gọi cho những người ở trong siêu thị một cú điện thoại không, nói cho họ biết tình hình hiện tại, để họ yên tâm và bớt lo lắng?”

Đội trưởng cảnh sát hình sự ngồi thẳng dậy từ trên ghế: “Phải rồi, may mà cô nhắc tôi! Bây giờ hãy đi bảo mọi người cắt đứt điện thoại với bên trong siêu thị đi, đồng thời báo cho các nhân viên có liên quan hãy chặn toàn bộ tín hiệu điện thoại quanh khu vực siêu thị.”

Nữ cảnh sát không hiểu: “Sao lại phải làm như thế, thưa Đội trưởng?”

“Cô nghĩ mà xem, nếu người trong siêu thị liên lạc được với bên ngoài, biết được tình hình bây giờ, cũng có nghĩa là biết mình đã mắc phải loại vi rút chưa biết tên, lại còn bị cách ly và không được chữa trị, thì liệu họ có cam lòng ở lại trong đó hay không? Khẳng định là họ sẽ tìm mọi cách để ra ngoài! Nếu những người trong siêu thị tràn ra như chạy trốn thì chúng ta phải làm thế nào? Vì vậy, cô hiểu không, bây giờ chúng ta phải tránh để họ liên hệ với thế giới bên ngoài, chỉ cần họ cứ ở

trong đó và không biết gì về tình hình, không mạnh động tìm cách ra ngoài là được!”

“Tôi hiểu rồi, thưa Đội trưởng. Tôi sẽ làm theo như thế.” Nữ cảnh sát gật đầu, rồi nhanh chóng rời đi.

9 giờ 11 phút ngày 23 tháng 9 năm 200x

Các cảnh sát canh chừng trước cửa siêu thị suốt một đêm nghe thấy một tiếng động lớn từ bên trong vọng ra, rõ ràng đó là tiếng những người bên trong đang đập cửa. Cùng với đó, còn có cả tiếng chửi rủa thô tục và tiếng kêu cứu. Viên cảnh sát trẻ lo lắng nói với Đội trưởng: “Xem ra, họ không bình tĩnh được nữa rồi.”

“Chỉ cần cậu bình tĩnh cho tôi là đủ rồi.” Đội trưởng nói, mắt vẫn không rời cánh cửa sắt cuốn, “Phải theo dõi chặt chẽ nhất cử nhất động của họ. Nếu có người cố ra ngoài, khi cần thiết, hãy sử dụng thứ kia.”

Viên cảnh sát trẻ há hốc mồm, mắt liếc nhìn mấy khẩu súng gậy mê để trên xe.

11 giờ 55 phút tối ngày 23 tháng 9 năm 200x

“Trời ạ, cuối cùng thì bà ta cũng dừng lại rồi” Nữ cảnh sát bóp trán với vẻ mệt mỏi, “Nếu bà ta mà còn đập tiếp, thì có lẽ tôi không chịu nổi nữa. Tôi cũng đến suy nhược thần kinh mất thôi!”

“Bà ta bắt đầu đập từ lúc chiều, đến bây giờ có lẽ cũng đã mệt rồi.” Viên cảnh sát trẻ nói với nữ cảnh sát, “Cô cũng mệt rồi, vào xe mà ngủ một lát đi.”

“Còn anh, không nghỉ một lát à?”

“Vừa rồi tôi cũng đã chợp mắt được một tí trong xe rồi. Chà, nhiệm vụ lần này chẳng có ngày, có đêm gì cả, nếu chúng ta không thay nhau nghỉ thì gục cả đám mất thôi!”

“Thôi được, tôi vào trong xe ngủ một lát.” Nữ cảnh sát chui vào trong xe, ngẩng lên nhìn thì thấy một chiếc xe mô tô ba bánh chở hàng cũ kĩ đang chạy đến trên con đường phía trước mặt. Không hiểu máy nổ của chiếc xe ấy có vấn đề gì hay là chở quá tải trọng mà nó phát ra một thứ

âm thanh ầm ầm như khoan vào tai. Giữa đêm khuya thanh vắng, âm thanh ấy chẳng khác gì tiếng gào thét của một con quái vật. Chiếc xe càng đến gần thì âm thanh ấy càng gay gắt và càng to. Nữ cảnh sát không tìm được nhú chặt mày, bịt tai: “Không hiểu là loại xe gì nữa, chắc chắn ở thành phố thì không thể vào được rồi, có lẽ chỉ những nơi như ở đây mới cho phép tồn tại loại xe kiểu này.”

Viên cảnh sát trẻ nhìn theo phía chiếc xe ba bánh, nói: “Hình như nó đi về phía thành phố.”

“Đi nào, chúng ta ra chặn và hỏi xem, đừng cho nó đi gần lại đây. Cái thứ tiếng inh tai nhức óc này có thể sẽ khiến những người trong siêu thị kinh sợ đấy.”

Viên cảnh sát trẻ gật đầu, rồi cùng nữ cảnh sát đi ra phía đường chặn chiếc xe mô tô ba bánh kia lại.

Nữ cảnh sát chìa chiếc thẻ ngành cho người điều khiển chiếc xe rồi hỏi: “Nửa đêm mà anh còn lái cái xe cũ nát này đến đây để làm gì?”

Điều khiển chiếc mô tô ba bánh đó là một người đàn ông trung niên nhìn vẻ ngoài thật thà, chất phác. Ông ta cũng nhìn thấy có mấy chiếc xe cảnh sát và xe cứu thương đang vây quanh siêu thị. Đây là cảnh tượng mà ông chưa bao giờ nhìn thấy, nên mở tròn mắt, đáp mà như hỏi lại: “Thưa, anh cảnh sát, ở đây... đang xảy ra chuyện gì vậy?”

“Chúng tôi hỏi ông đến đây làm gì?” Viên cảnh sát trẻ nói với ngữ khí hơi nặng.

“Tôi... tôi phụ trách việc giao hàng cho siêu thị kia, mọi khi tôi cũng đều đi vào giờ này.” Người điều khiển chiếc mô tô thận trọng dò hỏi: “Sao cơ, thưa anh cảnh sát, có vấn đề gì ạ?”

Nữ cảnh sát nói với ông ta: “Nói cho ông biết, vì một tình hình đặc biệt nên siêu thị kia tạm thời bị phong tỏa. Ông hãy lái xe về đi, trong thời gian này không được chở hàng đến đây. Còn nữa, khói thải và tiếng ồn của chiếc xe này đều vượt quá mức cho phép, không được tiếp tục sử dụng nữa. Nếu lần sau còn để tôi bắt gặp ông lái chiếc xe này, tôi sẽ lập

tức báo cho cảnh sát giao thông tịch thu xe của ông, ông nghe rõ chưa?”

9 giờ 11 phút sáng ngày 24 tháng 9 năm 200x

Một cảnh sát chạy vội vàng đến nói: “Đội trưởng, tôi nghe thấy có tiếng khoan điện trong siêu thị, có lẽ người ở trong đó muốn phá cửa ra ngoài!”

Đội trưởng cảnh sát đứng dậy: “Khoan điện? Trong siêu thị mà cũng có thứ đó à?”

“Phen này thì hỏng rồi. Họ mà dùng khoan điện phá cửa, thì có lẽ chỉ mười phút là ra ngoài được thôi!” Viên cảnh sát trẻ nói.

Đội trưởng suy nghĩ trong giây lát, rồi hạ lệnh: “Các cậu hãy đi tìm đường điện dẫn vào trong siêu thị và cắt đứt nó ngay!”

“Sao cơ? Cắt điện?” Một cảnh sát trong số đó do dự hỏi, “Đối với những người không hề biết gì trong đó, thì làm như vậy có khiến họ thấy sợ hãi không nhỉ?”

“Chẳng có cách nào nữa. Nếu không ngăn họ lại, thì lập tức sẽ khiến cho bên ngoài hoang mang.” Đội trưởng nói, tay bẻ điều thuốc thành đôi.

10 giờ 41 phút ngày 25 tháng 9 năm 200x

Một chiếc xe hơi màu trắng bạc lao nhanh đến, rồi dừng lại ở khoảng cách hai trăm mét. Mấy viên cảnh sát đang định đến hỏi, thì có hai người tuổi tầm trung niên trông như vợ chồng, bước xuống xe với vẻ mặt lo lắng. Họ bước nhanh về phía mấy cảnh sát gần nhất, hỏi với vẻ nôn nóng: “Con gái tôi ở trong siêu thị này à?”

Một cảnh sát có khuôn mặt vuông vức đáp: “Cho dù con gái của ông có ở trong đó hay không thì bây giờ cũng mời các vị rời khỏi lập tức, ở đây không cho phép ai được dừng lại, trừ cảnh sát và nhân viên y tế.”

“Dựa vào đâu? Các người dựa vào đâu để nhốt con gái tôi trong đó?” Người đàn ông mặc com-lê tỏ ra rất nóng tính, chất vấn lại bằng giọng nghiêm trọng, “Con gái tôi không phải là phạm nhân, các người lấy tư cách gì mà nhốt nó?”

Đội trưởng Đội cảnh sát hình sự cùng với nữ cảnh sát đi tới. Đội trưởng hỏi: “Chuyện gì thế? Hai người này là ai?”

“Chúng tôi là bố mẹ của một cô gái trong đó!” người đàn ông chỉ vào trong siêu thị nói: “Con gái tôi học đại học ở thành phố của các người. Ngày hôm qua tôi không liên lạc được với nó! Gọi điện đến trường hỏi thì được người phụ trách nói, con gái tôi đến mua đồ ở siêu thị này, kết quả bị cảnh sát giam ở bên trong, họ còn nói có khả năng con gái tôi bị nhiễm một loại vi rút nào đó. Tôi muốn hỏi các anh, rút cục là có chuyện gì?”

Đội trưởng cảnh sát nhấn nài giải thích: “Người phụ trách nhà trường không nói sai đâu. Rất có thể con gái của ông bà ba ngày trước vào đó mua đồ không may gặp phải người đàn ông mang trong mình một loại vi rút chưa biết tên chạy vào trong và ép họ đóng cửa lại. Cũng có nghĩa là, con gái của ông bà có khả năng đã bị nhiễm loại vi rút đó. Hiện tại, các chuyên gia y tế chưa nghiên cứu ra phương pháp phòng chống và khống chế hiệu quả, vì thế, chúng tôi tạm thời cách ly siêu thị này, để ngăn chặn sự lây lan của loại vi rút đó. Mong ông bà hiểu cho.”

Nghe những lời giải thích ấy, mẹ của cô gái bật khóc: “Con gái của tôi bị nhiễm loại vi rút gì? Nhưng các người nhốt nó ở trong đó, chẳng phải là thấy chết mà không cứu sao?”

Nữ cảnh sát bước lên, nói: “Thưa các vị, các vị hãy nghe tôi giải thích ba điểm. Thứ nhất, theo như lời các bác sĩ nói với chúng tôi, những người bị nhiễm loại vi rút này về thể chất không xảy ra bất kì điều gì không bình thường, chỉ có điều tinh thần sẽ bị ảnh hưởng, nên các vị cũng không nên quá lo lắng và nôn nóng. Thứ hai, vừa rồi, Đội trưởng của chúng tôi cũng đã nói rồi đấy, hiện tại các chuyên gia y tế chưa nghiên cứu ra biện pháp điều trị loại vi rút này, vì vậy, cứ cho là chúng tôi để cô ấy ra ngoài thì cũng không thể điều trị cho cô ấy được, ngược lại còn khiến cho loại vi rút ấy lây lan. Thứ ba, cho đến thời điểm hiện tại, những người đến đây, bao gồm cả ông chủ siêu thị và những người

thân của các nhân viên trong siêu thị cũng đã tới mấy chục người rồi. Sau khi nghe chúng tôi giải thích họ đều hiểu và thông cảm với cách giải quyết của chính quyền. Vì vậy, tôi mong các vị cũng hiểu và chấp nhận, giúp đỡ và phối hợp với công việc của chúng tôi, được chứ?”

Những lời thuyết phục có tình có lý của nữ cảnh sát khiến người khác khó mà phản bác lại. Nhưng, mẹ của cô gái vẫn khóc và nài nỉ: “Chúng tôi đường xa tức tốc tới đây, đã không được nhìn thấy mặt của con gái, nhưng không lẽ đến nói với nó vài lời qua cửa thôi cũng không được sao? Tôi chỉ cần được biết nó vẫn đang khỏe mạnh là được.”

Nữ cảnh sát nói với vẻ khó khăn: “E rằng cũng không được đâu ạ. Nếu để cô ấy biết ông bà đang ở bên ngoài cửa, chắc chắn cô ấy sẽ... trời, thì như tôi đã nói một hồi với các vị rồi đấy.”

Thế rồi, đột nhiên bố của cô gái gầm lên giận dữ: “Thế này cũng không được, thế kia cũng không được! Tôi không hiểu, tôi muốn gặp con gái tôi, vì sao tôi lại phải cần sự cho phép của các người!”

Nói xong, ông ta gạt hai cảnh sát trước mặt ra, bước nhanh về phía siêu thị. Mấy cảnh sát không ngờ ông ta lại phản ứng mạnh mẽ như vậy, nên cứ đứng đờ ra, mãi cho tới khi Đội trưởng quát lên: “Mau ngăn ông ấy lại!” thì họ mới như sức tỉnh đuối theo sau nhưng vẫn chậm mất mấy bước. Người đàn ông mặc com lê bước rất nhanh tới trước cửa siêu thị, rồi không chần chừ, giơ tay đập mạnh vào cửa, miệng thì gọi tên con gái. Lúc này, mấy viên cảnh sát đã đuối kịp tới nơi, một cảnh sát cao lớn bịt lấy miệng ông, rồi ôm ông lôi về phía sau. Người đàn ông ấy như phát điên, dù nửa người trên bị lôi về phía sau, cũng vẫn cứ giơ chân đạp vào cửa. Phải mấy cảnh sát hợp sức lại mới đưa ông ta ra xa một chút, nhưng ông cũng vẫn không chịu mà vẫn cứ liên tục giãy giụa, phản kháng.

Đội trưởng cảnh sát thấy không thể để tình trạng ấy tiếp tục được nữa, anh ta lấy chiếc roi điện của cảnh sát ra, bật công tắc rồi bước tới giằng vào người đàn ông mặc com-lê. Người đàn ông ấy kêu lên một

tiếng rồi lăn ra ngất lịm. Xong việc, Đội trưởng quay lại với vẻ mặt giận dữ, nói với hai cảnh sát khác: “Lái xe đưa ông ta về Sở! Nếu ông ta còn định gây rối nữa thì khép tội cản trở người thi hành công vụ để tạm giam ông ta.”

6 giờ 12 phút sáng ngày 27 tháng 9 năm 200x

Đội trưởng cảnh sát khép hờ mắt nằm trong xe, mắt nhìn một chiếc xe cứu hộ bật đèn pha đang lao nhanh đến qua cửa kính. Đội trưởng linh cảm rằng, sự xuất hiện của chiếc xe cứu hộ này có nghĩa là đã có một sự thay đổi và kết thúc. Anh ta mở cửa xe và bước xuống đi ra ngoài.

Chiếc xe cứu hộ dừng lại ở chỗ rất gần với xe cảnh sát. Dường như chiếc xe chưa kịp dừng hẳn thì một bác sĩ nam trung tuổi đã nhảy từ trên xe xuống. Đội trưởng nhìn và nhận ra, đó là vị bác sĩ đã nói chuyện với mình lúc đầu tiên. Ông trực ở đây hai ngày, sau đó trở về bệnh viện, bây giờ lại quay trở lại. Lúc này, ông ấy đang sải bước về phía Đội trưởng, nói vội vã: “Đội trưởng, sau khi tiến hành điều trị và quan sát đối với mấy người bị nhiễm trước đó và cả nam nhân viên của siêu thị, các chuyên gia của bệnh viện chúng tôi đã có kết luận rồi!”

Đội trưởng cảnh sát hình sự mắt sáng lên: “Là gì vậy, nói mau đi!”

Vị bác sĩ kia đỡ cặp kính lên, lắc đầu, đáp: “Chà, hoàn toàn sai mất rồi... Mọi phán đoán mà trước đây bệnh viện chúng tôi tiến hành hoàn toàn sai về phương hướng.”

Đội trưởng Đội cảnh sát hình sự nhìn vị bác sĩ, chờ đợi được nghe tiếp.

Vị bác sĩ cúi đầu suy nghĩ, dường như ông đang tính xem nói như thế nào cho rõ ràng. Một lát sau, ông ngẩng đầu lên, nói: “Người đàn ông chạy vào trong siêu thị kia là một bệnh nhân trốn khỏi bệnh viện tâm thần của thành phố. Sở dĩ ông ta có thể trốn được là vì trước đây một bác sĩ và ba y tá từng tiếp xúc với ông ta hầu như đồng thời xuất hiện triệu chứng bệnh tâm thần ở mức độ khác nhau trong cùng một thời

điểm, vì thế mà việc coi gác có phần lơ lửng. Như anh biết rồi đấy, bệnh tâm thần cho đến nay chưa rõ ràng, nhưng nó không lây lan qua đường vi rút, cũng có nghĩa là bệnh tâm thần không truyền nhiễm. Song, nếu vậy, giải thích thế nào đối với trường hợp bốn nhân viên y tế kia sau khi tiếp xúc với bệnh nhân đồng thời xuất hiện triệu chứng bệnh lý tâm thần? Vì thế, các chuyên gia của bệnh viện chúng tôi đã nghĩ đến một khả năng khác, đó là một khái niệm mới mà thế giới vừa đưa ra - học thuyết vi rút nhiễm trùng.”

Vị bác sĩ ngừng một lát rồi nói tiếp: “Lý luận của học thuyết này là, bệnh tâm thần cũng do một loại vi rút gây nên, chỉ có điều cách nói này hiện tại thiếu căn cứ thực tế, vì thế không đủ thuyết phục. Song, sự kiện lần này khiến chúng tôi không thể không suy luận: không lẽ trên người của người đàn ông kia có loại vi rút tâm thần lây truyền thật sự? Chính vì suy nghĩ như vậy, nên bệnh viện khá coi trọng và để nó không lan truyền mới thông qua chính quyền đề nghị các anh canh gác ở đây, tạm thời cách ly siêu thị kia. Nhưng qua quan sát và điều trị mấy bệnh nhân kia đến nay, chúng tôi thấy đã đi sai hướng, người đàn ông mắc bệnh kia hoàn toàn không phải là người mang vi rút nào, mà là một bệnh nhân rối loạn tâm thần rất nghiêm trọng.”

Hai mắt của Đội trưởng cảnh sát hình sự trở ra, ông ta hỏi lại với vẻ ngây ngô: “Rối loạn tâm thần? Là gì vậy?”

“Đây không phải là một khái niệm mới gì. Nói một cách đơn giản, người mắc bệnh tâm thần cũng giống như cái máy phát truyền bệnh. Người ấy sẽ truyền bệnh tâm thần cho những người bình thường trong điều kiện chịu ảnh hưởng của một số nhân tố nào đó.” Vị bác sĩ lấy ví dụ để giải thích, “Nói như thế có nghĩa là, khi người bệnh xuất hiện một tưởng tượng nào đó, nếu tiếp xúc với người bình thường, thì họ sẽ đem những tưởng tượng đó kể lại, hoặc thuật lại cho những người bình thường ấy như đó là chuyện thật, đồng thời, tinh thần, động tác và ngôn ngữ của họ cũng mang đầy tính kích động và ám thị. Những người tiếp

xúc với người bệnh này, nếu tố chất tâm lý tốt thì có thể không chịu ảnh hưởng, nhưng nếu không có sự chuẩn bị tốt về tâm lý, lại sợ hãi trước điều gì đó thì trong những hoàn cảnh đặc biệt rất có thể sẽ chịu ám thị về tâm lý, từ đó xuất hiện triệu chứng tâm thần như người bệnh kia. Hơn nữa, các ca bệnh điển hình trước đây cho thấy, người ít tuổi càng dễ bị ảnh hưởng hơn, nghiêm trọng thậm chí còn bị rối loạn tâm thần. Những người chịu ảnh hưởng sẽ thấy căng thẳng, thêm vào đó chịu tác dụng của tự ám thị và ám thị lẫn nhau, sẽ dẫn đến tình trạng cuồng loạn tập thể...”

“Khoan đã.” Đội trưởng đội cảnh sát hình sự nhíu chặt mày, cắt ngang lời bác sĩ, “Anh nói như vậy là việc chúng ta cách ly những người kia trong siêu thị là đã tạo ra cho họ một hoàn cảnh ‘cực tốt’ để họ ám thị và ảnh hưởng lẫn nhau?”

Vị bác sĩ lau mồ hôi rịn ra trên trán: “Đó thực sự là sai lầm do sự phán đoán sai của chúng tôi... Là một sai lầm nghiêm trọng và đáng sợ. Sau đó tôi tìm hiểu thì được biết, người đàn ông bỏ chạy vào trong siêu thị là một bệnh nhân rối loạn tâm thần từng phải chịu một ảnh hưởng rất tồi tệ của bệnh viện tâm thần, đến nỗi, các nhân viên y tế chuyên môn cũng bị ‘lây’... Thực ra, nếu vào ngày xảy ra việc đó, chúng ta đều đưa tất cả những người trong siêu thị vào bệnh viện và tách họ ra, thì có lẽ họ đã không gặp vấn đề gì. Nhưng bây giờ, có khả năng phần lớn họ đã trở thành những người bị nhiễm chứng rối loạn tâm thần rồi... Có điều, cũng còn may là bệnh này có thể chữa khỏi được, hơn nữa không gây nguy hiểm đến tính mạng.”

“Thật à...” Đội trưởng Đội cảnh sát hình sự cúi đầu có vẻ suy nghĩ, “Có lẽ ngay từ đầu đã phải tách họ ra để điều trị thì mới không có nguy hiểm đến tính mạng...”

Vị bác sĩ không nghe rõ, hỏi lại: “Đội trưởng, anh nói gì vậy?”

Đội trưởng Đội cảnh sát hình sự từ từ ngẩng đầu lên, nhìn vị bác sĩ: “Kết quả nghiên cứu mà anh mang tới đã quá muộn cho những người

bên trong siêu thị rồi. Anh đi hai ngày, trong hai ngày ấy anh không biết đã xảy ra những chuyện gì đâu...”

Vị bác sĩ ngậy người ra nhìn Đội trưởng Đội cảnh sát hình sự: “Xảy ra... chuyện gì?”

Đội trưởng Đội cảnh sát hình sự buồn rầu nói: “Trong khoảng từ 10 giờ đến 11 giờ tối qua, chúng tôi nghe thấy ba tiếng súng nổ từ trong đó vọng ra. Bác sĩ, anh có còn cho rằng những người ấy không xảy ra nguy hiểm về tính mạng nữa không?”

Vị bác sĩ há mồm, trợn mắt đứng ngậy ra, toàn thân cứng đờ như bị ướp lạnh.

Đúng lúc đó, tất cả cảnh sát và nhân viên y tế, bao gồm cả Đội trưởng và vị bác sĩ nọ đều nghe thấy tiếng động rầm rầm từ trong siêu thị, những nhát búa sắt giáng vào cánh cửa cuốn như những nhát gõ vào trái tim họ.

“Vẫn còn người sống, trong siêu thị vẫn còn người sống...” Đội trưởng đội cảnh sát hình sự lẩm bẩm, “Cuối cùng thì họ không chịu được nữa, họ muốn phá cửa để ra.”

Vị bác sĩ kia cũng nói với vẻ áy náy: “Sau khi những người trong đó ra, tôi sẽ đến trước hỏi han họ, các anh đừng vội đến gần, nhất định không được làm cho họ sợ hãi.”

CHƯƠNG 21

Kết Luận Đáng Sợ

6 giờ 44 phút sáng ngày 27 tháng 9 năm 200x

"**N**ày có nghe được không? Có nghe rõ lời tôi nói không?" Ông ta vừa nói vừa làm động tác với tôi, "Không cần phải nói cũng được, chỉ cần lắc hoặc gật đầu là được."

Tôi ngây ngô nhìn vị bác sĩ trung tuổi đeo kính trước mặt. Ông ta chỉ bước tới có một mình và nói một lô một lốc những lời rất khó hiểu, nào là người bệnh rối loạn tâm thần, những người trong siêu thị đều bị ảnh hưởng, dẫn tới chứng cuồng loạn tập thể... Nội dung mà ông ta nói hoàn toàn khác với hiểu biết và suy đoán của tôi lúc trước, quả thực tôi rất khó xác định là mình có hiểu lời ông ta thật không.

Đúng lúc tôi còn đang ngơ ngác thì bỗng nghe thấy tiếng của một cảnh sát mặc áo khoác da đứng ở chỗ gần đó báo cáo với ai đó qua điện thoại: "Một cậu thanh niên từ trong siêu thị đã ra ngoài."

Cậu thanh niên! Tôi giật thót mình, suýt nữa thì quên cậu ta! Tôi quay ngoắt đầu lại, đưa mắt nhìn bốn xung quanh, nhưng chẳng hề thấy bóng dáng của 'cậu thanh niên' nào. Nhưng, tôi đã nhìn thấy một cảnh sát vừa công bà cụ già từ trong siêu thị ra, miệng vừa kêu lên: "Trong siêu thị chỉ còn bà cụ này sống sót, những người khác đều chết cả rồi!"

Đứng bên cạnh một cảnh sát nam là một nữ cảnh sát, hai người đó cùng bước tới bên cạnh xe cứu thương và nói với mấy y tá, hộ lý ở đó: "Bà cụ này có lẽ là người duy nhất trong siêu thị không bị ảnh hưởng, vì bà ấy bị câm điếc! Tôi biết một số ngôn ngữ dành cho người câm điếc, vừa rồi tôi có nói với bà ấy một vài câu, bà ấy ra hiệu bằng tay rằng

những người trong siêu thị ấy đều phát điên rồi và họ liên tiếp tàn sát lẫn nhau!”

Tôi cứ ngây người ra nhìn họ, trong đầu rối ren, người cảm điếc? Thì ra, bà cụ già là người cảm điếc! Hèn nào bà ấy chẳng nói với chúng tôi câu nào, sao lúc trước tôi không nghĩ ra nhỉ? Nữ cảnh sát kia nói rằng bà cụ đó là người duy nhất không bị lây nhiễm là ý gì vậy? Đầu tôi rối ren, không thể nào hiểu được mọi việc. Đúng lúc đó tôi nghĩ đến hung thủ giết người kia, nó vẫn chưa bị bắt! Tôi hét lên với vị bác sĩ: “Cậu thanh niên kia đâu? Ông hãy nhanh chóng bảo cảnh sát bắt ngay cậu ta ! Cậu ta là hung thủ giết người!”

Vị bác sĩ chau mày, nghi hoặc hỏi: “Gì cơ? Một cậu thanh niên? Chẳng lẽ, vẫn còn một cậu thanh niên khác à?”

Tôi ngớ người ra thật sự, ông ta đang nói gì thế nhỉ?

Vị bác sĩ thấy tôi ngây người ra, dường như cảm thấy nói chuyện với tôi rất tốn hơi sức, bèn nói: “Hay là thế này nhé, chúng ta tới bệnh viện đã, được không? Hoặc là, hãy nói cho tôi biết thông tin về cha mẹ, người thân của mình được không?”

Tôi nhìn ông ta như người ngoài hành tinh, thế mà ông ta vẫn còn hỏi: “Hay là nói cho tôi biết về trường lớp của mình cũng được.”

Đó là một cảm giác lạ kì và ngạc nhiên, tôi đang từ từ lún dần xuống một cái hố băng sâu thẳm. Đầu tiên là hai chân lạnh cứng lại, sau đó đến toàn thân, hơi lạnh lan khắp tứ chi, khiến cho máu, thân thể và cả tư duy của tôi nữa cũng đông cứng lại. Tôi hoàn toàn biến thành một khối băng không thể nào suy nghĩ được. Một hồi lâu sau, dường như có gì đó trong đầu tôi nứt ra, đó là do một ý nghĩ chợt lóe lên. Cái ý nghĩ ấy thôi thúc tôi, khiến tôi chợt như người điên, loạng choạng lao về phía chiếc xe cảnh sát gần nhất, qua tấm gương chiếu hậu của chiếc xe đó, tôi nhìn thấy một người:

Đó là khuôn mặt của một thanh niên tầm 18, 19 tuổi, giống hệt như cậu thanh niên tôi nhìn thấy trong siêu thị!

Trong phút chốc, tôi đã hiểu ra. Trong cơn trời đất chao đảo, quay cuồng, mỗi một chi tiết xảy ra trong siêu thị giống như một đoạn phim nhanh chóng hiện ra trong đầu tôi:

“Biết không, chú có một đứa con gái, nó cũng trạc tuổi cháu. Vì thế nhìn thấy cháu, chú có cảm giác rất gần gũi.” (người đàn ông trung niên)

“Bây giờ, điều quan trọng nhất là mười người chúng ta phải đoàn kết thành một...” (người đàn ông trung niên),

“... Thực ra, tôi cũng đã nghi ngờ từ lâu, chỉ có điều cứ nín không nói ra. Bây giờ nghĩ lại thì chắc chắn là nó rồi.” (nữ nhân viên siêu thị)

Cùng với việc những ký ức ấy dần hiện rõ là lời giải cho những nghi vấn của tôi trước đây. Giây phút ấy, đầu tôi bỗng rất sáng suốt, khiến tôi hiểu hết mọi chuyện: buổi tối hôm xảy ra việc đó, hết giờ học ôn buổi tối, tôi cầm một cuốn tạp chí trên tay và đi về phòng ở. Khi đi ngang qua siêu thị, tôi đã bước vào đó, cho dù ngay cả lúc chờ xếp hàng để thanh toán, tôi vẫn chìm trong câu chuyện rất đặc sắc đó. Câu chuyện có tựa đề “Cuộc sống nơi đất khách của một cô gái độc thân”, tôi hoàn toàn bị lôi cuốn bởi lối viết của tác giả. Mãi cho tới khi người đàn ông mang theo súng xông vào đe dọa chúng tôi, thì cuốn tạp chí mới bị rơi xuống đất. Nhưng tôi hoàn toàn không ý thức được là, sau cơn sợ tột cùng ấy, đầu óc tôi trở nên hỗn độn, tiếp đó tôi đã trở thành chính ‘cô gái độc thân sống nơi đất khách quê người kia’.

Và trong mấy ngày sau đó, siêu thị liên tiếp xảy ra sự việc, tôi cũng đều rõ: người đàn ông râu xồm thô lỗ bất chấp tất cả đòi phá cửa ra ngoài vào ngày hôm sau, và tôi đã phản đối làm như vậy; người phụ nữ béo thề sẽ điều tra cho ra ai là hung thủ và còn nói là bà ấy đã tìm ra một số manh mối, điều này rõ ràng cũng là mối đe dọa đối với tôi; còn cô gái sành điệu thì chẳng khác gì một quả bom hẹn giờ, thể hiện rõ suy nghĩ nguy hiểm tự bảo vệ mình bằng biện pháp cực đoan, nếu không giải quyết cô ta thì làm sao mà yên tâm được? Rất rõ ràng là, ‘cậu thanh niên’ tồn tại trong tiềm thức trong đầu tôi kia không cho phép các mối

đe dọa ấy sống sót. ‘Hắn’ đã nhân lúc tôi ngủ, lặng lẽ cầm con dao gọt hoa quả lên để giết họ!

Chuyện đã đến nước này, tôi rút ra một kết luận đáng sợ: con quỷ điên cuồng giết ba người khác trong siêu thị kia chính là tôi!

Bây giờ, cả người tôi nhũn ra trên đất. Những lời nói của vị bác sĩ và cảnh sát kia chỉ như tiếng gió thoảng qua bên tai rồi bay vèo đi. Tôi không thể nào hiểu được dù chỉ một câu của họ. Trong đầu tôi giờ đây chỉ quan tâm đến duy nhất một vấn đề: Tôi phải làm gì? Có nên nói cho họ sự thật về tất cả, để họ biết trong năm, sáu ngày điên cuồng ở siêu thị đã xảy ra chuyện gì, sau đó sẽ cúi đầu nhận tội hay không? Tất nhiên, tôi tin rằng, dù tôi không nói, họ cũng sẽ có được kết luận qua điều tra và phân tích hiện trường, huống chi còn có cả một bà già chưa bị nhiễm vi rút, bà ấy sẽ ‘nói’ ra tất cả, đến lúc ấy tôi sẽ phải như thế nào?

Có điều, vẫn còn một điểm an ủi, đó là thế giới này vẫn đang tồn tại, cây cỏ hoa lá và mọi sinh linh vẫn đang sống, tôi lại nhìn thấy mặt trời mọc. Có lẽ, với tôi lúc này như thế đã là đủ.

Câu chuyện của Uất Trì Thành đã hết, nó được nghỉ ra trong một buổi chiều và được kể từ lúc 7 giờ đến 10 giờ. Sự đặc sắc của nó vượt ra khỏi sự dự đoán của mọi người, khiến họ thán phục, đến nỗi, chuyện kể xong rồi mà tất cả vẫn như chìm trong câu chuyện, một hồi lâu không ai nói gì.

Bây giờ thì Nam Thiên đã hiểu, ‘người tổ chức bí mật’ nói, ông ta ‘mời’ mười bốn nhà viết tiểu thuyết li kì, bí hiểm xuất sắc nhất cả nước đến đây quả là không ngoa. Chỉ một câu chuyện thôi cũng đã khiến cho anh cảm thấy tính chất gay go của thử thách. Lúc này, anh dường như quên mất rằng mình đang ở đâu, khắp người nóng rực, thậm chí trong lòng còn thầm cảm ơn việc xảy ra chuyện này đã giúp anh có được cơ hội tỉ thí với những cao thủ của dòng tiểu thuyết li kì, rùng rợn.

Là người kể đầu tiên, Uất Trì Thành tỏ ra rất thông minh, Nam Thiên thầm kêu như vậy, câu chuyện ‘Cuộc tấn công của căn bệnh lạ’ đã vận

dụng ‘Mô hình sơn trang trong bão tuyết’ kinh điển nhất của thể loại tiểu thuyết li kì, rùng rợn. Cốt truyện xảy ra những việc li kì, bí hiểm trong hoàn cảnh đóng kín là điểm hấp dẫn người đọc và cũng là điểm dễ tạo ra sự đặc sắc nhất của dòng tiểu thuyết này. Điều quan trọng là, sau khi Uất Trì Thành sử dụng cách thức đó, thì người sau không thể sử dụng lại nó cho câu chuyện của mình nữa.

Cuộc đấu trí này sẽ nâng lên thành cuộc thi đỉnh cao, Nam Thiên thầm nghĩ.

“Chuyện rất hay.” Hoang Mộc Chu phá tan sự im lặng. “Vây, bây giờ chúng ta cho điểm nhé.”

“Cho như thế nào?” Lake hỏi Long Mã nói: “Người tổ chức đã chuẩn bị sẵn cho chúng ta rồi, trong chiếc tủ để đồ ăn kia có đặt một xếp giấy trắng và hơn chục cái bút. Ý tứ đã rõ ràng quá rồi còn gì.”

Bắc Đẩu nói: “Để tôi đi lấy”. Nói xong, cậu ta đứng dậy, loáng một cái đã ôm xếp giấy và đám bút lại, sau đó chia giấy và bút cho từng người.

Ngoài Uất Trì Thành, mười ba người còn lại đều viết lên tờ giấy trắng một con số. Uất Trì Thành nuốt nước bọt, có vẻ anh ta đang rất hồi hộp.

Nam Thiên cho Uất Trì Thành 9 điểm.

Sau khi đám đông cho điểm xong, Bắc Đẩu thu mười ba tờ giấy lại, hỏi: “Ai giúp tôi thống kê xem nhỉ?”

Nam Thiên và Long Mã cùng nói: “Để tôi.” Hai người cùng đi tới bên Bắc Đẩu, sau đó, Nam Thiên cộng các con số trên các tờ giấy lại trước mặt cả đám đông.

Vì là phiếu kín, nên Nam Thiên không thể biết được điểm nào là của ai. Nhưng, anh có thể cảm nhận được rằng mọi người khá là công bằng, hầu hết đều cho từ điểm 8 trở nên, chỉ có duy nhất một người cho điểm 6. Có thể thấy, phần lớn mọi người đều cho rằng, đó là một câu chuyện đặc sắc.

Sau khi cộng gộp lại, Nam Thiên chia bình quân cho 13 thì được tổng

điểm số chính thức, sau đó tuyên bố: “Điểm trung bình cho câu chuyện này là... (làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai).

Uất Trì Thành gật đầu với Nam Thiên, xem ra anh ta khá vừa lòng với điểm số đó.

“Câu chuyện đầu đã được điểm cao như thế rồi, những người sau sẽ thấy rất áp lực đây.” Bắc Đẩu thề lười.

Lúc đó, Từ Văn có vẻ lo lắng bất an, nói: “Ngày mai đến lần tôi rồi...” Nói xong, ông ta đứng dậy, mắt nhìn xuống dưới, như nói với nền nhà, “Tôi phải về phòng chuẩn bị đây.”

Mọi người lần lượt rời khỏi căn phòng lớn, Sa Gia đi cùng với Nam Thiên, cô khẽ nói: “Tôi cảm thấy cái người tên là Từ Văn ấy có gì đó là lạ. Hình như ông ta có vẻ lo lắng hơn chúng ta. Thực ra, cho dù câu chuyện của ông ta không được điểm cao thì cũng chẳng cần phải lo lắng đến thế.

Nam Thiên dừng bước: “Không lẽ... ông ta có lý do gì buộc phải thắng bằng được trong cuộc thi này chẳng?”

Sa Gia có vẻ không hiểu: “Vì sao ông ta nhất định phải thắng?”

Nam Thiên xua tay nói: “Không hẳn là vậy, tôi chỉ đoán thôi. Nguyên nhân cụ thể thì phải chờ ngày mai có cơ hội thì tôi sẽ hỏi.”

Buổi sáng ngày hôm sau, mọi người lại tập trung ở phòng lớn rồi lấy đồ ăn và nước uống trong tủ ra làm bữa sáng đơn giản.

Nam Thiên vừa gặm bánh mì khô, vừa chăm chú quan sát Từ Văn ở phía đối diện.

Hôm nay, Từ Văn tỏ ra còn lo lắng hơn hôm qua, lông mày nhíu chặt lại, mắt thâm quầng, sắc mặt tiêu tụy, nhìn thì biết ngay rằng tối hôm qua ngủ không ngon. Ông ta cầm chiếc bánh mì trong tay, chỉ cắn vài miếng và dường như nuốt không trôi. Đôi mắt lờ mờ nhìn ra xa, điệu bộ đầy tâm sự.

Nam Thiên nhìn thấy Từ Văn gói chiếc bánh mì đang ăn dở lại, bỏ sang một bên, rồi đứng dậy khỏi ghế, đi về phía phòng của mình.

Biết rằng một khi Từ Văn quay trở về phòng, nhất định sẽ khóa chặt cửa lại, đến lúc đó có muốn ông ta mở cửa ra cũng không dễ chút nào, vì vậy Nam Thiên vội đi theo.

Khi đến chiếu nghỉ cầu thang, Nam Thiên bước đến trước mặt Từ Văn, mỉm cười, nói: “Anh Từ này, tôi muốn được nói chuyện với anh một chút, được chứ?”

Từ Văn nhìn Nam Thiên với vẻ cảnh giác, hỏi: “Nói chuyện gì?”

Nam Thiên làm ra vẻ rất tự nhiên: “Cũng không có gì, tối nay đến lượt anh kể, đúng không, tôi chỉ muốn hỏi xem anh đã chuẩn bị xong cốt truyện chưa?”

Khác với những gì Nam Thiên tưởng tượng, dường như Từ Văn chẳng hề chú ý gì đến điều đó: “Thời gian một ngày để tôi sắp xếp câu chuyện là quá đủ. Điều đó thì có gì đáng lo lắng đâu!” Nói xong, ông ta đi thẳng về phía phòng mình.

Nam Thiên lại đuổi theo: “Nếu như vậy thì xin lỗi cho tôi được nói thẳng, vì sao từ tối hôm qua đến giờ trông anh cứ lo lắng bất an thế nào ấy? Hình như anh đang lo lắng, sợ hãi điều gì đó?”

Câu nói này hình như đã trúng tim đen của Từ Văn, ông ta ngẩng đầu lên, nhìn Nam Thiên chăm chăm, rồi đột nhiên rùng mình một cái.

Nam Thiên ngây người ra, anh không hiểu vì sao Từ Văn lại phản ứng như vậy.

Từ Văn lo lắng nhìn bốn phía, khi thấy chỉ có hai người ở chiếu nghỉ cầu thang, bèn nắm lấy tay Nam Thiên, nói: “Tại sao anh lại hỏi tôi câu đó? Có phải anh cũng dự cảm thấy sẽ xảy ra chuyện giống như tôi không?”

Nam Thiên ngạc nhiên nhìn Từ Văn: “Xảy ra chuyện? Xảy ra chuyện gì?”

“Tôi cũng không biết cụ thể sẽ xảy ra chuyện gì.”

Từ Văn mở to đôi mắt vẫn những tia máu đỏ, “Nhưng tôi cứ có cảm giác như vậy... Gã điên đó tập trung chúng ta lại, lại còn trà trộn vào

trong chúng ta, không đơn giản là bắt chúng ta hàng ngày phải kể chuyện đâu, chắc chắn là hẳn còn định làm những việc khác nữa. Hơn nữa, ngày hôm nay... tin tôi đi, trực giác của tôi luôn chính xác hơn những người khác.”

Nam Thiên chăm chú nhìn Từ Văn và thấy được nỗi lo sợ toát lên từ đôi mắt ông ta. Điều đó khiến cho anh cũng tin theo một cách lạ lùng rằng trực giác của Từ Văn không phải là vô cớ. Đúng lúc Nam Thiên đang định hỏi Từ Văn cho rõ ràng thì bỗng nhiên Từ Văn phát hiện ra có người đang lên cầu thang, anh ta vội buông tay Nam Thiên, bước nhanh vào phòng mình, sau đó đóng sầm cửa lại.

Nam Thiên nhìn cánh cửa gỗ đóng kín, rồi cứ đứng ngây ra ở chỗ chiếu nghỉ.

Nam Thiên không phát hiện ra, có một người ở dưới phòng lớn đã chú ý đến họ ngay từ đầu.

Buổi trưa, mọi người đến lấy đồ ăn trong tủ. Nam Thiên để ý, không thấy Từ Văn đâu.

Buổi sáng Từ Văn đã ăn rất ít, thế mà đến bây giờ lẽ nào lại chưa thấy đói? Nam Thiên nghĩ. Hoặc giả, nỗi lo sợ đã khiến anh ta không còn muốn ăn uống nữa chăng?

Đúng khi Nam Thiên đang đứng ngây ra thì Âm Hỏa đứng bên vừa nhai lạp xường vừa chửi: “Mẹ kiếp, bây giờ chúng ta chẳng khác gì những tù nhân!”

“Khác cái gì, thì đúng vậy còn gì!” Lake cười chua chát, “Có điều, anh phải cảm ơn rằng chúng ta không bị xử tù chung thân!”

“Mười bốn ngày sau, chúng ta có thể thoát ra được không?” Âm Hỏa hỏi.

Lake vừa nhai miếng bánh qui vừa nói với vẻ mặt biết rất rõ: “Đến lúc đó thì sẽ biết.”

Đúng lúc đó, có một giọng nói lạnh lùng vang lên ngay bên cạnh: “Dù thế nào tôi cũng ra được.”

Cả mấy người ngó ra, rồi cùng nhìn về phía đó.

Người nói câu đó là Hoang Mộc Chu.

Lake ngừng nhai, miệng há ra ngơ ngác.

Hoang Mộc Chu đi đến bên cạnh Lake, gí sát mũi của anh ta và nói: “Đừng có coi nơi đây như nhà tù vô vị, và cũng đừng lãng phí mỗi phút đồng hồ. Hãy quan sát kĩ bằng đôi mắt và trái tim của cậu, chắc chắn cậu sẽ phát hiện ra điều gì đó.”

Lake ngạc nhiên, khẽ đáp lại: “Ý anh nói là... thân phận của ‘người ấy’?”

“Phải, tôi không tin là trong từng ấy ngày ‘người kia’ không để lộ tí dấu vết nào. Chỉ cần là con người thì nhất định sẽ có sơ hở, không có ai là trọn vẹn cả, hãy nhớ kĩ điều đó.” Hoang Mộc Chu gõ mấy cái vào trán của Lake bằng mu bàn tay.

“Vì sao... anh lại nói với tôi những điều này?”

“Vì theo quan sát của tôi, cậu không phải là ‘người ấy’”. Hoang Mộc Chu hừ một tiếng, rồi lại ghé sát vào tai Lake, “Hơn nữa, tôi phải khẳng định rằng ‘người ấy’ sớm muộn gì cũng để lộ dấu vết, không cần đến mười bốn ngày, tôi sẽ tóm được hắn.”

Nói xong những câu này, Hoang Mộc Chu cười khẩy với vẻ bí hiểm rồi quay người rời đi.

Ám Hỏa vẫn ở bên cạnh, chăm chú quan sát và lắng nghe câu chuyện giữa họ.

Nam Thiên cũng vậy. Anh cảm thấy rất ngạc nhiên, khi Hoang Mộc Chu nói câu này, ông ta không hề thấy ngại vì có người khác bên cạnh. Không lẽ, ông ta đã có được đôi chút manh mối về ‘người ấy’?

Nam Thiên quay trở về phòng mình, mang theo nỗi băn khoăn và ngạc nhiên. Những người ở phòng lớn hầu như đều đã ăn xong và lần lượt trở về phòng.

Uất Trì Thành nằm ngủ trên giường, bây giờ anh ta là người thấy nhẹ nhõm nhất.

Có tiếng gõ cửa bên ngoài khiến anh ta tỉnh dậy.

Uất Trì Thành ngồi dậy, hỏi: “Ai đấy?”

Không thấy có tiếng trả lời. Uất Trì Thành cảm thấy rất lạ bèn đi ra cửa và khẽ hé cửa ra thì thấy có một người đứng ngoài cửa.

“Là anh à, anh tìm tôi có việc gì?” Uất Trì Thành hỏi với vẻ không vui.

“Tôi có thể vào bên trong nói chuyện được không?” Người kia khẽ hỏi.

Uất Trì Thành hơi do dự, rồi cũng mở cửa ra: “Vào đi.”

Sau khi người kia vào thì quay người, khóa cửa lại.

“Sao lại phải khóa cửa, cứ nói chuyện có sao đâu?” Uất Trì Thành hơi cảnh giác.

“Những điều tôi chuẩn bị nói đây, tôi tin chắc anh sẽ không muốn người khác biết.”

“Rút cục là chuyện gì?” Uất Trì Thành chau mày.

Người kia đưa tay ra hiệu, ý bảo Uất Trì Thành đến gần hơn, sau đó ghé sát vào tai anh ta, nói khẽ mấy câu.

“Cái gì?! Anh nói là... Sao lại như thế được?!” Uất Trì Thành nghe xong mấy lời của người kia thì bỗng dựng thở dồn dập và vô cùng kinh hoàng.

“Tôi đã nói với anh rồi đấy, còn anh nghĩ như thế nào là việc của anh.” Người kia thản nhiên nói.

“Điều đó là không thể... Không thể...” Uất Trì Thành lắc đầu quày quật, mồ hôi vã ra thành dòng, anh ta cứ nhắc đi nhắc lại câu nói trên, nét mặt thì kinh hoàng cực độ.

“Đừng lừa dối mình nữa, thực ra, bây giờ anh cũng đã nhận ra điều đó rồi.”

“Thôi đi, bây giờ tôi không muốn nghĩ đến vấn đề đó nữa. Mời anh ra cho, tôi thấy hơi mệt, tôi muốn ở một mình.” Uất Trì Thành xua tay về chán ghét.

“Được thôi.” Người kia đi ra cửa, mở cửa bằng một động tác rất nhẹ

nhàng rồi lách ra.

Uất Trì Thành bước nhanh đến cửa, đóng chặt cửa lại.

Anh ta quay trở vào, cố gắng trấn tĩnh nhưng toàn thân vẫn cứ run lên.

7 giờ tối

Mọi người đều đã ngồi vào ghế của mình, trừ một người.

Hạ Hầu Thân xem đồng hồ: “Đã 7 giờ rồi, sao Uất Trì Thành lại không xuống nhỉ?”

Bắc Đẩu nói: “Hay là để tôi lên gọi anh ấy một tiếng?”

Bắc Đẩu đi lên gác, đến trước cửa phòng của Uất Trì Thành và gõ cửa.

Một lát sau, Bắc Đẩu quay xuống nhún vai: “Anh Uất Trì Thành nói rằng hơi mệt nên không xuống được.”

“Cái gì, không xuống được ư?” Hạ Hầu Thân chau mày, “Không lẽ anh ta nghĩ rằng mình đã kể xong rồi thì chẳng có chuyện gì liên quan đến mình nữa? Anh ta còn phải cho điểm những người khác nữa chứ.”

“Thôi vậy, nếu anh ấy không được khỏe thì cho anh ấy nghỉ. Dù sao thì tôi cũng ghi chép lại, sau khi kể xong tôi có thể tóm tắt lại nội dung cho anh ấy nghe.” Long Mã nói.

Hạ Hầu Thân hừ một tiếng, tỏ vẻ không bằng lòng với thái độ không nghiêm túc của Uất Trì Thành.

Long Mã hỏi: “Anh Từ Văn, như thế có được không?”

Từ Văn nhún vai: “Với tôi, thế nào cũng được.”

Hoang Mộc Chu nhìn đồng hồ: “Vậy thì bắt đầu kể đi, đã 7 giờ 10 phút rồi đấy.”

Từ Văn gật đầu, rồi quay sang Long Mã: “Anh bạn, tôi có thể yêu cầu anh một điều được không?”

“Vâng, anh cứ nói.”

“Lát nữa khi tôi kể, tôi sẽ cố gắng nói thật chậm là vì, tôi mong anh cố gắng ghi chép lại thật đầy đủ câu chuyện đó.”

Long Mã nhận lời: “Được. Ý anh muốn khi anh Uất Trì Thành đọc lại

thì cũng sẽ hiểu câu chuyện một cách cặn kẽ chứ gì?”

“Không, không phải lý do đó.” Từ Văn do dự một lát rồi nói: “Tôi cảm thấy sau khi tôi kể chuyện này xong, có lẽ sẽ xảy ra chuyện gì đó... Hơn nữa, chuyện đó có liên quan đến câu chuyện mà tôi sắp kể.”

“Nghĩa là gì?” Thiên Thu chau mày nhìn Từ Văn, dường như chị ta không hiểu lời của anh ta.

“... Thôi vậy, không có gì.” Từ Văn nói với vẻ trang nghiêm. Ông ta hít một hơi sâu lấy lại tinh thần. “Thôi tôi sẽ kể vậy.”

Từ Văn bắt đầu kể.

PHẦN 2
Câu Chuyện Của Buổi Tối Thứ
Hai

MỐI NGHI NGỜ BÓNG MA

CHƯƠNG 1

Xuất Viện

Người đàn ông trong phòng chờ tiếp nhận của bệnh viện rất khó giải thích tại sao trong giây phút này mình lại căng thẳng như vậy.

Hôm nay là một ngày mà hai vợ chồng ông mong đợi đã lâu. Họ đã từng muông tượng ra cảnh tượng ấy không biết bao nhiêu lần. Thậm chí, trước lúc đi ra cửa, hai vợ chồng còn tập dượt lại một lần, hi vọng có thể đối phó được với mọi khả năng sắp xảy ra. Nhưng, cho dù là vậy thì khi họ thực sự ngồi trong phòng đón tiếp của bệnh viện, chờ bác sĩ đưa người ấy đến họ vẫn thấy rất hồi hộp. Tim của cả hai người cứ đập thình thịch, ai cũng mím môi, dường như chỉ cần há miệng ra là trái tim sẽ lập tức nhảy ra khỏi cổ họng.

Hãy bình tĩnh lại đi, Ông Hưng Vũ thầm nói với mình như vậy, kéo lát nữa sẽ lúng túng. Ông thử hít thật chậm, quay lại phía người vợ là Đồng Lâm bên cạnh, định bảo vợ rằng cũng nên thả lỏng người ra, nhưng sau khi nhìn thấy khuôn mặt vợ cứng đờ lại vì căng thẳng, ông nhận ra rằng, mọi lời khuyên đều sẽ là vô ích, nên thôi không nói nữa.

Nữ bác sĩ ngồi đối diện với cặp vợ chồng trung niên ý thức được rằng, nếu không nói câu gì đó thì không khí trong căn phòng sẽ kết lại thành đá viên và rơi xuống, nên cô nói với giọng nhẹ nhõm và mềm mại: “Hai bác đừng quá hồi hộp, bác sĩ Nhiếp đã mời hai bác đến đây thì hẳn phải rất chắc chắn, vì vậy, ... hai bác đừng quá lo lắng.”

Ông Hưng Vũ gật đầu, cố tỏ ra vẻ mặt mà ông nghĩ là mỉm cười.

Đúng lúc đó, cửa phòng tiếp đón mở ra.

Cả hai vợ chồng nín thở.

Đi trước là một bác sĩ nam tuổi chừng bốn mươi, trông nho nhã. Vừa bước vào trong phòng, vị bác sĩ vừa đập vào vai của người đi ngay sau vừa nói với giọng khích lệ: “Vào đi, không có gì phải lo lắng đâu, hãy nhớ những lời tôi vừa dặn nhé!”

Người đứng ở cửa hơi do dự trong giây lát rồi bước vào.

Hai vợ chồng đang ngồi ở ghế đều đứng lên, khi mắt của họ gặp ánh mắt của cô gái hơn 20 tuổi ấy, thì dường như có một bàn tay vô hình bóp chặt lấy trái tim của họ.

Vẫn là khuôn mặt xinh đẹp, tươi tắn với các nét như tạc, không chút son phấn mà vô cùng thánh thiện. Bộ quần áo bệnh nhân khoác trên người cũng không còn mộc mạc, ngược lại càng làm tôn thêm vẻ trong trắng như một đóa hoa sen. Vẻ đẹp của cô rất tự nhiên, chỉ có đôi mắt là có phần u uất. Nhưng tất cả những điều đó giống hệt với ký ức của hai vợ chồng kia. Nước mắt của Đồng Lâm trào ra, bà đưa tay bịt miệng, cố kìm để không bật khóc thành tiếng.

Vị bác sĩ đưa mắt ra hiệu cho hai vợ chồng đừng quá xúc động, rồi đưa tay ra ý bảo họ ngồi xuống, sau đó sắp xếp cho cô gái ngồi xuống chiếc ghế đối diện với họ, còn mình thì đứng ở phía sau cô gái, hai tay khẽ đặt lên vai cô và hơi cúi người xuống hỏi: “Tĩnh Văn, cô có nhớ họ là ai không?”

Cô gái đưa mắt nhìn hai vợ chồng với vẻ đầy hoang mang rồi hơi nhú mào, quay đầu lại nhìn bác sĩ vẻ bối rối. Bác sĩ nhẹ nhàng nói với cô gái: “Đừng vội, cứ nghĩ xem có nhận ra họ không?”

Được bác sĩ động viên, cô gái lại quay sang nhìn hai người ngồi đối diện. Cô lặng lẽ quan sát khuôn mặt họ, và cô thấy trên khuôn mặt có phần già nua của họ chứa đựng nỗi đau xót, quan tâm, lo lắng và mong chờ. Khi ánh mắt cô gặp ánh mắt họ, dường như trong đầu cô có một sợi dây kéo lại. Vẻ lo lắng trên khuôn mặt của người phụ nữ dường như đánh thức một vài ký ức của cô, đó là cái vẻ mà cô đã từng thấy rất nhiều lần. Cô gái mở to miệng, cổ họng phát ra tiếng nói:

“Tôi... nhớ ra rồi...”

Cặp vợ chồng kia dường như hóa thành những bức tượng, nhìn như dán mắt vào miệng cô gái, như đang chờ đón một lời phán quyết. Vị bác sĩ đứng sau lưng cô gái cũng chăm chú nhìn cô.

Đôi môi cô gái mấp máy, nhìn vào Đồng Lâm cuối cùng cũng khó khăn thốt lên: “Mẹ...”

Cô lại quay mặt sang Ông Hưng Vũ, do dự một chút rồi bật ra tiếng: “Ba!”

Ông Hưng Vũ nắm chặt bàn tay vợ, nhưng Đồng Lâm không hề thấy đau. Lúc này, trong lòng họ ngoài sự vui mừng, phần khởi thì không còn có chỗ cho cảm giác nào khác. Thậm chí, họ xúc động tới mức mãi cũng không thể thốt ra lời mà họ muốn đáp lại cô gái. Một hồi lâu sau, Đồng Lâm mới đưa bàn tay run rẩy lên vuốt ve khuôn mặt xinh đẹp của cô gái, nước mắt lặng lẽ tuôn rơi: “Tĩnh Văn, Tĩnh Văn... Quả nhiên con khỏe lại rồi... Con đã nhận được ra ba mẹ rồi...”

Hai bác sĩ cũng cảm thấy vui thay cho họ, họ nhìn nhau và mỉm cười.

Ông Hưng Vũ phần khởi đứng dậy, nắm lấy bàn tay của bác sĩ nam nói mấy lời cảm ơn: “Rất cảm ơn bác sĩ, bác sĩ Nhiếp! Tĩnh Văn hồi phục được như thế này hoàn toàn là nhờ công của bác sĩ, vợ chồng tôi thực sự không biết nên cảm ơn bác sĩ như thế nào!”

“Đó là việc mà tôi nên làm.” Bác sĩ Nhiếp nói.

“Vây...”, Ông Hưng Vũ vội vàng nói, “Theo như lời bác sĩ nói với chúng tôi lúc trước, nếu Tĩnh Văn đã khỏe hoàn toàn, hơn nữa đã nhận ra được chúng tôi, thì bây giờ có phải chúng tôi đã có thể làm thủ tục xuất viện và cho cháu về được không?”

Bác sĩ Nhiếp nhìn Ông Tĩnh Văn, rồi lại quay sang nhìn Ông Hưng Vũ: “Theo lý mà nói thì là có thể, nhưng trước đó, chúng ta ra ngoài trao đổi một chút đã.”

Ra khỏi cửa, bác sĩ Nhiếp không quên đóng chặt cửa lại rồi mới cùng Ông Hưng Vũ trao đổi ngoài hành lang.

“Ông Uông này, như những gì ông bà vừa nhìn thấy, tình hình hiện nay của Uông Tĩnh Văn cho thấy, những phương pháp điều trị mà chúng tôi áp dụng với cô ấy trong năm năm vừa rồi là khá thành công. Theo quan sát trong thời gian dài của chúng tôi, trong một năm qua đúng là cô ấy đã hồi phục hoàn toàn, cũng có nghĩa là, hiện tại tinh thần, trí tuệ và hành vi của cô ấy cơ bản như người bình thường. Theo quy định của bệnh viện, nếu bệnh nhân đã hồi phục, thì có thể để người thân đón về nhà và sống cuộc sống bình thường. Vì thế, tối hôm qua tôi mới gọi điện cho ông, mời ông bà đến. Và vừa rồi, Tĩnh Văn cũng nhận ra ông bà rất nhanh, đó là tình hình mà trước đây chúng tôi rất mong đợi. Là bác sĩ điều trị cho cô ấy, tôi thấy rất mừng cho Tĩnh Văn và ông bà.”

Uông Hưng Vũ đỏ bừng mặt, gật đầu liên tục.

Bác sĩ Nhiếp ngừng lại trong giây lát, rồi ngẩng đầu lên, mắt nhìn thẳng vào Uông Hưng Vũ, nói với vẻ rất nghiêm trang: “Nhưng có điều, trước khi ông bà đón cô ấy về, tôi phải nói mấy việc quan trọng sau đây, mong ông phải nhớ cho thật kĩ.”

Uông Hưng Vũ nhìn vẻ mặt nghiêm trang của bác sĩ Nhiếp thì thấy được tính chất nghiêm trọng trong những điều bác sĩ sắp nói, ông gật đầu, đáp: “Vâng, thưa bác sĩ.”

“Thứ nhất, tôi có thể thấy ông và vợ ông rất vui mừng. Tất nhiên, việc cô Uông Tĩnh Văn hồi phục được như vậy là rất đáng mừng, nhưng...” Bác sĩ Nhiếp hơi do dự một chút, “Tôi không thể không nhắc ông bà, dù thế nào cô ấy cũng là một bệnh nhân rất đặc biệt...”

Chuyện năm năm về trước, tôi tin là ông bà chưa thể nào quên được...”

Nói đến đây, bác sĩ Nhiếp liếc Uông Hưng Vũ một cái. Đúng vậy, mặc dù đã qua lâu rồi, nhưng chỉ cần nhắc đến chuyện ấy, thì sắc mặt của Uông Hưng Vũ lập tức trắng bệch ra, ánh mắt đầy vẻ hốt hoảng, như có một bàn tay đáng sợ nào đó đang siết lấy cổ họng. Nhận thấy điều đó, bác sĩ Nhiếp lập tức thấy băn khoăn không biết có nên nói tiếp nữa hay

không.

Một hồi lâu sau, Ông Hưng Vũ mới thoát ra khỏi ký ức đáng sợ đó, ông thận trọng hỏi: “Nhưng... bác sĩ vừa nói rằng đã điều trị khỏi cho Tĩnh Văn rồi cơ mà? Chẳng phải cháu giờ đã như người bình thường rồi sao?”

“Đúng thế, trước mắt thì thấy như vậy. Nhưng ông bà phải hiểu, những người có bệnh sử về tâm thần, cho dù là đã được điều trị thành công thì cũng vẫn có khả năng tái phát... ồ, tất nhiên...” Nhìn thấy vẻ hốt hoảng của Ông Hưng Vũ, bác sĩ Nhiếp vội an ủi: “Chỉ cần tránh cho cô ấy những cú sốc và kiên trì dùng thuốc, thì khả năng tái phát lần nữa rất thấp, ông bà không cần phải quá lo lắng đâu.”

Ông Hưng Vũ khẽ gật đầu, cơ mặt hơi dần ra.

“Vì vậy, đó là việc đầu tiên tôi muốn nói với ông. Sau khi Ông Tĩnh Văn về với ông bà, tôi sẽ kê cho cô ấy một số thuốc an thần. Đơn này dùng trong ba tháng, ba tháng sau mọi người quay lại, tôi sẽ quyết định tăng hoặc giảm liều lượng tùy theo tình trạng của cô ấy. Nhớ là thuốc này phải uống hàng ngày, ông bà nhớ nhắc cô ấy phải uống trước giờ đi ngủ. Ông nhớ rõ chưa?”

Ông Hưng Vũ vội vàng gật đầu.

“Việc thứ hai, cũng rất quan trọng.” Bác sĩ Nhiếp nhìn vào mắt của Ông Hưng Vũ, “Vừa rồi tôi cũng đã nói rồi, Ông Tĩnh Văn là một bệnh nhân rất đặc biệt. Mà nguyên nhân bệnh tật của cô ấy chính là chuyện đáng sợ xảy ra năm năm trước. Vì vậy, để cô ấy thực sự thoát khỏi ám ảnh tâm lý do chuyện kia đưa đến, nên tôi và bác sĩ Tần đã bàn bạc và quyết định thực hiện ‘liệu pháp quên’ với cô ấy. Chúng tôi cho rằng, có lẽ chỉ có liệu pháp này mới giúp cô ấy quên hết những điều đáng sợ mà cô ấy đã trải qua, từ đó có cuộc sống mới. Thực tế cũng đã chứng minh, phương pháp điều trị mà chúng tôi áp dụng tương đối có hiệu quả, nếu không, ông bà đã không thể nhìn thấy một Ông Tĩnh Văn như hôm nay.”

“Vâng, thưa bác sĩ, trước đây tôi cũng đã nghe ông nhắc tới ‘liệu pháp

quên' này rồi. Chính vì thế, bác sĩ mới yêu cầu vợ chồng chúng tôi trong năm năm ấy không được đến thăm cháu, vì sợ khi cháu nhìn thấy chúng tôi, cháu lại nhớ đến... 'chuyện đó'..." Ông Hưng Vũ cố gắng kiềm chế, nhưng vẫn không nén được một cái rùng mình, giọng nói cũng trở nên run rẩy, "Nếu như vậy, sẽ bất lợi cho việc điều trị của cháu..."

"Đúng vậy, là như thế đó. Chúng tôi đã dùng đủ cách, bao gồm thôi miên, ám thị tâm lý, thuốc kiềm chế để đạt tới mục đích: làm cô ấy quên đi chuyện đáng sợ năm năm trước và những người có liên quan đến chuyện đó. Và cuối cùng thì chúng tôi đã làm được, bây giờ thì cô ấy đã không còn nhớ gì có liên quan đến chuyện đó nữa rồi."

"Vậy, tại sao... nó lại nhớ ra chúng tôi?" Ông Hưng Vũ nghi hoặc hỏi.

"Đúng là có một đạo cô ấy cũng quên cả ông bà." Bác sĩ Nhiếp nói, "Nhưng vì ông bà là những người không liên quan trực tiếp đến 'chuyện đó', hơn nữa lại là những người thân rất quan trọng với cô ấy, nên nhờ sự giúp đỡ của chúng tôi, cô ấy đã nhớ ra ông bà."

Ông Hưng Vũ gật đầu nhưng trong bụng thì vẫn đang suy nghĩ.

"Ông Ông này." Bác sĩ Nhiếp nói với giọng nghiêm trang, khiến Ông Hưng Vũ ngẩng đầu lên nhìn ông, "Tôi không biết ông có hiểu rõ ý nghĩa trong những lời tôi nói với ông không, điều mà tôi muốn nhấn mạnh ở điểm thứ hai là: trọng tâm điều trị cho Ông Tĩnh Văn là ở chỗ 'bắt đầu lại'. Vì thế, sau khi về nhà, ông phải cố gắng hết sức để cô ấy không nhớ về 'chuyện đó', tuyệt đối không được nhắc đến các vấn đề có liên quan đến 'chuyện đó' với cô ấy, cũng không nên gọi lại những ký ức có liên quan. Ông phải nhớ rằng, nếu cô ấy nhớ đến 'chuyện đó' thì sẽ hỏng hết đấy, thậm chí..."

"Thậm chí... sao cơ bác sĩ?" Ông Hưng Vũ hoảng hốt hỏi.

Bác sĩ Nhiếp ngẫm nghĩ một lát rồi nói thật: "Hậu quả cụ thể thì tôi không dám suy đoán bừa... Trước đây, tôi chưa từng gặp tình trạng này bao giờ..."

Có điều, chỉ cần ông bà làm theo đúng như hai điều tôi dặn thì sẽ

không xảy ra tình trạng đó đâu. Ông rõ rồi chứ?”

Ông Hưng Vũ gật đầu lia lịa: “Thực ra, chúng tôi cũng đã nghĩ đến điều này, vì vậy mà chúng tôi đã mua một căn nhà mới ở một nơi mới, để cho cháu được sống trong một môi trường mới, để tất cả ‘làm lại từ đầu’”.

“Thế thì tốt quá rồi.” Bác sĩ Nhiếp khẽ gật đầu.

“Điểm cuối cùng, tôi mong ông bà thường xuyên giữ liên hệ với tôi, thường xuyên cho tôi biết tình hình của Ông Tĩnh Văn, nhất là khi cô ấy có những cử chỉ khác thường thì phải lập tức báo cho tôi biết, hoặc là đưa cô ấy tới đây ngay!”

Nói xong những lời này, bác sĩ Nhiếp lấy từ trong túi áo ra một tấm danh thiếp đưa cho Ông Hưng Vũ: “Trong này có số điện thoại phòng làm việc và số di động của tôi, ông hãy giữ lấy.”

“Vâng.” Ông Hưng Vũ giơ hai tay ra đón tấm danh thiếp, liếc nhìn vào đó. Trên đó viết: Bệnh viện Tâm thần Tùng Sơn. Phó Giáo sư Nhiếp Lãnh. Bên dưới viết các thông tin liên hệ.

Ông Hưng Vũ nhận tấm danh thiếp xong, bác sĩ Nhiếp như chợt nhớ ra điều gì: “Ông Ông, vừa nãy ông nói là sẽ đưa Ông Tĩnh Văn về nơi ở mới? Số điện thoại của gia đình ông là số hôm qua tôi gọi đến à?”

“À, không phải đâu ạ.” Ông Hưng Vũ đáp. “Bác sĩ cẩn thận quá, số điện thoại hôm qua bác sĩ gọi là số của ngôi nhà ấy, từ hôm nay chúng tôi mới ở nơi ở mới.”

“Vậy ông cho tôi xin số máy bàn nhà ông và cả số di động nữa.”

“Vâng, được ạ.” Ông Hưng Vũ vội đáp, rồi lấy từ trong túi ra một tấm giấy nhỏ, “Tôi không có danh thiếp, tôi viết vào tờ giấy này nhé.”

Bác sĩ Nhiếp đón lấy tờ giấy rồi cất đi cẩn thận.

Tiếp đó, Ông Hưng Vũ làm thủ tục xuất viện cho con. Nửa tiếng sau, mọi việc đã hoàn tất. Đồng Lâm khoác tay Ông Tĩnh Văn cùng đi. Bộ quần áo bệnh nhân có đánh số của cô đã được thay bằng một chiếc váy liền thân màu xanh rất đẹp khiến cô càng trở nên xinh đẹp hơn. Hai bác

sĩ tiễn cả nhà họ ra cổng bệnh viện, hai vợ chồng ông Uông một lần nữa lại bày tỏ lòng biết ơn đối với các bác sĩ.

Trong giờ phút chia tay, Uông Tĩnh Văn tỏ ra rất lưu luyến, đứng trước hai bác sĩ mà sớm chiều cô luôn gặp trong suốt năm năm, trong lòng cô trào dâng một cảm giác rất lạ, nhất là với bác sĩ Nhiếp. Cô đưa mắt nhìn ông rất lâu như muốn nói với ông lời biết ơn và tình cảm lưu luyến.

Nhiếp Lãnh thấy Uông Tĩnh Văn mãi cũng chưa rời đi, bèn bước tới, xoa đầu cô như một người lớn với một đứa bé, dịu dàng nói: “Đi đi, Tĩnh Văn, thế giới bên ngoài đang chờ cô, ở đó có chân trời mới của cô đấy.”

Sau cùng, Uông Tĩnh Văn nhìn bác sĩ Nhiếp một cái rồi quay người, lên chiếc xe mà ba cô đang mở cửa chờ sẵn. Chiếc xe từ từ lăn bánh rời khỏi Bệnh viện Tâm thần Tùng Sơn.

Nhiếp Lãnh nhìn theo bóng chiếc xe đang khuất dần, trong lòng cũng trào dâng một tình cảm rất lạ. Bác sĩ Tần lấy cùi tay huých khẽ vào người ông: “Bác sĩ Nhiếp đang nghĩ gì thế?”

Bác sĩ Nhiếp quay lại nhìn đồng nghiệp, rồi thở dài vẻ lo lắng: “Tôi đang nghĩ, việc chúng ta để cho Uông Tĩnh Văn trở về bên người thân của mình có đúng là một quyết định chính xác không?”

Bác sĩ Tần nhắc: “Bác sĩ Nhiếp, chỗ của chúng ta là Bệnh viện tâm thần chứ không phải là nhà tù. Bệnh nhân khỏi bệnh, chẳng lẽ lại không về sống cuộc sống của người bình thường?”

Bác sĩ Nhiếp nói với vẻ đầy suy tư: “Về lý thì đúng là như vậy... nhưng, tôi hơi e ngại.”

“E ngại điều gì?”

“Tôi e ngại...” Mặt bác sĩ Nhiếp lộ vẻ lo lắng, “Chuyện năm năm trước lại lặp lại. Nghĩ mà xem, nếu hai vợ chồng ông Uông mà không xử lý tốt một số việc, thì...”

“Bác sĩ Nhiếp!”

Câu nói của bác sĩ Nhiếp bị cắt ngang, ông quay đầu lại nhìn: “Sao

thế?”

“Đề nghị anh... đừng nhắc lại chuyện đó nữa, được chứ?” Một tay bác sĩ Tần ôm lấy miệng như đang cố nén cơn buồn nôn, “Coi đó như là việc nghĩ cho tôi.”

Bác sĩ Nhiếp hoài nghi quay sang nhìn cô, không biết nên hiểu như thế nào.

“Tôi vẫn chưa kết hôn, bác sĩ Nhiếp ạ. Tôi sống một mình ở chung cư.” Nữ bác sĩ giải thích với vẻ hoảng hốt, “Xin đừng nhắc lại chuyện đáng sợ ấy... kéo buổi tối tôi lại gặp ác mộng.”

Nhiếp Lãnh đã hiểu ra, ông không nói gì nữa, mắt nhìn về phía trước, trong lòng thấy một nỗi lo lắng mơ hồ.

CHƯƠNG 2

Cảm Giác Lạ Lùng

Uông Tĩnh Văn nhìn ra ngoài qua kính xe, quang cảnh thành phố sau năm năm xa cách khiến cô nhìn không chớp mắt. Với cô mà nói, nơi đây rõ ràng đã trở thành một thành phố xa lạ, nhất là con đường mà xe đang qua, Uông Tĩnh Văn không hề có ấn tượng gì. Trực giác mách bảo cô, nhà cô trước đây không ở phía này.

Uông Tĩnh Văn hỏi mẹ lúc đó đang ngồi bên: “Mẹ ơi, chúng ta đang đi đâu vậy?”

Đồng Lâm khẽ vỗ vào tay con gái nói: “Chúng ta đang về nhà con gái ạ, về nhà mới của chúng ta.”

“Nhà mới?”

“Đúng thế”, Đồng Lâm mỉm cười nói, “Để mừng con trở về, ba mẹ đã mua một căn nhà mới ở một khu mới. Mọi thứ đã sắp xếp xong, chỉ chờ con ra viện là chúng ta về đó ở.”

Trong lòng Uông Tĩnh Văn thấy vô cùng ấm áp, cô cảm động nói: “Con cảm ơn ba mẹ.”

“Con là con của ba mẹ, việc gì phải cảm ơn.” Uông Hưng Vũ cười hà hà, rồi lái xe rẽ qua một lối rẽ.

“Đến rồi, đây là nhà của chúng ta.”

Chiếc xe hơi đi vào một khu nhà mới, rồi dừng lại trước một ngôi nhà gần nhất. Đồng Lâm dắt tay con gái bước xuống xe, Uông Hưng Vũ cho xe dừng ở một chỗ bên cạnh. Uông Tĩnh Văn đưa mắt nhìn bốn xung quanh. Nơi đây rất thoáng đãng, không khí trong lành, cây cỏ được chăm sóc cắt tỉa gọn gàng, tạo ra một cảnh quan tổng thể khiến người ta

rất thích. Ông Tĩnh Văn nhìn mẹ, thầm cảm ơn ba mẹ đã tạo cho mình một môi trường sống tuyệt vời như vậy.

Ông Hưng Vũ đỗ xe xong, cầm chìa khóa xe, phấn khởi vỗ vào vai con gái, nói: “Đi nào, vào trong nhà xem thôi. Ba mẹ biết con thích cây cỏ nên đã mua căn tầng dưới, trước cửa còn có thêm cả một vườn hoa nhỏ.”

Dừng chân ở vườn hoa nhỏ với rất nhiều loại hoa một lát, hai vợ chồng ông Ông đưa con vào trong nhà. Lần đầu tiên bước vào căn nhà mới, Ông Tĩnh Văn thích thú với không khí ấm áp mà ngôi nhà mới mang lại. Cô cảm nhận rất rõ tấm lòng của ba mẹ dành cho mình trong mỗi chi tiết, đồ vật trong ngôi nhà. Những đồ vật ấy tuy không phải là sang trọng, nhưng chứa đầy sức sống. Được sống ở đây, quả thật không tìm ra điểm nào để mà chê, chỉ có điều...

Ông Tĩnh Văn thấy lòng hơi run, không hiểu tại sao vừa mới bước chân vào trong nhà, trong lòng cô lại thấy một cảm giác ớn lạnh rất lạ lùng.

Tất nhiên, cảm giác ấy chỉ thoáng qua và tan biến rất nhanh. Cô vẫn tỏ ra bình thường nên ba mẹ cô cũng không hề biết. Cảm giác lạ lùng ấy nhanh chóng được xua tan bởi những lời giới thiệu rất nhiệt tình của ba mẹ và những đồ vật ấm cúng trong ngôi nhà.

Chỉ là một cảm giác không chính xác mà thôi, đừng suy nghĩ lung tung, Ông Tĩnh Văn tự nhủ mình.

“Tĩnh Văn, hãy đến xem phòng của con này.”

Đồng Lâm kéo con gái đến một phòng ngủ. “Thế nào, con có thích không?”

Đó là một căn phòng ấm áp, đáng yêu và ngập tràn tình yêu thương. “Con rất thích ạ.” Ông Tĩnh Văn vuốt ve chiếc giường lớn, ngẩng mặt lên cười.

“Con thích là tốt rồi.” Ba cô nói dịu dàng, “Con xem còn thiếu gì nữa không thì lát nữa chúng ta đi mua.”

“Không cần đâu ạ, như thế này đã rất tuyệt rồi ba ạ.” Tĩnh Văn nói với vẻ hài lòng.

Ông Hưng Vũ cười vui và xoa đầu con gái.

Cả nhà lại ra phòng khách uống nước chuyện trò. Nghỉ ngơi một lát xong, Ông Hưng Vũ xem đồng hồ, đứng dậy, nói: “Đã 6 rưỡi rồi, chúng ta đi ăn cơm thôi.”

“Chúng ta ra ngoài ăn cơm ạ?” Ông Tĩnh Văn nhìn mẹ.

“Tất nhiên rồi, hôm nay con ra viện, đó là một chuyện vui rất lớn, tất nhiên là chúng ta phải tới một nhà hàng lớn để chúc mừng rồi. Đi thôi.” Đồng Lâm kéo con gái đứng dậy.

Trong nhà hàng đồ ăn Trung Quốc hào nhoáng, trước mặt Ông Tĩnh Văn là một bàn đầy những món ăn ngon. Ba mẹ liên tục gấp thức ăn cho cô, rồi lại còn nâng cốc chúc mừng khiến cho Ông Tĩnh Văn thấy trong lòng ngập tràn hạnh phúc. Cô thầm cảm ơn ông trời đã không bỏ cô, sau nhiều năm như vậy mà vẫn ban cho cô một cuộc sống hạnh phúc như vậy.

“Nào, chúng ta cạn chén, chúc con luôn hạnh phúc, vui vẻ!” Ông Hưng Vũ nâng cốc, mặt đỏ phừng phừng, đây là lần thứ ba ông nâng cốc lên.

Ông Tĩnh Văn nâng cốc cạn cùng ba mẹ với sự biết ơn, sau đó uống cạn cốc bia có vị hoa quả. Mặc dù nồng độ của loại bia đó chưa đến 5%, nhưng vì ít khi uống bia rượu nên chỉ sau mấy cốc, mặt cô đã đỏ bừng lên.

Ăn thêm mấy miếng thức ăn nữa, Ông Tĩnh Văn lại rót đầy cốc, rồi chủ động nâng cốc lên: “Ba, mẹ, con xin chúc ba mẹ mạnh khỏe trường thọ, luôn luôn vui vẻ. Nào, chúng ta lại cạn chén.”

“Được, được.” Ông Hưng Vũ nâng cốc lên, đồng thời nói: “Tĩnh Văn, để ba mẹ uống cạn cốc này, con đừng uống cạn nữa, chỉ nhấp môi một chút là được.”

“Đúng thế.” Đồng Lâm cũng nói với con gái:

“Con uống ít thôi, kéo say đấy.”

“Không sao đâu ạ, vì hôm nay con rất vui.” Ông Tĩnh Văn mỉm cười với mẹ, rồi uống cạn cốc bia.

“Nào, ăn thức ăn đi.” Ông Hưng Vũ gấp mấy miếng lươn hấp vào bát cho con gái, “Đây là món ăn con vẫn rất thích.”

“Cả món này nữa.” Đồng Lâm đưa cho con gái một con tôm đã bóc vỏ, “Đã lâu rồi con không ăn tôm biển, đúng không?”

Ông Tĩnh Văn nhìn ba, mẹ, thế rồi không hiểu sao, mũi cô cay cay, nước mắt ngân ngấn, cô nghẹn ngào nói: “Ba, mẹ, con...”

“Sao lại khóc, Tĩnh Văn? Hôm nay phải vui chứ!” Đồng Lâm xoa đầu con gái.

Một lát sau, Ông Tĩnh Văn đột ngột nói một câu:

“Ba, mẹ, con xin lỗi ba mẹ.”

Nghe vậy, mặt của Ông Hưng Vũ và Đồng Lâm đều biến sắc, họ sững sờ nhìn như dán mắt vào Ông Tĩnh Văn. Một hồi lâu sau, Ông Hưng Vũ mới nuốt trôi được cục nghẹn, rồi thận trọng thăm dò: “Tĩnh Văn, sao... con lại nói như vậy?”

Ông Tĩnh Văn cúi đầu, nước mắt tuôn trào: “Con cũng không biết, nhưng trong lòng con có cảm giác ấy.”

Ông Hưng Vũ run run, giọng nói mang vẻ sợ hãi và bất an: “Không lẽ, con... nhớ tới chuyện gì trước đây?”

Ông Tĩnh Văn khẽ lắc đầu, nước mắt nhòa trên khuôn mặt cô: “Không, chuyện trước đây con đều quên cả rồi. Nhưng không hiểu vì sao, kể từ lúc gặp ba mẹ, trong lòng con cứ có một cảm giác áy náy. Con lờ mờ cảm thấy, chắc rằng trước đây con đã phạm phải lỗi lầm gì lớn lắm và đã có lỗi với ba mẹ...”

“Tĩnh Văn”, Ông Hưng Vũ đưa tay nắm lấy tay cô, nói với giọng rất nghiêm túc: “Nghe ba nói này, đừng nghĩ tới những chuyện trước đây nữa. Cái gì đã qua thì hãy để cho nó qua, đừng nghĩ tới nó làm gì. Trước đây xảy ra chuyện gì không quan trọng, điều quan trọng là, cả gia đình

chúng ta lại được sống quây quần bên nhau.”

“Đúng vậy, ba mẹ mua căn nhà mới ấy cũng là để con bắt đầu lại. Nỗi lòng của ba mẹ, con có hiểu không?” Đồng Lâm xoa đầu cô, nói.

Uông Tĩnh Văn ngẩng đầu lên, rồi khẽ gật.

Đồng Lâm lấy giấy ăn lau những giọt nước mắt trên mặt Uông Tĩnh Văn.

“Từ nay về sau, đừng bao giờ nói lời xin lỗi với ba mẹ nữa, con nhớ chưa?” Uông Hưng Vũ nói.

Uông Tĩnh Văn lại gật đầu lần nữa.

“Thôi nào, không có gì đâu. Nào, ăn súp thôi, súp ở đây rất ngon.” Đồng Lâm vội múc một bát súp cho con gái, rồi lái sang câu chuyện khác, “Món súp này nấu với gà và cá, sau đó lại còn thêm mấy loại nhân sâm hầm.”

Ăn xong, cả nhà đi bộ dọc theo con đường bên bờ sông để về nhà. Những cơn gió giao mùa giữa hạ và thu mơn man trên mặt Uông Tĩnh Văn, khiến cô rất dễ chịu. Đồng thời, chút men rượu giữa thời tiết ẩm ướt cũng làm cho cô thấy hơi chệnh choáng. Lúc này, cô làm theo đúng như lời ba mẹ nói, không nhớ đến những ký ức không vui vẻ nữa, đối với cô được đón ánh mặt trời lên và tạm biệt mặt trời buổi chiều đã là quá đủ rồi.

Về đến nhà, Đồng Lâm thấy con gái có vẻ hơi mệt, bèn lấy đồ lót và váy ngủ mới mua từ trong phòng ngủ ra đưa cho con và nói: “Tĩnh Văn, con hãy đi tắm rửa rồi đi nghỉ sớm đi.”

Uông Tĩnh Văn gật đầu, đón đồ mẹ đưa cho rồi vào nhà vệ sinh.

Sau khi tắm rửa sạch sẽ bằng nước nóng, Uông Tĩnh Văn mặc bộ váy ngủ đi về phòng mình. Chiếc giường rất rộng, đệm rất êm, nằm lên đó thật là dễ chịu. Đồng Lâm đứng ở cửa phòng nói vọng vào: “Tĩnh Văn, ngủ đi nhé, có cần mẹ tắt hộ đèn không?”

“Vâng ạ. Chúc mẹ ngủ ngon.”

“Chúc con ngủ ngon.” Đồng Lâm tắt đèn rồi đóng cửa lại.

Uông Tĩnh Văn thấy thực sự rất mệt mỏi, nên ngay sau đó cô nhắm mắt lại và chìm vào bóng đêm.

CHƯƠNG 3

Những Ảo Ảnh Đáng Sợ Trong Căn Phòng

Uông Tĩnh Văn cứ tưởng mình nhắm mắt lại là sẽ nhanh chóng đi vào giấc mộng, nhưng cô đã nhầm. Không biết có phải vì chưa quen với chỗ mới hay không mà cô cứ trần trọc mãi trên giường không sao vào giấc được. Dần dần, cô thấy rất buồn bực đành nằm không, mắt mở thao láo nhìn vào hình ảnh mờ mờ của những đồ đạc trong phòng.

Thế rồi đột nhiên, toàn thân cô run lên và bất giác co lại, một cảm giác ớn lạnh dâng lên trong lòng.

Đây là lần thứ hai trong ngày cô có cảm giác như vậy, hơn nữa cảm giác hai lần giống hệt nhau, đều là nỗi lo lắng sợ hãi khiến toàn thân run lên và đều đến rất đột ngột.

Uông Tĩnh Văn biết cảm giác này rất không bình thường, lúc đang điều trị tại bệnh viện, cô chưa hề thấy như vậy bao giờ, song cô không sao tìm được nguyên nhân và không hiểu rốt cục là mình bị làm sao.

Tự trấn tĩnh một lúc, thế rồi bỗng dưng trong đầu Uông Tĩnh Văn nảy ra một ý nghĩ mà chính cô cũng sửng sốt.

Cô cảm thấy dường như trong phòng này có một vật gì đó khiến cô rất sợ.

Đúng rồi, cô suy nghĩ và thấy như mình đã tìm ra được một từ để miêu tả chính xác về cảm giác lạ lùng đó, đó chính là: khiếp sợ. Bây giờ nghĩ lại thì đúng là như vậy, kể từ lúc cô đặt chân vào ngôi nhà này, trong lòng đã thấy nhen nhóm một ám ảnh. Có điều, lúc đó ba mẹ đang rất nhiệt tình giới thiệu cho cô về ngôi nhà mới nên cảm giác khiếp sợ đó đã tan biến rất nhanh. Nhưng bây giờ, trong đêm tối, khi vạn vật đều

chìm trong yên tĩnh, thì cảm giác khiếp sợ đó lại ập đến, kèm theo đó là cảm giác ớn lạnh lan tỏa cứ bám riết lấy cô mãi không chịu rời.

Rút cục là chuyện gì nhỉ? Mình đang sợ cái gì? Uông Tĩnh Văn đưa mắt nhìn quanh căn phòng cố tìm ra lời giải đáp.

Tủ quần áo, bàn trang điểm, bàn máy tính... cô nhìn từng thứ một, chẳng có gì là không bình thường cả...

Khoan đã.

Uông Tĩnh Văn đưa mắt về phía bộ salon to tướng đối diện thẳng với cửa ra vào.

Trong bóng tối, bộ salon ấy chỉ hiện ra lò mờ, nhưng Uông Tĩnh Văn ngạc nhiên khi nhận ra rằng mình thấy nó rất quen thuộc. Hơn nữa, cô còn nhớ chính xác, đó là bộ salon bằng da thật màu vàng xen màu xanh nhạt có kiểu dáng châu Âu mà cô rất thích, còn chỗ tay vịn bằng gỗ thật của nó khi chạm tay vào rất dễ chịu.

Nghĩ đến đây, Uông Tĩnh Văn lại càng thấy ngạc nhiên, mặc dù ban ngày khi tham quan nhà chắc chắn cô cũng đã nhìn thấy nó, nhưng không quan sát kỹ và ngồi thử. Còn bây giờ, cô có thể nhớ rất rõ kiểu dáng của bộ salon ấy, thậm chí còn nhớ được cả cảm giác khi ngồi lên nó!

Uông Tĩnh Văn ngồi dậy rồi sờ soạng bật công tắc chiếc đèn ngủ ở tủ đầu giường. Một chùm ánh sáng vàng dịu tỏa ra, cô nheo mắt chờ cho tới khi quen với ánh sáng đó và nhìn lại, quả nhiên, bộ salon đó đúng như trong ký ức của cô. Không kìm được, cô xuống giường đi đến bên bộ salon quan sát thật kỹ và vuốt ve nó. Cô đã không nhầm, vẫn là tay ghế bằng gỗ thật được sơn, vẫn là lớp da màu vàng có những bông hoa chìm màu xanh nhạt...

Lúc đó, Uông Tĩnh Văn đã hiểu ra. Chiếc salon này chắc chắn là vật dụng mà mình đã dùng trước khi nhập viện, nên mình mới có ấn tượng sâu sắc như vậy. Nhưng đồng thời cô cũng lại thấy hơi hoang mang, vì cứ cho là như thế thì cũng là chuyện bình thường thôi, còn nỗi khiếp sợ

lạ lùng trong lòng thì giải thích thế nào đây?

Uông Tĩnh Văn ngồi ngây trên sàn nhà, mắt cứ nhìn trân trân lên trần nhà. Thế rồi bỗng nhiên máu trong người cô như ngưng chảy, tóc dựng cả lên, con ngươi như muốn lồi hẳn ra:

Cô bất chợt nhìn thấy một đồng máu đỏ lờm nhỏ xuống từ chiếc salon!

Không kịp phán đoán, cơn hoảng sợ khiến cô mất thăng bằng đổ người về phía sau và ngã lăn ra đất. Ngẩng đầu lên nhìn thì thấy một cảnh tượng khiến cô muốn rụng rời cả con tim.

Trên chiếc salon là một người không có đầu, toàn thân máu me, nhất là phần cổ vẫn đang rỉ máu ngồi trên đó, chiếc salon cũng nhuốm đầy máu đỏ!

Uông Tĩnh Văn cảm thấy trời đất quay cuồng, nhưng không sao động cựa được, tiếng kêu khiếp sợ cứ ú ớ trong cổ họng mãi cuối cùng mới phát ra được thành tiếng.

“Ôi...”

Khoảng hơn chục giây sau, cánh cửa phòng bật mở, ba và mẹ cô hoảng hốt chạy vào thì thấy Uông Tĩnh Văn mặt cắt không còn giọt máu, toàn thân run lẩy bẩy đang ngồi trên sàn nhà, họ vội chạy đến đỡ cô dậy.

Đồng Lâm ôm con gái vào lòng, lo lắng hỏi: “Tĩnh Văn, sao vậy con?”

Uông Tĩnh Văn vùi mặt vào ngực mẹ, toàn thân run lên bần bật, tay chỉ về phía chiếc salon đối diện: “Máu... trên đó có máu và cả một người nữa!”

Hai vợ chồng ông Uông nhìn nhau ngơ ngác không hiểu. Đồng Lâm khẽ xoa lưng con gái: “Tĩnh Văn, con đang nói gì? Ở đâu có máu... và người?”

Uông Tĩnh Văn rùng mình, ngẩng đầu lên nhìn mẹ, sau đó dốc hết can đảm, quay đầu lại nhìn chiếc salon.

Cảnh tượng đáng sợ đã biến mất, chiếc salon vẫn bình thản ở chỗ cũ, chẳng có gì khác thường.

Uông Tĩnh Văn quay đầu lại thần thờ, hoang mang nhìn mẹ không biết nên nói gì.

Đồng Lâm dìu con gái đến giường, Uông Hưng Vũ ra phòng khách lấy cho con một cốc nước, rồi nhìn con uống cạn cốc nước. Một lát sau, Đồng Lâm hỏi: “Tĩnh Văn, có phải con gặp ác mộng không?”

Uông Tĩnh Văn lắc đầu, nói một cách chắc chắn: “Không phải ác mộng, lúc đó con vẫn tỉnh ngủ. Con bật đèn ngủ lên và đi đến bên chiếc ghế salon thì nhìn thấy...”

Nói đến đây, cô lại co rúm người lại.

“VẬY... có phải con thấy ảo giác không?” Mẹ cô lại hỏi.

Uông Tĩnh Văn cúi đầu không nói.

“Ồi chà!” Uông Hưng Vũ đột nhiên vỗ mạnh vào đầu như nhớ ra điều gì. “Hổng rồi, chuyện quan trọng thế mà tôi lại quên mất!”

Cả hai mẹ con Đồng Lâm đều ngẩng đầu lên nhìn ông.

“Thuốc! Bác sĩ Nhiếp đã dặn tôi, nói rằng buổi tối hàng ngày phải nhắc Tĩnh Văn uống thuốc trước khi đi ngủ. Thấy không, hôm nay vui quá, uống quá vài chén làm tôi quên mất chuyện quan trọng!” Uông Hưng Vũ tự trách mình.

“Thế thì ông còn đứng đấy làm gì, mau đi lấy đi!” Đồng Lâm giục. “Cầm cái cốc đi, lấy thêm ít nước nữa.”

Uông Hưng Vũ ba chân bốn cẳng chạy ra khỏi phòng, một lát sau tay cầm mấy viên thuốc màu trắng, màu xanh và cốc nước quay trở lại. Đồng Lâm đưa thuốc cho con gái: “Nào, Tĩnh Văn, uống thuốc đi.”

Tĩnh Văn lập tức theo lời mẹ cho thuốc vào miệng và uống nước. Cả hai vợ chồng ông Uông thở phào, bà Đồng Lâm xoa nhẹ vào lưng con gái nói: “Được rồi, không sao nữa đâu. Bây giờ thì ngủ đi con nhé.”

Bỗng nhiên Tĩnh Văn cảm thấy tủi thân, cô chăm chăm nhìn vào ba mẹ: “Ba, mẹ. Con cảm thấy... việc con có ảo giác và quên không uống thuốc chẳng có liên quan gì đến nhau.”

Ông Đồng ngồi xuống mép giường, nói: “Sao lại không có liên quan?”

Chắc chắn là vì con không uống thuốc nên mới có ảo giác.”

“Ba à,” Tĩnh Văn nói với vẻ rất nghiêm nghị. “Ba nghĩ kĩ mà xem, nếu chỉ vì quên uống thuốc mà lại thấy ảo giác như vậy thì liệu bệnh viện có đồng ý để ba mẹ đón con về không?”

Hai vợ chồng ông Uông lại nhìn nhau, dường như họ cũng cảm thấy lời nói của con gái ít nhiều có lý, nên vẻ mặt họ cũng lập tức trở nên hoang mang.

“Hơn nữa, hơn một năm trở lại đây con hầu như không thấy ảo giác bao giờ.” Uông Tĩnh Văn bổ sung, “Bác sĩ Nhiếp cũng đã nói với con, bệnh của con đã khỏi và ổn định. Còn những thuốc kia thì bác sĩ bảo chỉ là để củng cố thôi, cũng có nghĩa là về cơ bản thì không cần uống thuốc nữa.”

Lúc này, ông Uông không biết nói gì cho phải, nên do dự một lát bèn hỏi: “Vậy... vì sao con lại thấy ảo giác?”

Uông Tĩnh Văn không biết nên nói gì. Thực ra, cô rất muốn nói ra những bất an và suy đoán trong lòng, nhưng cô lại không nỡ làm như vậy. Cô biết, nếu nói cho ba mẹ cô biết rằng, đó là do ngôi nhà mới mà ba mẹ cô đã lao tâm khổ tứ mua nó cho cô gây ra, thậm chí là để cho họ biết cảm giác sợ hãi lạ lùng của mình với ngôi nhà mới này, thì chắc chắn sẽ khiến họ rất đau lòng và chẳng còn biết làm gì.

Trầm ngâm một lát, Uông Tĩnh Văn hỏi: “Ba ơi, bộ salon ở trong phòng con... là từ đâu ra vậy?”

“Từ đâu ra ư?” Uông Hưng Vũ thấy khó hiểu trước câu hỏi này, “Tất nhiên là mua về rồi.”

“Mua khi nào cơ?”

Uông Hưng Vũ nghĩ một lát: “Sau khi làm xong nhà không lâu thì mua... đại khái là ba, bốn tháng trước.”

“Mới mua ba, bốn tháng trước thôi à?” Uông Tĩnh Văn ngẩn người, rồi lại đưa mắt nhìn bộ salon, dù soi kiểu gì thì vẫn thấy nó rất mới.

“Sao vậy, Tĩnh Văn? Sao con lại hỏi thế?” Bà Đồng Lâm không hiểu.

Do dự một lát, Ông Tĩnh Văn mới nói: “Con cứ cảm thấy hình như con đã nhìn thấy nó ở đâu rồi... nên con có ấn tượng về nó rất rõ.”

“Có thể trước đây khi chúng ta cùng đi cửa hàng đồ nội thất con đã nhìn thấy một bộ nào đó giống như thế.” Ông Hưng Vũ nói.

“Vả lại, ba mẹ chọn đồ theo gu và sở thích của con mà. Trước đây con nói với ba mẹ là thích một bộ salon theo phong cách phương Tây, nên ba đã mua nó cách đây mấy tháng. Sao, con không thích nó à?”

“Không, không phải là con không thích, chỉ là...” Ông Tĩnh Văn không biết nên nói gì, cô không thể nào đổ tội mình thấy ảo giác cho bộ salon được.

“Thôi mà, Tĩnh Văn, đừng nghĩ gì nữa.” Đồng Lâm nói, “Có thể vì con mới sang môi trường mới nên chưa quen, hơn nữa lại uống chút bia nên mới như vậy. Cứ ngủ ngon một giấc là không có gì nữa.”

Ông Tĩnh Văn nhìn mẹ, cố gật đầu. Cô lại nằm xuống, ba mẹ ngồi bên giường con gái một lát, thấy cô khép mắt lại mới rời đi.

CHƯƠNG 4

Tập Album Cũ

Buổi sáng thức dậy, Ông Tinh Văn thấy ba mẹ đã làm xong bữa sáng: cháo kê thịt nạc và trứng ốp-la. Chào ba mẹ xong, cô ngồi xuống và thưởng thức tài nấu nướng của mẹ mà lâu lắm rồi cô mới được nếm lại. Trong lúc ăn, không ai nhắc lại chuyện đêm qua.

Ông Tinh Văn bưng bát cháo lên húp, Đồng Lâm hỏi con gái: “Thế nào con, có vừa miệng không?”

Ông Tinh Văn gật đầu đáp: “Cháo mẹ nấu ngon lắm ạ!”

“Trước đây con rất thích cháo kê thịt nạc, nên mẹ thường hay nấu món này.” Đồng Lâm mỉm cười, nói, “Đến bữa trưa mẹ sẽ làm một số món mà con thích.”

“Thôi mà mẹ, ăn gì cũng được ạ, mẹ không phải chiều con thế đâu.”

Ông Hưng Vũ ngồi ở chiếc ghế đối diện, nói: “Cứ để mẹ được chăm sóc con. Bà ấy đã phải nhịn mấy năm mới có cơ hội đấy, bây giờ thì thỏa mãn rồi nhé!”

Ông Tinh Văn mím môi cười.

Ăn sáng xong, Ông Tinh Văn giúp mẹ thu dọn mâm bát. Đồng Lâm nói với con: “Mẹ ra chợ mua thức ăn, con ở nhà xem ti vi, lên mạng, hay xem sách thì tùy, con muốn làm gì thì cứ việc.”

“Mẹ để con đi chợ với mẹ.”

“Để hôm khác, hôm nay con cứ ở nhà với ba đi.” Đồng Lâm hất đầu về phía thư phòng.

Ông Tinh Văn gật đầu nghe theo lời mẹ.

Sau khi mẹ đi, Đồng Lâm tới thư phòng của ba. Thấy con gái bước

vào, Ông Hưng Vũ rất vui: “Tĩnh Văn, con thích lên mạng hay là chơi điện tử? Để ba bảo cho con cách sử dụng máy tính ở nhà nhé.”

Tĩnh Văn vẫn giữ lối sống đơn giản như trong thời kì chữa trị tại bệnh viện, cô nhìn sang tủ sách to tướng bên phải của ba, nói: “Con muốn đọc sách ạ. Ba ơi, ở đây ba có những cuốn nào?”

“Sách à? Ở đó có rất nhiều.” Ông Hưng Vũ đứng dậy khỏi ghế, đi đến trước tủ sách, rồi giới thiệu cho con gái: “Tầng thứ nhất là sách về lịch sử, ghi chép về tiểu sử, tầng thứ hai chủ yếu là tiểu thuyết, cả tiểu thuyết trong nước và nước ngoài, tầng thứ ba là các loại tạp chí, tầng thứ tư là... Hà hà, con đừng xem những cuốn sách ở tầng này”. “Vì sao cơ?” Ông Tĩnh Văn tò mò hỏi. “Tầng thứ tư chủ yếu là sách về thiết kế xây dựng, có tính chuyên ngành, người bình thường không mấy ai thích đọc.” Ông Tĩnh Văn ngậy người ra một lúc như nhớ ra một vấn đề quan trọng, đến ngành nghề của ba mẹ mà cô cũng quên. Cô hỏi với sự suy đoán: “Ba là... kỹ sư xây dựng à?”

Ông Hưng Vũ gật đầu, “Nhưng bây giờ ba đã nghỉ hưu rồi, chỉ ở nhà thôi.”

Ông Tĩnh Văn cố gắng nhớ xem mẹ làm nghề gì, nhưng không sao nhớ nổi, cuối cùng đành phải hỏi: “Thế mẹ làm nghề gì hả ba?”

“Trước đây mẹ con làm trong công ty bảo hiểm và còn là Phó Giám đốc cơ đấy. Bây giờ cũng đã nghỉ hưu rồi.”

Ông Tĩnh Văn ngượng ngùng gật đầu, xem ra “liệu pháp quên” của bác sĩ Nhiếp rất triệt để, khiến cô chẳng nhớ gì về những điều này.

Ông Hưng Vũ đang định giới thiệu mấy cuốn sách quan trọng cho con gái thì chuông điện thoại ở ngoài phòng khách réo vang, ông quay sang nói với con gái: “Tĩnh Văn, con cứ xem đi nhé, để ba ra nghe điện thoại.” Nói xong, ông rời khỏi thư phòng.

Tĩnh Văn nhìn lướt qua tủ sách được sắp xếp rất ngay ngắn, rồi kiễng chân lấy một cuốn trong đám sách về kiến trúc ở tầng tư mà ba cô không giới thiệu. Nói ra kể cũng lạ, mặc dù Tĩnh Văn rất mềm mại, nhả

nhận, nhưng tính cách lại có phần giống như con trai, cô thích xe, quần sự, kiến trúc... là những thứ mà chỉ có con trai mới thích. ba cô cứ tưởng cô không thích những loại sách về kiến trúc, xây dựng, nhưng xem ra, ông đã không hiểu rõ về con gái rồi.

Cuốn sách mà Ông Tĩnh Văn lấy xuống có tên là Niên giám chi tiết về kiến trúc. Lật giở mấy trang thấy đúng là toàn về lý luận, có những chỗ đọc mãi vẫn không hiểu, cô để trả lại và lấy cuốn Lịch sử kiến trúc châu Âu xuống, đang định giở xem thì lại phát hiện ra phía sau hai cuốn sách đó có một cuốn sách cũ đặt ngang. Trong tủ sách sắp xếp rất ngay ngắn mà lại có một cuốn sách để ngang và sát vào vách tủ như vậy thật chẳng quy phạm chút nào. Ông Tĩnh Văn định sắp xếp lại giúp ba, nên rút cuốn sách đó xuống.

Nhưng khi cầm nó trên tay thì cô mới ngáy người ra khi thấy đó không phải là một 'cuốn sách' mà là một cuốn album cũ.

Ngẩn người trong mấy giây, trống ngực cô đập liên hồi, cô không quên những lời cảnh báo của bác sĩ Nhiếp:

"Ông Tĩnh Văn, cô phải nhớ, nếu cô muốn xua tan ám ảnh tâm lý thật sự và thoát ra khỏi bóng đen của nỗi khiếp sợ thì cô phải từ giã với 'quá khứ' mãi mãi! Cô phải quên hết những chuyện của trước kia! Hơn nữa, phải kiềm chế mình không được thăm dò tìm hiểu, không được nhớ lại những chuyện đã qua như khơi lại vết thương. Chỉ có như vậy thì cô mới hồi phục hoàn toàn!"

Những lời nói đó cô không phải chỉ nghe một, hai lần, và đúng là cô đã làm như vậy. Bác sĩ Nhiếp nói, chính vì có sự hợp tác của cô nên bệnh tình cô mới có những chuyển biến tốt như vậy và cô mới được trở về sống cuộc sống bình thường với những người thân yêu. Nhưng lúc này, tay cô đang run run cầm cuốn album, cô rất muốn nhìn lại hình ảnh của mình và cả hình ảnh của ba mẹ cô trước đây. Cuốn album trong tay cứ cảm dỗ cô chẳng khác gì chiếc hộp của Pandora. Cô cảm thấy mình không thể kìm nén được. Thế rồi, giống như trúng phải bùa, tay cô lần

giở bìa của cuốn album.

Chỉ xem một tí thôi, mình chỉ xem một tấm ảnh thôi, trống ngực cô đập thình thịch.

“Tĩnh Văn!”

Một tiếng gọi thất thanh, khiến Tĩnh Văn run bắn người, cuốn album chưa kịp mở suýt nữa tuột khỏi tay rơi xuống đất. Cô sững sờ quay đầu lại thì thấy ba cô đang bước nhanh tới, giằng ngay lấy nó từ trong tay cô, đồng thời nghiêm giọng nói: “Con tìm thấy thứ này ở đâu?”

Ông Tĩnh Văn sợ hãi đáp: “... Ở phía sau mấy cuốn sách ở tầng thứ tư.”

Ông Hưng Vũ nhìn tầng trên cùng của giá sách, rồi lại nhìn con gái với vẻ lo lắng. Nuốt nước bọt, ông thận trọng hỏi: “Con... đã giở xem chưa?”

Ông Tĩnh Văn khẽ lắc đầu.

Ông Hưng Vũ vẫn chưa yên tâm: “Con chưa xem thật à?”

Ông Tĩnh Văn đáp: “Con đang định xem thì ba vào.”

Ông Hưng Vũ nhìn con một hồi lâu, dường như ông đã nhận ra con gái không nói dối, lúc đó ông mới thở phào: “Tĩnh Văn này, bác sĩ bảo con... đừng nên khơi gợi lại quá khứ.”

“Con biết.” Ông Tĩnh Văn nhẹ nhàng đáp.

Hai ba con im lặng một hồi, Ông Hưng Vũ nói:

“Con muốn xem cuốn nào, để ba giới thiệu cho con mấy cuốn.”

“Thôi ba ạ. Bây giờ con không muốn đọc sách nữa, con muốn ra vườn hoa ngắm một chút.” Ông Tĩnh Văn khẽ nói, cô có vẻ bất an.

“Ừ, như thế cũng được. Con đi đi.”

Ông Tĩnh Văn quay người, mới đi được hai bước thì cô lại dừng lại, quay đầu hỏi Ông Hưng Vũ, ông vẫn đang giữ chặt cuốn album trong tay: “Ba à, trong cuốn album đó chứa những chuyện quan trọng đến thế sao?”

“Hả... cái gì cơ? Ông Hưng Vũ lắc đầu một cách lúng túng, “Chẳng có

gì quan trọng đâu... Chỉ là những tấm ảnh về cuộc sống bình thường ấy mà.”

“Vậy sao ba lại sợ con nhìn thấy, dù chỉ là một tấm?”

“Tĩnh Văn, con biết đấy, bác sĩ Nhiếp đã nói rồi...”

“Con biết, bác sĩ Nhiếp đã nói với con rồi, nhưng ông ấy dặn con là đừng nhớ lại những ‘chuyện’ xảy ra trước đây, chứ không nói rằng đến cả hình dạng con ngày trước như thế nào cũng không được nhìn. Nếu trong cuốn album ấy chỉ có hình ảnh về cuộc sống đời thường của con hoặc của ba mẹ thì con xem cũng chẳng sao cơ mà?”

Ông Hưng Vũ cứng lưỡi nhìn con gái.

Ông Tĩnh Văn chăm chú nhìn ba cô đang lúng túng, rồi không nén được nói ra những lời mà trong lòng đang thắc mắc: “Ba, ba đã nói thật với con chưa? Trong cuốn album đó chỉ là những bức ảnh bình thường?”

Ông Hưng Vũ nhả mặt, rồi quay lưng lại, không giải thích gì, vẫn đáp cứng cỏi: “Dù thế nào con cũng không nên xem cuốn album ấy là được.”

Ông Tĩnh Văn ngậy ra trong mấy giây, rồi lặng lẽ rời khỏi thư phòng.

Trong vườn hoa, Ông Tĩnh Văn khẽ mơn man một đóa hoa thược dược trong khi trong lòng vẫn không thôi suy nghĩ. Chuyện nhỏ vừa rồi càng khiến cho cô thêm nghi ngờ và suy đoán.

Rất rõ là ba đã nói dối mình, và cũng rất rõ là cuốn album kia đã được cố ý giấu vào chỗ đó. Vì sao khi ba thấy mình cầm cuốn album kia thì lại tỏ ra hoảng hốt đến thế, thậm chí có thể nói là sợ hãi nữa, cứ như thể là nhìn thấy những bức ảnh trong đó sẽ khiến người ta bỏ mạng không bằng. Nếu trong đó chỉ những bức ảnh bình thường, thì phản ứng đó của ba có hơi quá. Nhưng Ông Tĩnh Văn không hiểu, nếu là những bức ảnh bình thường thì sẽ là những bức ảnh như thế nào nhỉ?

Bỗng nhiên, một ý nghĩ đáng sợ nhen lên trong lòng khiến Ông Tĩnh Văn ớn lạnh xương sống, toàn thân run lên. Không lẽ trong cuốn album

ấy có bức ảnh ghi lại hình ảnh đã khiến mình phải vào bệnh viện tâm thần năm năm về trước, để rồi bác sĩ Nhiếp phải dùng tới cả bốn năm giúp cô phải quên nó?

CHƯƠNG 5

Bí Mật Của Bác Sĩ

"Bác sĩ Nhiếp, bác sĩ Nhiếp!"

"Gì thế?", Nhiếp Lãnh quay đầu lại nhìn, thì ra là cộng sự Tần Phượng. Nhiếp Lãnh vớ vội tờ báo trên bàn che ngay cuốn sổ lại. "Tiểu Tần, có chuyện gì thế?"

Bác sĩ Tần ngoẹo đầu, nhìn bàn làm việc bừa bộn của Nhiếp Lãnh, cười, nói: "Sao chăm chú thế? Tôi vào và gọi mấy câu mà anh mới nghe thấy."

"Không có gì, chỉ là xem lại bệnh án của một bệnh nhân thôi." Nhiếp Lãnh đáp, cố gắng che giấu sự lúng túng, "Tiểu Tần, có việc gì muốn nói với tôi à?"

"Vâng, định báo cáo với anh về tình hình ngày hôm nay của mấy bệnh nhân mà chúng tôi phụ trách." Bác sĩ Tần giở sổ cuốn theo dõi bệnh nhân. "Vương Lượng ở buồng bệnh 14 hôm nay lại không chịu uống thuốc, hơn nữa còn có hành động nóng nảy, dùng cốc nước đập vào y tá cho anh ta uống thuốc, may mà không sao. Hiện tại đã kiểm chế và tiêm thuốc an thần cho anh ta rồi. Tình hình của Thẩm Dĩnh ở buồng 15 có chuyển biến tốt, bây giờ không còn gặp ai cũng chào là mẹ nữa rồi. Phùng Quân ở buồng bệnh 16 hơi có phản ứng với thuốc, chuyển hóa không bình thường, tôi định bàn với anh xem có nên giảm bớt số lượng của hai loại thuốc olanzapine và risperidone hay không?"

"Được, giảm bớt xuống còn 50%." Nhiếp Lãnh nói.

Bác sĩ Tần chờ một lúc, rồi nhìn Nhiếp Lãnh, hỏi: "Hết rồi à?"

"Phải, hết rồi." Nhiếp Lãnh mỉm cười.

“Cô còn muốn tôi nói gì nữa? Cô đã giải quyết rất tốt mọi tình hình rồi còn gì.”

Bác sĩ Tần khẽ gật đầu, rồi sau đó nói: “Bác sĩ Nhiếp, tôi thấy mấy ngày nay anh hơi thiếu tập trung và ít xuống các buồng bệnh hơn.”

“Thế à...” Nhiếp Lãnh lúng túng đáp, “Có lẽ là hai ngày nay hơi...”

“Có phải anh vẫn nghĩ đến chuyện của Uông Tĩnh Văn không?”

Nhiếp Lãnh ngạc nhiên ngẩng đầu lên: “Sao cô lại biết?”

“Kể từ khi Uông Tĩnh Văn ra viện đến nay, anh cứ như người mất hồn ấy, làm sao mà tôi không thấy cơ chứ?”

Nhiếp Lãnh hít một hơi thật sâu, nói với vẻ suy tư: “Đúng thế, không biết tình hình của cô ấy bây giờ thế nào. Cô ấy về nhà mấy ngày rồi, sao lại không gọi cho chúng ta một cú điện thoại nhỉ?”

Bác sĩ Tần cười, nói: “Người nhà cô ấy không gọi điện, như thế có nghĩa là tình hình của cô ấy ổn chứ sao.”

“Không biết họ có nhắc cô ấy uống thuốc đúng giờ không.”

“Anh đã dặn dò ba cô ấy rất kĩ rồi còn gì. Chắc là không có vấn đề gì đâu.” Bác sĩ Tần nói, “Nếu thực sự thấy không yên tâm thì anh gọi điện đến nhà họ xem.”

Nhiếp Lãnh lắc đầu, “Thôi, có lẽ tình hình đúng như lời cô nói, họ không gọi điện đến, chứng tỏ mọi việc bình thường.”

Bác sĩ Tần trề môi: “Vậy thì tôi đi đây, tiếp tục xuống các buồng bệnh xem thế nào. Anh cũng đừng nên lo lắng quá!”

“Được rồi. Đóng cửa lại giúp tôi.”

Nhiếp Lãnh lại quay lại bàn làm việc, bỏ tờ báo ra, phía dưới là cuốn sổ bệnh án. Ngoài bìa của cuốn sổ đó ghi rõ tên bệnh nhân bằng ba chữ: Uông Tĩnh Văn.

Nhiếp Lãnh ngăm nhìn tấm ảnh màu cỡ 2x3 của Uông Tĩnh Văn trên cuốn sổ, ngón tay anh khẽ vuốt ve lên đó như đang vuốt ve khuôn mặt xinh đẹp ấy. Ánh mắt anh lộ rõ vẻ dịu dàng và yêu thương. Anh cứ ngăm mãi tấm ảnh ấy, rất lâu.

Rồi dần dần, nét mặt anh thay đổi, ngẩng đầu lên nhìn về phía trước với ánh mắt trống rỗng, một vẻ u tối bất chợt hiện lên trên khuôn mặt.

CHƯƠNG 6

Bóng Ma Trong Nhà Vệ Sinh

Uông Tĩnh Văn biết, lúc này mình đang trong cơn mơ.

Đó là kinh nghiệm sau nhiều năm, khi mơ trong lúc ngủ, Uông Tĩnh Văn thường biết rất rõ là mình đang mơ, đồng thời có thể điều khiển mình có nên tỉnh dậy hay không. Nhất là những khi mơ thấy những giấc mơ rất không thực, nếu cô thấy những nội dung trong giấc mơ ấy giống như những bộ phim dở mà cô không thích thì cô sẽ cố gắng mở mắt để tỉnh dậy. Lúc này, cô đang đối mặt với sự lựa chọn như vậy.

Đó là một giấc mơ rất hoang đường nhưng lại cũng rất thật: một người đàn ông như một cái bóng chẳng nhìn thấy mặt mũi đầu đang ôm riết lấy và hôn cô. Cái bóng đen ấy đè lên người cô, hai bàn tay vuốt ve thân thể cô, đôi môi lướt khắp khuôn mặt cô. Cảm giác ấy thật đến vô cùng, khiến Uông Tĩnh Văn như cảm thấy được hơi thở nặng nề của người ấy. Cô cứ bị cảm giác ấy đè lên nặng trĩu, tới mức không thể thở được. Nhưng, rất lạ là cô lại không muốn chống lại, cũng không tránh đi, ngược lại thấy rất quen thuộc, như đang thực hiện một nghĩa vụ đương nhiên.

Mình có nên cố gắng mở mắt ra không? Uông Tĩnh Văn mơ hồ tự hỏi. Hay là tiếp tục đắm chìm trong khoái cảm không thực ấy? Cô càng mâu thuẫn, càng muốn mình phải tỉnh táo để suy nghĩ về vấn đề này. Cuối cùng cô đã tỉnh khỏi giấc mơ.

Giây phút đó, cô bỗng thấy một cảm giác cô đơn rất rõ. Cảm xúc trong giấc mơ vẫn còn vương vấn. Cô khẽ thở dài trong bóng tối rồi bất chợt nghĩ, nếu lúc này mà có người nào đó ôm lấy cô và vuốt ve cô, chắc chắn

cô sẽ không từ chối...

Vừa suy nghĩ, Ông Tĩnh Văn vừa nằm nghiêng sang bên phải, tay đưa về phía sau định kéo chiếc chăn lên. Bất ngờ thay, tay cô chạm phải một vật mà cô nhận thấy rất rõ, đó là một cánh tay đang ôm nhẹ lưng cô từ phía sau.

Ông Tĩnh Văn cảm giác như tóc dựng cả lên, trong đầu như có một tiếng nổ, vẻ mơ màng lúc trước biến mất, cô nhận ra rất rõ, lúc này không phải trong mơ!

Toàn thân cô co rúm lại lạnh toát, cô bất giác quay đầu lại, sững sờ nhìn thấy: ở phía sau mình đúng là có bóng một người đang nằm!

“Ôi...” Ông Tĩnh Văn đưa tay bịt miệng, tiếng kêu ngắc ngứ trong cổ họng, cô mắt trợn ngược lên nhìn chăm chăm vào bóng người đó còn đầu óc thì quay cuồng. Một lúc lâu sau, đột nhiên như nhớ ra điều gì, cô nhào đến đầu giường, bật công tắc “tạch” một cái, ánh đèn lập tức bùng lên. Quay đầu lại nhìn thì thấy chiếc giường trống không, bóng người màu đen ấy cũng biến mất hết như ảo giác trong lần với bộ salon.

Ông Tĩnh Văn ngồi ngầy người trên giường một hồi lâu, tay vuốt ngực - nơi trái tim đang đập dồn dập. Cô cứ tự hỏi: Mình sao thế này? Lại thấy ảo giác ư? Chẳng phải là mình đã khỏi rồi sao? Tại sao lại cứ có các triệu chứng của bệnh nhân tâm thần thế này? Rút cục mình... sao vậy?

Ông Tĩnh Văn cố lấy lại bình tĩnh nhưng không sao làm nổi. May mà vừa rồi cô đã không kêu thành tiếng, nếu không thì ba mẹ lại chạy sang và lại chỉ thấy mình ngồi ngầy ra. Đột nhiên, một cơn giận dữ dâng lên, chết tiệt! Mình không phải là một kẻ điên! Mình không phải là cái người bị đưa vào bệnh viện tâm thần năm năm trước!

Ông Tĩnh Văn cứ gào lên giận dữ trong lòng như vậy, nhưng khóe mắt lại trào ra những dòng nước mắt yếu đuối. Khóc một hồi xong, Ông Tĩnh Văn xuống khỏi giường định vào nhà vệ sinh rửa mặt cho tỉnh.

Cô đẩy cửa, mò mẫm đi qua phòng khách, rồi bất giác liếc nhìn về cánh cửa đóng kín của phòng ba mẹ.

Đưa tay ra vốc nước vĩa lên mặt, Ông Tĩnh Văn cảm thấy dễ chịu hơn hẳn, tinh thần cũng dần trở lại trạng thái bình thường. Cô nhìn mình qua chiếc gương, rồi nói với mình bằng phương pháp ám thị mà bác sĩ Nhiếp đã dạy cô: Ông Tĩnh Văn, mày là một người bình thường, mày đang sống một cuộc sống bình thường và yên bình.

Đúng vậy, Ông Tĩnh Văn nhắm mắt, nghĩ về cuộc sống năm ngày qua sau khi về nhà. Cho dù là thế nào thì hàng ngày mình cũng được ăn cơm, nói chuyện, dạo phố cùng ba mẹ, đó chẳng phải là điều mà khi ở trong bệnh viện mình chờ đợi và mong ước sao? Mình không cho phép những cảm giác lạ lùng kia phá hoại cuộc sống yên bình của mình.

Rồi cô mở mắt ra, nhìn vào khuôn mặt đầm nước trong gương của mình, định đưa tay lên gạt những giọt nước còn đọng trên đó, bất chợt cô nhìn thấy một hình ảnh trong gương, đó gần như là một khối màu đen hiện lên trên nền gạch trắng men màu trắng tinh khiết sau lưng cô. Một điều chắc chắn là, trước đó khi nhìn vào gương cô không thấy vật đó.

Ông Tĩnh Văn nhìn chăm chăm vào khối màu đen đó và sững sốt thấy nó từ từ di chuyển lên trên. Cô mở to mắt, toàn thân nổi da gà, cô trông thấy rất rõ, vật di chuyển lên trên ấy là một cái đầu bê bết máu, và điều khiến cô càng rụng rời chân tay hơn đó là đôi mắt trên cái đầu ấy cứ nhìn thẳng vào cô.

Không thể nào kiềm chế được nữa, không thể nào chịu đựng được hai sự việc liên tiếp xảy ra trong một buổi tối, Ông Tĩnh Văn ôm lấy đầu kêu ré lên: “Ôi!...”

Hai vợ chồng Ông Hưng Vũ đang ngủ ngon lành thì bị tiếng kêu của con gái đánh thức, giật mình vội xuống khỏi giường và chạy về phía nhà vệ sinh nơi phát ra tiếng kêu. Đến nơi, họ nhìn thấy Ông Tĩnh Văn co ro trong góc tường, miệng vẫn không ngừng thét lên, cả hai vội nhào tới,

ôm chặt con gái vào lòng. Giọng nói của Đồng Lâm còn cuống quýt hơn cả con gái: “Tĩnh Văn, con... con làm sao thế?”

Được ba mẹ ôm vào lòng, một lúc lâu sau Ông Tĩnh Văn mới dần dần thôi kêu ré lên và chuyển sang rên rỉ và thở dồn dập. Đồng Lâm nói với chồng: “Đưa con ra phòng khách đi!”

Uống hết một cốc nước lớn do ba mẹ đưa cho mà sắc mặt Ông Tĩnh Văn vẫn chưa trở lại bình thường, cứ trắng bệch ra. Đồng Lâm xoa ngực và lưng cho con, vẻ mặt đầy lo lắng. Song, cả hai vợ chồng không hỏi xem vừa xảy ra chuyện gì.

Một lát sau, Ông Tĩnh Văn nhìn ba mẹ với vẻ mặt hoảng hốt, bất an, run rẩy nói: “Ba, mẹ, ba mẹ hãy tin con đi, con không điên... Con không phải là người điên! Vừa rồi không phải là con lên cơn tâm thần! Con nhìn thấy thật...” Nói đến đây thì hình ảnh đáng sợ đó lại hiện ra trước mắt, Ông Tĩnh Văn lại run bần bật không nói tiếp được nữa.

“Ba mẹ biết, ba mẹ biết mà! Tĩnh Văn, con không cần phải giải thích...”

Ông Tĩnh Văn nhìn mẹ, thấy rõ là bà đang an ủi cô. “Không, ba mẹ không biết đâu.” Ông Tĩnh Văn lắc đầu, nói: “Ba mẹ không biết là đã xảy ra chuyện gì với con đâu. Ba mẹ lại cho là bệnh cũ của con tái phát chứ gì?”

Hai vợ chồng ông Ông nhìn nhau lo lắng, không biết nên nói gì cho được.

Im lặng một lát, Ông Hưng Vũ hỏi: “Vậy con cho rằng mình bị như thế nào?”

Ông Tĩnh Văn mấp máy môi, mắt nhìn ba mẹ, cuối cùng cũng nói ra suy nghĩ mà cô để mãi trong lòng: “Con cảm thấy... ngôi nhà này có vấn đề.”

CHƯƠNG 7

Hoài Nghi

"Ngôi nhà?" Ông Hưng Vũ và Đồng Lâm đều sửng sốt, "Ngôi nhà cũng có vấn đề sao?"

Lúc này, Ông Tĩnh Văn không thể suy nghĩ gì nhiều hơn, một khi đã nói ra miệng rồi thì càng phải nói ra những điều chất chứa trong lòng:

"Kể từ lúc đặt chân vào ngôi nhà này con đã có cảm giác rất lạ. Con cứ tưởng đó là cảm giác không chính xác, rồi dần dần sẽ mất đi thôi. Nhưng trong năm ngày con về nhà đến nay, cảm giác ấy luôn bám riết lấy con, lúc thì rất rõ, lúc thì mờ nhạt. Con đã hiểu rằng, đó không phải là cảm giác thiếu chính xác, con thấy như vậy, nhất định là phải có nguyên nhân gì đó!

Mà thực ra, chuyện lạ lùng xảy ra hôm nay cũng đã chứng tỏ điều đó. Đêm đầu tiên con đã nhìn thấy ảo giác đáng sợ, lúc đó ba mẹ cứ cho rằng tại con quên uống thuốc nên mới như vậy. Nhưng mấy ngày sau con luôn uống thuốc đúng giờ, thế mà đêm nay vẫn cứ bị hai lần với mức độ ngày càng đáng sợ hơn!" Ông Tĩnh Văn sợ hãi lắc đầu.

Con không thể nào đánh lừa được cảm giác của mình nữa, con biết điều này là không bình thường!"

Nghe Ông Tĩnh Văn nói một hồi xong, cả hai vợ chồng ông Ông đều cứng lưỡi không biết trả lời thế nào, sau cùng, ông Ông hỏi với vẻ thắc mắc: "Con nói rằng, ngay khi vừa đặt chân vào ngôi nhà này con đã có cảm giác rất lạ lùng, vậy sao con không nói cho ba mẹ biết?"

"Con sợ ba mẹ buồn. Ngôi nhà này là do ba mẹ chuẩn bị chu đáo cho con...."

“Có sao đâu. Điều ba mẹ quan tâm là cảm nhận của con.” Ông Hưng Vũ tiếp, “Nếu con ở đây mà thấy không vui, thì việc ba mẹ có chuẩn bị kĩ đến mấy cũng chẳng có ý nghĩa gì.”

“Không phải là con không vui. Được ở cùng với ba mẹ là con rất vui. Chỉ có điều...”

“Vì sao con nhất định cho rằng việc con thấy ảo giác là có liên quan đến ngôi nhà này?” Ông Hưng Vũ hỏi.

“Con không thể nghĩ ra lý do gì khác.” Ông Tĩnh Văn nói, “Con chỉ mới ở có mấy ngày thôi mà liên tục thấy ảo giác. Nếu không phải do môi trường sống tạo ra thì con thực sự không biết vì lý do gì nữa. Ba, trong hơn một năm cuối khi con điều trị tại bệnh viện, con không hề thấy ảo giác một lần. Nếu không vậy thì bác sĩ đã không đồng ý cho con về nhà rồi!”

“Nhưng...” Đồng Lâm nói với vẻ khó xử, “Ba và mẹ đều không thấy có gì là bất ổn cả.”

Ông Tĩnh Văn cúi đầu: “Ba mẹ vẫn cứ không tin con, cho rằng con lại phát bệnh, đúng không?”

“Tĩnh Văn, ba mẹ không cho là như vậy, ba mẹ tin rằng con hoàn toàn khỏi rồi.” Ông Hưng Vũ ngồi xuống bên cạnh, ôm lấy vai con gái, nói: “Vừa rồi ba đã suy nghĩ và phân tích rất kĩ những lời nói của con. Con thử xem có phải thế này không, việc con có cảm giác sợ hãi lạ lùng khi vừa đặt chân đến nơi này mấy hôm vừa qua là do con thấy lạ lẫm với môi trường mới, và cảm giác đó đã tạo ra một kiểu ám thị tâm lý, khiến con thấy rằng căn nhà này có một thứ đáng sợ nào đó đang tồn tại nên mới thấy ảo giác như vậy?”

Ông Tĩnh Văn cắn môi, suy nghĩ kĩ về những điều ba nói. Một lát sau, cô ngẩng lên, nói: “Nhưng ba à, con có một cảm giác ngược lại cơ, khi con vừa vào ngôi nhà này con không hề cảm thấy xa lạ, mà lại lơ mơ cảm thấy có gì đó rất quen thuộc, cứ như có thứ gì đó mà con đã từng thấy ở đây rồi. Chỉ có điều là trong một lúc con không nghĩ ra được.”

“Sao lại như thế được nhỉ?” Đồng Lâm nói, “Ngôi nhà này và tất cả đồ dùng trong nhà đều được mua trước khi đón con về. Con cũng thấy đấy, mỗi một chi tiết trong này, dù là bàn, tủ, giường hay rèm cửa, chăn ga, đồ dùng trong bếp, thậm chí cả chổi và khăn lau nhà đều là những thứ mới mua. Ba mẹ không mang theo bất cứ đồ vật nào từ ngôi nhà cũ.”

Về điểm này đúng như lời mẹ nói. Thực ra, trong 5 ngày qua, Ưông Tĩnh Văn đã quan sát kỹ tất cả, mọi đồ vật trong ngôi nhà đều là đồ mới mua, không hề có dấu vết nào chứng tỏ là đồ đã dùng rồi. Nghĩ đến đây, cô cảm thấy chẳng còn biết nên nói thế nào.

Một hồi im lặng, cuối cùng, Ưông Tĩnh Văn nói với ba mẹ như vừa ra một quyết định: “Ba, mẹ, con nghĩ ngày mai con sẽ gọi điện cho bác sĩ Nhiếp.”

Nghe con nói vậy, mặt của hai vợ chồng ông Ưông đều biến sắc, họ ngây người và lộ rõ vẻ lúng túng.

Ưông Tĩnh Văn không hiểu, hỏi: “Sao vậy? Ba mẹ không muốn à?”

Ưông Hưng Vũ chậm rãi nói: “Tĩnh Văn, con có nghĩ rằng, con nói cho bác sĩ Nhiếp biết những điều này thì ông ấy sẽ bảo con... trở lại nơi ấy không?”

Ưông Tĩnh Văn đờ người, cô cũng đã nhận ra vấn đề này, do đó lập tức thấy do dự.

“Tĩnh Văn, có lẽ ba con nói có lý đấy. Con chỉ là chưa thích ứng với môi trường mới thôi. Có lẽ qua một thời gian thì sẽ ổn. Con cũng đừng nghĩ ngợi linh tinh nữa, như thế con lại càng thấy lo lắng và sợ hãi.” Đồng Lâm nắm chặt tay con gái, “Tĩnh Văn, ba mẹ không muốn mất con một lần nữa đâu. Con cũng đừng bỏ ba mẹ lần nữa, được không?”

Ưông Tĩnh Văn cắn chặt môi, rồi gật đầu.

CHƯƠNG 8

Người Bạn Học Lạ Lùng

Sáng ngày hôm sau, chờ cho Ông Tinh Văn rửa mặt đánh răng xong, Ông Hưng Vũ nảy ra ý cả nhà đi ra ngoài ăn sáng, sau đó tới một siêu thị lớn mới khai trương. Ông Tinh Văn hiểu rằng, đó là vì ba mẹ muốn cô bớt suy nghĩ và được vui vẻ, nên lập tức hưởng ứng.

Cả nhà vào một nhà hàng giải khát điểm tâm dùng một bữa sáng theo kiểu Hồng Kông, sau đó đi bộ vào nội thành đến một siêu thị lớn có tên là “Siêu thị Đỉnh Uy”. Do siêu thị này mới khai trương nên có rất nhiều hoạt động khuyến mại và kích cầu, ở cửa vào còn có cả trò chơi trúng thưởng và bốc thăm may mắn, thu hút rất đông khách đến tham quan, mua sắm.

Trong không khí ồn ào náo nhiệt ấy, hầu như mọi người đều tạm thời quên đi những điều không vui trong lòng, Ông Tinh Văn cũng vậy. Cô năm viện năm năm nên đã lâu không được chứng kiến cảnh tượng đông đúc, tấp nập như vậy, vì thế thấy rất vui và thích thú. Hai vợ chồng ông Ông lặng lẽ quan sát con gái, thấy con bất giác mỉm cười thì càng cho rằng mình đã đến đúng nơi cần đến. Hai vợ chồng cầm tay con cùng đi lên quầy thời trang dành cho phụ nữ ở tầng hai.

“Tinh Văn, con xem bộ này thế nào?” Đồng Lâm chọn mãi trong đám trang phục hàng hiệu một chiếc áo len dài dệt kim màu vàng sáng. “Con mặc thử xem nào.”

Ông Tinh Văn cởi áo khoác, mặc thử chiếc áo mẹ đưa cho. Đồng Lâm lập tức cười tươi tỉnh: “Mẹ biết ngay là con sẽ mặc vừa chiếc này. Con mặc đẹp lắm, lại rất sang chảnh nữa.”

Cô gái bán hàng đứng bên cạnh cũng không để lỡ thời cơ, nói: “Chị da trắng, thân hình đẹp, mặc chiếc áo hàng hiệu này trông cứ như người mẫu ấy. Bà đúng là có con mắt nhìn, thoáng qua là đã chọn ngay được chiếc vừa nhất!”

Nghe những lời tán dương ấy, Đồng Lâm càng vui, lập tức hỏi: “Giá của nó là bao nhiêu?”

“Giá gốc là 1280 tệ, hôm nay siêu thị chúng tôi đang có chương trình khai trương khuyến mãi nên chiết khấu 8,8%, như vậy sẽ còn là...” Cô gái bán hàng lấy máy tính ra tính: “1126 tệ”.

“Cái gì?...” Ông Tinh Văn tắc lưỡi, “Đắt thế à? Thôi đi mẹ.”

“Không sao, chỉ cần con mặc đẹp là được.” Đồng Lâm quay sang nói với cô gái bán hàng, “Hãy viết hóa đơn đi. Trả tiền ở đâu nhỉ?”

Cô gái bán hàng viết phiếu xong, lễ phép cúi người, chỉ: “Ở quầy thu ngân phía bên kia ạ.”

“Để tôi đi trả tiền.” Ông Hưng Vũ lấy ví ra và đi về phía quầy thu ngân.

Ông Hưng Vũ vừa đi khỏi, Đồng Lâm dường như chợt nhớ ra điều gì đó: “Chà, quên mất là có thể dùng bằng thẻ. Tinh Văn, con chờ ở đây nhé, mẹ tới quầy thu ngân trả bằng thẻ.”

“Vâng”, Ông Tinh Văn gật đầu với mẹ.

Cô gái bán hàng nói với Ông Tinh Văn: “Thưa cô, cô có muốn xem thêm các mẫu khác của chúng tôi không?” Ông Tinh Văn mỉm cười, gật đầu: “Được, để tôi tự xem.”

Lật xem hết chiếc này đến chiếc khác, trong lòng Ông Tinh Văn trào dâng một cảm giác thích thú trước những bộ trang phục rất đẹp, và điều này khiến cô thấy biết ơn những điều tốt đẹp của cuộc sống bình thường. Nhớ lại những ngày điều trị trong bệnh viện, quanh năm suốt tháng chỉ mặc một bộ quần áo bệnh nhân màu xanh và trắng, chẳng hề thấy cá tính và cái đẹp ở đâu...

Ông Tinh Văn vừa xem các bộ trang phục vừa miên man với những

suy nghĩ, thế rồi tay cô bất chợt chạm vào tay của một cô gái khác cũng đang lật xem trang phục như cô. “Ồ, xin lỗi,” Cô vội rút tay về và đi sang bên cạnh.

Lúc đó, cô gái bị tay của Ông Tĩnh Văn chạm vào tròn mắt cứ nhìn chăm chăm vào Ông Tĩnh Văn, rồi sau đó chỉ vào cô và nói: “Cậu là... Tĩnh Văn?”

Ông Tĩnh Văn ngớ người, quay lại. Cô bất ngờ khi thấy người kia nhận ra mình. “Cô là...”

“Sao thế, không nhớ ra mình à? Mình là Hứa Sảnh Vân đây mà!”

Ông Tĩnh Văn lung túng nói: “Xin lỗi, mình thật sự... chưa nhớ được ra.”

“Sao lại thế được, trí nhớ của cậu sao vậy?” Hứa Sảnh Vân có vẻ ngạc nhiên, “Mới có mấy năm thôi mà cậu đã quên ngay người bạn cùng bàn hồi trung học phổ thông sao?”

Ông Tĩnh Văn không biết nên nói gì, cô không thể nói với người ấy rằng cô không còn ký ức.

“Thôi vậy, mình thấy cậu đúng là người sang mau quên rồi.” Hứa Sảnh Vân thấy Ông Tĩnh Văn vẫn không phản ứng gì, bèn xua tay, nói: “Cậu đang làm ở đâu vậy?”

“Mình... không đi làm.”

“Không đi làm? Vậy thì chắc cậu lấy được ông chồng giàu rồi chứ gì?” Hứa Sảnh Vân cười, nói.

“Không phải... mình... chưa lấy chồng.” Ông Tĩnh Văn mỗi lúc một thêm lúng túng.

Hứa Sảnh Vân thấy Ông Tĩnh Văn lúng túng nên cũng chẳng biết nói gì hơn nữa, im lặng một lát cô lại hỏi: “Bây giờ nhà cậu ở đâu?”

Ông Tĩnh Văn rất muốn có bạn đến chơi với mình nên đã nói địa chỉ rất cặn kẽ: “Mình đang sống cùng ba mẹ ở khu ‘Cảnh Đô Hoa Viên’ mới, tòa 102.”

Vừa nói xong câu đó, Ông Tĩnh Văn thấy sắc mặt của Hứa Sảnh Vân

lập tức thay đổi sang trắng bệch. Cô bạn ấy sửng sốt nhìn cô, miệng hé ra định nói câu gì đó nhưng lại thôi.

Ông Tĩnh Văn không hiểu vì sao Hứa Sảnh Vân lại có phản ứng như vậy, đang định hỏi cho rõ ràng thì nghe thấy tiếng mẹ gọi: “Thôi nào, Tĩnh Văn, đi thôi.”

Tĩnh Văn quay người lại thì thấy ba mẹ đã đến từ lúc nào, còn Hứa Sảnh Vân thì đang nhìn ba mẹ của cô với ánh mắt rất lạ lùng.

Ông Hưng Vũ thấy con gái quen với cô gái đang đứng trước mặt thì hỏi: “Tĩnh Văn, đây là ai thế?”

“À, một bạn học hồi trung học phổ thông của con. Sảnh Vân, đây là ba mẹ của mình.” Ông Tĩnh Văn giới thiệu xong thì thấy Sảnh Vân không chào hỏi ba mẹ cô như lẽ thường tình, ngược lại còn nhìn cô bằng ánh mắt lạ lùng rất khó tả.

Ông Hưng Vũ vỗ vai con gái: “Tĩnh Văn, chúng ta về thôi, chào tạm biệt bạn con đi.”

Ông Tĩnh Văn nhìn vào mắt của Sảnh Vân mấy giây, trong lòng có một cảm giác rất khó tả, nhưng cô lại không biết nên hỏi thế nào ngoài nói một câu rất máy móc: “Sảnh Vân, mình phải về đây, tạm biệt...”

Hứa Sảnh Vân đứng ngây tại chỗ. Ông Tĩnh Văn chuẩn bị quay người rời đi, đột nhiên Sảnh Vân kéo tay cô rồi nhanh chóng lấy từ trong túi ra một chiếc bút và một tấm phiếu mua đồ, viết lên phía sau tấm phiếu đó một hàng chữ số rồi đưa cho Ông Tĩnh Văn, tiếp đó tiến sát đến bên, nhìn cô chăm chú và nói:

“Tĩnh Văn, đây là số điện thoại của mình. Nhớ nhé, hãy gọi điện cho mình.”

“... Được.” Ông Tĩnh Văn nhìn vào đôi mắt dường như còn rất nhiều điều muốn nói của Hứa Sảnh Vân, thấy rõ những thông tin mà người bạn ấy muốn truyền cho cô. Đúng lúc đó, ba của cô lại vỗ vào vai cô. “Đi thôi, Tĩnh Văn.”

Ông Tĩnh Văn cất tấm phiếu có ghi số điện thoại vào túi áo khoác

ngoài rất cẩn thận, sau đó mới cùng ba mẹ rời đi. Đi được mấy bước cô lại quay đầu nhìn lại, Hứa Sảnh Vân vẫn đứng đó và dõi theo cô.

CHƯƠNG 9

Ngôi Nhà Bí Ẩn

Buổi trưa, cả nhà ăn ở một nhà hàng châu Âu. Trở về nhà, Ông Tĩnh Văn ngồi tựa vào chiếc salon ở phòng khách vẻ mệt mỏi. Ông Hưng Vũ treo áo khoác vào giá rồi nói với con: “Tĩnh Văn, vào phòng ngủ trưa một lúc đi.”

Ông Tĩnh Văn gật đầu rồi đi vào phòng ngủ của mình.

Đi chơi hết cả một buổi sáng đúng là mệt thật, nhưng lạ thay khi nằm trên giường mãi cũng không sao ngủ được, Ông Tĩnh Văn cứ nghĩ mãi về chuyện gặp Hứa Sảnh Vân. Cô không hiểu tại sao khi đang nói chuyện với mình bỗng nhiên Hứa Sảnh Vân lại có vẻ lạ lùng như vậy, không hiểu điều đó có nghĩa gì không? Hơn nữa, rất rõ là Hứa Sảnh Vân định nói với mình chuyện gì đó, chỉ có điều hoàn cảnh lúc đó không thuận tiện để nói ra...

Cô ấy định nói với mình điều gì nhỉ? Ông Tĩnh Văn cứ nghĩ mãi về điều này và bất giác chau mày lại. Thế rồi cô chợt nhớ tới câu nói sau cùng của Hứa Sảnh Vân rằng hãy gọi điện cho cô ấy và còn đưa cả mẫu giấy có ghi số điện thoại của cô ấy nữa.

Ông Tĩnh Văn ngồi bật dậy, sao mình cứ suy nghĩ như thế làm gì nhỉ, có số điện thoại đây rồi, chỉ cần gọi cho cậu ấy là rõ ngay thôi mà!

Ông Tĩnh Văn nhớ là mình đã để mẫu giấy có ghi số điện thoại của Hứa Sảnh Vân ở túi áo khoác ngoài, cô đưa mắt tìm quanh, sực nhớ ra rằng mình đã để chiếc áo khoác ấy ở ngoài phòng khách. Cô vội xuống giường đi ra phòng khách.

Không có, Ông Tĩnh Văn ngẩn người, không thấy chiếc áo khoác ấy ở

trên ghế. Lạ nhỉ, cô nhớ rất rõ là vừa nãy mình để áo ở đây cơ mà, mới chỉ mấy phút đồng hồ, làm sao mà nhớ nhầm được?

Đúng lúc đó, cô nghe thấy tiếng máy giặt ù ù trong nhà vệ sinh. Cô chạy vội tới thì thấy mẹ đang đứng cạnh chiếc máy giặt, cô vội hỏi: “Buổi trưa mẹ giặt làm gì vậy?”

Đồng Lâm nói: “Mẹ thấy hôm nay trời nắng đẹp nên đem giặt ít ga trải giường và vỏ chăn.”

“Mẹ có nhìn thấy chiếc áo khoác con mặc buổi sáng ở đâu không? Có phải mẹ cũng cho vào máy giặt rồi không?” Ưông Tĩnh Văn nhìn dòng nước đang xối vào và đồng hồ trên chiếc mâm của máy giặt, lo lắng hỏi.

“Có đấy. Con mặc chiếc áo đó hai ngày rồi, trưa nay lại còn dính ít vết dầu ăn, tiện thể mẹ đem giặt luôn. Sao vậy?”

“Ôi! Trong áo có mẩu giấy ghi số điện thoại của bạn con!” Ưông Tĩnh Văn giậm chân, rồi nhìn chăm chăm vào chiếc máy giặt, chờ khi máy tạm dừng vội mở nắp máy, lôi chiếc áo khoác ướt đầm ra và lần vào chiếc túi trên áo để tìm mẩu giấy đó. Nhưng lần tìm mấy lần vẫn chẳng thấy mẩu giấy đó đâu, cô lại càng cuống quýt và hỏi mẹ: “Trước khi cho vào máy giặt mẹ có kiểm tra túi áo không? Mẹ có nhìn thấy tấm phiếu bên trên có ghi số điện thoại đó không?”

Bà Đồng Lâm hơi ngần người ra: “Mẹ có kiểm tra hai túi bên ngoài, nhưng lại... quên kiểm tra cái túi bên trong.”

Ưông Tĩnh Văn lộn hết cái túi bên trong, nhưng vẫn không thấy đâu, cô tuyệt vọng thừ cả người ra.

Đồng Lâm nhìn chiếc mâm máy giặt đang quay với tốc độ nhanh, áy náy nói: “Có lẽ mẩu giấy ấy đã bị quay nát mất rồi... Tĩnh Văn, mẹ xin lỗi, mẹ quên mất túi bên trong còn có đồ.”

Ưông Tĩnh Văn khẽ lắc đầu rồi ném trả chiếc áo vào trong máy giặt, không nói lời nào đi về phòng mình và đóng cửa lại.

Đầu óc cô lúc này cũng quay cuồng như mâm của chiếc máy giặt kia.

Đây hoàn toàn không phải ngẫu nhiên hoặc ngoài ý muốn.

Lý do quá là khiên cưỡng, vì trời nắng đẹp nên đem đồ giặt vào buổi trưa? Nhưng mấy ngày nay đều nắng ráo, hơn nữa, cứ cho là muốn giặt đi thì sao lại không chờ ngủ trưa dậy rồi hãy giặt mà cứ nhất thiết phải giặt ngay bằng được?

Ngoài ra, còn có một điểm quan trọng nữa, nghĩ đến đây Ưông Tĩnh Văn thấy lòng run lên, chiếc túi bên trong ấy có khóa. Vì vậy, nếu đúng như lời của mẹ cô rằng bà quên không kiểm tra nó thì khi giặt nó sẽ phải vón thành một cục ở trong đó chứ sao lại chẳng có gì như vậy?

Ưông Tĩnh Văn hít một hơi thở sâu, cảm thấy vô cùng bức bối. Mọi dấu hiệu đều cho cô thấy, mẹ cô làm như vậy chỉ vì một lý do, đó là nhanh chóng tiêu hủy ngay tấm phiếu có ghi số điện thoại của bạn cô, để rồi từ đó cắt đứt liên hệ giữa cô với Hứa Sảnh Vân.

Nói như vậy cũng có nghĩa là, khi ba mẹ cô nghe thấy Hứa Sảnh Vân nói với cô câu cuối, họ đã đoán được là Hứa Sảnh Vân sẽ nói với cô điều gì. Ưông Tĩnh Văn nhú mày, là gì được nhỉ? Rút cục thì Hứa Sảnh Vân muốn nói với mình điều gì mà khiến ba mẹ mình phản ứng căng thẳng như vậy, đến mức phải lập tức tìm cách hủy ngay số điện thoại của cô ấy?

Nghĩ đến việc mất đi mối liên hệ duy nhất với Hứa Sảnh Vân, ở một thành phố rộng lớn như thế này chẳng biết bao giờ mới gặp lại, thậm chí là chẳng bao giờ gặp nữa, Ưông Tĩnh Văn cảm thấy rất mệt mỏi và tuyệt vọng. Nhưng chỉ một lát sau cô đã bình tĩnh trở lại. Nghĩ đến chuyện này có lẽ là điểm đột phá, ít nhất thì đó cũng là một manh mối quan trọng.

Cô nhớ tới một câu, đó chính là câu mà cô nói với Hứa Sảnh Vân, khi nghe xong câu nói đó, Hứa Sảnh Vân mới có thái độ rất lạ lùng, cũng có nghĩa là, điều mà cậu ấy muốn nói với mình nhất định có liên quan đến câu nói đó.

Bây giờ mình đang sống cùng với ba mẹ tại khu Cảnh Đô Hoa Viên, số 102.

Ồ! Nơi ở. Ngôi nhà này!

Uông Tĩnh Văn bất giác đưa tay lên bịt miệng, mắt mở to, sống lưng ớn lạnh. Những ảo giác mà hai lần trước cô nhìn thấy lại hiện ra trước mắt. Cô bàng hoàng khi nhận ra rằng, ngôi nhà này thực sự là có vấn đề! Có thể Hứa Sảnh Vân đã biết được điều gì đó và điều mà cô ấy định nói với mình đúng là có liên quan đến ngôi nhà này!

Uông Tĩnh Văn suy nghĩ rất nhanh, rồi chợt nghĩ, không lẽ ba mẹ mình cũng biến những bí mật của ngôi nhà này và họ cứ giấu cô? Nhưng sao ba mẹ lại phải làm như vậy?

Càng nghĩ, Uông Tĩnh Văn càng thấy rối ren, đồng thời mỗi lúc một thấy nghi ngờ ba mẹ.

Xem ra, muốn vạch những bí mật đó ra thì chỉ còn cách âm thầm tự mình điều tra - Uông Tĩnh Văn nghĩ - mình cần phải hành động.

CHƯƠNG 10

Nghi Ngờ Tất Cả

Giống như mọi khi, ăn sáng xong, bà Đồng Lâm lại đi chợ mua đồ ăn. Thấy ba đang chăm chú xem một chương trình mà ông rất thích trên ti vi, Ông Tinh Văn cảm thấy cơ hội đã đến. Cô giả bộ nói băng quơ: “Ba ơi, con ra ngoài vườn hoa trước cửa xem một lát nhé.”

Ông Hưng Vũ gật đầu: “Ừ, đi đi.”

Ông Tinh Văn bước ra, khép cửa lại. Cô không dừng lại ở vườn hoa mà đi thẳng ra cổng đầu khu.

“Ở đây thích thật đấy!”

Người gác cổng khu đang chăm chú sắp xếp lại đám báo chí vừa được đưa tới ngẩng đầu lên, ông ta không dám tin rằng lại có một cô gái trẻ xinh đẹp như tiên giáng trần đang đứng ngoài cửa phòng bảo vệ nói chuyện với mình. Ông ta há hốc miệng một hồi, khi chắc chắn rằng người ấy đang nói với mình thật thì mới mỉm cười xu nịnh đáp: “Cô... muốn nói tới điều gì?”

“Về khu này ấy mà.” Ông Tinh Văn nhìn ông bảo vệ trung tuổi dường như đang ngây ra, đáp. “Môi trường rất sạch sẽ, yên tĩnh, hạ tầng đầy đủ, bố cục các tòa nhà cũng được thiết kế rất tuyệt. Hơn nữa, lại còn có cả bảo vệ như chú bảo đảm an ninh trong khu. Một nơi như thế này ai mà không thích?”

Ông bảo vệ không khỏi ngạc nhiên khi được khen: “Cô... khen quá lời rồi!”

“Cháu có thể vào đó ngồi một lúc được không?” Ông Tinh Văn mỉm cười mê hồn.

“Ồ, tất nhiên rồi, mời cô...” Ông bảo vệ vội vàng thu dọn mấy thứ lặt vặt trong phòng và lấy ra một chiếc ghế. “Mời cô ngồi.”

Ông Tĩnh Văn ngồi xuống cái ghế với dáng vẻ lịch sự, hai chân bắt chéo vào nhau. “Cháu ở số 102. Chú có biết tòa đó không?”

“Ồ, có, có.” Ông bảo vệ trả lời.

Ông Tĩnh Văn lại mỉm cười bene lên. “Cháu vốn không muốn phiền chú đâu, nhưng chẳng còn cách nào khác, cháu được người ta nhờ.”

“Không sao, cô nói đi, có chuyện gì?”

“Là thế này”, Ông Tĩnh Văn bắt đầu bịa, “Cháu có một người bạn, tuần trước cô ấy đến nhà chơi và cứ khen khu mình mãi, sau đó nói cũng muốn mua một căn ở đây. Do đó cô ấy nhờ cháu hỏi thăm xem ở đây có bán nhà không.”

“À, thì ra vậy...” Ông bảo vệ có vẻ lúng túng, “Chuyện này sợ rằng không được rồi. Nhà ở khu này rất hiếm, chưa xây xong thì đã bán hết rồi, bây giờ thì càng hiếm. Cô thấy đấy, ở đây có nhà nào để trống đâu.”

“Không sao đâu, bạn cháu bảo mua lại cũng được.” Ông Tĩnh Văn hơi vươn người về trước, “Chú có nghe thấy trong khu này có nhà nào muốn bán không?”

Ông bảo vệ nghĩ một lát rồi lắc đầu: “Gần đây chẳng nghe thấy ai nói muốn bán nhà cả.”

Ông Tĩnh Văn dừng lại một chút rồi tiếp: “Không lẽ trong khu này toàn là nhà chính chủ ở? Trước đây chưa có ai bán lại bao giờ à?”

“Không hẳn thế. Trước đây cũng có một số nhà bán lại rồi. Tôi đoán, đó đều là những người chuyên lướt sóng bất động sản, nếu không thì cũng phải là vì nguyên nhân gì đặc biệt lắm, chứ nếu không ngôi nhà đẹp như vậy ai bán mà làm gì.”

Cuối cùng đã đến điểm mấu chốt rồi đây. Ông Tĩnh Văn lại tiếp tục vờ vĩnh hỏi: “Vậy ngôi nhà của cháu trước đây chưa qua tay ai đâu nhỉ?”

“Nhà cô? Cô nói là căn số 102?”

“Vâng”

Ông bảo vệ cười: “Điều ấy mà cô cũng không rõ sao?”

“Cháu thực sự không rõ lắm.” Ông Tĩnh Văn giả vờ đùa, nói: “Nhà cháu là do ba mẹ mua, cháu sợ là ba mẹ cháu mua lại của người ta nhưng lại nói với cháu là nhà mới.”

“Cô nghĩ oan cho ba mẹ rồi.” Ông bảo vệ cười hà hà, nói: “Chính mắt tôi nhìn thấy ba mẹ cô làm căn nhà ấy từ lúc nó mới bắt đầu cho đến bây giờ. Tôi đảm bảo với cô, 100% cô là chính chủ đầu tiên của căn nhà đó.”

“Ồ, thế à...” Ông Tĩnh Văn suy nghĩ trong giây lát, “À, phải rồi, chú có số điện thoại của chủ đầu tư dự án khu này không? Nếu bạn cháu không mua được nhà ở đây thì cháu đành phải hỏi giúp cô ấy khu khác xem thế nào.”

“Có, có đây.” Ông bảo vệ lấy ra một tấm danh thiếp từ trong chiếc ngăn kéo sau lưng đưa cho Ông Tĩnh Văn. “Cô có thể gọi điện hỏi Giám đốc Đường xem sao.”

Ông Tĩnh Văn đón tấm danh thiếp, mỉm cười rất ngọt ngào với ông bảo vệ: “Cháu cảm ơn chú.” Nói rồi cô đứng dậy khỏi chiếc ghế mây, “Vây, cháu không làm phiền chú nữa.”

“Ồ, không sao.” Ông bảo vệ có vẻ lưu luyến: “Lúc nào có thời gian thì cứ ghé vào đây.”

Ông Tĩnh Văn đi nhanh về nhà, cô nhắm tính đã ở trong phòng bảo vệ chừng 10 phút. May quá, cửa phòng vẫn đóng, có lẽ ba vẫn đang xem ti vi nên mới không chú ý xem cô đi đâu. Ông Tĩnh Văn khẽ ngắt một đóa hoa dành dành trong vườn hoa rồi cầm nó trên tay đẩy cửa bước vào.

Quả nhiên, ba cô vẫn đang xem ti vi. Ông Tĩnh Văn ngồi xuống bên cạnh ba, đưa bông hoa dành dành lên trước mũi ông: “Ba thấy không, hoa nở trong vườn thơm lắm, ba ngửi đi này!”

Ba cô hít một hơi thật sâu: “Ừ, thơm thật!”

“Vây con tặng ba đây.” Ông Tĩnh Văn tinh nghịch nói.

Ba cô đón lấy bông hoa, cầm nó trong tay và mỉm cười: “Cảm ơn con.”

“Con vào phòng đọc sách một lát.” Ông Tĩnh Văn đứng dậy, ba cô gật đầu, đáp: “Ừ, đi đi.”

Ông Tĩnh Văn vào phòng riêng. Ông Hưng Vũ cứ nhìn theo bóng con, đôi mắt chứa đầy suy tư.

Buổi tối, Ông Tĩnh Văn nằm trên giường ngẫm nghĩ về sự việc sáng nay.

Cô tin là mình đã vào vai rất tự nhiên, ông bảo vệ kia sẽ không thể biết là cô đang thăm dò điều gì. Cũng có nghĩa là, ông bảo vệ kia sẽ không đề phòng, ông ấy cũng chẳng có lý do gì để mà nói dối mình. Nói như vậy, ngôi nhà này chưa có ai đến ở trước đó, và điều đó chứng tỏ suy đoán thứ nhất của mình đã sai.

Nếu đã như vậy thì vấn đề nảy sinh từ đâu nhỉ? Ông Tĩnh Văn cứ nhíu mày suy nghĩ. Không lẽ, ảo giác của mình chẳng có liên quan gì đến ngôi nhà này? Không, điều đó là không đúng. Cô nhanh chóng phủ định suy nghĩ này, nếu không phải là vấn đề về ngôi nhà, thì phải rút ra một kết luận đáng sợ: thần kinh của mình lại có vấn đề.

Nghĩ đến đây, Ông Tĩnh Văn không khỏi thấy hoang mang. Đột nhiên cô nhận ra, mấy ngày nay hầu như cô luôn gặp ác mộng, mà toàn là chuyện máu me đáng sợ. Có bệnh lâu ngày thành bác sĩ, cô hiểu rằng, đó là những dấu hiệu không tốt. Nhưng cô suy nghĩ mãi cũng không tìm ra lời giải đáp. Lúc ở bệnh viện chẳng phải đã rất tốt rồi sao? Hàng ngày cô vẫn uống thuốc theo đơn của bác sĩ Nhiếp, nhưng tại sao lại vẫn xuất hiện tình trạng ấy? Nếu không phải nguyên nhân từ ngôi nhà, thì rút cục là vì lý do gì khiến cô có những dấu hiệu không bình thường như vậy?

Dần dần, những tưởng tượng lo lắng, bất an cứ quay cuồng trong óc khiến cô thấy đau cả đầu. Cô đưa tay bóp trán, mắt nhắm lại, định dưỡng thần trong giây lát.

Nhanh lên!

Ông Tĩnh Văn mở bừng mắt, cảnh giác nhìn bốn xung quanh. Ai nói thế nhỉ?

Lại đây nhanh lên!

Lại là một tiếng nói nữa. Toàn thân Uông Tĩnh Văn nổi da gà. Lần này thì cô nghe thấy tiếng nói vọng từ dưới lên.

Xuống đây đi. Tôi chờ cô ở dưới này!

Uông Tĩnh Văn cảm thấy không làm chủ được mình nữa. Cô cúi người và nằm sấp trên giường như bị trúng tà, rồi từ từ thò đầu xuống gầm giường xem ở dưới đó có gì không.

Gầm giường tối om, cô đảo mắt tìm kiếm một vòng. Cuối cùng, cô nhìn thấy một vật, đó là một chiếc đầu lâu đang thối rữa, nhưng đôi con ngươi trợn trừng thì vẫn nhìn cô như mắt của người sống. Trong nháy mắt, nỗi sợ hãi như túi khí độc căng lên đè lên ngực cô khiến cô không tài nào phát ra được tiếng kêu.

Đúng lúc đó, một sự việc khủng khiếp hơn tiếp tục diễn ra. Từ trong gầm giường tối om thò ra đôi bàn tay thối rữa, đôi bàn tay đó túm chặt lấy vai cô, kéo cô tuột khỏi giường. Chiếc đầu lâu thối rữa cũng càng ngày càng ghé sát mặt cô, những thớ thịt lủng lẳng trên đó dường như chỉ chực rơi xuống mặt cô. Uông Tĩnh Văn muốn cử động, nhưng cảm thấy không còn chút sức lực nào. Trong cơn hoảng sợ khủng khiếp, một ý nghĩ thoáng qua trong đầu cô. Cô thấy, lúc này cô chỉ làm được một việc duy nhất, đó là ra sức chớp mắt...

Cuối cùng, cô hỗn hển và tỉnh dậy, trống ngực vẫn đập thành thịch, nhưng cô rất mừng vì mình đã thoát khỏi cơn hoảng sợ nhất và trở lại với hiện thực.

Trời đất ơi, mình... mình sao thế nhỉ? Không tìm được, cô bật khóc. Chỉ là dựa vào thành giường nhắm mắt một chút mà đã gặp phải cơn ác mộng đáng sợ như vậy, thì những ngày sau đây mình phải sống thế nào đây?

Uông Tĩnh Văn ngồi dậy, buồn rầu sụt sịt. Một cảm giác cô đơn chưa từng có bao bọc lấy cô, khiến cô thấy tê tái trong lòng. Phải làm gì bây giờ? Đã hết cách kêu khó với ba mẹ rồi, họ sẽ không hiểu đâu và cũng

chẳng giúp được gì. Huống hồ, giữa cô và họ bây giờ dường như có một màn ngăn cách, cả hai bên đều có những điều che giấu và nghi hoặc lẫn nhau. Ai là người có thể giúp được mình bây giờ?

Ông Tĩnh Văn nhớ đến bác sĩ Nhiếp, nhưng chỉ mới thoáng qua thôi là cô lập tức thấy lòng nguội lạnh. Cô nghĩ đến việc mình về nhà đã hơn chục ngày rồi mà ông ấy không gọi điện lấy một lần để hỏi thăm tình hình của mình. Có lẽ, ông ấy cho rằng, bệnh nhân đã xuất viện rồi thì chẳng còn quan hệ gì với ông ấy nữa. Nếu đã như vậy thì còn mong chờ ông ấy giúp đỡ và quan tâm gì được?

Ông Tĩnh Văn miên man với những suy nghĩ ấy mãi và rồi nhận ra rằng, mình phải dựa vào chính mình. Cô lần lấy tấm danh thiếp mà ông bảo vệ đưa cho, cầm lên và nhìn vào đó một hồi lâu, cân nhắc xem tiếp theo đây phải làm gì.

Thế rồi, cô rùng mình chợt nhớ đến giọng nói trong cơn ác mộng: Xuống dưới đây đi, tôi đang chờ cô ở đây!

Ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu khiến cô sởn gai ốc.

Nếu không liên quan đến căn nhà, vậy thì vấn đề sẽ là từ dưới đất?

CHƯƠNG II

Thông Tin Kinh Hoàng

Trong lúc ăn cơm trưa, Ông Hưng Vũ nhận thấy con gái có vẻ rất không chú tâm vào việc ăn uống, bèn lên tiếng hỏi: “Tĩnh Văn, hôm nay con sao vậy?”

Tĩnh Văn đang lặng lẽ nhai, nghe ba hỏi vậy bèn nhìn lên và đáp: “Dạ... không có gì đâu ạ.”

“Ba thấy con cứ nhìn mãi vào bát cơm lại chẳng nói năng gì. Con có tâm sự gì à?”

“Không ạ.” Ông Tĩnh Văn lắc đầu.

“Tối hôm qua con ngủ có ngon không?” Đồng Lâm hỏi con.

“Cũng được ạ.”

Ông Hưng Vũ thấy hỏi câu nào thì con gái mới trả lời câu đấy bèn thôi không hỏi nữa. Ông nói: “Có chuyện gì hoặc có yêu cầu gì con cứ nói với ba mẹ, đừng để trong lòng.”

“Vâng, con biết rồi.” Ông Tĩnh Văn khẽ gật đầu, tiếp tục ăn cơm.

Ông Hưng Vũ và Đồng Lâm đưa mắt cho nhau không nói năng gì.

Ăn xong, vợ chồng ông Ông theo lệ thường về phòng ngủ trưa. Một mình Ông Tĩnh Văn ở lại phòng khách, mắt cứ nhìn lên chiếc điện thoại bàn để trên chiếc ghế tròn bằng kính.

Cô nghĩ suốt cả buổi sáng, nhất định không được dùng máy bàn.

Chiếc điện thoại này ở rất gần phòng ba mẹ, cho dù cô có nói nhỏ đến mấy thì cũng làm họ thức giấc, mà nội dung cô muốn hỏi không thể để cho ba mẹ biết được.

Nhưng, cô lại không có di động. Làm thế nào bây giờ? Nếu lên trốn đi

ra gọi điện thoại công cộng, thì việc làm đó có vẻ hơi khó thực hiện.

Chỉ có thể là tìm một chiếc di động. Uông Tĩnh Văn rón rén đi đến cửa phòng của ba mẹ, thấy cửa khép hờ, còn ba mẹ thì dường như đã ngủ say rồi, thế là cô khe khẽ mở cửa.

Uông Tĩnh Văn nín thở. Chiếc di động của ba để trên chiếc bàn rất gần cửa.

Cô liếc nhìn ba mẹ ở trên giường, xác định chắc chắn rằng họ đã ngủ say một lần nữa rồi mới nhón chân đi tới chiếc bàn với lấy chiếc di động cho vào bọc và nhanh chóng rời đi.

Uông Tĩnh Văn bước nhanh vào nhà vệ sinh, đóng chặt cửa lại. Cô lấy tấm danh thiếp từ trong túi ra và bấm số di động ghi trên đó.

“A lô. Xin chào.” Một giọng nam trung trầm ấm.

“Chào ông, xin hỏi ông có phải là Giám đốc Đường của Tập đoàn Đông Thịnh không?” Uông Tĩnh Văn cố gắng nói thật nhỏ.

“Vâng, tôi đây, cô có việc gì ạ?”

“Là thế này, tôi là chủ của một doanh nghiệp ở khu Cảnh Đô Hoa Viên, tôi muốn được ông tư vấn cho một chút.” “Vâng, cô cứ nói đi.”

“Ông có thể cho tôi biết, trước khi xây dựng Cảnh Đô Hoa Viên là khu đất như thế nào không?”

Người ở đầu dây bên kia im lặng một lát. “Điều này thì có ý nghĩa gì à?”

“Vâng, đối với tôi thì nó rất có ý nghĩa. Mong ông cho tôi biết ạ.” Uông Tĩnh Văn khẩn thiết nói.

“Cảnh Đô Hoa Viên là khu mới phát triển, trước khi xây dựng, nơi đó là một vài ngọn núi và đất canh tác của nông dân. Sau khi tập đoàn chúng tôi mua đất xong thì xây dựng thành khu nhà ở. Cô còn vấn đề gì nữa không?”

Uông Tĩnh Văn suy nghĩ một lát rồi hỏi tiếp: “Thời gian đầu mới xây, tức là thời gian đào móng, có động phải... một số mồ mả nào không?”

Người ở đầu dây bên kia lập tức trở nên cảnh giác, đáp với giọng rất

cứng rắn: “Cô hỏi điều đó làm gì? Tôi nghĩ, số tiền phải đền bù hoặc bồi thường thì cũng đều đã trả hết hồi đó rồi còn gì?”

“Không phải thế, thưa Giám đốc Đường, ông đừng hiểu lầm.” Ông Tĩnh Văn vội giải thích, “Không phải là tôi đòi bồi thường, mà tôi chỉ muốn hỏi rõ xem khi mới động thổ có đúng là động phải một số mồ mả hay không thôi? Tôi chỉ muốn biết điều này thôi, chứ không đòi ông một xu nào đâu!”

“Xin lỗi, tôi không thể tiếp chuyện cô được nữa.” Giọng nói lạnh lùng vang lên, đầu máy bên kia đã gác máy.

Chết tiệt, chết tiệt! Ông Tĩnh Văn nắm chặt chiếc di động, tức giận định ném nó lên tường. Nhưng ngay sau đó cô hít một hơi thật sâu, bụng thầm nghĩ, từ thái độ cảnh giác và những lời nói của Giám đốc Đường thì có thể thấy, đúng là có chuyện đó thật, chỉ có điều thông tin có được quá ít, chỉ biết được đôi chút như vậy thì có tác dụng gì?

Ông Tĩnh Văn cứ ở trong nhà vệ sinh và suy nghĩ mãi nhưng vẫn chẳng biết phải làm gì, rồi cô chợt nhớ ra là phải trả lại chiếc di động vào chỗ cũ trước khi ba mẹ thức dậy. Cô mở cửa nhà vệ sinh, đang định đi ra thì chuông của chiếc di động rung lên làm cô giật nảy mình. Cô nhìn lên màn hình, đó là một số máy lạ đang gọi đến.

Ông Tĩnh Văn ôm ngực, cảm ơn ông trời, may mà ba cô để chế độ rung, chứ nếu không chuông réo lên thì hỏng bét.

Chiếc di động vẫn cứ rung, xem ra người gọi vẫn đang chờ. Ông Tĩnh Văn cứ thờ người với chiếc di động, không dám nghe, cũng không dám tắt, đành để mặc cho nó rung.

Khoảng nửa phút sau, chiếc di động thôi rung, dường như người kia đã từ bỏ ý định. Ông Tĩnh Văn thở phào một cái, đang định bước ra thì một lần nữa chiếc di động lại rung lên.

Đúng là gặp ma rồi, vì vẫn là số điện thoại lúc trước! Ông Tĩnh Văn ngán ngẩm nhìn lên những con số, rồi bỗng nhiên cô ngáy người ra.

Cô nhìn thấy đuôi của số điện thoại ấy có bốn con số 6.

Cô sực nhớ ra, trước đây có lần nói chuyện với bác sĩ Nhiếp, ông từng nói, số di động của ông rất dễ nhớ vì có bốn số cuối là những con số 6.

Là điện thoại của bác sĩ Nhiếp? Uông Tĩnh Văn thấy lòng run rẩy, ngón tay của cô bất chợt dừng lại ở vị trí ‘chấp nhận’.

“A lô.” cô khẽ nói.

“Ông Uông... À, Tĩnh Văn phải không?” Từ trong máy vang lên giọng nói quen thuộc của bác sĩ Nhiếp.

“Vâng, tôi là Uông Tĩnh Văn đây.”

“Tĩnh Văn, là cô thật sao?” Giọng nói của bác sĩ Nhiếp tỏ ra rất vui mừng, “Tôi không nghĩ là cô nghe điện thoại!”

“Bác sĩ Nhiếp, bác sĩ muốn gặp ba tôi à?”

Người ở đầu dây bên kia im lặng một lát, rồi giọng của bác sĩ Nhiếp trở nên nghiêm túc hẳn: “Tĩnh Văn, cô có biết không, kể từ hôm cô ra viện đến nay, tôi đã gọi tới nhà cô mấy chục cuộc điện thoại rồi!”

Uông Tĩnh Văn hít một hơi sâu: “Mấy chục cuộc? Sao tôi lại... không biết gì nhỉ?”

“Vì mấy chục lần trước đều không gọi được. Số máy bàn mà ba cô cho tôi và cả số di động đều không đúng, tôi đã gọi rất nhiều lần nhưng đều không được.”

Uông Tĩnh Văn sửng ngờ: “VẬY, sao bây giờ thì lại gọi được?”

“Tôi phải nhờ một người đến cơ quan cũ của ba cô thì mới hỏi được số điện thoại này. Tĩnh Văn, tôi không hiểu ba cô có ý gì, nhưng tôi dám khẳng định một điều là, lúc đó ba cô đã cố ý để lại số máy sai. Vì tôi so số điện thoại mà tôi xin được với số mà ba cô để lại thì thấy chẳng có số nào khớp cả. Ông ấy cố ý không để tôi gọi điện đến cho mọi người trong nhà cô.”

Uông Tĩnh Văn nghe nói vậy, đầu óc rối ren hẳn lên.

“Tĩnh Văn, cô có đang nghe tôi nói không vậy?”

Uông Tĩnh Văn định thần lại, đáp: “Có ạ, tôi vẫn đang nghe đây.” Cô dừng một lát, “Bác sĩ Nhiếp, hôm nay bác sĩ mới gọi được đến số này

phải không?”

“Không, tối hôm qua tôi cũng đã gọi được rồi. Tôi đã nói chuyện với ba cô trong mấy phút, nhưng hình như ông ấy rất không muốn nói chuyện với tôi, mới nói được một lúc thì đã bảo rằng tôi có việc rồi tắt máy luôn. Tôi hỏi ông ấy, vì sao số điện thoại để lại lại chẳng đúng, ông ấy có vẻ lúng túng, chỉ đáp rằng có lẽ mình đã nhớ nhầm, nhưng, như vừa rồi tôi đã nói đấy, tôi thấy rất nghi ngờ.”

Uông Tĩnh Văn cảm thấy đầu mình cũng ù lên hết như chiếc di động lúc trước, “Bác sĩ Nhiếp, bác sĩ còn nói chuyện gì với ba tôi nữa?”

“Cô biết không, khi cô ra viện, tôi đã dặn đi dặn lại rằng, nhất định thỉnh thoảng phải liên lạc với tôi, phải thường xuyên cho tôi biết tình hình của cô. Nhưng hơn chục ngày rồi mà ông ấy không gọi cho tôi lấy một lần. Tối hôm qua, khi tôi hỏi ông ấy vì sao, thì ông ấy nói mọi việc của cô đều rất tốt, hoàn toàn không có gì là khác thường, vì vậy mới không liên lạc với tôi.”

Cổ họng của Uông Tĩnh Văn nghẹn lại như bị vật gì đó chặn ngang. “Ông ấy nói với bác sĩ... rằng tình hình mọi mặt của tôi đều rất tốt à?”

Có lẽ bác sĩ Nhiếp đã đoán được một phần nào qua giọng nói nghẹn ngào của Uông Tĩnh Văn. “Sao thế, Tĩnh Văn. Không lẽ sự thật không phải như vậy?”

Uông Tĩnh Văn không biết phải trả lời như thế nào.

“Tĩnh Văn, nghe tôi nói này.” Giọng của bác sĩ Nhiếp hết sức nghiêm trang, “Mọi dấu hiệu cho tôi biết là tình hình có gì đó không ổn, nhất là kiểu nói ấp a ấp úng và thái độ né tránh của ba cô. Vì vậy hôm nay tôi mới gọi điện lại để xác nhận lại. May mà hôm nay cô nghe máy, đó là việc mà tôi đang rất mong chờ.”

Cô hãy nói hết mọi tình hình cho tôi, không được giấu giếm bất cứ chi tiết nào, nếu không sẽ không có lợi cho cô! Cô nghe rõ không?”

Giọng nói của bác sĩ Nhiếp không có gì là thương lượng. Uông Tĩnh Văn hơi do dự một chút rồi quyết định nói hết mọi tình hình trong hơn

chục ngày qua với bác sĩ. Cô sắp xếp ý tứ trong đầu rồi khẽ nói: “Bác sĩ Nhiếp, thực ra, kể từ hôm tôi về nhà đến nay...”

Một bàn tay to tướng vươn từ phía sau tới, giật lấy chiếc di động trong tay Ông Tĩnh Văn. Cô run bắn người, sững sờ quay lại thì thấy ba cô đang đứng đằng sau, mặt đành lại và nhìn cô.

Ông Hưng Vũ lạnh lùng nhìn lên số máy trên màn hình, rồi lặng lẽ tắt điện thoại, sau đó nhìn con gái chăm chăm: “Tĩnh Văn, sao con lại lấy di động của ba khi chưa hỏi ba?”

Mắt của Ông Tĩnh Văn lóe lên, cô không nói gì.

Sắc mặt của Ông Hưng Vũ hơi dịu lại: “Ý của ba là, nếu con muốn dùng di động của ba thì cứ hỏi thẳng ba.”

Thấy con gái vẫn không nói gì, Ông Hưng Vũ thở dài, quay người định rời khỏi đó.

“Ba”, Ông Tĩnh Văn đột nhiên lên tiếng, mắt nhìn thẳng vào ba. “Vì sao ba lại không muốn cho bác sĩ Nhiếp liên lạc với con?”

Ông Hưng Vũ quay lại: “Ba đã nói rồi, nếu để cho ông ấy biết một vài tình hình của con thì ông ấy sẽ bảo đưa con quay trở lại đó, và như vậy con lại phải rời xa ba mẹ.”

“Nhưng, nếu tình hình của con thật sự không ổn thì việc cứ giấu bác sĩ mãi như vậy có là một lựa chọn chính xác không? Ba, ba không sợ việc che giấu bệnh tật và che giấu bác sĩ thì sẽ khiến tình hình của con càng tệ hơn sao?”

Ông Hưng Vũ ngẩn người một lát, rồi nói với vẻ buồn thương: “Tĩnh Văn, chỉ vì ba mẹ rất yêu con... Ba mẹ không muốn mất con một lần nữa.”

Ông Tĩnh Văn không biết đáp lại thế nào.

Ông Hưng Vũ thở dài, bước ra khỏi nhà vệ sinh.

Đóng cửa phòng lại, Ông Hưng Vũ ngồi ngây người ra nhìn vợ.

“Đúng là nó cầm à?”

Ông Hưng Vũ khẽ gật đầu, rồi ném chiếc di động lên giường. “Hơn

nữa lại còn gọi cho tay bác sĩ Nhiếp ấy nữa.”

Đồng Lâm lập tức thấy căng thẳng: “Vậy là nó đã bắt đầu nghi ngờ rồi đấy.”

“Tôi thấy rằng nó đã cảm nhận thấy một số điều không ổn từ trước rồi.” Ông Hưng Vũ nhìn vợ, “Hơn nữa, bây giờ nó không còn tin chúng ta nữa. Hôm qua, nó lén giấu anh đi ra ngoài một lúc, có lẽ là đi hỏi thăm điều gì đó. Trưa nay, nó lại lén lấy di động của anh để gọi cho tay bác sĩ Nhiếp ấy, xem ra, nó nghi ngờ thật rồi. Mà hình như, nó đang nghĩ có cách gì đó.”

“Vậy, bây giờ chúng ta phải làm sao?” Đồng Lâm hoảng hốt.

“Đừng có cuống lên.” Ông Hưng Vũ lạnh lùng đáp, “Anh thấy, hiện tại nó mới chỉ nghi ngờ thôi, chứ chưa biết là chuyện gì đâu. Chúng ta hãy cứ làm như không có chuyện gì, cứ theo kế hoạch cũ mà làm.”

Đồng Lâm lo lắng nói: “Em sợ như thế không kéo dài được bao lâu.”

“Không sao.” Ông Hưng Vũ hạ giọng, mắt nhìn chăm chú về phía trước, nói với vẻ dứt khoát, “Ba ngày nữa là đến ‘ngày đó’ rồi.”

CHƯƠNG 12

Chuyện Cũ Lặp Lại

Cuối tuần.

Uông Tĩnh Văn ngồi ngây trên giường, thần sắc hoảng hốt, ánh mắt lơ đãng.

Cô lại vừa tỉnh khỏi một cơn ác mộng.

Thực ra, những cơn ác mộng thường xuyên không còn làm cô thấy sợ nữa. Cô gần như đã thích ứng với sự giày vò về tinh thần giống như cơn bữa và đã tập cho mình một cách hể gặp ác mộng thì cố chớp mắt và tỉnh dậy. Nhưng chính vì như vậy mà cô cảm thấy rất buồn và bi đát. Cuộc sống của ‘người bình thường’ sao lại trở nên như thế? Đúng là còn không bằng những ngày sống trong bệnh viện tâm thần. Cuộc sống ở đó tuy đơn điệu, thiếu màu sắc, thiếu tự do, nhưng ít nhất trong lòng cũng thấy yên tĩnh và an toàn.

Uông Tĩnh Văn ngửa mặt thở dài. Cô biết, điều khiến cô càng ngày càng thấy bất an chính là mâu thuẫn mỗi ngày một lớn. Mỗi khi cô cảm thấy nghi ngờ hoặc chán nản đối với cuộc sống hiện tại thì những nụ cười vô cùng ấm áp và sự chăm sóc tận tình chu đáo của ba mẹ lại khiến cô thấy cảm kích và không biết phải làm gì. Nhất là hai ngày gần đây, để khiến cho cuộc sống của cô thêm phong phú họ đã bỏ ra rất nhiều công sức. Bữa nào mẹ cũng nghĩ ra và làm đủ các món ăn ngon, còn ba thì đi mua rất nhiều những cuốn sách mà cô thích. Những việc làm này khiến cô vô cùng cảm động nhưng cũng lại thấy rất chua chát. Bởi vì điều đó có nghĩa là cô phải tiếp tục chịu đựng sự giày vò của những cơn ác mộng và ảo giác.

Tuy nhiên mấy ngày gần đây cũng có những điểm khiến cô phải chú ý. Cô phát hiện ra rằng, trong những ảo giác và ác mộng đáng sợ đó đều xuất hiện cùng một người đàn ông. Người đàn ông đó hoặc là không có đầu, hoặc là không có tứ chi, hoặc chỉ là một khối đen sì không sao phân biệt được hình dạng.

Nhưng trực giác mách bảo cô rằng, tất cả những thứ đó đều là của một người, từ đầu chí cuối đều là sự bám riết, giày vò cô của một người đàn ông hư không như một bóng ma. Cô không hiểu đó là vì sao, ngoài việc cảm thấy sợ hãi và bất lực.

Hôm nay trời cứ âm u sầm sì. Ưông Tĩnh Văn ngồi nhìn ra cửa sổ. Bầu trời u ám bao phủ lên tất cả, khiến cho mọi vật cũng trở nên nặng nề, bức bối, giống như tâm trạng của cô lúc này. Cô lại nhìn lên chiếc đồng hồ treo trên tường, bây giờ là 6 giờ chiều. Cô đã ngồi trong phòng suốt năm tiếng đồng hồ, đã đến lúc ra ngoài hít thở không khí rồi.

Ưông Tĩnh Văn mở cửa phòng và bước ra, mắt nhìn về phía trước, thế rồi cô cũng người lại.

Ba mẹ cô đang ngồi ngay ngắn ở ghế, ngậy người nhìn ra phía trước, ánh mắt trống rỗng. Phòng không bật đèn, cũng chẳng mở ti vi, bao trùm lên đó là một không khí khiến người ta thấy nặng nề, ngột ngạt. Ưông Tĩnh Văn không hiểu là đã có chuyện gì, cô hoang mang hỏi: “Ba mẹ đang làm gì vậy?”

Ba cô quay lại cứng đờ như cái máy, rồi nhìn cô bằng ánh mắt u ám: “Ba mẹ đang sống lại với ngày kỷ niệm.” Ưông Tĩnh Văn không hiểu: “Kỷ niệm gì cơ? Hôm nay là ngày gì?”

“Con có biết hôm nay là ngày bao nhiêu không?” Mẹ cô nói với giọng cứng đanh.

Ưông Tĩnh Văn đứng ngậy ra, cô không thể nhớ ra trong một lúc.

“Hôm nay là ngày 12 tháng 9.” Ba cô nhìn cô, nói dần từng tiếng.

“Ngày 12 tháng 9...” Ưông Tĩnh Văn hoang mang.

Ba cô quay đầu đi, không nhìn cô nữa, dường như ông không muốn

nhắc cô thêm nữa. Thái độ của ba mẹ khiến cô cảm thấy ngày hôm nay là một ngày không được phép quên. Cô cứ lặp đi lặp lại trong lòng: ngày 12 tháng 9, ngày 12 tháng 9... ngày này có ý nghĩa gì đặc biệt ư?

Đột nhiên, một cảm giác kinh hoàng ập đến, khiến cô run bắn lên. Dạ dày của cô cũng quặn thắt, nôn nao. Cô bịt miệng, cố gắng kìm nén cơn buồn nôn, sau đó vội mở cửa chạy ra bên ngoài.

Ra đến vườn hoa ngoài cửa, cô mới hít một hơi thật sâu, cố gắng bình tĩnh trở lại, tuy nhiên trống ngực cô vẫn đập thành thịch. Trong giây phút vừa rồi, trong lúc mà cô nhắm đọc: ngày 12 tháng 9, thì trong đầu cô bất chợt cũng lóe lên một đoạn ký ức, nhưng chỉ là một chút một thoáng khiến cô vẫn chưa hiểu là chuyện gì. Song dù chỉ một chút ấy thôi cũng đã khiến cô kinh hoàng, run rẩy. Còn lúc này, những lời nói của bác sĩ Nhiếp lại vang lên trong cái đầu đang rất hỗn loạn của cô:

“Cô cần phải thoát khỏi ám ảnh tâm lý một cách triệt để, phải từ giả ‘quá khứ’, không được nhớ lại, không được truy cứu. Cô phải hoàn toàn quên tất cả những chuyện đã xảy ra trước đây.”

Tôi đã làm như thế, tôi xin thề! Nhưng, trời ơi!

Dường như tôi đã hơi nhớ lại rồi!

Uông Tĩnh Văn hết hoảng, run sợ.

Cô quay đầu lại, nhìn cánh cửa nhà đã đóng chặt trong lòng bỗng dậy lên một sức mạnh giận dữ, cô phải quay lại hỏi cho rõ ràng, rút cục những chuyện này là gì!

Uông Tĩnh Văn mở mạnh cửa. Ba mẹ cô không còn ngồi ở ghế nữa. Phòng nào cũng đóng cửa, không biết họ đang ở đâu? Cả căn nhà tối đen, lạnh lẽo.

Uông Tĩnh Văn đứng ở cửa, nhìn cảnh tượng trước mắt. Trong khoảnh khắc ấy, thời gian như ngừng trôi, mọi thứ cũng như ngưng lại.

Cảnh tượng này, trước đây cũng từng xảy ra.

Mình bước vào nhà, trong nhà tối om, chẳng có bóng một ai, sau đó, mình đi về phòng của mình...

Đúng rồi, đi đến cửa phòng của mình, mình làm như vậy. Ánh mắt của Ưng Tĩnh Văn dần dần dịch chuyển, nhìn chăm chăm về phía căn phòng của mình, đôi chân dường như không nghe theo sự điều khiển, rồi sau đó cô cố đi đến trước cửa phòng.

Đó là cánh cửa mắt khóa kiểu cổ, qua mắt khóa có thể nhìn thấy một phần của căn phòng.

Lúc này, Ưng Tĩnh Văn giống như một con rối trúng phải tà thuật. Thân thể cô không chịu nghe theo sự điều khiển của bộ não, cô chỉ biết, lúc đó cô đã làm như vậy, đúng rồi, giống như bây giờ, từ từ quỳ xuống, mắt dán vào vị trí lỗ khóa.

Cô nhìn vào bên trong và đã thấy cảnh tượng ở đó.

Giây phút đó, máu như dồn lên đầu, những cảm nhận và hồi ức lúc đầu đều được khôi phục lại. Cô ôm đầu, mặt trắng bệch hỗn hển: “Tôi nhớ ra rồi, tôi đã nhớ hết cả rồi...” Trời đất như quay cuồng, cô khuỵu xuống, rồi bỗng nhiên kinh hoàng thấy trên nền nhà, trên tường toàn là máu, cả căn phòng đều nhuộm thành một màu đỏ tanh tưởi, thậm chí trên người cô, bàn tay cô cũng dính máu. Sợi dây đàn cuối cùng trong đầu Ưng Tĩnh Văn đã đứt. Cô kêu lên mấy tiếng thảm thiết, rồi gục xuống lịm đi.

Trong mơ màng, cô nhìn thấy bóng ba cao cao đứng trước mặt, cúi xuống nhìn cô với vẻ mặt lạnh tanh...

Không biết bao nhiêu lâu sau thì Ưng Tĩnh Văn mới tỉnh lại. Cô thấy mình ngồi ở ghế ngoài phòng khách, ba mẹ ngồi đối diện với cô và nhìn cô với ánh mắt lạnh như băng. Lúc này, ký ức của Ưng Tĩnh Văn đã hoàn toàn hồi phục, cô bất giác co người lại trong góc, cảnh giác nhìn hai người đối diện.

Đồng Lâm cười lạnh lùng: “Mày sợ đến thế làm gì? Chúng tao đâu có ăn thịt mày.”

Ưng Hưng Vũ cũng lạnh lùng nói: “Nhìn điệu bộ của mày, mày thực sự nhớ hết mọi thứ rồi chứ? Nếu đã thế thì chúng tao đạt được mục

đích rồi.”

Uông Tĩnh Văn run lên, nước mắt ào ra như suối: “Hai người... Đã nhiều năm như vậy rồi mà hai người vẫn không tha thứ cho tôi. Hơn nữa, hai người còn không chịu bỏ qua, nhất định trả thù tôi bằng mọi cách...”

“Tha thứ cho mày?” Giọng nói của Đồng Lâm sắc lạnh như dao vạch lên kính. “Mày còn dám cầu mong chúng tao tha thứ cho mày? Mày tưởng những việc mày làm trước kia là gì? Đánh vỡ một cốc trà chắc?”

Uông Tĩnh Văn run rẩy, không dám nhìn họ.

Uông Hưng Vũ lấy ra một cuốn album từ phía sau, rồi ném lên bàn uống nước trước mặt Uông Tĩnh Văn: “Chẳng phải là mày muốn xem cuốn album này sao? Xem đi!”

“Không, không...” Uông Tĩnh Văn hoảng sợ lắc đầu, người lại càng co lại.

“Không được! Mày phải xem!” Uông Hưng Vũ gầm lên giận dữ, “Mày đừng hòng được quên! Tao muốn mày phải mở to mắt mà nhìn cho rõ, để thấy được mày đã đem lại nỗi đau đớn và giày vò như thế nào cho chúng tao!”

Uông Hưng Vũ điên cuồng mở cuốn album, rồi giơ ra trước mặt Uông Tĩnh Văn, gần tới mức như muốn dán vào mũi cô. Không thể né tránh được, ánh mắt của Uông Tĩnh Văn buộc phải nhìn vào cuốn album. Năm năm rồi, một lần nữa cô lại nhìn thấy người ấy, một cảm giác đau nhói trào dâng trong lòng, hai hàng nước mắt rùng rùng đưa cô trở về những năm trước đây...

CHƯƠNG 13

Tám Năm Trước

Tám năm trước, có một cô gái tên là Quách Tĩnh Văn học tại trường Đại học Khoa học và Công nghệ phía nam. Cô mới 21 tuổi, rất xinh đẹp, chẳng khác gì một bông hoa mới chớm nở dưới sương sớm long lanh, khiến ai nhìn cũng thấy yêu. Thông thường, một cô gái xinh đẹp như cô chẳng có lý do gì không để lại những hồi ức vô cùng lãng mạn ở trường đại học - thánh địa của tình yêu. Nhưng vì một số nguyên nhân, cô đã khép lòng mình lại, lạnh lùng, từ chối tất cả những người ái mộ mình. Cô để sau lưng những lời yêu đương, tình tứ, cũng chẳng thèm màng tới những cuốn tiểu thuyết tình yêu. Cô giống như một thánh nữ kiêu sa không chấp nhận sự theo đuổi của bất cứ chàng trai nào. Lâu dần, cô được mọi người gán cho biệt hiệu 'Bông hồng băng giá'.

Trong khi các bạn nữ cùng phòng có đôi có lứa đi chơi công viên, đến rạp chiếu bóng, đến sàn nhảy thì Quách Tĩnh Văn vẫn cứ một mình đến thư viện, chỉ khi cùng với các cuốn sách cô mới không cảm thấy cô đơn.

Đó là một buổi tối cuối tuần, trong phòng ngủ sớm đã vắng tanh. Một lần nữa Quách Tĩnh Văn lại một mình một bóng đến thư viện. Ở đó cũng chỉ có lèo tèo mấy người. Nói theo lời của mấy người bạn cùng phòng thì cuối tuần mà đến thư viện thì chỉ có mấy con khủng long và con ếch chẳng ai thèm. Tất nhiên Quách Tĩnh Văn là một ngoại lệ.

Quách Tĩnh Văn ngồi xuống một chiếc bàn to trống không, tay lật giở cuốn tạp chí mới ra. Khác hẳn với những cô gái khác, cô không chỉ thích quần áo, trang sức, đồ mỹ phẩm mà còn thích cả những thứ của con trai như xe cộ, kiến trúc. Cô lật xem từng trang, ngắm nghía không chán

những chiếc xe hơi tuyệt đẹp mà không hề chú ý phía sau mình có một người đang đứng từ lâu.

Cuối cùng, người ấy không tìm được nữa, anh đến bên Quách Tĩnh Văn, rồi hỏi với vẻ ngạc nhiên: “Con gái mà cũng thích đọc những cuốn tạp chí này à?”

Quách Tĩnh Văn quay sang nhìn. Đó là một chàng trai tuấn tú, phong độ, giọng nói rất dễ nghe, vẻ mặt vẫn còn những nét ngây thơ đáng yêu. Trong lòng cô cũng không khỏi ngạc nhiên, thông thường, những chàng trai như thế này sẽ phải ôm lưng một cô gái nào đó chứ không phải là bê một chồng sách như vậy. Ánh mắt của cô hơi dừng lại trên khuôn mặt chàng trai kia, mỉm cười rồi lại quay về với cuốn tạp chí.

“Cô biết không, tôi cũng là một fan của siêu xe đấy.” Chàng trai nói, “Hai chúng ta có cùng sở thích, có thể nói chuyện được rồi.”

Quách Tĩnh Văn đã quá quen với cách bắt chuyện làm quen đó, với cô nó chẳng khác nào cơm bữa, và cô cũng đã quen với việc thoát ra như thế nào. “Xin lỗi, đây là thư viện, tôi thấy không tiện để nói chuyện.” Cô từ chối lạnh lùng.

“Ồ, đúng vậy... nhưng, chúng ta có thể ra ngoài nói chuyện mà?”

“Xin lỗi, tôi còn phải đọc sách.” Quách Tĩnh Văn không ngẩng đầu lên, giọng nói càng lạnh lùng hơn.

“Thế thì thôi.” Chàng trai nhún vai, đứng dậy khỏi ghế. Trước khi rời đi, anh nói một câu với vẻ rất thoải mái: “Tôi nghĩ, chúng ta làm quen với nhau một chút cũng không phải là chuyện gì xấu. Tên tôi là Ôn Dương.”

Nói xong, anh chăm chú nhìn cô với vẻ lịch sự. Quách Tĩnh Văn không thể để mình trở thành người quá mất lịch sự, đành đáp lại: “Tôi là Quách Tĩnh Văn.”

Ôn Dương gật đầu. “Tôi nhớ rồi.” Sau đó, anh bê chồng sách lên và rời khỏi thư viện.

Ôn Dương đi rồi, Quách Tĩnh Văn không khỏi cảm thấy hơi hụt

hăng. Cô thấy mình có đôi chút cảm tình với chàng trai vừa đẹp trai, lịch sự lại cũng rất dứt khoát không đeo bám ấy. Song, cô tự nhắc nhở mình, hãy nhanh chóng xua tan cảm giác này.

Quách Tĩnh Văn đã tưởng rằng, đó chỉ là một lần tình cờ mà thôi, song không ngờ, kể từ đó về sau, cô thường chạm trán với Ông Dương ở mọi nơi trong trường. Mỗi lần gặp như vậy, Ông Dương đều chào rất đàng hoàng. Sau một số lần như vậy, thỉnh thoảng họ lại nói chuyện với nhau về chủ đề xe cộ. Ông Dương vui vẻ, cởi mở lại cũng rất hài hước, lần nào gặp anh, Quách Tĩnh Văn cũng thấy rất vui. Dần dần, khuôn mặt với nụ cười rạng rỡ của cô đã xua tan vẻ lạnh lùng của ‘Bông hồng băng giá’.

Mỗi lần ‘tình cờ’ gặp Ông Dương, Quách Tĩnh Văn đều thầm cảm ơn sự kì diệu của duyên phận. Cô hoàn toàn không biết, kể từ lần đầu tiên đến bây giờ, mỗi lần ‘tình cờ’ ấy đều là do Ông Dương sắp xếp, lên kế hoạch. Ông Dương không cùng khoa với cô, nhưng để ý đến cô từ lâu, đồng thời cũng biết được mức độ khó khăn khi theo đuổi ‘Bông hồng băng giá’ ấy qua lời những người khác. Vì vậy, anh đã dày công lên một kế hoạch chinh phục cô rất chi tiết. Đầu tiên là những lần gặp nhau ‘tình cờ’, từ đó trở thành ‘quen biết’. Bước tiếp theo là trở thành bạn bè tâm đầu ý hợp, rồi từ đó tiếp tục phát triển lên. Kết quả đã chứng minh, chiến thuật ấy của anh rất hiệu quả. Sau ba tháng quen nhau, Ông Dương cuối cùng đã đưa ra đề nghị hẹn hò với Quách Tĩnh Văn. Tất nhiên, Quách Tĩnh Văn hiểu việc đó có ý nghĩa như thế nào, nhưng lần này cô đã không từ chối.

Lần hẹn hò đầu tiên, Ông Dương sắp đặt rất chi tiết và đặc biệt. Hai người đã ăn tối ở một nhà hàng phương Tây cao cấp, dưới ánh nến và những đóa hồng rực rỡ. Đôi môi đáng yêu của Quách Tĩnh Văn luôn nở nụ cười qua những câu chuyện hài hước, dí dỏm của Ông Dương. Tiếp đó, khi đến trung tâm thương mại, bất chấp sự từ chối của Quách Tĩnh Văn, Ông Dương đã mua cho cô một đồng quà rất có ý nghĩa. Mười giờ,

họ trở về trường và đi dạo ở sân vận động dưới bóng đêm. Thế rồi, khi cơ hội thích hợp đến, Ông Dương nhận thấy đã chín muồi, anh từ từ áp đôi môi của mình lên đôi môi đỏ thắm của Quách Tĩnh Văn.

“Không...” Khi đôi môi của Ông Dương vừa chạm vào, cô run bắn lên như bị điện giật, sau đó khẽ đẩy Ông Dương ra.

Ông Dương mặc cho Quách Tĩnh Văn từ chối, cứ ôm chặt lấy cô và áp chặt môi vào. Sau khi ‘bị’ Ông Dương hôn như điên cuồng, Quách Tĩnh Văn dường như ý thức được điều gì đó, cô đẩy mạnh anh ra và co chân bỏ chạy.

Ông Dương không hiểu sao Quách Tĩnh Văn lại có phản ứng mạnh như thế, anh ngậy người ra một lúc rồi đuổi theo, nắm lấy tay cô: “Tĩnh Văn, em sao vậy?”

“Buông em ra, em về đây!” Quách Tĩnh Văn ra sức vùng vẫy.

“Anh xin lỗi, Tĩnh Văn, anh xin lỗi, vừa rồi anh đã quá lỗ mãng. Anh không nên ép để hôn em. Em đừng giận nữa, được không?”

Quách Tĩnh Văn quay đi, không nhìn vào Ông Dương: “Từ nay về sau chúng ta đừng gặp nhau nữa!”

“Sao cơ?” Ông Dương nghe như sét đánh bên tai, “Chỉ là vì chuyện đó mà em đòi chia tay anh sao?”

Hai hàng nước mắt của Quách Tĩnh Văn ứa ra, cô gạt mạnh tay Ông Dương ra và tiếp tục bỏ chạy. Ông Dương lại đuổi theo rồi ôm chặt lấy cô và nói to: “Tĩnh Văn, anh yêu em! Anh biết em cũng yêu anh, nếu không thì hôm nay em đã không ra chỗ hẹn. Nhưng tại sao em lại từ chối anh? Em có thể nói cho anh biết vì sao em không chấp nhận anh được không?”

Quách Tĩnh Văn lại định vùng ra, nhưng bị Ông Dương ôm chặt không thể vùng vẫy được, cô chỉ còn biết khẽ nức nở trong lòng Ông Dương.

Ông Dương cảm thấy chuyện này nhất định phải có lý do, anh khẽ hỏi: “Tĩnh Văn, có phải em có điều gì khó nói, hoặc có điều gì khổ tâm

phải không? Em có thể cho anh biết được không?”

Quách Tĩnh Văn cứ thế khóc trong lòng Ôn Dương một hồi lâu, sau đó từ từ ngẩng đầu lên, nói trong nước mắt: “Phải, em có nỗi khổ tâm rất khó nói thành lời, vì lý do đó mà em không cho phép mình yêu bất cứ ai!”

“Là chuyện gì, Tĩnh Văn? Em hãy cho anh biết, có thể anh sẽ giúp được em.” Ôn Dương nói với vẻ rất chân thành.

Im lặng một lúc, Quách Tĩnh Văn buồn bã nói:

“Anh không biết đâu, em là một đứa trẻ mồ côi.”

Ôn Dương ngạc nhiên nhìn cô, ánh mắt lộ vẻ không hiểu: “Gì cơ... chỉ vì lý do này? Em là trẻ mồ côi, vì vậy em không thể yêu anh được?”

“Em chưa nói hết, mấu chốt là thế này...”

“Đó là gì?”

Mặt của Quách Tĩnh Văn lộ vẻ đau khổ: “Em không muốn nói nữa. Anh đừng hỏi em nữa. Em không muốn anh biết rồi sau đó sẽ từ bỏ em!”

“Không đâu, Tĩnh Văn. Anh hứa với em, cho dù sau đây em nói gì thì anh cũng sẽ không bỏ em! Anh thật lòng yêu em! Cho dù em có nỗi khổ tâm khó nói thế nào thì hãy để chúng ta cùng đối diện với nó!”

Dường như những lời nói chân thành của Ôn Dương đã khiến cho Quách Tĩnh Văn lung lay, cô do dự mãi, cuối cùng dốc hết can đảm, nói một cách khó khăn: “Em đã... đã từng có bệnh sử tâm thần.”

Mặc dù đã chuẩn bị về tâm lý, nhưng Ôn Dương vẫn rất sốc, anh không thể nào tin được một cô gái xinh đẹp, nho nhã như vậy lại từng mắc bệnh tâm thần. Anh sửng người nhìn Quách Tĩnh Văn, mặt đầy vẻ khó tin.

Quách Tĩnh Văn khóc và nói: “Hồi em học trung học cơ sở, bác sĩ kiểm tra và phát hiện ra em mắc chứng tâm thần phân liệt gián đoạn, khi gặp một cú sốc nào đó có thể sẽ dẫn tới mất kiểm chế trong hành vi... Chỉ có điều tình hình vẫn chưa có gì là nghiêm trọng. Do đó, sau một thời gian điều trị, bệnh tình của em cơ bản đã được khống chế. Nhưng bác sĩ dặn

em, bệnh tâm thần không thể nào chữa khỏi hoàn toàn được, nếu gặp những tình huống đặc biệt vẫn có thể tái phát...”

“Vì thế em mới khép lòng mình, tự tước đi quyền yêu đương?” Ông Dương tiếp lời cô, “Em sợ đến một ngày nào đó sẽ phát bệnh và ảnh hưởng tới người khác?”

“Chẳng lẽ lại không phải như vậy?” Khuôn mặt của Quách Tĩnh Văn nhòa lệ, trông thật đáng thương, “Em không muốn người mình rất yêu thương đến một ngày nào đó phát hiện ra là người yêu mình có bệnh tâm thần, như vậy người ấy sẽ rất đau lòng và rất sốc!”

“Đừng nói nữa, đừng nói nữa!” Ông Dương ôm chặt Quách Tĩnh Văn vào lòng, “Em thực sự là một cô gái rất ngốc. Em quá lương thiện, em thà là để mình chịu đau khổ chứ không muốn cho người khác bị tổn thương, dù chỉ là một chút! Bây giờ, em hãy nghe cho kĩ đây, anh yêu em! Cho dù trước đây, bây giờ hay sau này có xảy ra chuyện gì thì anh cũng luôn sẵn sàng bên em, chăm sóc em, và sẽ cố gắng hết sức để bảo vệ em!

Anh sẽ làm cho em không tái phát bệnh!”

Nghe những lời bày tỏ đầy yêu thương của Ông Dương, cảm giác hạnh phúc bất ngờ ngập tràn trong lòng Quách Tĩnh Văn, cô thôi không vùng ra nữa mà dang đôi cánh tay ôm chặt lấy Ông Dương, đôi môi của cô cũng trở nên mềm mại hẳn, ngoan ngoãn hẳn lên...

CHƯƠNG 14

Ngày Khủng Khiếp

Quách Tĩnh Văn và Uông Dương chính thức yêu nhau đã được nửa năm. Trong nửa năm đó, ngày nào Quách Tĩnh Văn cũng được sống trong cảm giác vui vẻ, hạnh phúc và đủ đầy. Sau bao nhiêu năm, đây là lần đầu tiên cô được nếm mùi vị ngọt ngào tuyệt vời của tình yêu. Giống như tất cả các cô gái mới yêu lần đầu khác, cô yêu với tất cả trái tim, chẳng giữ lại gì cho riêng mình. Hơn thế, với một cô gái mồ côi như Quách Tĩnh Văn thì giờ đây Uông Dương trở thành toàn bộ cuộc sống của cô, cô yêu anh đến điên cuồng. Còn Uông Dương cũng thực hiện lời hứa ban đầu của mình, anh luôn rất dịu dàng, quan tâm chăm sóc và chở che cho cô. Trong con mắt của những người khác thì họ đúng là một cặp đôi hạnh phúc.

Vào một ngày khi cả hai đã là sinh viên năm thứ tư, Uông Dương nói với Quách Tĩnh Văn rằng, cuối tuần muốn đưa cô về ra mắt ba mẹ anh.

“Bây giờ ư? Có quá sớm không? Cả hai chúng ta vẫn còn chưa tốt nghiệp.” Quách Tĩnh Văn đỏ mặt nói.

“Anh muốn em gặp ba mẹ anh bây giờ. Anh nghĩ kĩ rồi, ngay ngày hôm sau khi tốt nghiệp, chúng ta sẽ làm đám cưới!” Uông Dương phấn chấn tuyên bố.

“Ai thèm lấy anh mà cưới!” Quách Tĩnh Văn nũng nịu nói, tuy trong lòng thì rất vui.

“Nếu quy định của nhà trường cho phép thì anh muốn chúng ta cưới nhau ngay bây giờ.” Uông Dương đưa tay khẽ véo lên mũi của Quách Tĩnh Văn. “Thế nào? Quyết định như thế nhé!”

“Ba mẹ anh... liệu có chấp nhận em không?” Quách Tĩnh Văn nói với vẻ lo lắng.

“Không sao đâu, ba mẹ anh thấy em như thế này thì nhất định sẽ phải khen anh là có con mắt nhìn vì thấy anh đã tìm cho họ một người con dâu xinh đẹp.”

Quách Tĩnh Văn mím môi cười. Suy nghĩ một lát cô nhận lời và nói: “Thế cũng được.”

Mấy ngày sau đó, Quách Tĩnh Văn luôn sống trong tâm trạng hồi hộp. Cuối tuần đó, khi đã ngồi trong phòng khách của nhà Uông Dương thì cô nhận ra rằng điều mà cô lo lắng quả nhiên đã xảy ra. Không hiểu tại sao, ba mẹ của Uông Dương chẳng có vẻ gì là thích cô, cô có cảm tưởng như vì nể mặt con nên họ mới miễn cưỡng nói với cô vài câu. Mặc dù Uông Dương với vai trò của người đứng giữa luôn cố gắng điều chỉnh bầu không khí, còn cô thì cũng cố gắng tỏ ra đoan trang chừng mực, có nề nếp, nhưng vẻ mặt của ba mẹ của Uông Dương vẫn rất không vui. Quách Tĩnh Văn không biết phải làm thế nào, cô thấy thực sự không thể chịu được không khí gò ép ấy, nên sau khi ăn cơm trưa xong, cô lập tức xin phép ra về.

Uông Dương đưa Quách Tĩnh Văn về trường xong thì quay ngay về nhà chất vấn ba mẹ vì sao lại có thái độ như vậy.

Ba anh nói: “Bản thân con bé ấy thì là được, nhưng tiếc rằng nó mồ côi, chính vì vậy ba mẹ không thích lắm.”

“Mồ côi thì sao ạ?” Uông Dương ra sức tranh luận, “Mồ côi thì không được kết hôn hay sao? Mồ côi thì sẽ bị coi thường và đối xử không công bằng sao?”

“Dương này, con đã nghĩ kĩ chưa vậy. Con mà lấy nó thì ba mẹ không có thông gia, nó lại cũng chẳng có gì ngoài bản thân. Con hãy nghĩ tới con gái nhà Cục trưởng Dư mà xem, nhà người ta...”

“Ba mẹ đừng nói nữa!” Uông Dương cắt ngang lời mẹ một cách thô lỗ, rồi giận dữ nói: “Ba mẹ chỉ chú ý những điều đó thôi à? Ba mẹ có

nghe tới cảm nhận của con không? Con không có cảm giác gì với con gái của Cục trưởng cả, vậy ba mẹ bảo con phải kết hôn thế nào đây?”

“Tình cảm có thể bồi đắp dần dần, chỉ cần con gặp gỡ nó nhiều hơn...”

“Ba mẹ đừng khuyên con nữa.” Ông Dương kiên quyết, “Con đã quyết rồi. Con chỉ yêu một mình Quách Tĩnh Văn thôi, con không chấp nhận người khác đâu. Nếu ba mẹ thực sự không đồng ý, vậy thì sau khi tốt nghiệp, con và cô ấy sẽ đi nơi khác thật xa để kết hôn và sinh sống ở đó. Như vậy ba mẹ sẽ không phải nhìn thấy, không phải phiền lòng nữa!”

Ba mẹ Ông Dương đưa mắt nhìn nhau. Họ rất hiểu tính nết của con trai, nó nói là làm, mà điều này thì họ không hề muốn chút nào. Đắn đo mãi, mẹ của Ông Dương mới lên tiếng: “Thế này được không, nếu con đã kiên quyết lấy nó, ba mẹ cũng không khuyên ngăn nữa. Có điều, mẹ muốn nó phải chấp nhận một điều kiện.”

Bên bờ hồ trong trường, Ông Dương và Quách Tĩnh Văn đang tâm sự dưới một gốc cây liễu.

“Sao cơ? Mẹ anh muốn rằng sau khi em lấy anh rồi thì cũng phải mang họ Ông giống anh? Tại sao lại phải như vậy?” Quách Tĩnh Văn hỏi lại vẻ khó hiểu.

“Anh cũng không biết.” Ông Dương lúng túng đáp, “Mẹ anh nói nhiều nơi ở nước ngoài cũng đều như thế, bà muốn em cũng phải như vậy.”

“Nhưng chúng ta đâu có ở nước ngoài? Chỉ có ở thời cổ đại trọng nam khinh nữ Trung Quốc mới như vậy.” Quách Tĩnh Văn nhìn chăm chăm vào mắt Ông Dương.

“Anh cũng thấy hoàn toàn không cần thiết.

Nhưng mẹ anh nói, bà chỉ có một yêu cầu như vậy, chỉ cần em đồng ý thì ba mẹ anh mới bằng lòng cho chúng ta lấy nhau.”

Quách Tĩnh Văn cúi đầu, khẽ nói: “Ba mẹ anh coi thường vì em là trẻ mồ côi. Họ làm như vậy rõ ràng là muốn để em thấy khó khăn và tự rút

lui. Hơn nữa... họ muốn qua cách đó ngầm nói với em rằng, nếu về làm dâu nhà anh thì phải biết thân phận thấp hèn của mình.”

Nghe Quách Tĩnh Văn phân tích như vậy, Uông Dương cũng đã hiểu rõ dụng ý của ba mẹ, anh lập tức nổi giận: “Thôi, không cần đến họ nữa! Anh không cần hỏi họ nữa! Tốt nghiệp xong, chúng ta sẽ đi nơi khác kết hôn, để khỏi bị họ gây khó dễ!”

Quách Tĩnh Văn cảm động nhìn Uông Dương, rồi vuốt ve khuôn mặt anh, dịu dàng nói: “Không, Uông Dương, em không muốn vì em mà anh quay lưng lại với ba mẹ, em sẽ thấy khó xử nếu anh làm như vậy. Anh hãy về nói với ba mẹ anh... em đồng ý, thế là được.”

“Nhưng như thế thì không công bằng với em.” .

“Không sao đâu, chỉ cần được ở bên anh với em là đủ rồi, em không cần quan tâm đến những điều khác.” Quách Tĩnh Văn nói bằng giọng đầy yêu thương, “Đừng nói là bảo em phải đổi họ, cho dù phải đánh đổi một cánh tay, mất một bên chân, hoặc cả mạng sống này để có anh em cũng sẵn sàng. Em chỉ cần anh yêu em suốt đời là đủ.”

“Tĩnh Văn...” Uông Dương nghe vậy vô cùng cảm động, lập tức ôm lấy Quách Tĩnh Văn vào lòng, “Anh hứa với em, anh sẽ mãi mãi yêu em...”

Một năm sau, Uông Dương và Quách Tĩnh Văn tốt nghiệp đại học. Quách Tĩnh Văn đi làm cho một công ty kinh doanh xe hơi, còn Uông Dương thì vào làm ở một công ty thương mại lớn. Uông Dương không quên lời hứa của mình, chỉ hai tháng sau khi tốt nghiệp, hai người đã tổ chức một lễ cưới tuy không lớn nhưng rất lãng mạn và ấm cúng. Trong tiệc hôn lễ, Quách Tĩnh Văn đã gọi Uông Hưng Vũ và Đồng Lâm bằng ‘ba và mẹ’ rất ngọt ngào. Và cũng bắt đầu từ hôm ấy, cô đã đổi tên thành Uông Tĩnh Văn.

Sau khi cưới, hai vợ chồng Uông Dương sống cùng ba mẹ. Uông Tĩnh Văn vừa chăm nhĩ, nhanh nhẹn, biết điều, một điều ‘ba’ hai điều ‘mẹ’ rất ngoan ngoãn nên Uông Hưng Vũ và Đồng Lâm cũng dần dần chấp nhận cô con dâu xinh đẹp, nết na, thái độ đối với cô cũng thay đổi hẳn. Uông

Dương thì lại càng quan tâm chăm sóc, yêu thương vợ, vì vậy cuộc sống của hai người khá hạnh phúc ngọt ngào. Với Ông Tỉnh Văn mà nói thì đó là những ngày tháng hạnh phúc nhất trong cuộc đời.

Nửa năm sau, Ông Dương được đề bạt chức Giám đốc bộ phận do những đóng góp với công ty, vì thế công việc của anh bận rộn hơn hẳn, các buổi tiệc tiếp khách cũng nhiều hơn, nên thường xuyên không ăn cơm ở nhà hoặc là về rất muộn. Mỗi lần như vậy, Ông Tỉnh Văn thường lo lắng bồn chồn, đứng ngồi không yên, nhiều buổi tối cô phải gọi tới cả chục cú điện thoại để nhắc nhở, thúc giục, thậm chí đi tìm Ông Dương. Trong suy nghĩ của Ông Tỉnh Văn Ông Dương là tất cả của cô, cô muốn được ở bên anh từng giây, từng phút, vì vậy chỉ cần anh không ở bên cô thì cả thế giới này chẳng có ý nghĩa gì.

Lúc đầu, Ông Dương cảm thấy những việc làm đó của vợ là thể hiện tình yêu, do đó anh còn thích thú khi thấy được vợ thường xuyên quan tâm và hỏi han. Nhưng dần dần, anh nhận ra rằng cô làm như vậy là thái quá và rắc rối. Ví dụ, cô yêu cầu anh nếu đi ra ngoài thì cứ mười phút lại phải gọi điện cho cô một lần, nếu Ông Dương không làm theo cô sẽ nói là anh đã không còn yêu cô như trước. Có lúc, anh thực sự thấy rất mệt mỏi, chán ngán trước những việc làm ấy của vợ. Có điều, anh không thể hiện điều đó ra mà vẫn rất chiều chuộng cô.

Một lần, công ty của Ông Tỉnh Văn cử cô và mấy người khác đi công tác, mặc dù cô rất không muốn, nhưng cũng không thể từ chối. Cô thực lòng không muốn xa anh tới bốn, năm ngày liền như vậy, may mà Ông Dương động viên và khuyên cô mãi, cuối cùng cô cũng đồng ý đi.

Trong thời gian đi công tác, ngày nào cô cũng gọi điện về nói chuyện với chồng hơn tiếng đồng hồ. Ngày thứ ba, sau khi chuẩn bị kết thúc ‘bữa nấu cháo trên điện thoại’, cô nói: “Anh yêu, ngày kia em mới về. Em sắp không chịu được nữa rồi. Em rất nhớ anh.”

“Không sao đâu, một vài ngày sẽ trôi qua rất nhanh thôi.” Ông Dương vô tư động viên vợ, “Nếu em nhớ đến như vậy thì chờ đến khi

em về, chúng ta lại như hồi mới cưới, thế mới hay chứ!”

Ông Tĩnh Văn đỏ mặt: “Thế thì được rồi, anh ngủ sớm đi nhé. Chúc anh ngủ ngon, em yêu anh.”

“Chúc em ngủ ngon. Anh cũng yêu em.”

Tắt điện thoại rồi, Ông Tĩnh Văn bưng miệng mỉm cười. Thực ra, nhóm của cô đã hoàn thành công việc của chuyến công tác trước một ngày, ngày mai cô và mọi người đã có thể quay về rồi. Sở dĩ cô nói với Ông Dương rằng ngày hôm sau nữa mới về là vì cô muốn đem đến cho anh một niềm vui bất ngờ.

Đêm đó, Ông Tĩnh Văn cứ nằm và tưởng tượng ra giây phút lãng mạn khi gặp lại chồng, nên đến nửa đêm rồi vẫn không sao ngủ được. Tuy mới chỉ xa nhau có ba ngày mà cô có cảm tưởng như là hàng thế kỷ.

5 giờ ngày 12 tháng 9, máy bay hạ cánh xuống thành phố quen thuộc. Sau khi làm thủ tục ở sân bay xong, cô lập tức về nhà. Khoảng 6 giờ cô về đến trước cửa nhà. Cô biết bố mẹ chồng đều không có ở nhà, còn Ông Dương thì nói rằng sẽ đi dự tiệc sinh nhật của một người bạn.

Ông Tĩnh Văn khẽ xoay ổ khóa, mở cửa nhà. Phòng khách tối om.

Ông Dương vẫn chưa về ư? Ông Tĩnh Văn thắc mắc. Bây giờ đã 6 giờ rồi, lẽ ra anh ấy phải hết giờ làm rồi chứ, không nhẽ hôm nay lại phải tiếp khách? Đúng lúc cô đang suy nghĩ như vậy thì chợt nghe thấy có tiếng rên khe khẽ từ phòng ngủ của hai vợ chồng cô, thần kinh cô lập tức căng lên.

Cô từ từ đi về phía phòng ngủ, tiếng thở hổn hển bên trong càng nghe rõ hơn. Cô đi tới trước cửa, cánh cửa phòng đang đóng, nhưng đó là một cánh cửa mất khóa mô phỏng phong cách cổ. Ông Tĩnh Văn ngồi xuống, mắt ghé sát vào lỗ khóa và nhìn vào bên trong. Đôi mắt của cô lúc đó mở to hết cỡ, hai con ngươi căng tới mức như muốn nhảy ra khỏi tròng mắt.

Trên chiếc ghế salon đối diện thẳng với cửa, Ông Dương và một phụ nữ thân hình trần như nhộng đang quấn chặt lấy nhau, cả hai đều say

mê, điên cuồng và không hề biết rằng có một người đang chứng kiến cảnh tượng ấy.

Ông Tĩnh Văn thấy dường như máu trong người đều dồn lên đầu, trước mắt là một màn màu đỏ, cả thế giới lay chuyển, lật nhào rồi sụp đổ trước mắt cô. Cô cảm thấy như có vị của máu dâng lên chặn lấy cổ họng khiến cô không thể nào thở được. Cô ngồi rũ ra trên sàn. Một lúc sau, cô lặng lẽ đứng dậy, đi vào nhà bếp, lấy từ giá dao xuống một con dao gọt hoa quả.

“Sầm” một cái, cánh cửa phòng bật ra. Ông Dương và người phụ nữ kia chưa kịp phản ứng gì thì Ông Tĩnh Văn đã cầm dao lao đến đâm Ông Dương, Ông Dương kêu lên một tiếng thảm thiết rồi ngã từ salon xuống. Người phụ nữ trần như nhộng nằm dưới, sợ đến mức hồn xiêu phách lạc, miệng kêu ré lên và không sao điều khiển nổi đôi chân để bỏ chạy. Ông Tĩnh Văn đâm một nhát vào cổ người ấy, tiếng kêu lập tức tắt lịm, máu phun ra nhuộm đỏ chiếc salon. Ông Tĩnh Văn rút dao ra, quay đầu lại nhìn Ông Dương đang nằm dưới sàn nhà.

Thế rồi, bỗng nhiên cô cất tiếng cười ha hả. Cô nhìn xuống dưới sàn nhà thì thấy không phải là Ông Dương, mà là một con quỷ trần truồng, đầy máu. Trông nó thật quái dị, mặt mũi xấu xí đang vươn tay về phía cô như muốn van xin tha mạng. Ông Tĩnh Văn đã hiểu, con quỷ ấy biến thành Ông Dương, nó đã bị cô đâm cho một nhát và lộ rõ nguyên hình. Cô ngửa mặt cười, thì ra là như vậy, suýt nữa thì mình lại tưởng người chồng yêu quý phản bội lại mình. Là tại em, Ông Dương, em đã trách nhầm anh. Làm sao anh lại làm như thế được? Anh đã nói rằng sẽ yêu em đến suốt đời, em cũng sẽ yêu anh đến suốt đời. Khuôn mặt cô nở một nụ cười rất ngọt ngào, như thể mọi u ám đều đã xua tan. Nhưng rồi cô lại nhìn xuống sàn nhà, ở đó là con quỷ đang co ro thoi thóp, lập tức mặt cô trở lại vẻ hung dữ. Con quỷ ấy vẫn chưa chết, nó còn muốn hại cô và Ông Dương. Không được, mình sẽ không để nó được như ý muốn. Ông Tĩnh Văn kêu to một tiếng rồi nhào tới đâm cho đến khi nó không

động dậy được nữa và trở thành một đồng máu me nhầy nhụa cô mới đứng dậy.

Hồng rồi, làm thế nào bây giờ? Cô hơi hoang mang. Sàn nhà toàn máu, lại còn có cả xác của con quái vật nữa, lát nữa Ông Dương về hẳn là sẽ rất sợ. Hai bàn tay của Ông Tĩnh Văn run lên, cô nghĩ ra một cách, phải rồi, mình phải xử lý cái xác của ‘con quỷ’ này, chặt nó ra thành từng mảnh và vứt đi, như vậy Ông Dương sẽ không còn sợ nữa. Nhanh thôi, mình phải nhanh lên thôi. Xử lý những thứ này xong là mình và Ông Dương sẽ lại vui vẻ bên nhau thôi.

Ông Tĩnh Văn dùng hết sức lực lôi xác của ‘con quỷ’ vào trong nhà vệ sinh, rồi lấy một con dao từ nhà bếp ra. Trong lúc cô đang xử lý xác của ‘con quỷ’ thì nghe thấy có tiếng ‘cách’ ở phía sau. Quay đầu lại nhìn thì thấy một chiếc ví da rơi xuống, ngẩng lên thì thấy bố mẹ chồng. Họ đứng ở cửa nhà vệ sinh, người lão đảo như những hình nộm trong cơn gió, tiếp đó là một tiếng “phịch” vang lên, mẹ chồng ngã lăn ra đất, còn bố chồng thì đưa hai tay ôm mặt khụy xuống, đau đớn kêu lên: “Trời ơi!”

Tiếng kêu như xé lòng ấy đã khiến Ông Tĩnh Văn sực tỉnh, cô quay lại nhìn, trên sàn nhà bêбет máu chẳng hề thấy xác của con quỷ đâu, mà chỉ có xác của Ông Dương. Giây phút ấy, cô cảm thấy phía trước tối sầm lại và cô không biết gì nữa.

CHƯƠNG 15

Sự Trả Thù

Uông Tĩnh Văn nhắm chặt hai mắt, toàn thân run lên. Hồi ức đau khổ và đáng sợ một lần nữa lại vò xé, hủy diệt cô. Mặt cô giàn giụa nước mắt, khóc không thành tiếng.

Uông Hưng Vũ giờ ảnh của Uông Dương lên, nói bằng giọng nghiêm khắc: “Mày đã nhớ ra chưa? Mày phải mở mắt ra, hãy nhìn con trai tao đi. Hãy nhìn xem, mày đã cướp đi một con người đẹp đẽ, thông minh, nhanh nhẹn như thế khỏi chúng tao một cách tàn nhẫn đến thế nào!”

Uông Tĩnh Văn đau khổ ôm đầu: “Là anh ấy... là anh ấy đã phản bội con để cùng với người khác...”

“Phải, con trai tao có quan hệ không chính đáng với người phụ nữ khác là có lỗi với mày. Mày muốn trách muốn mắng, muốn trừng phạt nó, chúng tao cũng sẽ không nói gì. Nhưng...” Đồng Lâm bỗng gầm lên giận dữ: “Mày là con điên! Mày đã giết chết nó! Tàn nhẫn hơn, mày còn chặt xác nó ra!”

“Trời ơi! Đừng nói nữa. Con xin mẹ, đừng nói nữa!” Cảnh tượng đáng sợ phát buồn nôn lại hiện ra trước mắt Uông Tĩnh Văn khiến trái tim cô như vỡ vụn. Cô vừa khóc vừa van xin: “Vâng, lúc đó con đã điên. Con đã mất hết lý trí và mất sự kiểm soát bản thân. Chính con cũng không biết mình đã làm những gì... Con... con thực sự không muốn giết anh ấy...”

Đôi mắt vằn lên những tia máu của Đồng Lâm như có một ngọn lửa, ngọn lửa ấy chiếu thẳng vào người Uông Tĩnh Văn như muốn thiêu cô thành tro bụi. Bà ta gật đầu: “Phải, chính những lời lẽ này đã cứu được cái mạng của mày. Lúc đó mày cũng nói như vậy.”

Uông Tĩnh Văn khẽ lắc đầu, không hiểu ý tứ trong câu nói ấy.

Đồng Lâm nói: “Ngày này cách đây năm năm, cảnh sát bắt mày đi, nhưng mày cứ luôn miệng nói rằng lúc đó đầu óc mày không minh mẫn. Cảnh sát đã điều tra tài liệu của mày, thấy trong hồ sơ quả nhiên có ghi mày có bệnh sử về tâm thần. Họ đưa mày đến bệnh viện tâm thần giám định. Kết quả giám định cho thấy, trong thời gian xảy ra vụ án, chứng tâm thần gián đoạn của mày tái phát, nên hành động chịu sự chi phối của tư duy bệnh lý, mất hết khả năng phân biệt và làm chủ về hành vi. Theo đó, khi ấy mày thuộc nhóm người không có khả năng chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy mà họ đã tuyên bố mày vô tội và chỉ cưỡng chế đưa đến điều trị tại bệnh viện tâm thần mà thôi.”

Nói đến đây, đôi mắt vốn chẳng lấy gì làm to của Đồng Lâm như muốn lồi hẳn ra. “Phán quyết ấy đối với mày tất nhiên là điều quá may mắn, cũng có nghĩa là mày thoát khỏi sự trừng phạt của pháp luật. Nhưng với chúng tao thì có nghĩa là gì? Có nghĩa là chúng tao phải trở mặt ra để mà nhìn kẻ giết hại đứa con trai của chúng tao nhớn nhoe ngoài vòng pháp luật mà không phải chịu bất cứ sự trừng phạt nào! Nhất là khi chúng tao tìm hiểu ra, trong mấy năm điều trị tại bệnh viện tâm thần, tình hình của mày có chuyển biến tốt. Mày không những quên hết những chuyện xảy ra đó, mà lại còn sắp được xuất viện trở về sống cuộc sống như người bình thường.”

Thế rồi mặt bà ta bỗng méo đi, bà ta gầm lên như điên cuồng: “Đừng có hòng! Không bao giờ mày được như thế đâu! Chỉ cần tao và chồng tao còn sống thì chúng tao sẽ không cho mày được sống yên, dù chỉ một ngày! Chúng tao sẽ dùng đủ mọi cách để kéo mày trở về với địa ngục!”

Giây phút ấy, Uông Tĩnh Văn đã hoàn toàn hiểu ra, cô run rẩy nói: “Vì vậy, ông bà mới đón tôi từ bệnh viện về đây, bề ngoài thì làm ra vẻ tốt với tôi, nhưng thực ra là muốn buộc tôi phát điên lại!”

Đồng Lâm cười lạnh lùng, đứng dậy khỏi ghế, mắt nhìn bốn xung quanh: “Mày có biết không. Căn nhà mà chúng tao mua đây, diện tích,

kết cấu cũng như bố trí giống hệt như căn nhà cũ. Còn đồ dùng trong nhà thì, đúng vậy, toàn là đồ mới, nhưng chúng tao đã tìm người làm giống y chang đồ của nhà cũ, vị trí đặt chúng cũng giống hệt như xưa. Mọi việc mà chúng tao làm là để khi mày vừa đến không thấy hoài nghi, sau đó mới dần dần rơi xuống cạm bẫy của hồi ức. Bây giờ thì mày đã hiểu ra vì sao vừa bước chân vào cửa đã thấy cảm giác quen thuộc và hiểu rằng vì sao mày thường xuyên thấy ảo giác và ác mộng rồi chứ?”

Bà ta dừng lại một chút, sau đó tiếp tục bằng giọng chế nhạo: “Còn nữa, mày tưởng là loại thuốc buổi tối hàng ngày tao cho mày uống là của bác sĩ Nhiếp à? Chúng tao đã thay thuốc khác rồi, đó chỉ là các loại vitamin thông thường mà thôi.”

Một cơn ớn lạnh chạy dọc toàn thân khiến Uông Tĩnh Văn không ngừng run lên. Bây giờ thì cô đã hiểu rất rõ, kể cả chuyện khi cô gặp cô bạn học Hứa Sảnh Vân ở trung tâm thương mại, vì sao khi cô nói là ở cùng ba mẹ thì Hứa Sảnh Vân lại thay đổi nét mặt như vậy. Vì bạn cô hẳn đã biết rằng, cô mồ côi từ bé, làm gì có ‘ba, mẹ’? Chỉ đáng tiếc là cô đã nghĩ sai hướng, đã điều tra những việc không nên điều tra... bây giờ hiểu ra thì đã muộn rồi.

Uông Tĩnh Văn nhìn hai người đang đứng trước mặt mà cô không biết nên gọi là người thân hay kẻ thù, hỏi một cách tuyệt vọng và bất lực: “Vậy, bây giờ... các người muốn làm gì tôi?”

Uông Hưng Vũ lạnh lùng nói: “Chúng tao hao tâm tốn sức để làm những việc này là vì muốn ‘giúp’ mày khôi phục lại trí nhớ, để mày phải chịu sự giày vò về tinh thần. Bây giờ, mục đích của chúng tao đã đạt được rồi, cũng không cần thiết phải ở lại đây nữa. Còn mày, cũng không đáng để chúng tao làm gì nữa.” Ông ta đứng dậy, nhìn vợ, “Chúng ta đi thôi.”

“Hai người... định đi đâu?” Uông Tĩnh Văn hoảng hốt hỏi.

“Tất nhiên là rời khỏi nơi đây, trở về ngôi nhà cũ của chúng tao.” Đồng Lâm nhìn cô bằng ánh mắt lạnh lùng, đáp, “Sao, bây giờ mà mày

vẫn muốn sống cùng với chúng tao à?”

“Còn nơi này, đối với chúng tao chẳng còn ý nghĩa gì nữa, mày muốn ở bao lâu thì cứ việc.” Ông Hưng Vũ nói.

“Không, không...” Ông Tĩnh Văn sợ hãi lắc đầu, cô hiểu mình không thể nào ở lại nơi này được nữa, nhất là chỉ có một mình. Nhưng ngoài nơi này ra, cô chẳng còn nơi nào để đi, vì cô không có một xu dính túi. Trong cơn hoảng sợ và tuyệt vọng, cô đã nói ra những lời mà đến chính cô cũng không hiểu vì sao mình lại nói như vậy: “Ba, mẹ, con xin ba mẹ đừng rời bỏ con!”

“Câm mồm!” Đồng Lâm quát lên dữ dằn.

“Bây giờ mà mày vẫn còn gọi chúng tao là ‘ba, mẹ’ ư? Mày vẫn nuôi ảo tưởng là chúng tao sẽ hồi tâm chuyển ý ở lại đây với mày, đúng không?”

“Mặc kệ nó đi!” Ông Hưng Vũ kéo tay vợ, hai người bước vào phòng riêng và đóng sầm cửa lại.

Một mình Ông Tĩnh Văn co lại trên ghế, người run lên từng đợt.

Chừng nửa tiếng đồng hồ sau, Ông Hưng Vũ và Đồng Lâm thu dọn xong đồ đạc, mang theo hai va li từ phòng bước ra. Họ lạnh lùng nhìn Ông Tĩnh Văn một cái, Đồng Lâm nói với giọng châm biếm: “Mong cho mày có thể sống vui vẻ ở đây. Tiện thể nói cho mà biết, điện thoại ở đây không gọi được đâu.”

Ông Tĩnh Văn vẫn co lại sợ hãi như con chim đậu phải cành cong. Ông Hưng Vũ và Đồng Lâm đi ra được một lát thì cô nghe thấy tiếng xe ô tô nổ máy, cô biết rằng họ đã thực sự rời đi không chút tình nghĩa.

Chiếc xe chạy bon bon trên đường Tân Giang, Đồng Lâm trở lại vẻ tươi tỉnh, trong lòng thoải mái vì cảm giác đã trả thù xong. Bà ta đưa mắt nhìn chồng đang cầm vô lăng bên cạnh, thấy vẻ mặt của ông ta u ám như đang suy nghĩ điều gì đó chứ không nhẹ nhõm như mình, bèn lên tiếng hỏi: “Anh đang nghĩ gì vậy? Kế hoạch của chúng ta đã thành công rồi, sao anh lại không vui vậy?”

Uông Hưng Vũ hơi chau mày, rồi khẽ thở dài: “Anh cũng không hiểu tại sao. Lẽ ra, lúc này anh phải thấy vui mới đúng, nhưng không hiểu sao cứ thấy lo lo trong lòng.”

“Anh lo lắng điều gì?”

Uông Hưng Vũ khẽ lắc đầu, trầm ngâm một hồi mới nói: “Anh chỉ cảm thấy, trong hơn chục ngày sống cùng với nó, mặc dù anh biết tất cả sự quan tâm và dịu dàng anh dành cho nó chỉ là giả tạo. Nhưng, cũng có lúc... khi nghe nó gọi là ‘ba’, anh lại có cảm giác khá lạ lùng, thấy như cả nhà mình đang sống với nhau rất hạnh phúc... Bây giờ, mặc dù đã thành công trong việc trả thù nó, nhưng trong lòng anh lại thấy rất trống trải hơn nữa... còn có cả cảm giác tội lỗi...”

“Đừng nói nữa!” Đồng Lâm quay mặt đi, giận dữ, “Bây giờ anh lại thấy thương xót nó rồi à? Anh quên con điên đó đã giết chết con trai chúng ta tàn nhẫn thế nào rồi sao? Chẳng qua anh chỉ để cho nó phải chịu sự giày vò về tinh thần và cắn rút lương tâm, ấy vậy mà đã cảm thấy tội lỗi rồi. Thế còn việc mà nó làm khiến người ta thấy rùng mình sởn gáy kia sao, lẽ nào không nên có cảm giác tội lỗi? Chúng ta làm như vậy thì có gì là sai?”

Uông Hưng Vũ không nói gì nữa, lặng lẽ lái xe.

Đúng lúc đó, chiếc di động trong túi quần rung lên, một tay ông ta giữ vô lăng, một tay lôi chiếc di động ra, mắt nhìn lên số gọi đến trên màn hình rồi chau mày chửi: “Chết tiệt! Đúng là quỷ ám!”

Đồng Lâm ghé sang: “Sao thế, ai gọi đến vậy?”

“Gã bác sĩ họ Nhiếp! Mấy ngày trước, không biết hắc tìm đâu ra được số điện thoại của anh, sau đó liên tục gọi đến. Anh đoán, ông ta cũng cảm thấy có điều gì đó không bình thường, có thể còn biết được chúng ta muốn làm gì. Hai ngày nay anh đều không nghe máy của ông ta, ông ta cứ gọi đến làm phiền suốt!”

Đồng Lâm nói với vẻ coi thường và bất cần: “Sợ gì, cứ nghe đi. Dù sao thì bây giờ chúng ta cũng đã thành công rồi, ông ta không thể nào gây

cản trở được nữa. Vả lại, cứ cho là ông ta biết chúng ta nghĩ gì thì cũng có sao? Những việc mà chúng ta làm cùng lắm chỉ là thiếu đạo đức chứ chẳng phạm pháp, bởi vì, chúng ta chẳng gây ra những tổn thương trực tiếp nào cho Ông Tỉnh Văn cả!”

Ông Hưng Vũ thấy vợ phân tích rất có lý, nên cũng thấy yên tâm, ông ta bèn nhấn vào nút nghe rồi ghé tai vào chiếc di động, và “a lô” một tiếng với khẩu khí cứng nhắc.

Quả nhiên, khi máy vừa nổi thông thì đã nghe thấy giọng nói rất không khách khí của bác sĩ Nhiếp: “Ông Ông, qua những dấu hiệu và phân tích, tôi nghĩ, tôi đã hiểu rõ những suy nghĩ của ông bà như lòng bàn tay rồi. Bây giờ tôi đã có đầy đủ lý do để tin rằng, động cơ đón Ông Tỉnh Văn về của ông bà là không tốt. Còn mục đích cụ thể thế nào, tôi cũng không cần phải nói nữa, vì chúng ta đều là người hiểu biết. Điều duy nhất tôi thấy ân hận là lúc đó đã tin vào những lời quỷ quái của ông bà. Nào là ‘dù gì thì nó cũng là con dâu của chúng tôi’, ‘chuyện đã qua lâu ngày rồi, người trong một nhà thì phải đoàn tụ’, ‘chúng tôi không còn con cái nào khác, nên sẽ coi nó như con gái...!’”

Ông Hưng Vũ thấy không đủ kiên nhẫn để nghe tiếp nữa, chuyện đã đến nước này thì ông ta thấy chẳng cần thiết phải giả vờ nữa, vì vậy cắt ngang lời bác sĩ Nhiếp: “Vậy thì ông nghĩ thế nào, thưa bác sĩ Nhiếp?”

“Tôi chỉ muốn làm những việc mình nên làm. Là thầy thuốc, tôi không muốn thấy bệnh nhân mà mình mất bao nhiêu công sức chạy chữa trong nhiều năm bị hủy hoại trong tay ông bà. Tôi muốn đưa cô ấy quay trở lại bệnh viện tiếp tục điều trị.”

Ông Hưng Vũ không nén được “hừ” một tiếng, đáp: “Tôi thấy bây giờ thì đã muộn rồi.”

“Các người...” bác sĩ Nhiếp kêu lên sừng sốt trong điện thoại, “không lẽ đã làm cho cô ấy nhớ lại chuyện đó?”

Ông Hưng Vũ, cố làm ra vẻ nhẹ nhàng nói: “Là nó tự nhớ lại, chứ đâu phải chúng tôi ép buộc nó.”

Nhiếp Lãnh cố nuốt cơn ghen: “Ông bà thật sự đã... Tình hình của cô ấy bây giờ thế nào? Hôm nay tôi đã tra ra địa chỉ nhà ông bà rồi, tôi sẽ đến ngay bây giờ.”

“Tôi thấy không cần thiết đâu, tình hình của nó hiện tại không tệ như bác sĩ nghĩ đâu.” Ông Hưng Vũ chán ghét đáp, “Hơn nữa, bây giờ chúng tôi cũng không có ở nhà, ông để hôm khác hãy tới thăm nhé.”

“Cái gì? Ông bà không có nhà?” Nhiếp Lãnh sừng sốt, “Ý của ông là, ông bà để một mình Ông Tĩnh Văn đang có nguy cơ phát bệnh ở nhà một mình?”

“Thế thì sao?” Ông Hưng Vũ càng tỏ ra thiếu kiên nhẫn hơn, “Nó đâu có phải là một đứa trẻ lên ba, lúc nào chúng tôi cũng phải kè kè bên nó?”

Ở đầu dây bên kia một hồi lâu không thấy có tín hiệu, đến khi Ông Hưng Vũ định tắt máy, thì nghe thấy Nhiếp Lãnh hỏi một câu với giọng rất nôn nóng: “Khi ông bà rời cô ấy, cô ấy có nói ra câu: ‘Ba, mẹ, con xin ba mẹ đừng rời bỏ con’ không?”

Ông Hưng Vũ lập tức ngớ người, không hiểu sao Nhiếp Lãnh lại dự đoán sự việc chính xác đến thế, nên hỏi lại với vẻ ngây ngô: “Sao ông lại biết nó sẽ nói câu đó?”

“Cô ấy nói câu đó thật sao?” Giọng của Nhiếp Lãnh rất căng thẳng, ông quát to: “Hông rồi, có phải ông đang lái xe không? Hãy kiểm tra ngay xem phanh xe của ông có còn nhạy không!”

Ông Hưng Vũ bất giác làm theo lời của Nhiếp Lãnh. Nhưng khi chân phải của ông ta đạp lên chiếc phanh, ông ta giật thót mình, chiếc xe không hề giảm tốc, và đồng thời còn phát hiện ra tốc độ của xe ngược lại mỗi lúc một nhanh hơn.

Trong đầu Ông Hưng Vũ như có tiếng nổ và rối tung lên. Chiếc di động trượt khỏi tay rơi xuống chân.

Ông ta luống cuống giảm tốc độ nhưng chẳng có tác dụng gì. Quá hốt hoảng, ông ta kêu lên: “Hông rồi! Xe đã bị sửa lại, không giảm tốc độ được, cũng không dừng lại được!”

Đồng Lâm thất sắc, đầu cũng như vỡ tung ra, bây giờ thì bà ta đã cảm thấy chiếc xe lao đi mỗi lúc một nhanh. Đột nhiên, bà ta sực nhớ ra là Ông Tỉnh Văn trước đây từng là nhân viên kỹ thuật của Công ty kinh doanh xe hơi và rất thạo nghề. Bà ta kêu ré lên: “Chắc chắn trong lúc chúng ta thu dọn đồ trong phòng nó đã lén ra ngoài điều chỉnh lại phanh xe! Đồ chết tiệt!”

Tốc độ của chiếc xe đã lên đến 120km/giờ, Ông Hưng Vũ chưa bao giờ lái nhanh đến thế, tim của ông ta đập thành thịch, tay chân càng luống cuống. Những chiếc xe và cảnh vật hai bên đường cứ chạy qua vun vút, bóng đen của sự chết chóc bao trùm lấy ông ta. Đúng lúc đó, một chiếc xe chở đầy hàng chạy ngược lại, Ông Hưng Vũ hét to một tiếng rồi đánh vô lăng sang bên trái, nhưng do quán tính quá lớn, chiếc xe như con ngựa mất cương lao vào hàng lan can bảo vệ trên đường ven bờ sông, rồi sau đó rơi xuống nước, làm bắn lên những cột nước như một viên đạn pháo.

CHƯƠNG 16

Sự Thật Tàn Khốc

"**A** lô... A lô, a lô..." Nhiếp Lãnh cứ liên tục gọi, nhưng ở đầu dây bên kia chỉ còn lại tiếng lạo xạo, tiếp sau đó là im bật. Nhiếp Lãnh biết rằng tình huống mà ông dự đoán đã xảy ra thật rồi, ông đập bàn: "Chết tiệt, quả nhiên xảy ra chuyện rồi!"

Bác sĩ Tần ở bên cạnh vội vàng hỏi: "Xảy ra chuyện gì? Vợ chồng Ông Hưng Vũ bức Ông Tinh Văn phát điên thật à?"

Nhiếp Lãnh vội gật đầu: "Tệ hại hơn là, có khả năng vợ chồng Ông Hưng Vũ bị hại rồi!"

Bác sĩ Tần hoảng sợ ôm miệng, nói: "Không lẽ Ông Tinh Văn lại giết chết bố mẹ chồng giống như đã giết chồng..."

"Không!" Nhiếp Lãnh sốt ruột chìa tay ra, "Vợ chồng Ông Hưng Vũ dùng đủ mọi cách làm cho Ông Tinh Văn nhớ lại chuyện ngày trước xong thì lái xe bỏ đi định vứt bỏ cô ấy. Nhưng họ không biết là Ông Tinh Văn còn có một tài khác! Chắc rằng nhân lúc hai vợ chồng họ không để ý, cô ấy đã lên ra điều chỉnh lại chiếc phanh xe và máy kiểm soát tốc độ. Chết tiệt! Mọi việc đều như tôi đã dự đoán, tôi biết thế nào cũng xảy ra chuyện này!"

Bác sĩ Tần ngạc nhiên và không hiểu: "Sao anh lại đoán được rằng Ông Tinh Văn sẽ làm như vậy?"

Nhiếp Lãnh thở dài, đáp: "Cô mới về bệnh viện mấy năm nên không biết một số chuyện xảy ra trước đây. Hơn mười năm trước, có một cô bé học trung học phổ thông qua kiểm tra được phát hiện là mắc chứng tâm thần gián đoạn và được đưa tới chữa trị ở bệnh viện chúng ta. Người

điều trị cho cô bé ấy chính là tôi. Lúc đó, tình hình của cô bé ấy không nghiêm trọng lắm, chỉ là một số rối loạn về tâm thần, chứ không có hành vi tấn công. Cô bé ấy cứ liên tục nhắc đi nhắc lại một câu: ‘Ba, mẹ, xin ba mẹ đừng rời bỏ con’.”

“Để tìm ra căn nguyên bệnh tình của cô bé, tôi đã xem gia cảnh và tiểu sử của cô. Qua tìm hiểu thì biết, trước khi cô bé được đưa đến bệnh viện tâm thần một ngày, ba mẹ cô ấy gặp tai nạn giao thông và đều đã qua đời. Tôi cảm thấy có chút manh mối và dò hỏi những người biết tình hình, qua lời của họ được biết, ba mẹ của cô bé này biết tin con mắc chứng tâm thần xong thì rất thất vọng và ghét cô bé, họ định bỏ rơi cô bé. Ngay tối hôm đó, chiếc xe mà họ lái chạy với tốc độ rất nhanh đã va vào một chiếc xe khác, cả hai vợ chồng họ đều chết ngay tại chỗ. Tiểu Tàn, nghe vậy là cô rõ rồi chứ!”

“Cô bé ấy là Uông Tĩnh Văn!” Bác sĩ Tàn sững sốt, “Nói như vậy thì bố mẹ cô ấy cũng đã bị cô ấy mưu hại?”

“Chỉ đáng tiếc là, lúc đó, tất cả những điều này chỉ do tôi suy đoán. Tôi không có chứng cứ nào để chứng minh rằng Uông Tĩnh Văn đã ra tay với ba mẹ mình, hơn nữa, hồi ấy cô bé còn trong giai đoạn đang chữa trị, nên dù do cô ấy gây ra thì cũng không phải chịu trách nhiệm hình sự. Và chuyện ấy đã trôi qua như thế. Còn Uông Tĩnh Văn, à, mà lúc đó phải gọi là Quách Tĩnh Văn, sau khi điều trị ở bệnh viện này mấy tháng đã hoàn toàn hồi phục, cô bé lại giống như những người bình thường khác, mãi cho tới năm năm trước, cô ấy tái phát bệnh vì chuyện đó và lại được đưa đến bệnh viện này. Còn tôi, lại là bác sĩ chính điều trị cho cô ấy.”

Bác sĩ Tàn đã hiểu ra: “Bố mẹ chồng Uông Tĩnh Văn đã bức cô tới mức tái phát chứng rối loạn tâm thần. Vì vậy, khi họ bỏ cô để đi, luồng suy nghĩ của cô ấy lại giống như cái ngày bị bố mẹ ruột bỏ đi hơn mười năm trước, vì vậy cô ấy đã cố ý ra tay với chiếc xe và lại tiếp tục gây ra thảm kịch mới!”

Nhiếp Lãnh đứng dậy: “Chúng ta không thể ngồi đây mà phân tích,

thảo luận được nữa. Giờ này Uông Tĩnh Văn đang ở nhà một mình, không ai có thể đảm bảo được rằng cô ấy sẽ làm những gì. Bây giờ, tôi phải tới nhà cô ấy ngay!”

Nhiếp Lãnh vội vàng rời khỏi phòng làm việc, lái xe nhanh đến nhà Uông Tĩnh Văn.

Cửa bị khóa. Nhiếp Lãnh đập cửa rất lâu, rồi gọi to, nhưng bên trong vẫn không có tiếng động nào. Quá sốt ruột, ông đã gọi đến số 110. Sau khi cảnh sát đến, ông nói rõ tình hình với họ. Cảnh sát đã phải dùng đến các biện pháp để mở cửa. Khi cửa vừa bật mở, Nhiếp Lãnh lao ngay vào.

Tim ông thất lại, dường như bị bàn tay ai đó bóp chặt lấy.

Ở góc của phòng khách, ông nhìn thấy Uông Tĩnh Văn đang co lại như một con mèo. Tóc tai cô rũ rượi, đầu lắc liên tục, toàn thân run lên, đôi mắt vô hồn trợn trừng nhìn những người đang chạy vào, miệng lẩm bẩm: “Xin các người đừng làm hại tôi... đừng, đừng làm hại tôi...”

Một cảnh sát định tiến lên, lập tức bị Nhiếp Lãnh ngăn lại. Ông từ từ tiến đến, rồi ngồi xổm trước mặt i

Uông Tĩnh Văn, dịu dàng nói: “Tĩnh Văn, là tôi, bác sĩ Nhiếp đây.”

Uông Tĩnh Văn vẫn nhìn người đàn ông trước mặt với vẻ căng thẳng và nghi ngờ, dường như cô đã quên bác sĩ Nhiếp rồi.

Nhiếp Lãnh thấy rất buồn và thương xót, ông cố kìm lòng, nói: “Tĩnh Văn, tôi là bác sĩ Nhiếp. Tôi biết, cô nhận ra tôi mà, đúng không? Cô đừng sợ, tôi đến là để cứu cô. Bây giờ cô đã được an toàn rồi, không còn ai hại cô nữa đâu...”

Một hồi lâu sau, Uông Tĩnh Văn mới có vẻ thay đổi, cô từ từ ngồi thẳng người, chăm chú nhìn bác sĩ Nhiếp, rồi nhào vào ông và cất tiếng khóc.

Nhiếp Lãnh thấy lòng đau nhói. Ông nhắm mắt lại, trong bụng thầm nhủ:

Tĩnh Văn, cuối cùng em lại trở về bên tôi rồi.

Nước mắt ông trào ra, thậm chí thấy có phần hối hận, nhưng ông

không dám nói ra, không dám nói với bất cứ ai. Ông chỉ tự nhủ trong lòng hết lần này đến lần khác rằng: Tĩnh Văn, đừng trách tôi, đừng trách tôi. Tôi biết, tất cả những điều này đều là lỗi của tôi. Lúc đầu, khi bố mẹ chồng em đón em về, thực ra tôi đã đoán họ định làm gì. Nhưng tôi chẳng có cách nào ngoài việc giao em cho họ. Vì, nếu bệnh em không tái phát thì tôi sẽ chẳng còn cơ hội gặp lại em. Bây giờ thì tốt rồi, em lại trở về bên tôi, ít nhất thì trong một khoảng thời gian dài chúng ta lại ngày ngày được ở bên nhau rồi.

LỜI KẾT

Uông Tĩnh Văn mặc bộ quần áo bệnh nhân giản dị, lặng lẽ ngồi trước cửa sổ. Bây giờ, lòng cô tĩnh lặng như dòng nước ngừng trôi, nơi đây cho cô cảm giác an toàn, thân thuộc và an nhiên. Cô ngồi yên ở đây, không còn phải lo lắng và sợ hãi bất cứ mối đe dọa nào, cũng không cần phải suy nghĩ và hoài nghi bất cứ chuyện gì, chỉ cần yên tâm dưỡng bệnh là được.

Bác sĩ Nhiếp cầm một ít thuốc, tay bưng cốc nước đi đến bên cạnh cô rồi khẽ nói: “Nào, Tĩnh Văn, uống thuốc đi.”

Uông Tĩnh Văn cho thuốc vào mồm uống một cách ngoan ngoãn. Bác sĩ Nhiếp cười, nói: “Ừ, cứ tích cực phối hợp điều trị như thế thì cô mới nhanh chóng hồi phục.”

Uông Tĩnh Văn mỉm cười. “Tất nhiên là tôi tích cực phối hợp rồi, tôi biết mình cần gì. Tôi không quên những lời mà bác sĩ đã nói với tôi: thế giới bên ngoài đang chờ tôi, ở đó có chân trời mới của tôi.”

Chuyện của Từ Văn đã kể xong. Những cao trào gay cấn và cái kết bất ngờ cuối cùng khiến cho tất cả đám đông đều phải nhìn người đàn ông trung niên xấu xí và rụt rè kia bằng con mắt khác.

Hơn nữa, có một điểm ông ta đã làm rất tốt, đó là bố cục chính thể và xây dựng cốt truyện không có điểm nào giống với câu chuyện của Uất Trì Thành.

Sa Gia nói với Từ Văn bằng giọng ngợi khen: “Không ngờ, anh là một nhà văn nam giới mà lại có thể xây dựng được một câu chuyện miêu tả tâm lý của một cô gái chi tiết đến thế!”

Từ Văn đáp: “Cô đã quá khen.”

“Đúng là một câu chuyện hay.” Hạ Hầu Thân nói, “Vậy thì chúng ta cho điểm thôi.”

Bắc Đẩu đang định đi lấy giấy và bút, nhưng chợt nhớ là có một người không xuống. Cậu ta đưa tay chỉ về phía phòng của Uất Trì Thành hỏi: “Chúng ta gọi anh ấy xuống không?”

Nghe Bắc Đẩu nói vậy, mọi người mới lại nhớ ra chuyện ấy.

Hạ Hầu Thân xem đồng hồ, nói: “Bây giờ đã 10 rưỡi rồi, sao anh ta ở trong phòng lâu thế?”

“Có lẽ ngủ rồi.” Bạch Kinh nói.

“Chúng ta có phải gọi anh ấy không?” Bắc Đẩu hỏi ý kiến mọi người.

“Cứ gọi một tiếng đi, nếu không, chưa biết chừng anh ấy lại nghĩ chúng ta không tôn trọng ý kiến của anh ấy” Long Mã nói.

“Vậy để tôi đi gọi cho.” Bắc Đẩu đứng dậy.

Long Mã nói: “Để tôi đi cùng với cậu.” Bắc Đẩu gật đầu, hai người đi lên tầng hai.

Đến trước cửa phòng của Uất Trì Thành, Bắc Đẩu gõ cửa, gọi: “Anh Uất ơi!”

Không có tiếng trả lời. Bắc Đẩu lại ra sức gõ, nhưng vẫn chẳng thấy tiếng đáp lại. Anh ta quay đầu lại nhìn Long Mã. “Để tôi thử xem.” Long Mã gần như dấn vào cửa, lớn tiếng gọi: “Anh Uất ơi, mở cửa ra nào!”

Đấm cửa một hồi, bên trong vẫn chẳng thấy có tiếng động nào. Bắc Đẩu cảm thấy có gì đó không ổn, cậu ta lo lắng nói: “Liệu anh ấy có xảy ra chuyện gì không nhỉ?”

Bấy giờ, tất cả mọi người ở phòng lớn đều đứng dậy, Hạ Hầu Thân hỏi: “Chuyện gì thế?”

Long Mã đáp: “Chúng tôi ra sức gõ cửa và gọi rất to, nhưng bên trong chẳng thấy động tĩnh gì.”

Hạ Hầu Thân chau mày, nói: “Để tôi lên xem.”

Những người khác cũng đi theo Hạ Hầu Thân.

Hạ Hầu Thân dấn mạnh cửa bằng nắm đấm to tướng màu tím của mình, rồi lớn tiếng gào lên: “Uất Trì Thành, anh có ở trong đó không? Mở cửa ra đi!”

Hạ Hầu Thân cứ gọi như thế chừng vài phút thì quay đầu lại hốt hoảng nhìn người đứng sau mình: “Có lẽ anh ta gặp chuyện gì đó thật rồi!”

Đám đông đều lộ rõ vẻ bang hoàng. Nam Thiên để ý thấy Từ Văn thờ dờn dập, người cũng bất giác run lên.

“Làm sao bây giờ? Chúng ta phá cửa ra nhé!” Bắc Đẩu nói.

“Được, chúng ta cùng đập!” Hạ Hầu Thân nói với Bắc Đẩu.

Hai người đó lùi về sau mấy bước, Hạ Hầu Thân hô: “Một, hai, ba...” Khi hô đến “ba” ông ta và Bắc Đẩu cùng dồn hết sức đập mạnh vào cánh cửa gỗ, “Sầm” một tiếng, cánh cửa bật mở ra. Hạ Hầu Thân và Bắc Đẩu mất thăng bằng, loạng choạng về phía trước. Trong lúc hai người còn chưa đứng vững lại thì đã nghe thấy tiếng kêu ré ở sau lưng, ngẩng đầu lên và định thần lại để nhìn thì không khỏi giật mình thất kinh.

Trên chiếc ghế quay ra cửa chính, Uất Trì Thành đang ngồi ở đó, đầu ngoẹo sang một bên, ngực bị một con dao gọt hoa quả cắm vào. Toàn thân anh ta đều là máu, ghế và sàn nhà cũng một màu đỏ lôm như vậy.

Lúc này, máu đã đông lại, cho thấy anh ta đã chết cách đó nhiều giờ.

Tất cả những người chứng kiến cảnh tượng đó đều trợn mắt há mồm. Sa Gia kêu lên thất kinh rồi nhào vào Nam Thiên, quay mặt đi. Nam Thiên cũng sợ đến mức đầu óc trống rỗng.

Người giữ được vẻ bình tĩnh nhất là Chris, cậu ta bước tới trước xác của Uất Trì Thành, quan sát rất kĩ, sau đó còn nắn cánh tay và đùi của người chết, nói: “Xem chừng, anh ấy đã chết cách đây năm, sáu tiếng rồi.”

“Sao cậu biết?” Lake hỏi.

Chris nói: “Toàn thân anh ấy đã cứng lại, những vết bầm trên da đã thành đám, miệng cũng bắt đầu nhăn lại. Tất cả những dấu hiệu đó cho thấy anh ấy đã chết hơn sáu tiếng rồi.”

Long Mã tiến đến quan sát một hồi, nói: “Chris nói đúng đấy, Uất Trì Thành đúng là đã chết mấy tiếng rồi.”

Thiên Thu rùng mình, hỏi: “Sao... mọi người lại biết?”

“Là một nhà văn viết truyện trinh thám, giả tưởng, thì việc suy đoán thời gian của cái chết là một kiến thức thông thường.” Long Mã đáp.

“Khoan đã, mọi người nói rằng anh ấy đã chết năm, sáu tiếng đồng hồ rồi, nhưng... sao lại như thế được nhỉ?” Sa Gia bùng miệng, nói với vẻ sợ hãi.

“Sao?” Goth đứng bên cô, lên tiếng.

“Tôi nhớ là... lúc hơn 7 giờ, Bắc Đẩu đến phòng của anh Uất Trì Thành gọi anh ấy, anh ấy còn nói với Bắc Đẩu rằng anh ấy thấy hơi khó chịu và không muốn xuống cơ mà?”

“Đúng rồi!” Hạ Hầu Thân nói, “Lúc bắt đầu kể chuyện là 7 giờ mấy phút, còn bây giờ là 10 giờ 40, mới có hơn ba tiếng đồng hồ. 7 giờ 10 phút Uất Trì Thành còn nói chuyện với Bắc Đẩu, chứng tỏ lúc đó anh ấy vẫn còn sống. Cứ cho rằng anh ta bị giết ngay sau đó, thì làm sao lại là chết đã năm, sáu tiếng đồng hồ được?”

Lake nhìn Chris và Nam Thiên, nói: “Mọi người có đoán lầm không nhỉ?”

“Không, họ không đoán sai đâu.” Hoang Mộc Chu không biết đã đến đứng trước xác chết từ bao giờ, ông ta nhìn vào xác chết, nói: “Nếu thời gian chết mới chỉ cách hơn ba tiếng đồng hồ, thì không thể xuất hiện vết bầm lớn như vậy được.”

Hạ Hầu Thân nhìn Bắc Đẩu: “Lúc đó cậu có nghe rõ không? Cậu nghe thấy tiếng của anh ấy nói với cậu thật chứ?”

Mồ hôi vã ra trên trán Bắc Đẩu, cậu ta nói với vẻ kinh ngạc: “Đúng là tôi nghe anh ấy nói thật mà! Anh ấy nói rằng anh ấy mệt hay là khó chịu gì đó, tôi không nhớ rõ... Nhưng tôi dám khẳng định rằng anh ấy có nói với tôi!”

Bạch Kinh nhìn Bắc Đẩu chăm chú: “Lúc đó chỉ có một mình cậu lên gọi anh ấy, có đúng là anh ấy nói với cậu không thì chỉ một mình cậu biết.”

Câu nói này của Bạch Kinh vừa thốt ra khỏi miệng, mọi người lập tức đều quay sang nhìn Bắc Đẩu với vẻ nghi hoặc.

Bắc Đẩu cuống lên, vội giải thích: “Mọi người đừng có nhìn tôi như vậy, tôi nghe thấy thật mà... Hơn nữa, tại sao tôi phải nói dối? Như thế chẳng phải sẽ khiến mọi người nghi ngờ tôi hay sao?”

“Có lẽ, cậu đã đánh giá thấp chúng tôi, tưởng rằng chúng tôi không tính được ra thời gian chết của anh ấy?” Âm Hỏa nói.

“Khi nghe chuyện, tôi ngồi cùng với mọi người, làm sao tôi có thể lên tầng hai để giết người được?”

“Buổi chiều, cậu đã giết anh ấy phải không?” Bạch Kinh dồn hỏi.

“Không lẽ, cậu chính là ‘người tổ chức’ đó?” Goth chăm chăm nhìn Bắc Đẩu.

“Không, không phải tôi! Tôi chẳng có quan hệ gì với anh ấy, vì sao tôi phải giết anh ấy?” Bắc Đẩu lắc đầu, chân lùi dần về phía tường.

Đúng lúc đó, Long Mã đột ngột đưa ra một câu hỏi: “Bắc Đẩu, có phải cậu đã đọc cuốn ‘Thoát khỏi Đảo Ma’ rồi không?”

Bắc Đẩu không hiểu sao Long Mã lại đưa ra câu hỏi đó vào lúc này, cậu ta ngây ra một lúc rồi đáp:

“Vâng, đúng vậy.”

“Vậy, cậu hãy nói cho tôi biết, cuốn sách đó kể về chuyện gì? Kết cấu của câu chuyện ra sao? Còn nữa, tên của nhân vật nữ và nam chính cũng như tên của hung thủ là gì?”

Lake hỏi Long Mã: “Anh hỏi cậu ta những điều đó làm gì?”

Long Mã đưa tay làm động tác, ý bảo ‘đừng ngắt lời’. Mắt ông ta vẫn nhìn vào mắt Bắc Đẩu: “Cậu có trả lời được không?”

Bắc Đẩu định thần, rồi trả lời mấy câu hỏi của Long Mã tron tru chỉ trong vòng năm phút.

Nghe Bắc Đẩu trả lời xong, Long Mã thở phào một cái, rồi nói: “Cậu ấy không thể là hung thủ được.”

“Tại sao?” Lake và Thiên Thu cùng hỏi.

Long Mã nói: “Trong cuốn ‘Thoát khỏi Đảo Ma’ mà tôi viết, có miêu tả rất chi tiết về việc tính toán thời gian tử vong. Giả thử Bắc Đẩu là ‘người tổ chức’, cậu ấy đã đọc cuốn sách đó của tôi, thì không thể nghĩ rằng đến cả việc phán đoán về thời gian tử vong tôi cũng không biết. Cũng có nghĩa là, cậu ấy không thể phạm phải sai lầm tầm thường ấy.”

“Đúng, đúng! Long Mã nói rất đúng, nếu tôi là người mất công xây dựng kế hoạch đó, thì đã không ngu xuẩn đến thế và để mọi người bắt dễ dàng đến thế!” Bắc Đẩu vội vàng phụ họa.

“Nhưng, nếu lời của cậu là thật, thì giải thích thế nào với tình hình hiện tại?” Bạch Kinh nhìn Bắc Đẩu, “Cậu nghe thấy Uất Trì Thành nói với mình cách đây hơn ba tiếng, còn xác chết của anh ấy thì lại chứng tỏ thời gian tử vong là năm, sáu tiếng trước, Không lẽ là xác chết nói chuyện với cậu?”

Câu nói này của Bạch Kinh đã khiến cho một số người ở đó không khỏi liên tưởng đến những cảnh tượng hãi hùng.

“Hơn nữa, còn có một vấn đề quan trọng.” Nam Thiên nói, “Nếu hơn ba tiếng trước mà anh Uất Trì Thành vẫn nói chuyện được, vậy thì ai đã giết anh ấy? Tôi nhớ là, trong thời gian anh Từ Văn kể chuyện, mười ba người chúng ta không có ai rời khỏi chỗ, có nghĩa là không có ai có cơ hội để giết người.”

“Không lẽ... trong ngôi nhà này còn có một người khác?” Mặt của Sa Gia trắng bệch.

“Nếu như thế thì ‘trò chơi’ này không khỏi quá vô vị. Tôi nghĩ, đây không phải là điều mà người tổ chức mong muốn.” Chris nói.

Ám Hỏa nhìn xác chết, nói: “Đúng rồi, con dao giết chết anh Uất là từ đâu ra nhỉ?”

“Rõ ràng nó được giấu ở một chỗ bí mật, mà chỗ ấy thì chỉ có người tổ chức mới biết thôi.” Goth nói.

Nam Thiên trầm ngâm một hồi lâu, sau đó nói: “Tôi cảm thấy, hình như chúng ta đã coi nhẹ một vấn đề: vì sao Uất Trì Thành lại bị giết

chết?”

Đám đông đều quay lại nhìn anh.

Nam Thiên tiếp tục với vẻ nghiêm trang: “Theo như phân tích của chúng ta lúc trước, người tổ chức bí mật đó nếu muốn giết chết chúng ta thì đã có thể ra tay ngay từ lúc chúng ta trong trạng thái mê man, chứ đâu cần chờ đến lúc này? Uất Trì Thành bị giết, tôi cảm thấy phải có lý do nào đó, nếu không, tại sao người ấy phải chờ đến lúc đó mới giết anh ấy?”

“Vậy anh cảm thấy vì lý do gì và tại sao...?”

Thiên Thu chưa dứt lời thì cả ngôi nhà vang lên một tiếng động khiến mọi người kinh hoàng, đó là tiếng nói đáng sợ khiến ai cũng rung mình được truyền đi từ mấy cái loa ở bốn góc của mái nhà:

“Các vị, tôi đoán là bây giờ các vị đã phát hiện ra xác của Uất Trì Thành và rất lấy làm sửng sốt, đúng không? Các vị không hiểu vì sao anh ta lại bị giết? Vậy, để tôi nói cho các vị hay nhé. Tất nhiên là tôi cho anh ta rời khỏi cuộc chơi rồi. Vì sao tôi phải làm như vậy? Vì anh ta đã phạm vào luật của trò chơi do tôi quy định.”

Chris hơi há miệng, lẩm bẩm như nói với một mình: “Tôi hiểu rồi.”

Giọng nói từ trong những chiếc loa vẫn tiếp tục: “Ngay từ đầu tôi đã nói rất rõ về luật chơi, tin rằng các vị vẫn chưa quên chứ? Tôi nói với các vị: ‘Chuyện của người kể sau nhất định không được giống với chuyện của người kể trước từ ý tưởng cho đến tình tiết’. Tôi còn bảo với các vị, người chiến thắng cuối cùng của cuộc chơi sẽ đem mười bốn câu chuyện mà anh ta được nghe cùng với những điều trải nghiệm của chính bản thân viết thành một cuốn sách. Cũng có nghĩa là, tất cả những điều trải qua của các vị bây giờ, thực chất là nội dung trong câu chuyện của tôi, hơn nữa, câu chuyện ấy đã được bắt đầu từ trước rồi.”

Chuyện của Uất Trì Thành rất hay, đến cả tôi cũng thấy phục. Nhưng, rõ ràng là anh ta đã bỏ qua vấn đề đó. Anh ta nghĩ rằng mình là người kể đầu tiên nên có thể sử dụng mọi đề tài, quên mất rằng mình là một nhân

vật trong câu chuyện của tôi. Anh ta đã sử dụng kinh điển xác thực ‘mô hình sơn trang trong bão tuyết’ nhưng lại phạm phải một sai lầm chí mạng. Vì, trong câu chuyện của tôi, các vị đang ở trong ‘mô hình sơn trang trong bão tuyết’! Vì vậy, rất lấy làm tiếc, để cảnh báo cho các vị kế sau, tôi đành phải làm theo luật. Mong rằng các vị sẽ không phạm phải những sai lầm đó nữa. Chúc các vị ngủ ngon.”

Tiếng nói đã tắt, nhưng mười ba con người đứng trong phòng và hành lang vẫn cứ ngây ra, lè lưỡi há mồm, gai ốc sồn đầy người.

Một hồi lâu sau, Hạ Hầu Thân trút một hơi thở và than lên: “Chết tiệt, lẽ ra chúng ta phải nghĩ tới điều này sớm hơn một chút!”

“Bây giờ hối hận thì cũng đã muộn rồi, nhất là...” Bạch Kinh nhìn xác chết, “đối với Uất Trì Thành.”

“Này, các vị có phát hiện ra một vấn đề không?” Lake nói.

“Gã đó... ý tôi muốn nói là ‘người tổ chức ấy’, anh ta biết hết nhất cử nhất động của chúng ta, thậm chí nghe được cả chuyện của Uất Trì Thành!”

“Anh ta ở trong số chúng ta mà, anh quên rồi sao?” Âm Hỏa nhắc.

“Nhưng, anh ta đã ghi âm lại thế nào nhỉ? Nếu lần đầu thì còn bảo anh ta ghi âm sẵn rồi phát lại, nhưng còn lần này thì giải thích thế nào? Những lời vừa rồi anh ta nói chỉ có thể ghi âm lại sau khi nghe xong câu chuyện tối hôm qua!”

“Phải đấy, mà trong này lại không có thiết bị ghi âm, anh ta ghi âm ở đâu được nhỉ?” Âm Hỏa nói

“Tôi cảm thấy, trong ngôi nhà này đúng là còn có một người khác.” Sa Gia co người lại vì sợ.

“Không đâu, nếu đã có thể có một con dao gọt hoa quả rất lạ lùng thì chuyện thiết bị ghi âm cũng chẳng có gì là khó giải thích.” Nam Thiên nói, “Tôi đoán, trong ngôi nhà này có lẽ có một căn phòng bí mật.”

Đúng lúc đó, Từ Văn đứng bên cạnh Nam Thiên bỗng nhiên run lên bần bật, không kìm được kêu lên: “Tôi đã biết thế nào cũng xảy ra

chuyện! Tối hôm qua tôi đã cảm giác thấy như vậy, thế rồi xảy ra thật!”

Ông ta ôm lấy hai vai của Nam Thiên, người vẫn không ngừng run lên: “Người tiếp đó sẽ là tôi, người kia sẽ không bỏ qua cho tôi đâu, tôi biết!”

Nam Thiên không biết tại sao ông ta lại sợ đến như vậy, nên an ủi: “Anh Từ, anh đừng lo quá, câu chuyện anh kể tối hôm nay chẳng có điểm nào giống với câu chuyện trước đó, ‘người tổ chức’ kia chẳng có lý do gì để giết anh.”

“Không, không...” Từ Văn lắc đầu quày quặt, “Anh nhìn cái xác chết kia...”

Nam Thiên ngậy người ra, tất cả mọi người đều nhìn vào xác của Uất Trì Thành, rồi lại nhìn Từ Văn.

“Cách mà anh ấy chết, hình như giống với người... trong truyện của tôi!”

Câu nói đó chẳng khác nào một chiếc xe từ đằng trước va mạnh vào Nam Thiên, làm cho anh lập tức ngã ra như con gà gổ.

Phải rồi, trong truyện ‘Bóng ma mây’, nhân vật nam chính cũng chết trong tư thế ngồi ở ghế, trên ngực bị một con dao hoa quả găm vào!

Lần này, đến cả Hoang Mộc Chu là người rất bình tĩnh cũng phải sửng sốt há miệng ra: “Uất Trì Thành bị giết cách đây năm, sáu tiếng đồng hồ, vậy thì ‘kịch tính’ rõ ràng là đã xảy ra trước câu chuyện của Từ Văn...”

Mặt của Từ Văn cắt không còn giọt máu, giọng nói của ông ta đầy nỗi sợ hãi kinh hoàng: “Cái ‘người tổ chức’ ấy liệu có cho rằng... đây cũng là điểm giống nhau trong tình tiết không nhỉ? Nếu người ấy cho rằng như vậy thì tôi, tôi...”

Bỗng nhiên Hoang Mộc Chu nghiêm giọng hỏi: “Tại sao tình tiết câu chuyện của anh lại giống hệt như cái cách Uất Trì Thành chết?”

“Tôi không biết!” Từ Văn sợ hãi ôm đầu, đáp: “Đó là câu chuyện mà tôi nghĩ ra ngay trong ngày hôm nay. Ngoài tôi ra, không có ai biết nội dung câu chuyện! Tôi không biết tại sao lại trùng hợp thế, cái cách anh

ấy chết lại giống với tình tiết mà tôi xây dựng lên đến thế! Điều này... thật đáng sợ!”

Nói xong những câu này, Từ Văn kêu lên, dường như những sợi dây thần kinh vì căng thẳng quá mức đã bị đứt, nỗi lo sợ quá lớn đã đè bẹp ông ta khiến ông ta ngất xỉu, đổ gục ngay bên tường.

“Anh Từ Văn!” Nam Thiên bước lên đỡ lấy Từ Văn, toàn thân anh cũng run lên, dường như nỗi sợ hãi lây lan sang cả anh.

Hạ Hầu Thân bước tới, đặt một tay của Từ Văn lên vai mình: “Dìu anh ấy vào trong phòng đã!”

Nam Thiên gật đầu, rồi cùng Hạ Hầu Thân bê Từ Văn lúc đó như một xác chết vào trong phòng của ông ta. Những người còn lại dường như đều không muốn lưu lại thêm phút nào ở căn phòng chết chóc đó, nên cũng lần lượt rời đi. Long Mã và Bắc Đẩu lấy tấm chăn trên giường bọc xác của Uất Trì Thành lại. Trước khi rời đi, Long Mã đóng chặt cửa phòng lại.

Hạ Hầu Thân và Nam Thiên đặt Từ Văn lên giường của ông ta xong thì đều thở hỗn hển. Hạ Hầu Thân đang định rời đi thì Nam Thiên hỏi: “Chúng ta cứ để mặc anh ấy nằm một mình trong trạng thái mê man như thế này có ổn không?”

Hạ Hầu Thân đáp: “Anh ấy chỉ sợ quá thôi, không sao đâu. Nằm một lát thì sẽ tỉnh lại thôi.”

“Không phải là tôi lo anh ấy không tỉnh lại...”

Nam Thiên do dự nói, “Tôi chỉ lo là không an toàn.”

“Cậu sợ anh ấy sẽ trở thành người bị hại tiếp theo?” Bạch Kinh đang đứng ở cửa lên tiếng.

Nam Thiên nhíu mày: “Cho dù là trùng hợp hay vì lý do gì khác, câu chuyện mà anh ấy kể và những gì chúng ta gặp phải có sự giống nhau. Cho nên, khả năng anh ấy bị hại tương đối cao.”

“Vậy thì chúng ta phải làm gì? Chẳng lẽ cứ phải canh anh ấy?” Lake nói.

Hạ Hầu Thân suy nghĩ rồi nói: “Để một người ở lại đây đúng là rất nguy hiểm. Cứ cho là anh ấy ‘phạm luật của trò chơi’ chết giẫm ấy, thì chúng ta cũng không thể bỏ mặc anh ấy cho hung thủ ra tay. Thế này được không: tối hôm nay chúng ta sẽ thay phiên nhau trông anh ấy.”

Goth chau mày, nói: “Không phải là tôi không đồng ý với đề nghị đó, có điều... nếu người canh lại chính là hung thủ đó thì sao?”

“Cứ cho là như vậy đi, thì kẻ ấy cũng không dám ra tay đâu, nếu không thì chẳng phải thân phận của kẻ đó sẽ bị bại lộ sao?” Hạ Hầu Thân nói.

Đúng lúc mọi người còn đang do dự chưa quyết thì một giọng nói lạnh lùng vang lên: “Tôi nhắc cho mọi người một điều, đừng có vội gọi ai đó là ‘người bị hại’, chưa biết chừng cái người trông thì có vẻ vô tội lại chính là người che giấu kĩ nhất.”

Mọi người quay lại nhìn người vừa nói ra câu đó. Đó là Hoang Mộc Chu. Thiên Thu ngạc nhiên hỏi lại: “Anh cho rằng... có thể anh ấy đang giả vờ ư? Nhưng, nếu ‘người tổ chức’ là anh ấy, thì làm sao anh ấy lại để cho tình hình phát triển đến mức không có lợi cho mình như vậy?”

“Tôi không nói anh ấy là ‘người tổ chức’, tôi chỉ nhắc mọi người rằng chớ có dễ dàng đưa ra những phán đoán chỉ dựa trên biểu hiện bề ngoài. Nếu làm như vậy thì chẳng khác gì giúp cho hung thủ thật sự.” Hoang Mộc Chu dừng lại, “Sự việc Uất Trì Thành bị hại có rất nhiều điểm nghi vấn, trước khi chưa được làm sáng tỏ thì ai là cừu, ai là sói, đều không thể khẳng định được.”

Khi Hoang Mộc Chu nói những lời này, thì Nam Thiên đang dựa vào thành giường, bất giác anh đưa mắt sang liếc nhìn Từ Văn nằm bên cạnh một cái, thấy mi mắt ông ta hơi nhướn lên. Không lẽ ông ấy tỉnh rồi nhưng vẫn giả vờ chưa tỉnh? Hoặc làm như đó chỉ là hành động vô thức trong khi hôn mê?

Nam Thiên sững người nhìn Từ Văn nhưng không thấy có điều gì là không bình thường, và thấy mọi sự thật sự rất khó đoán.

Đúng lúc đó, Thiên Thu hỏi: “Vây, rút cục là chúng ta phải làm gì?”

“Thực ra rất dễ thôi.” Hoang Mộc Chu nói, “Trò chơi vẫn còn tiếp tục. Bây giờ chúng ta xuống tầng một và cho điểm Từ Văn rồi gọi anh ấy tỉnh lại. Sau đó, bảo anh ấy cẩn thận và tự lo liệu lấy.

Không có ai có ý kiến khác, tất cả làm theo lời của Hoang Mộc Chu.

Cho điểm, thống kê, tính bình quân.

Câu chuyện của Từ Văn được 8,7 điểm.

Nhưng khi mọi người lên phòng và gọi Từ Văn, nói cho ông ta biết điểm của mình, Từ Văn không có phản ứng gì, mà cứ co người lại trên giường, lấy chăn quấn chặt vào người, thân hình cứ run bần bật. Rõ ràng là nỗi lo lắng cho mạng sống của mình của ông ta lớn hơn cả sự quan tâm đối với điểm số.

11 giờ rưỡi, sau khi trải qua việc chết chóc, ai cũng bàng hoàng, mệt mỏi và lần lượt trở về phòng để nghỉ.

Ngày thứ ba là một ngày tương đối bình lặng, có lẽ mọi người vẫn đang bị nỗi ám ảnh về cái chết của Uất Trì Thành bao bọc lấy, nên mười ba nhà văn còn lại hầu như chẳng ai nói chuyện, giao lưu gì. Ngoài việc xuống gác lấy đồ để ăn, phần lớn thời gian mọi người nằm ở trong phòng của mình. May là không xảy ra sự việc gì xấu, ngay cả Từ Văn là người mà mọi người nhận thấy có khả năng gặp nguy hiểm cao nhất cũng bình an vô sự. Nhưng đến giờ ăn tối thì ông ấy tuyên bố với mọi người một quyết định:

“Không phải là tôi không tôn trọng các nhà văn sau, mà là nỗi lo sợ trong lòng tôi đã quá lớn, hiện giờ tôi không ngủ được, nên chẳng còn tâm trí nào mà nghe những câu chuyện rùng rợn nữa. Rất xin lỗi là tôi không tham gia các buổi kể chuyện sau này nữa.”

Nói xong mấy câu đó, không chờ phản ứng của mọi người thế nào, Từ Văn cầm đồ ăn đi ngay về phòng mình.

Mười hai người còn lại ở phòng lớn đưa mắt nhìn theo sau lưng anh ta và lặng lẽ đưa mắt nhìn nhau. Một lúc sau, Nam Thiên nói: “Thôi, mặc

anh ấy thôi. Đúng là anh ấy sợ hơn chúng ta thật.”

“Tôi cảm thấy bây giờ anh ấy chẳng khác gì con chim sợ cành cong.” Long Mã thở dài, “Sáng nay tôi đã định đến phòng nói chuyện với anh ấy, để anh ấy bớt áp lực tâm lý. Ai ngờ, mới chỉ nghe thấy tiếng gõ cửa thôi mà anh ấy đã giật mình kêu lên. Tôi chưa kịp nói ý định của mình, thì anh ấy đã bảo tôi về ngay, thế là tôi đành phải rời khỏi đó.”

“Anh ấy mà cứ như vậy rồi sẽ thành bệnh mất thôi.” Sa Gia lo lắng nói.

“Thật ra, trước khi Uất Trì Thành chết, anh ấy cũng tỏ ra lo lắng và sợ hãi hơn hẳn chúng ta. Anh ấy nói, có linh cảm rằng tối qua sẽ xảy ra chuyện, không ngờ xảy ra chuyện thật.” Nam Thiên than thở.

“Anh ấy linh cảm là sẽ có người bị giết chết? Vậy sao anh ấy không nói gì với chúng ta?” Thiên Thu nhìn về phía cánh cửa phòng của Từ Văn với ánh mắt không vừa lòng, “Không có lẽ bây giờ anh ấy lại linh cảm thấy chuyện gì đó nên mới trốn một mình vào phòng như vậy?”

“Con người ta đúng là có khả năng biết trước các mối nguy hiểm thật à?” Sa Gia nói với vẻ ngạc nhiên, “Tôi cứ tưởng chuyện này chỉ có trong các tiểu thuyết mà chúng ta sáng tác thôi chứ.”

Lúc đó Hạ Hầu Thân đứng bên cạnh Sa Gia, nghe câu nói đó của Sa Gia bèn nói với vẻ coi thường: “Như thế mà coi là chuyện lạ ư? Thế thì câu chuyện mà lát nữa tôi kể sẽ làm cho các vị sợ đến mức không thể tưởng tượng nổi cho mà xem.”

Chris có vẻ phấn chấn: “Nghe chừng, anh sẽ kể một câu chuyện rất chân thực?”

Hạ Hầu Thân gật đầu, đáp: “Đúng là như vậy. Câu chuyện mà tôi muốn kể được xây dựng trên cơ sở những điều từng trải của một người bạn tôi. Chuyện đó đúng là một sự kiện đáng sợ, li kì nhất mà tôi từng nghe thấy và đã xảy ra trong cuộc sống.”

“Thế à? Vậy, bây giờ anh kể đi.” Bắc Đẩu cũng thấy kích thích.

Hạ Hầu Thân xem đồng hồ: “Bây giờ mới là 6 giờ 35 phút, vẫn chưa đến 7 giờ.”

“Không sao đâu, cứ kể sớm lên cũng được mà.” Bắc Đẩu nói.

Hạ Hầu Thân lắc đầu: “Thôi, tôi vẫn muốn thực hiện nghiêm túc luật chơi.” Nói rồi ông ta quay người đi lấy một quả táo và cắn một miếng.

Là một người hay nôn nóng, nhưng Bắc Đẩu chẳng biết làm gì, đành phải chờ.

Gần đến 7 giờ, mọi người đã ngồi trên những chiếc ghế thành một vòng tròn. Lần này chỉ có mười hai người.

Hạ Hầu Thân đúng là người rất bình tĩnh, ông ta cứ nhìn đồng hồ, đến khi chiếc kim giây chỉ vào đúng 7 giờ, ông ta mới bắt đầu nói:

“Tôi bắt đầu kể, đây, tên của câu chuyện này là ‘Giấc mơ khó giải.’”

PHẦN 3

Câu Chuyện Của Buổi Tối Thứ Ba

GIẤC MƠ BÍ ẨN

Đầu tiên, tôi phải nói ba điều:

Thứ nhất, mong các bạn hãy tin, tôi làm như vậy là bất đắc dĩ.

Thứ hai, đừng đọc truyện này vào ban đêm. Nếu bạn không nghe theo, cứ làm như vậy thì tôi không chịu trách nhiệm đối với hậu quả xảy ra.

Thứ ba, đây không phải là truyện bình thường, biết truyện này có nghĩa là bạn đã rơi vào vòng nguy hiểm.

Có thể khi nghe bạn sẽ cảm thấy như rơi vào mê trận, hoàn toàn không hiểu tôi nói gì. Vậy thì được rồi, tôi sẽ nói rõ hơn một chút: nếu bây giờ bạn gấp sách lại, đi dạo phố và ăn quà, thì đó là một sự lựa chọn chính xác.

Rõ chưa, đừng có đọc truyện này, đó là lời khuyên chân thành cuối cùng của tôi.

CHƯƠNG 1

Cậu Học Sinh Bị Ác Mộng Đeo Bám

Chuyện bắt đầu từ giờ tan học hôm đó.

Tôi là một giáo viên tâm lý của một trường trung học phổ thông. Bạn cũng biết đấy, đó là giáo viên mỗi tuần chỉ xuất hiện một lần trên lớp và giảng cho bạn tiết học tâm lý kiểu vô thưởng vô phạt. Trường trung học mà tôi công tác giống như bao nhiêu trường trung học phổ thông khác trên khắp đất nước, chỉ coi trọng những môn sẽ thi. Giống như những môn không nằm trong danh sách các môn thi, môn tâm lý học chẳng bao giờ được nhà trường coi trọng. Công việc của tôi rõ ràng là rất khó khăn. Nhưng may mà không phải tất cả học sinh đều nghĩ như vậy.

Hôm ấy, tôi kết thúc tiết học thứ tư của buổi sáng, trở về phòng làm việc và ngồi nghỉ ngơi một lát, nhắm nháp chén trà, chờ hết giờ làm việc để về nhà. Đúng lúc tôi chuẩn bị ra về thì nhìn thấy cậu bé Lam Điền Vũ lớp 10A12 đứng trước phòng tôi.

Cậu bé đó là một học sinh thật thà, chẳng có gì đặc biệt trong lớp. Tôi nhớ cậu ta, đơn thuần là vì cậu ấy mang một họ rất đặc biệt. Lúc này, cậu ấy đang đứng ở cửa phòng làm việc cũng vẫn vờ vẻ nhút nhát, ít nói, song mặt lộ rõ sự lo lắng. Tôi cảm giác thấy, cậu bé ấy đang gặp phải khó khăn nào đó muốn nói chuyện với tôi. (Tư vấn tâm lý cho học sinh còn là một chức trách khác của tôi).

Vốn đây là một việc bình thường, mỗi ngày tôi đều tiếp chuyện một vài học sinh như vậy. Nhưng tôi không thể ngờ được, cuộc gặp mặt tưởng chừng rất bình thường ấy lại dẫn đến một loạt sự kiện đáng sợ,

không thể nào giải thích được sau này.

Tôi ngồi trở lại chiếc ghế mây, nở nụ cười của một nhà tư vấn tâm lý với cậu học sinh ngoài cửa: “Vào đi, Lam Điền Vũ.”

Cậu bé chần chừ, nhìn tôi một lúc rồi mới chầm chậm đi vào đứng trước mặt tôi, cúi đầu xuống.

Đầu tiên cậu bé phải thả lỏng người. Tôi rất hiểu điều đó.

“Đừng đứng cứ như là phạm phải lỗi lầm gì như thế.” Tôi nói bằng giọng hòa nhã và thân mật, rồi kéo ra một chiếc ghế bên cạnh, “Nào, ngồi xuống đây nói đi, em tìm tôi có việc gì?”

Lam Điền Vũ ngồi xuống trước mặt tôi, tuy nhiên vẫn giữ nguyên vẻ mặt lo lắng, bất an, đôi mắt của cậu thậm chí cho thấy cậu đang rất sợ hãi, khác hẳn với vẻ của một thiếu niên khi gặp phải vấn đề của tuổi trưởng thành. Tuy trong lòng đoán rằng cậu đang có vấn đề, nhưng tôi không giục cậu.

Một hồi lâu sau, cuối cùng cậu cũng mở lời: “Thưa thầy, em là học sinh nội trú, mấy đêm nay... gặp phải những sự việc khó mà tưởng tượng nổi. Em không biết nên giải thích thế nào, nên đến tìm thầy để nói chuyện.

Tôi gật đầu. “Nói đi”

“Đã ba hôm nay rồi... liên tiếp trong ba ngày đều có tình trạng đó...” Cậu nuốt nước bọt, người run lên, dường như đang nhớ lại những điều đáng sợ.

Tôi bắt đầu thấy tò mò, nhìn cậu và hỏi: “Rút cục là đã xảy ra chuyện gì?”

Mặt Lam Điền Vũ tái nhợt đi, cậu nói: “Là như thế này, buổi tối ngày hôm trước, ý em là... sáng sớm. Em tỉnh dậy sau một cơn ác mộng vô cùng đáng sợ, tim đập loạn xạ, mồ hôi vã ra. Thưa thầy, từ trước đến giờ chưa khi nào em gặp phải cơn ác mộng đáng sợ như vậy... Sau khi tỉnh dậy rồi mà người em vẫn còn run...”

Tôi cảm thấy đã hiểu được phần nào, nên an ủi: “Điều đó không có gì

là lạ đâu, áp lực của việc học tập của các em bây giờ rất lớn, nên nếu vỏ não của con người luôn ở trong trạng thái căng thẳng thì sẽ có lúc gặp phải ác mộng thôi..." :

"Không ạ, thưa thầy, em chưa nói hết." Lam Điền Vũ nôn nóng ngắt lời tôi, "Mấu chốt của vấn đề không phải là ở cơn ác mộng đó."

Tôi ngạc nhiên: "Vậy thì là gì?"

"Em có một thói quen, khi ngủ để di động ở bên cạnh gối. Dù là nửa đêm dậy đi vệ sinh hay tỉnh dậy vì bất kì nguyên nhân nào em cũng đều bất giác nhìn thời gian trên di động. Đêm ấy, sau khi tỉnh dậy khỏi cơn ác mộng, em cũng nhìn di động như vậy, thì thấy lúc đó là 4 giờ 16 phút."

Tôi ngây người, hỏi: "Sao vậy? 4 giờ 16 phút có ý nghĩa đặc biệt với em à?"

"Không, không phải ạ... lúc đó, em cũng chỉ tiện mắt liếc nhìn thôi, chứ cũng không nghĩ gì nhiều. Nhưng..." Lam Điền Vũ lại rùng mình một cái, "Những chuyện xảy ra trong hai tối sau đó quả là không thể nào tưởng tượng nổi, tình trạng ấy cứ liên tục xảy ra!"

Tôi lắc đầu, có phần khó hiểu: "Em nói là... tình trạng gì liên tục xảy ra?"

Lam Điền Vũ hoảng hốt nói: "Buổi tối hôm kia, em lại cũng mơ thấy cơn ác mộng giống như vậy, hơn nữa cũng bị cơn hoảng sợ làm cho tỉnh giấc. Em xem thời gian thì cũng là 4 giờ 16 phút. Cho đến đêm hôm qua cũng vẫn vậy, em tỉnh dậy sau cơn ác mộng, mồ hôi vã ra ướt đầm, khi em nhìn di động..."

"Cũng lại là 4 giờ 16 phút?" Tôi hỏi.

"Vâng ạ."

Tôi đưa tay ra làm động tác: "Có nghĩa là ba đêm liền em đều gặp một cơn ác mộng, hơn nữa khi tỉnh dậy cũng đều là 4 giờ 16 phút?"

Lam Điền Vũ gật đầu, rồi sau đó đưa ra một loạt câu hỏi: "Thưa thầy, sao lại có chuyện như vậy ạ? Từ nhỏ đến giờ em chưa gặp chuyện lạ như

thế bao giờ!

Rút cục là em có vấn đề gì ạ? Hiện tượng này trong tâm lý học giải thích như thế nào ạ?”

Tôi nhìn cậu chăm chú, trong đầu phán đoán nhanh. Thực ra, tôi cũng đã có kết luận đại thể rồi, nhưng để cẩn thận hơn, tôi cần phải hỏi cậu mấy vấn đề.

“Em liên tục gặp phải ác mộng ba lần, em có thể kể cho tôi sự việc trong giấc mơ đó được không?”

Ngoài dự đoán của tôi, Lam Điền Vũ lắc đầu, nói: “Em không nhớ ra. Lần nào em cũng tỉnh dậy khỏi ác mộng, nhưng lại hoàn toàn không nhớ rõ sự việc, chỉ biết rằng đó là một cơn ác mộng rất đáng sợ.”

Tôi nhận ra ngay lô-gic của vấn đề trong lời của cậu: “Nếu em không nhớ rõ sự việc của cơn ác mộng thì làm sao lại biết là ba đêm liên đều mơ thấy cùng một ác mộng?”

“Đó là vì... cảm giác của ba lần tỉnh dậy ấy giống hệt nhau. Hơn nữa, tuy em không nhớ cụ thể trong mơ xảy ra chuyện gì, nhưng vẫn có đôi chút ấn tượng... Tóm lại, em cam đoan là cùng một cơn ác mộng.” Lam Điền Vũ nhìn vẻ nghi hoặc trên mặt tôi nên có phần luống cuống, “Em cũng không rõ nữa, có lẽ... trực giác cho biết vậy.”

“Thôi được.” Tôi không muốn cứ bám lấy mãi vấn đề này, hỏi tiếp: “Ngoài tôi ra, em có kể cho ai biết chuyện này không?”

“Em còn kể cho Ngô Hạo Hiên là người ngủ cùng giường với em. Cậu ấy nói, đó chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên thôi và bảo em đừng có để trong lòng. Nhưng em thì lại không cho rằng như vậy, em biết chuyện này chắc chắn có điều gì đó không bình thường. Nhất là khi em tỉnh dậy khỏi cơn ác mộng lần thứ ba vào đêm hôm qua, em có một cảm giác rất không tốt... giống như là sắp xảy ra chuyện gì ấy.” Lam Điền Vũ ngẩng đầu lên nhìn tôi chăm chú, rồi lo sợ hỏi: “Theo thầy thì thế nào ạ? Giải thích thế nào về chuyện lạ mà em gặp phải? Rút cục thì có nghĩa là gì, thầy có biết không ạ?”

Có, tôi biết, tôi thầm nghĩ trong lòng, nhưng giống như những nhà tư vấn tâm lý có kinh nghiệm khác, tôi sẽ không bao giờ nói thẳng cho cậu biết những bệnh tật tâm lý cho người bị bệnh, như thế chỉ khiến người đó thấy ác cảm và nảy sinh tâm lý đối lập lại. Tôi cân nhắc xem nên dùng liệu pháp phân tích tâm lý như thế nào để chữa chứng loạn thần kinh ám ảnh cưỡng chế.

CHƯƠNG 2

4 Giờ 16 Phút Sáng Sớm

Trước khi rời khỏi phòng làm việc của tôi, Lam Điền Vũ luôn miệng nói lời cảm ơn. Nhưng tôi biết, đó chỉ là hành động lễ độ của một học sinh, cậu ấy vẫn chưa biết vấn đề của mình ở đâu.

Đó là điều rất bình thường, mặc dù tôi phải nhịn đôi nói chuyện với cậu hơn nửa giờ đồng hồ, nhưng không thể nào chữa được vấn đề trong tâm lý cho cậu chỉ qua một lần nói chuyện như vậy. Nhất là khi tôi ám thị rằng tình hình mà cậu gặp phải thực ra chỉ là chứng loạn thần ám ảnh cưỡng chế và hoang tưởng phát tác vào một đôi khi nào đó, tôi đã đọc được nỗi thất vọng và sự đối lập trong mắt của cậu. Rõ ràng là cậu không tin vào mấy lời khai sáng của tôi, song vì rất lễ độ nên cậu mới không tỏ ý không tin tưởng tôi mà cứ lẳng lặng nghe hết những phân tích và đề nghị của tôi, cảm ơn tôi và bày tỏ rằng cậu sẽ thử thả lỏng mình, giảm bớt áp lực học hành. Nhưng, như tôi đã nói, tôi thấy cậu rất lễ độ, nhưng thực ra hoàn toàn không chấp nhận những lời tôi nói.

Sau khi Lam Điền Vũ ra về, tôi thăm thở dài, xem ra, muốn chữa triệt để bệnh tâm lý này cho cậu, tôi cần phải thực hiện một quá trình điều trị lâu dài.

Buổi chiều hôm đó không có tiết, tôi đến phòng tập thể lực tập hơn một tiếng, sau đó lại ra hiệu sách tìm mua mấy cuốn sách mới, cuối cùng về phòng đọc sách, lên mạng tại phòng ở của mình. Đúng thế, đối với một tên độc thân hơn 20 tuổi như tôi thì việc muốn làm gì thì làm trong thời gian rảnh rỗi là điều thích nhất.

Sáng ngày hôm sau, vừa đến trường, tôi đã nhận ra, có chuyện gì đó

đã xảy ra.

Một chiếc xe cảnh sát đậu ngay cổng trường. Trong trường, học sinh đang tập trung ở sân vận động, mặt mày hoảng hốt, bàn tán xôn xao. Tôi đi qua sát bên họ nhưng không nghe rõ những học sinh ấy đang nói gì. Tôi vào phòng làm việc với một sự hoài nghi, thấy Hiệu trưởng đang nói gì đó với các giáo viên. Câu cuối cùng tôi nghe được là: “Tóm lại là chuyện này không được lan truyền đi kéo tạo ra ảnh hưởng xấu trong xã hội.”

Tôi lập tức hỏi xen vào: “Thưa Hiệu trưởng, có chuyện gì thế ạ?”

Hiệu trưởng quay lại nhìn tôi, thở dài, rồi đáp với vẻ không muốn nói: “Một học sinh nội trú trong trường đã tử vong bất ngờ trong phòng ngủ vào sáng sớm hôm nay.”

“Sao cơ?” Tôi rất lấy làm kinh ngạc. “Em nào vậy?”

“Lam Điền Vũ lớp 10 A12.” Hiệu trưởng chau mày nói, “Thôi, đừng hỏi chuyện đó nữa, vừa rồi tôi đã nói rồi đấy, chuyện này...”

“Khoan đã!” Tôi run bắn người lên như chạm vào điện, “Hiệu trưởng nói ai chết cơ? Lam Điền Vũ lớp 10 A12 à?”

Hiệu trưởng và một số giáo viên khác đều ngây người, họ cảm thấy phản ứng của tôi hơi quá mức. Hiệu trưởng không hiểu hỏi lại: “Đúng thế. Sao vậy?”

Cậu có quan hệ đặc biệt với cậu học sinh đó à?”

Tôi định nói cho mọi người biết rằng, buổi trưa hôm qua Lam Điền Vũ đã đến chỗ tôi để xin tư vấn tâm lý, nhưng rồi lại không nói. Vì tôi nghĩ rằng, rất khó mà nói về sự việc kì lạ đó bằng một vài câu, huống chi, bây giờ tôi còn có câu hỏi quan trọng hơn cần được trả lời.

“Thưa Hiệu trưởng, cậu ấy chết như thế nào ạ?” Tôi sốt ruột hỏi.

“Hình như là bị nhồi máu cơ tim vì quá hoảng sợ, cụ thể hơn thì tôi chưa được rõ.”

Tôi ngây người, nhớ đến chuyện kì lạ mà Lam Điền Vũ nói với tôi hôm qua, trong đầu chợt lóe lên một ý nghĩ rất lạ lùng. “Hiệu trưởng nói

rằng cậu ấy chết vào sáng sớm hôm nay, vậy Hiệu trưởng có biết thời gian cụ thể không ạ?”

“Nghe nhân viên pháp y có tên là Khang Vĩ nói, thời gian tử vong khoảng từ 4 giờ đến 4 giờ rưỡi.” Nói đến đây, Hiệu trưởng có vẻ càng ngạc nhiên hơn, “Thầy Vu, rút cục là học sinh Lam Điền Vũ có quan hệ gì với thầy mà thầy hỏi cặn kẽ thế?”

Dường như tôi không nghe thấy những lời nói sau đó của Hiệu trưởng, vì khi tôi nghe đến cái tên ‘Khang Vĩ’ thì bèn lập tức kêu lên “Sao cơ, pháp y là Khang Vĩ ạ? Vâng, cảm ơn hiệu trưởng.”

Hiệu trưởng và mấy giáo viên khác ngơ ngác nhìn tôi lao ra khỏi phòng làm việc.

Khang Vĩ là bạn học phổ thông của tôi. Chúng tôi vẫn giữ mối liên lạc thường xuyên. Tôi vốn nghĩ công việc của cậu ấy chẳng có liên quan gì đến mình, thế mà không ngờ bây giờ lại được nhờ.

Tôi vội lấy di động ra bấm số máy của Khang Vĩ. Ngay lập tức, tôi nghe thấy giọng nói trầm trầm quen thuộc của cậu ấy: “A lô, Vu Dương à?”

“Ừ, mình đây.” Tôi đi ngay vào vấn đề, “Mình muốn hỏi cậu một việc. Có phải sáng nay cậu tới trường mình để khám nghiệm một tử thi không? Một học sinh tên là Lam Điền Vũ ấy?”

“Ừ, đúng thế. Sao vậy, cậu có quan hệ gì với học sinh đó à?”

“Là quan hệ thầy trò thôi.” Tôi không muốn giải thích cặn kẽ với Khang Vĩ vì đang rất muốn có được một đáp án về một số vấn đề. “Mình muốn hỏi một chút, cậu đã xác định được thời gian tử vong chính xác chưa?”

“Khoảng từ 4 giờ đến 4 giờ rưỡi.” Câu trả lời giống như của Hiệu trưởng.

“Thời gian có thể chính xác hơn được không?”

Cậu ấy cười, “Kỹ thuật pháp y hiện thời của bọn mình chưa thể chính xác đến từng giây từng phút được. Mình đã suy luận thời gian tử vong

trong khoảng nửa tiếng, như thế đã là rất chính xác rồi.”

Tôi thần người ra. Có lẽ Khang Vĩ cũng cảm thấy sự thất vọng của tôi, bèn nói: “Có điều, mình được một bạn học của học sinh đó nói cho biết một số tình hình. Cậu học sinh này cũng chính là người đầu tiên phát hiện ra chuyện này. Cậu ấy nói, lúc đó có nhìn đồng hồ và biết thời gian tử vong cụ thể của cậu bạn kia. Nhưng, như cậu biết đấy, pháp y bọn mình không thể dựa vào đó để làm căn cứ phán đoán được, nhiều lắm cũng chỉ là để tham khảo thôi.”

“Không sao đâu, cậu hãy nói cho mình biết đi! Cậu bé ấy chết lúc nào?”

“Cậu bạn kia nói rằng, lúc đó chiếc đồng hồ điện tử chỉ vào thời gian 4 giờ 16 phút.”

Khi Khang Vĩ nói những lời này với giọng rất bình thường, thần nhiên, nhưng cậu ấy không biết được rằng nó đã khiến tôi thấy chấn động đến thế nào. Khi tôi nghe cậu ấy nói 4 giờ 16 phút, thì trong đầu như có một tiếng nổ lớn. Rõ ràng là câu nói đó đã chứng thực cho suy đoán đáng sợ trong lòng tôi. Một cảm giác khiếp đảm lạ lùng lan khắp toàn thân, khiến tôi ngây ra như tượng gỗ.

“A lô. Vu Dương... Vu Dương? Cậu sao vậy?”

Tiếng gọi của Khang Vĩ kéo tôi ra khỏi tưởng tượng đáng sợ, tôi định thần, hỏi: “Kết quả xét nghiệm pháp y của cậu cho thấy cậu học sinh đó đã chết vì nhồi máu cơ tim do quá sợ hãi, đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Vậy cậu có biết cậu bé ấy sợ gì không?”

”Điều này thì mình không biết. Nhưng theo lời của cậu bạn ngủ giường trên thì, cậu ấy đang ngủ mơ, bỗng nghe thấy một tiếng kêu hãi hùng ở giường dưới, nghĩ rằng bạn mình gặp ác mộng, nên cúi xuống gọi, nhưng không thấy có tiếng trả lời. Cậu ấy xuống khỏi giường để xem thì thấy Lam Điền Vũ trợn trừng mắt, miệng há ra, mặt méo mó rất đáng sợ và đã không còn thở nữa. Cậu này cũng sợ gần chết, bèn kêu ré lên

gọi hai bạn ngủ cùng phòng khác, sau đó thì thông báo cho Phòng Quản lý ký túc.”

“Ý của cậu là, Lam Điền Vũ có khả năng bị chết vì gặp cơn ác mộng quá đáng sợ?” Trán tôi bỗng vã đầy mồ hôi.

“Mình không biết, cũng có khả năng đó.”

“Có sự việc đó sao? Ý của mình là, con người ta có thể chết vì cơn ác mộng đáng sợ?”

Khang Vĩ im lặng một lúc rồi nói: “Đúng là mình có nghe nói về chuyện này, nhưng rất hiếm. Có điều, mình đã nói rồi, đó chỉ là có khả năng mà thôi. Mình không thể xác định chắc chắn rằng có phải cậu bé ấy bị chết vì giấc mơ đáng sợ hay không.”

Đầu tôi quay cuồng, rối ren. Lúc đó, Khang Vĩ lại nói: “À, phải rồi Vu Dương này, mình khuyên cậu nếu có thể hãy chuyển sang trường khác đi, mình cảm thấy phong thủy ngôi trường của cậu không tốt lắm.”

Tôi nghe mà chẳng hiểu gì: “Gì cơ?”

Khang Vĩ nói: “Cậu có biết không. Cục Cảnh sát bọn mình sắp xếp hồ sơ các vụ án theo từng khu vực. Hôm nay, khi mình đặt hồ sơ vụ của Lam Điền Vũ thì phát hiện ra một túi hồ sơ từ lâu rồi, qua đó mới biết mười một năm trước trường cậu cũng xảy ra sự việc ở chính nơi ấy.”

“Gì cơ... Khi ấy mình còn đang là học sinh. Sao, mười một năm trước trường cũng đã xảy ra vụ học sinh tử vong à?” Tôi không thể nào tin được.

“Không, không phải như vậy. Mà là vụ học sinh mất tích.” Khang Vĩ nói. “Hơn nữa, cậu quên rồi à? Hồi trước nơi đó không phải là một ngôi trường trung học phổ thông mà là một trường tiểu học cũ nát. Vì trường quá cũ nát nên nhà trường đã mời thợ đến sửa. Hồi ấy nhà trường vừa giảng dạy vừa sửa chữa nên cứ rối tung cả lên, dẫn đến sơ hở trong quản lý. Một học sinh nam lớp 1 nghịch ngợm đã biến mất như bốc hơi vào giờ học thể dục. Mọi người trong trường đã tìm khắp nơi nhưng vẫn không thấy đâu, còn phòng bảo vệ thì một mực nói rằng không nhìn

thấy học sinh nào đi ra ngoài. Cậu nói xem, như thế có lạ không?”

Nghe đến đây, tôi đã phần nào hiểu được: “Chính vì xảy ra chuyện đó, nên trường tiểu học đó buộc phải đóng cửa, sau này người ta đã xây dựng trường trung học phổ thông trên nền cũ đó!”

“Đúng vậy. Nhưng bây giờ trường ấy lại xảy ra chuyện đáng sợ và khó tưởng tượng hơn - một học sinh nội trú chết trong khi ngủ một cách khó hiểu! Vì thế mình mới nói, có lẽ phong thủy ở đó không được tốt, thay đi đổi lại vẫn cứ xảy ra chuyện...”

Khang Vĩ vẫn nói, nhưng hầu như tôi không hiểu gì những lời sau đó của cậu ấy.

Trong đầu tôi cứ nghĩ mãi về một vấn đề: có đúng là Lam Điền Vũ tử vong trong khi ngủ một cách lạ lùng không? Hay là do một nguyên nhân bất ngờ nào khác?

Tôi chợt nhớ đến những lời cậu học sinh đó nói với tôi vào buổi trưa hôm qua, đến tận bây giờ nó vẫn khiến tôi nổi da gà:

Em liên tục bị thức dậy bởi cùng một cơn ác mộng giống nhau, khi tỉnh dậy đều là 4 giờ 16 phút.

CHƯƠNG 3

Một Học Sinh Khác

Nỗi ám ảnh về cái chết của Lam Điền Vũ cứ vây bọc lấy tôi suốt hai ngày. Trong hai ngày đó, gần như không lúc nào tôi không nghĩ về sự việc kì lạ đó. Mãi cho đến khi tôi nhắc đi nhắc lại với mình rằng: chuyện đã qua rồi, không cần thiết phải suy nghĩ quá nhiều về nó, thì cuộc sống của tôi mới có vẻ trở về quỹ đạo bình thường. Nhà trường cũng vậy, lãnh đạo nhà trường đã kiểm soát chuyện đó rất tốt, không cho phép mọi người lan truyền tin đó ra ngoài, dần dần mọi việc cũng trở lại như cũ.

Buổi chiều thứ bảy, sau khi lên lớp giảng bài xong (trường tôi thực hiện lịch dạy thêm cho học sinh trung học phổ thông vào thứ bảy), đang định sắp xếp kế hoạch cho ngày cuối tuần thì thầy giáo Lưu- một thầy giáo già hơn 50 tuổi, chủ nhiệm lớp 10 A12 đến tìm tôi.

“Tiểu Vu, tôi có việc này muốn phiền cậu một chút.” Thầy Lưu nói với vẻ khó khăn.

“Thầy cứ nói đi ạ, thầy Lưu. Chuyện gì ạ?”

“Là thế này, một học sinh trong lớp tôi, tên là Ngô Hạo Hiên hai ngày hôm nay không lên lớp, tôi muốn nhờ cậu cuối tuần đến nhà nói chuyện với cậu bé ấy, bảo cậu ấy đi học.”

Tôi đang định hỏi vì sao cậu bé ấy không đi học, thì bỗng thấy cái tên Ngô Hạo Hiên này rất quen, hình như tôi đã được ai đó nhắc đến vào thời gian gần đây. Thế rồi tôi chợt nhớ ra, lớp A12, đó là lớp của Lam Điền Vũ, khi cậu ấy đến gặp tôi có nhắc đến cái tên này.

“Có phải cậu bé Ngô Hạo Hiên này ở cùng phòng với Lam Điền Vũ

không?” Tôi vội hỏi.

“Đúng vậy, thì ra cậu cũng biết.” Thầy Lưu lộ rõ vẻ lo lắng, “Tôi cũng đang định nói với cậu, Lam Điền Vũ đột tử trong phòng ngủ, chính Ngô Hạo Hiên là người phát hiện ra đầu tiên và rất sợ hãi. Sau khi chuyện đó xảy ra, cậu bé lập tức xin phép về nhà, hai ngày sau đó thì không đến lớp nữa. Tôi đã gọi điện thoại đến nhà cậu ấy mấy lần, bố mẹ cậu ấy nói cậu ấy cứ giam mình trong phòng và chẳng chịu đi đâu. Xem ra, cậu bé đã rất sốc. Tôi cảm thấy Ngô Hạo Hiên bị ám ảnh tâm lý vì chuyện đã xảy ra, nên tôi mới đến làm phiên chuyên gia tâm lý là cậu, nhờ cậu khai sáng, khuyên nhủ cậu bé kia, bảo cậu ấy nên quay lại đi học, nếu cứ như thế mãi thì không được đâu!”

“Không biết có phải cậu ấy sợ khi quay lại vẫn phải ngủ trong căn phòng đó không?”

Thầy Lưu nhướn mày: “Cậu nghĩ sau khi xảy ra chuyện như vậy ở căn phòng đó thì còn có học sinh dám ngủ lại đó à? Nhà trường đã sắp xếp để ba học sinh còn lại của phòng đó sang ở một phòng khác rồi. Nhưng dù vậy Ngô Hạo Hiên vẫn không quay dám quay lại, cho nên tôi mới cảm thấy việc đó chẳng liên quan gì.”

“Vâng, được, em biết rồi thưa thầy. Ngày mai em sẽ tới nhà Ngô Hạo Hiên thử xem.” Tôi gật đầu. “Thầy cho em xin số điện thoại và địa chỉ nhà, để em liên hệ trước với phụ huynh cậu ấy.”

“Được, cảm ơn cậu, chàng trai. Đây là số điện thoại và địa chỉ nhà cậu ấy, tôi đã ghi ra giấy rồi...”

Sau khi thầy Lưu đi khỏi, tôi không gọi điện ngay cho nhà Ngô Hạo Hiên mà suy nghĩ về vấn đề trong một lúc.

Tôi nhớ lại một số chuyện. Hôm ấy Lam Điền Vũ đến tìm tôi, tôi đã hỏi cậu bé rằng ngoài tôi ra có kể cho ai nghe về chuyện tỉnh dậy lúc 4 giờ 16 phút liên tiếp ba lần vì gặp phải ác mộng không. Lúc đó, Lam Điền Vũ đã nói cho tôi biết, cậu có kể cho một người khác, và người ấy chính là Ngô Hạo Hiên.

Bây giờ, sau khi xảy ra chuyện thì Ngô Hạo Hiên không dám đến trường. Tôi nghĩ, có phải cậu ấy chỉ vì sợ không thôi hay còn có một nguyên nhân sâu xa khác? Vì sao cậu ấy lại sợ hơn hẳn hai bạn cùng phòng khác?

Sau khi suy nghĩ xong, tôi thấy, muốn có đáp án cho những câu hỏi này thì ngoài gặp mặt trực tiếp nói chuyện với Ngô Hạo Hiên ra chẳng còn cách nào khác.

Tôi dùng máy bàn của phòng làm việc bấm đến số máy của nhà Ngô Hạo Hiên.

CHƯƠNG 4

4 Giờ 17 Phút Sáng

"**C**hào thầy Vu, mời thầy vào!"

Mẹ của Ngô Hạo Hiên rất nhiệt tình đón tiếp tôi. Tôi vừa mới ngồi xuống ghế, thì ông bố của cậu - một người đàn ông to béo đã mang ra một cốc trà nóng bằng hai tay và mời tôi. Thái độ cung kính và mong chờ của họ khiến tôi hiểu rõ rằng tình hình của con trai họ đúng là rất tệ.

Không chuyện trò vòng vo, tôi hỏi ngay: "Ngô Hạo Hiên đâu? Vẫn đang trong phòng của cậu ấy phải không?"

"Vâng, đúng vậy." Mẹ cậu nói với vẻ lo lắng, "Sau khi chứng kiến chuyện đó, ba ngày nay nó như bị ma làm, không đi học, cả ngày cứ co lại trong phòng. Cứ thế mãi không biết rồi sẽ ra sao, tôi và bố cháu nấu hết cả ruột!"

"Ông bà không hỏi chuyện cậu ấy à?"

Bố của Ngô Hạo Hiên thở dài đáp: "Nói rồi, nhưng nó không chịu bắt chuyện, nếu không như vậy thì lại nói bố mẹ không hiểu đâu hoặc nói những câu rất lạ lùng. Chúng tôi thực sự rất lo lắng, sợ nó bị sốc quá, thần kinh có vấn đề gì chăng?"

"Thầy Vu, thầy là chuyên gia tâm lý, thầy đã đến tận nhà để tư vấn tâm lý cho cháu, chúng tôi thực sự rất biết ơn, đây là điều mà chúng tôi vô cùng mong mỏi."

"Đúng vậy, thưa thầy, bây giờ chúng tôi chỉ còn biết trông cậy vào thầy để giúp đỡ cháu."

Tôi gật đầu với đôi vợ chồng mặt mày méo mó vì lo lắng đó rồi nói:

“Tôi sẽ cố gắng hết sức. Vậy, ông bà dẫn tôi vào phòng của Ngô Hạo Hiên đi nào.”

“Vâng, thầy đi lối này ạ.”

Tôi đi theo họ tới trước cửa một căn phòng đang đóng cửa. Trong khi họ gõ cửa, tôi thầm cười chua chát. Không ngờ, ngày cuối tuần tươi đẹp trong kế hoạch của tôi lại phải trôi qua như thế này... Khi tôi gọi điện cho bố mẹ Ngô Hạo Hiên, tôi đã định đến thăm nhà họ vào ngày chủ nhật. Nhưng giọng nói lo lắng và lời nhờ khẩn thiết của họ đã khiến tôi thấy mình như cọng rơm cứu mạng mà một khi đã vớ được thì họ không chịu buông ra, do đó tôi buộc phải đồng ý là buổi tối sẽ đến ngay.

Cửa phòng mở ra, tôi nhìn thấy Ngô Hạo Hiên mặt mày tiều tụy, tinh thần ủ rũ, khác hẳn với một thiếu niên tràn đầy sức sống trong ấn tượng của tôi.

“Hạo Nhiên, thầy Vu đến tận nhà nói chuyện với con đây này. Mau chào thầy đi.”

May sao cậu chưa sợ tới mức đến thầy giáo trong trường cũng không nhận ra. Nghe mẹ nói như vậy, Ngô Hạo Hiên thần thờ chào: “Em chào thầy.”

Tôi gật đầu, rồi quay lại nói với bố mẹ cậu: “Ông bà cứ làm việc của mình đi, tôi sẽ ở đây nói chuyện riêng với em ấy.”

“Vâng, được ạ” Bố mẹ Ngô Hạo Hiên đáp rồi lập tức rời đi.

“Vậy thì phải mời thầy vào phòng em ngồi chứ nhỉ?” Tôi mỉm cười, nói với vẻ rất thân mật. Ngô Hạo Hiên không nói mà chỉ lặng lẽ gật đầu.

Cậu bước tới và ngồi xuống mép giường, còn tôi ngồi ở chiếc ghế đối diện. Sau khi im lặng một chút, tôi định sẽ khai thông cho cậu bằng biện pháp tư vấn tâm lý.

“Em biết không, mỗi người chúng ta đều trải qua hoặc chứng kiến một số sự việc đáng sợ, điều này không có gì là lạ. Ví dụ như thầy, hồi thầy học đại học đã có lần tận mắt chứng kiến một vụ tai nạn xe vô cùng tàn khốc. Thầy dám đánh cuộc với em, cảnh tượng lúc thầy nhìn thấy đó

còn đáng sợ gấp trăm lần cảnh tượng mà em nhìn thấy vào đêm đó. Lúc đó thầy cũng sợ hết hồn, nhưng thầy biết, không thể để cho cảnh tượng đáng sợ đó lưu lại trong óc mình, nên thầy lập tức gọi bạn bè đi nói chuyện, sau đó cùng nhau đi xem một vở hài kịch. Thế là, thầy nhanh chóng quên ngay cái chuyện không vui đó. Còn bây giờ, sao em không thử làm như vậy nhỉ? Thầy nghe nói gần đây có một bộ phim rất hay, tên của nó là...”

“Thôi mà, thưa thầy, thầy đừng nói nữa.” Ngô Hạo Hiên đột nhiên ngắt lời tôi, mặt lộ rõ vẻ lo lắng, “Em rất cảm ơn sự quan tâm của thầy, nhưng thầy không giúp được em đâu, thầy hoàn toàn không biết là em...”

Ngô Hạo Hiên ngừng nói, mắt để lộ vẻ sợ hãi mà tôi rất quen, vẻ thể hiện ấy giống hệt như của Lam Điền Vũ ba hôm trước.

Tôi cảm thấy sự việc không còn là bình thường nữa, đó chính là điều mà tôi cần phải tìm hiểu. Tôi hơi vờn người về trước, nói: “Đúng, đúng là thầy không hiểu rõ nguyên nhân chính nỗi sợ hãi của em, nhưng đó cũng chính là lý do thầy đến nhà em. Hạo Hiên, thầy đến đây là để lắng nghe nỗi buồn phiền và lo lắng của em. Vậy tại sao em không nói tất cả những điều đó cho thầy biết?”

Ngô Hạo Hiên lắc đầu, nói: “Không, thầy sẽ không tin đâu. Cứ cho là em nói với thầy, thì thầy cũng sẽ nghĩ rằng em mắc chứng hoang tưởng, hoặc là vì sợ quá nên thần kinh không bình thường. Giống như bố mẹ em ấy, họ hoàn toàn không tin lời của em, cứ nghĩ rằng em bị sốc nên nói linh tinh. Em biết, mọi người đều sẽ nghĩ như vậy.”

Tôi nhìn cậu một cách chăm chú thật sự: “Không, thầy sẽ không như thế. Thầy sẽ chăm chú lắng nghe em, hơn nữa tin rằng những lời em nói là thật.”

Ngô Hạo Hiên tái nhợt mặt, thân hình không ngừng run lên. Tôi biết, đó là vì cậu quá sợ hãi, nhưng cậu vẫn cứ lắc đầu, nói: “Thưa thầy, em biết là thầy đang dụ dỗ để em nói, từ đó xem vấn đề tâm lý của em ở

đâu. Thầy hoàn toàn không thể tin rằng... lại có chuyện như thế...”

“Nếu thầy nói với em rằng, trước khi Lam Điền Vũ chết, cậu ấy đã nói chuyện với em và cũng nói chuyện cả với thầy thì em còn nghĩ thầy không tin lời em nói nữa không?” Tôi tung lá bài cuối ra, mắt nhìn thẳng vào cậu bé ngồi trước mặt.

Nghe những lời này, Ngô Hạo Hiên ngẩng phắt đầu lên, người như bật khỏi giường. Cậu tròn xoe mắt, hỏi tôi: “Thưa thầy, lời thầy nói... là thật chứ ạ? Lam Điền Vũ cũng nói với thầy là bạn ấy gặp ác mộng?”

“Đúng thế.” Tôi bình thản đáp, “Hơn nữa, cậu ấy còn cho thầy biết cậu ấy chỉ kể với thầy và em thôi, nếu không vậy thì làm sao thầy lại biết trước khi chết cậu ấy đã từng kể chuyện đó với em?”

Ngô Hạo Hiên có vẻ xúc động, cậu run lên, nói: “Thưa thầy, vậy thầy có biết đó là chuyện gì không? Vì sao Lam Điền Vũ lại đột nhiên chết như vậy?”

Tôi lắc đầu: “Thầy cũng cảm thấy việc này rất lạ, nhưng cũng không rõ vì sao đột nhiên Lam Điền Vũ lại chết trong khi ngủ.”

“Thế ạ...” Ngô Hạo Hiên có vẻ thất vọng, “Nói như vậy thì thầy cũng không giúp được em rồi...”

Tôi nghiêm mặt, đáp: “Em đừng có suy đoán một cách chủ quan như thế mãi được không? Em không nói gì cho thầy biết thì làm sao lại biết là thầy không giúp được gì cho em?”

Ngô Hạo Hiên nhìn tôi. Tôi biết, cậu đã bắt đầu dao động, nên càng nói với giọng dịu dàng hơn: “Cứ nói ra đi, rút cục là em thấy như thế nào? Tại sao sau khi chứng kiến việc của Lam Điền Vũ em lại sợ đến như vậy?”

“Đó là vì...” Ngô Hạo Hiên mấp máy môi, vẻ mặt ngạc nhiên, “Bắt đầu từ đêm đầu tiên khi Lam Điền Vũ chết, em cũng thấy ác mộng giống như vậy.”

Tôi không khỏi thấy sững sốt, nhưng vẫn cố giữ vẻ mặt bình thường: “Em cảm thấy, ác mộng mà em gặp phải có liên quan với ác mộng mà

Lam Điền Vũ gặp phải không?”

Mặt cắt không còn giọt máu, Ngô Hạo Hiên đáp:

“Không những có liên quan, mà em cảm thấy em và Lam Điền Vũ gặp cùng một ác mộng.”

Tôi chăm chú nhìn cậu: “Dựa vào đâu mà em nói như vậy? Lam Điền Vũ đã nói cho em biết cụ thể về giấc mơ của cậu ấy à?”

Ngô Hạo Hiên lắc đầu: “Không, cậu ấy nói không nhớ nội dung giấc mơ.”

“Vậy em hãy nói cho thầy biết cụ thể giấc mơ của em đi.”

Câu trả lời của Ngô Hạo Hiên cũng lại giống hệt như của Lam Điền Vũ: “Em không nhớ cụ thể, mỗi lần bị cơn ác mộng đó làm cho tỉnh dậy, em đều chẳng nhớ gì về sự việc trong giấc mơ.”

“Sao lại như thế được nhỉ?” Tôi rất lấy làm khó tin, “Nếu em đã bị cơn ác mộng ấy làm cho sợ mà tỉnh dậy, vậy tại sao lại không có chút ấn tượng gì nhỉ? Hơn nữa, đó lại là cơn ác mộng vừa mới xong, sao lại có thể quên nhanh đến thế?”

Ngô Hạo Hiên hoang mang đáp: “Em cũng không biết là vì sao. Đây là chuyện em không thể kiểm soát được.”

Tôi không biết nên trả lời thế nào. Im lặng một lát, tôi hỏi: “Nếu em và Lam Điền Vũ đều không nhớ nội dung giấc mơ, vậy thì dựa vào đâu em nói rằng hai em cùng gặp một cơn ác mộng?”

Nghe tôi nói như vậy, Ngô Hạo Hiên lập tức thở dồn và càng có vẻ hoảng hốt hơn: “Là vì... em phát hiện ra, em và cậu ấy có chung một điểm, chúng em... đều tỉnh dậy khỏi ác mộng cùng một thời điểm.”

Tôi không thể nào tiếp tục giả bộ bình tĩnh được nữa nên thốt lên ngạc nhiên: “Ý em nói là, em cũng bị cơn ác mộng đó làm cho thức dậy lúc 4 giờ 16 phút sáng?”

Ngô Hạo Nhiên nhú mày: “Điều khác là, không phải em tỉnh dậy lúc 4 giờ 16 phút, mà là... 4 giờ 17 phút.”

Tôi bỗng thấy sống lưng ớn lạnh. Mức độ lạ kì của sự việc này hoàn

toàn vượt quá phạm trù lý giải của tôi. Song điều khó chịu nhất là, tôi không thể thể hiện hết nỗi kinh ngạc và hoảng sợ của mình ra hết được, tôi còn phải nghĩ cho cậu học sinh đang ngồi trước mặt. Nếu tôi để cho cậu biết tôi còn sợ hơn cả cậu, thì có lẽ tinh thần của cậu ấy sẽ suy sụp hoàn toàn.

Tôi cố ra vẻ bình tĩnh, hỏi: “Sao cơ, em cũng có thói quen mỗi lần thức dậy là xem thời gian à?”

“Không ạ. Kể từ sau khi Lam Điền Vũ kể với em về chuyện của cậu ấy, em mới vô tình cũng làm như thế.”

“Em như vậy trong bao lâu rồi? Ý thầy là em đã mơ như thế liên tiếp trong mấy ngày rồi?”

Ngô Hạo Hiên cố nuốt nước bọt có xen nỗi hoảng sợ, đáp: “Bắt đầu từ buổi tối cái ngày mà Lam Điền Vũ chết, liên tiếp trong hai ngày rồi. Đêm ngày hôm kia và ngày hôm qua em đều bị ác mộng làm cho tỉnh giấc vào lúc 4 giờ 17 phút.”

Tôi đang định nói điều gì đó thì Ngô Hạo Hiên kinh sợ thốt lên: “Thưa thầy, như thế là sao ạ? Đêm nay em có gặp ác mộng ấy nữa không? Và sau đó... đêm thứ tư, em có bị giống như Lam Điền Vũ... chết một cách lạ lùng khi đang ngủ không?”

Tôi thần người nhìn cậu mà không thể trả lời bất cứ câu hỏi nào của cậu, hơn nữa cũng không thể nào nói ra những lời an ủi giả tạo, kiểu như “Đó chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên, đừng để ý đến nó”. Nhưng, là một giáo viên tâm lý, tôi không thể không làm điều gì đó. Vì vậy, tôi đành nói với Ngô Hạo Hiên: “Em đừng nghĩ ngợi nhiều quá. Có lẽ, đêm nay em sẽ không gặp phải ác mộng đâu.”

Ngô Hạo Hiên lập tức hỏi lại: “Vậy nếu đêm nay em vẫn gặp ác mộng thì sao? Điều đó có nghĩa là gì?”

Im lặng một lát, tôi nói: “Nếu đêm nay em lại gặp ác mộng đó, thì sáng sớm mai em hãy gọi điện cho thầy, cụ thể thế nào thì ngày mai chúng ta sẽ nói. Có điều, em cũng nên nghĩ theo hướng tích cực, chưa

biết chừng là tại em hay lo lắng quá. Em có thể lên mạng xem hài kịch hoặc phim, hoặc trước khi đi ngủ nghe mấy bản nhạc êm dịu thử xem, như thế đêm nay em sẽ không gặp ác mộng đâu.”

Có lẽ trong lòng Ngô Hạo Hiên cũng mang một chút hi vọng như vậy, nên cậu cúi đầu, khẽ đáp: “Vâng ạ.”

Tôi để lại số di động cho Ngô Hạo Hiên, ra khỏi phòng cậu và chào tạm biệt bố mẹ cậu. Họ cứ hỏi tôi, rút cục là con họ gặp vấn đề gì, tôi chỉ biết trả lời qua quýt chứ không nói với họ nguyên nhân chính, vì rằng tôi cảm thấy họ không tin vào chuyện kì lạ đó, mặt khác, tôi cũng không muốn khiến cho họ lo sợ. Dù thế nào thì cũng đợi qua đêm nay rồi sẽ tính.

CHƯƠNG 5

Linh Cảm Về Con Ác Mộng

Về đến phòng ở trong ký túc, tôi thấy mệt rũ rời. Nguyên nhân chính là do áp lực tâm lý và nỗi sợ hãi, thêm vào đó là sự áy náy. Khi tôi rời nhà Ngô Hạo Hiên, bố mẹ cậu cứ cảm ơn tôi mãi, lại còn nhét vào tay tôi một ít quà. Nhưng tôi biết, thực ra tôi chưa giúp được họ bao nhiêu về thực chất. Bây giờ tôi mới nhận ra rằng, câu nói đầu tiên của Ngô Hạo Hiên với tôi là rất đúng: tôi chẳng thể giúp được cho cậu.

Thôi vậy, bây giờ tôi không muốn nghĩ đến chuyện đó nữa. Để thay đổi tâm trạng, tôi cũng bắt đầu những việc mà vừa mới đây tôi khuyên Ngô Hạo Hiên nên làm. Sau khi tắm rửa xong, tôi mở máy tính, xem một bộ phim hài theo kiểu Mỹ, cố ép mình cũng mỉm cười theo trong khoảng hơn một tiếng đồng hồ, và đúng là tôi thấy tâm trạng cũng đỡ hơn hẳn. 11 giờ, tôi lên giường đi ngủ.

Nằm lên giường, tôi không tìm được lại nghĩ, đêm nay không biết Ngô Hạo Hiên có gặp ác mộng không? Đáp án có lẽ phải chờ đến sáng mai mới biết được.

Nhưng, tôi đã nhầm, đáp án của nó đến sớm hơn tôi nghĩ rất nhiều.

Nửa đêm, trong lúc tôi đang ngủ say, bỗng dưng thấy di động đổ chuông. Tôi mơ màng mở máy nghe, vừa nghe thấy câu nói đầu tiên của đối phương, cơn buồn ngủ của tôi lập tức biến mất.

Đó là Ngô Hạo Hiên, giọng nói của cậu đầy vẻ kinh sợ, hoảng loạn cùng cực, cậu nói gần như khóc: “Thầy Vu ơi, em vừa mới.... tỉnh dậy vì ác mộng, đúng là 4 giờ 17 phút...”

Tôi nhìn đồng hồ trên di động, bây giờ là 4 giờ 20 phút. Có lẽ Ngô

Hạo Hiên tỉnh dậy xong đã lập tức gọi điện cho tôi.

Giọng nói run rẩy hòa lẫn tiếng khóc vẫn tiếp tục trong máy: “Thầy ơi, cơn ác mộng đó... đáng sợ lắm... Đến bây giờ em vẫn còn run. Em không nhớ được cụ thể giấc mơ. Nhưng em biết, nhất định sắp xảy ra chuyện gì đó... chính là đêm ngày mai... Thầy ơi, em sợ lắm, em phải làm gì bây giờ?...”

Giọng nói tuyệt vọng của Ngô Hạo Hiên khiến lòng tôi nặng trĩu, tôi cũng chẳng biết mình nên làm gì. Trước sự việc kì lạ đó, tôi cảm thấy không biết nói gì cho được. Tôi muốn an ủi cậu bé mấy câu, nhưng lại sợ giọng nói của mình có khi còn hoảng hốt hơn: “Đừng cuống, Ngô Hạo Hiên, em... để thầy nghĩ xem đã, được không, để thầy nghĩ xem đã. Thế này nhé, sáng mai thầy sẽ gọi điện cho em, đến lúc đó chúng ta sẽ nói kĩ hơn. Đừng có cuống, đừng khóc... Thầy nghĩ, mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

Tôi đã nói với cậu những lời an ủi lặp đi lặp lại, chẳng đâu vào đâu như thế, hi vọng ít nhiều cũng làm cậu bình tĩnh hơn. Sau khi nói chuyện xong, tôi không ngủ tiếp được nữa mà cứ suy nghĩ mãi, tìm mọi cách để xâu chuỗi một loạt sự việc lạ lùng đó bằng cách phù hợp với lô-gic để đưa ra một lời giải thích. Nhưng, cho dù nghĩ hết cả nửa đêm cũng vẫn chẳng tìm ra manh mối. Ngược lại, tôi cảm thấy càng nghĩ càng thấy sợ, dù tôi đắp một tấm chăn rất dày nhưng vẫn thấy người lạnh toát và không ngừng run lên.

Đến sáng, tôi vẫn không nghĩ ra bất cứ lời giải thích hợp lý nào, càng không nói tới cách giải quyết. Điều này khiến tôi thấy mình gặp khó khăn, vì tôi đã hẹn sẽ gọi điện cho Ngô Hạo Hiên, nhưng tôi biết nói gì với cậu bé đây? Nếu bảo với cậu rằng, tôi không thể đưa ra cho cậu cách giải quyết và đối phó rõ ràng, thì chẳng phải sẽ càng làm cho cậu thấy tuyệt vọng và không biết bầu víu vào đâu sao? Hơn nữa, tôi cũng lờ mờ cảm thấy một nỗi bất an, có lẽ chuyện này vượt ra khỏi phạm trù nhận thức bình thường của chúng ta, tôi không nên đi sâu vào, nếu không sẽ chuốc họa vào mình. Chính vì những suy nghĩ ấy mà cả ngày tôi đã

không gọi điện cho Ngô Hạo Hiên, và điều lạ là, cậu ấy cũng không gọi điện cho tôi. Tôi không biết bây giờ cậu như thế nào, đành lạc quan mà nghĩ rằng có lẽ cậu đã học được cách tự mình điều chỉnh và thầm cầu mong cho cậu bình an vô sự.

Và tôi đã trải qua một ngày chủ nhật đầy phấp phỏng như vậy.

CHƯƠNG 6

4 Giờ 18 Phút

Buổi sáng ngày thứ Hai, tôi vừa tới phòng làm việc thì đã nghe thấy một tin sét đánh ngang tai: Ngô Hạo Hiên, học sinh lớp 10 A12 đã tử vong vào sáng sớm nay tại nhà riêng. Trạng thái chết của cậu giống hệt như của Lam Điền Vũ.

“Đáng sợ quá! Sao dạo này toàn xảy ra chuyện như thế nhỉ?”

“May mà cậu ấy chết ở nhà, nếu lại chết ở ký túc xá thì có lẽ trường ta đến phải đóng cửa mất!”

“Nghe nói, cậu học sinh này cũng lại bị chết vì gặp ác mộng đáng sợ, hơn nữa thời gian tử vong cũng gần như vậy. Rút cục là chuyện gì thế nhỉ? Tôi nghe mà nổi hết cả da gà.”

“Đúng vậy, tôi cũng thấy sờn gai ốc...”

Các giáo viên trong phòng làm việc cứ bàn tán xôn xao như vậy, còn tôi thấy đầu óc mình trở nên trống rỗng, tôi không nhớ là mình nghe được bao nhiêu, tôi cũng không biết mình đã kết thúc bài giảng như thế nào, rồi rời trường và trở về phòng ở ra làm sao. Cả ngày, tôi luôn trong trạng thái hốt hoảng, đờ đẫn. Lần này, tôi không muốn hỏi tình hình cụ thể về cái chết của Ngô Hạo Hiên nữa, vì tôi gần như đã xác định chắc chắn 100% rằng thời gian cậu tử vong là 4 giờ 17 phút của ngày thứ ba liên tiếp bị những cơn ác mộng làm cho tỉnh giấc. Tôi cũng không muốn tìm hiểu về nguyên nhân của cái chết đó nữa. Trong đầu tôi lúc này chỉ có một ý nghĩ, từ bỏ và quên ngay chuyện đáng sợ này. Tôi không muốn có bất cứ liên quan nào với chuyện này nữa.

Buổi tối, tôi hẹn một nhóm bạn đi ăn cơm, sau đó thì đi hát và mát xa.

Tôi không hề nhắc đến một từ nào về sự việc lạ lùng trong mấy ngày qua. Điều mà tôi cần lúc này là vui vẻ, thoải mái. Mà trên thực tế thì làm như vậy là đúng. Sau một buổi tối vui vẻ, thoải mái, tôi thấy lòng nhẹ nhõm đi nhiều, giống như đã trút bớt được gánh nặng, gần như đã quên hết những chuyện không vui và lại trở lại như xưa.

Nhóm chúng tôi chơi đến gần 12 giờ thì mới ai về nhà nấy. Về đến phòng ở, tôi mệt đến nỗi chẳng còn hơi sức mà tắm rửa nữa, cởi giày xong là tôi lăn ra giường, kéo chăn trùm người rồi chẳng mấy chốc đi vào giấc mộng.

Chuyện xảy ra sau đó, đến bây giờ tôi rất khó mà thuật lại cho rõ ràng. Nguyên nhân là vì tôi thực sự chẳng nhớ gì, nhưng cảm giác thì lại thật đến mức đáng sợ, như vừa mới xảy ra, giống như việc bạn ngồi ở ban công nhà mình thông thả nhâm nhi chén trà, chẳng nghĩ ngợi gì, thế rồi khi chợt cúi đầu xuống thì nhìn thấy có một con thạch sùng chết ở dưới đáy cốc.

Đúng vậy, bất cứ ai khi gặp tình huống ấy cũng sẽ nhảy dựng lên theo phản xạ có điều kiện và kêu ré lên sợ hãi cùng cực. Nhưng, tôi phải nói với bạn rằng, cái ví dụ tôi đưa ra đây so với nỗi sợ hãi thực tế của tôi lúc đó thì nhẹ hơn rất nhiều lần.

“Ồi” một tiếng, tôi tỉnh khỏi giấc mơ, mồ hôi vã như tắm, tim đập loạn xạ, toàn thân nổi gai ốc. Tôi đờ đẫn trợn mắt, thở hỗn hển trong bóng tối.

Mười mấy giây trôi qua như vậy, một ý nghĩ đáng sợ lóe lên trong đầu tôi như một ánh chớp. Tôi vội vàng lôi chiếc điện thoại từ trong túi quần ra như một kẻ điên rồi nhìn vào mục thời gian trên đó.

Thượng đế ơi!

Khoảnh khắc nhìn thấy thời gian ấy, hơi thở của tôi dường như dừng hẳn lại.

4 giờ 18 phút

Tôi cảm thấy cả thế giới cũng đang quay cuồng, trời đất lộn nhào, tối

tâm. Sự việc mà tôi lo lắng và sợ nhất cuối cùng đã xảy ra. Thực ra, tôi đã có linh cảm trước, biết rằng khi tôi dính đến chuyện này thì có thể bị liên lụy giống như bị lây nhiễm một loại vi rút. Cái linh cảm chẳng lành ấy quả nhiên đã ứng nghiệm, sau Ngô Hạo Hiên, tôi sẽ là người bị hại tiếp theo!

Tôi ngồi trên giường, đầu óc hoảng loạn trong mấy phút, cuối cùng cố gắng trấn tĩnh lại. Tôi bật đèn, vào nhà vệ sinh rửa, sau đó nhìn mình trong gương, nhắc đi nhắc lại với mình: Hãy bình tĩnh, Vu Dương. Chưa đến lúc tuyệt vọng đâu. Bây giờ, chỉ có mình mới cứu được mình thôi!

Tôi trở về phòng ngủ, ngồi xuống trước bàn, châm một điếu thuốc, cố gắng suy nghĩ xem có cách nào giải cứu được không.

Ngay sau đó, tôi nhớ tới mấy manh mối quan trọng, tôi lấy vội một tờ giấy và một chiếc bút trên bàn, viết ngay mấy điểm mà tôi vừa nghĩ ra:

Một là, đây là một sự việc li kì vượt khỏi phạm trù lý giải, con người không thể kiểm soát được. Đây là điều không nghi ngờ gì;

Hai là, mấu chốt của sự việc là ở một cơn 'ác mộng', ác mộng này khiến người ta sợ hãi và tỉnh dậy vào cùng một thời điểm liên tiếp trong ba ngày, đến ngày thứ tư thì tước đi mạng sống của người đó;

Ba là, Lam Điền Vũ là người bị hại đầu tiên, cậu đã kể lại chuyện này cho Ngô Hạo Hiên nghe ngay ngày hôm sau khi xảy ra ác mộng (thứ ba), rồi sau đó kể cho tôi nghe vào ngày thứ ba (thứ năm) sau khi gặp ác mộng. Vì vậy, Ngô Hạo Hiên đã trở thành người bị hại thứ hai, còn tôi biết muộn hơn hai ngày nên đã trở thành người bị hại thứ ba. Như vậy, những người biết chuyện này đều xảy ra một tình trạng giống nhau.

Viết đến đây, dường như tôi đã sắp xếp xong tư duy. Tôi đặt bút xuống, suy nghĩ. Bất cứ sự việc gì cũng có nguyên do của nó, chuyện này cũng không ngoại lệ. Cơn ác mộng này đã 'giết chết' người trong giấc mơ bằng một cách thức rất có quy luật, chắc chắn là có nguyên nhân nào đó. Chỉ cần tìm ra được căn nguyên, biết đâu có thể phát hiện ra cách hóa giải, tránh được cái chết vào 'ngày thứ tư'.

Đúng rồi, nghĩ đến đây, tôi bất giác rung mình, nếu mục đích của những cơn ác mộng ấy chỉ là để giết chết người trong giấc mơ thì sao lại để diễn ra trong ba ngày, đến ngày thứ tư mới ‘ra tay’? Tại sao lại không ‘ra tay’ ngay từ đêm đầu tiên? Hơn nữa, tại sao lại phải làm cho người ta tỉnh dậy cùng một thời điểm vào ba ngày trước? Điều đó có ý nghĩa gì không, có phải ẩn chứa ám thị gì không?

Thế rồi, một ý nghĩ lóe lên trong đầu tôi như một tia chớp: chuyện này ấy có phải là ‘báo mộng’ như trong lưu truyền dân gian không? Có lẽ, một lực lượng lạ kì nào đó muốn thông qua ‘báo mộng’ để đạt được mục đích của mình. Và lực lượng ấy đã cho thời hạn ba ngày, nếu trong ba ngày ấy mà người đó không làm được việc đã báo, thì nó sẽ giết chết người đó, đồng thời chuyển mục đích sang cho người tiếp theo.

Tôi không khỏi giật mình và thấy rất hoang đường khi trong đầu lại nảy ra suy nghĩ trên, nhưng lúc này, tôi không nghĩ ra sự giải thích nào hợp lý hơn. Tôi cảm thấy chỉ có một cách duy nhất, đó là tìm đến căn nguyên của việc đó, đồng thời làm rõ bí mật ẩn chứa trong cơn ác mộng.

Nhưng, đáng ghét làm sao, khi tôi chợt nhớ ra rằng, lúc tỉnh dậy tôi chẳng nhớ gì về nội dung của giấc mơ, điều đó giống hệt như những gì Lam Điền Vũ và Ngô Hạo Hiên nói. Tôi chỉ cảm thấy có một nỗi sợ hãi lạ thường ập đến và làm tôi tỉnh giấc, những thứ khác tuyệt nhiên không thể nào nhớ được. Do đó, đến cả nội dung giấc mơ cũng không thể biết được, vậy thì những thứ khác biết bắt đầu từ đâu?

Suy nghĩ rất lung một hồi xong, đôi lông mày nhíu chặt của tôi dần ra. Phải rồi, dường như tôi đã quên mất nghề của mình. Tôi là giáo viên tâm lý, những người bình thường thì không thể nào nhớ lại được nội dung giấc mơ, nhưng nếu tôi vận dụng ám thị tâm lý thì có lẽ sẽ chẳng khó khăn gì.

CHƯƠNG 7

Đi Vào Giấc Mơ

Tôi chẳng còn lòng dạ nào để đi làm nữa, vì thế tôi gọi điện đến trường xin nghỉ ba ngày với lý do bị ốm, sau đó dành hẳn một ngày ở nhà làm những việc vô vị. Đó quả là một sự tra tấn đầy mâu thuẫn, tôi vừa sợ bóng đêm về, vừa mong sao cho ngày chóng kết thúc. Việc này giống như một bệnh nhân vừa sợ phẫu thuật, lại vừa mong chữa khỏi bệnh nhờ phẫu thuật. Khó khăn lắm tôi cũng chịu được đến buổi tối. 9 giờ, tôi bắt đầu ‘chuẩn bị đặc biệt’ trước khi đi ngủ.

Tôi đến trước chiếc gương lớn trong nhà vệ sinh, chờ đến khi xung quanh tuyệt đối yên tĩnh bèn nhìn vào mắt mình trong gương, rồi tập trung toàn bộ suy nghĩ nói với mình: “Đêm nay, có lẽ mày sẽ mơ thấy một cơn ác mộng. Hãy nhớ, ngay từ lúc mới bắt đầu giấc mơ, mày phải ghi nhớ mọi nội dung trong đó, cho dù sau khi tỉnh dậy cũng phải ghi nhớ. Chuyện này với mày rất dễ dàng, bắt đầu từ cảnh tượng đầu tiên mày nhìn thấy trong mơ, ám thị này lập tức có hiệu quả.”

Tôi nhắm thắm những lời này đến hai mươi lần, cho đến khi cảm thấy ngà ngà buồn ngủ (điều này có nghĩa là việc tự thôi miên của tôi đã bắt đầu phát huy tác dụng). Tôi giữ nguyên trạng thái ấy, chậm chậm đi đến giường và gần như ngủ ngay lập tức khi vừa nằm xuống.

Trong cơn mơ màng, tôi thấy mình ở trong một khu kiến trúc tối tăm, cũ nát, chẳng có bóng người. Tôi đi dọc theo hành lang, thế rồi bất giác đi vào qua một cánh cửa. Bên trong cánh cửa ấy có một bức giảng thấp tè, một chiếc bảng đen nhàm nhở và mấy chục bộ bàn ghế học sinh cũ kĩ. Đây rõ ràng là một phòng học của một ngôi trường. Là ngôi trường

hiện tại của tôi sao? Không phải, trường trung học phổ thông của tôi mới hơn nhiều. Nhưng, sao tôi lại có cảm giác quen thuộc thế nhỉ?

Dần dần, tôi đi đến bên cửa sổ phía bên phải lớp học, nhìn xuống dưới thì thấy sân vận động ở đó càng quen thuộc hơn, đó đúng là sân vận động của trường tôi mà? Chỉ có điều, ở đó không có đường chạy bằng cao su mới tinh, cũng không có sân bóng rổ trong nhà mới xây, mà là một khoảng đất. Cả một sân vận động to lớn như vậy mà trống không, chẳng có bóng một ai...

Không, bây giờ tôi mới nhìn thấy, bên phải của sân vận động có một hố cát, đó là kiểu hố cát dùng cho các tiết thể dục nhảy cao, nhảy xa. Bên cạnh hố cát có một đứa bé trai chừng 7, 8 tuổi đang nghịch cát. Lưng của đứa bé quay về phía tôi.

Có lẽ do tác dụng của việc tự thôi miên trước khi đi ngủ, nên lúc này tôi hoàn toàn biết rằng mình đang mơ, hơn nữa, tiềm thức còn cho tôi biết, cậu bé bên hố cát kia chính là mẫu chốt!

Trong giấc mơ nhưng tôi vẫn giữ được sự tự chủ, vẫn kiểm soát được hành động của mình. Tim tôi đập thình thịch, tôi vội vàng đi ra khỏi lớp học đó rồi chạy xuống cầu thang để ra sân vận động. Bây giờ đứa bé trai bên hố cát đang ở chỗ cách tôi mấy chục mét về bên phải, lưng nó vẫn quay về phía tôi. Tôi đi nhanh về phía đứa bé.

Đúng lúc đó, đột nhiên tôi cúi nhìn xuống một cái thì chợt phát hiện ra trong lớp đất trào ra một chất dịch màu đỏ, đó là máu! Tôi sững sờ, bên tai đột nhiên vang lên một giọng nói âm u: Anh đến tìm tôi à?

“Ồi!” Tôi kêu to một tiếng và tỉnh dậy, hoảng sợ đến cực độ, mồ hôi ướt đầm cả chiếc áo may ô. Sau một lúc thở hỗn hển, tôi cầm chiếc di động lên nhìn theo phản xạ có điều kiện: 4 giờ 18 phút.

Đây là chuyện trong dự đoán, nó không còn làm cho tôi thấy sững sốt nữa. Bây giờ, tôi còn có việc quan trọng hơn phải làm. Lần này, tôi sẽ ghi lại nội dung trong giấc mơ.

Để không quên ngay, tôi lập tức bật đèn, rời khỏi giường, đến bên

bàn làm việc và ghi thật nhanh nội dung vừa thấy trong giấc mơ vào một cuốn vở đã chuẩn bị sẵn.

Sau khi viết xong, tôi thở phào một cái, thấy rằng ít nhất thì cũng đã có được đôi chút manh mối và lập tức suy nghĩ về nó.

Trường học cũ... sân vận động cũ... còn cả hố cát và cậu bé chỉ nhìn thấy lưng... đó là toàn bộ giấc mơ của tôi. Rút cục những điều này nói lên cái gì nhỉ?

Mấy phút sau, tôi hít một hơi và gần như kêu lên, tôi bỗng nhớ tới lời Khang Vĩ nói với tôi mấy hôm trước:

“Cậu quên rồi à? Chỗ ấy trước đây không phải là trường trung học phổ thông, mà là một trường tiểu học cũ nát. Vì trường cũ nát quá nên nhà trường đã mời đội xây dựng cải tạo và xây lại một vài nơi. Lúc đó, nhà trường vừa dạy, vừa xây dựng nên có chút rối ren, dẫn đến sơ hở trong quản lý. Một cậu bé lớp 1 đã biến mất như bốc hơi trong một giờ thể dục... Vì xảy ra chuyện này nên nhà trường buộc phải đóng cửa. Sau này, người ta mới xây trường trung học phổ thông trên nền đất cũ.”

Trời ơi, tôi đã hiểu ra rằng vì sao trong giấc mơ khi tôi ở ngôi trường ấy thì cứ có cảm giác quen thuộc. Còn cậu bé xuất hiện trong giấc mơ nếu tôi đoán không nhầm chính là cậu bé bị mất tích mười một năm trước!

Tôi lại nghĩ, trường của tôi hiện nay không có hố cát, khi học sinh tập nhảy cao hoặc nhảy xa thì giáo viên thể dục sẽ trải một tấm đệm mềm trên đất. Như vậy, hố cát và cậu bé chính là mấu chốt để vén tấm màn bí mật lên!

Nhưng tôi đã tỉnh dậy nhanh quá! Thậm chí, tôi còn chưa đi đến bên cậu bé ấy thì đã tỉnh rồi. Như thế làm sao mà được? Đó mới chỉ là chạm vào vòng ngoài của chuyện này thôi, vẫn chưa biết được ý nghĩa của giấc mơ ấy ở đâu! Nếu chỉ dựa vào những manh mối này thì tôi chẳng thể có hành động gì được!

Tôi chống cằm, thở dài, xem ra, phải chờ đến đêm thứ ba, đó là cơ hội

cuối cùng của tôi.

CHƯƠNG 8

Bí Mật Của Ác Mộng

Ban ngày, tôi thử lên mạng tìm hiểu về vụ án xảy ra mất tích mười một năm trước nhưng chẳng thu được gì. Có lẽ sự việc xảy ra quá lâu rồi, hơn nữa hồi ấy mạng Internet cũng không phát triển như bây giờ, nên không tìm thấy bất cứ tin tức nào về sự việc đó. Tôi đoán, có lẽ cùng lắm báo chí mới đưa tin đôi chút về sự việc này. Tóm lại là, tôi mất đứt một ngày mà chẳng được gì, ngay cả đến tên của cậu bé bị mất tích cũng không tra được, càng không nói gì tới những chi tiết khác. Dường như, cùng với sự trôi qua của thời gian, người ta cũng quên đi sự việc đó, quên rằng đã từng có một cậu bé như thế trên thế giới này.

Đến tối, tình trạng mâu thuẫn giống như tối hôm trước lại lặp lại, nhưng hôm nay còn có thêm cả sự căng thẳng và lo sợ nữa. Tôi biết, đêm nay là đêm thứ ba, cũng là cơ hội cuối cùng để tôi làm rõ giấc mơ bí ẩn. Nếu như đêm hôm nay tôi vẫn không có bất cứ đột phá nào trong ác mộng thì điều chờ đợi tôi vào ngày mai sẽ là số phận giống như của Lam Điền Vũ, Ngô Hạo Hiên.

Nhưng, nói thật lòng, đến giờ chuẩn bị đi ngủ thì tôi lại không thấy sợ nữa. Tôi cảm thấy, những gì cần phải đối mặt thì hãy dốc can đảm lên để đối mặt, sợ hãi cũng chẳng có tác dụng gì. Nếu đó là số phận của tôi thì tôi chẳng có gì phải nói nữa.

Cũng giống như đêm hôm trước, tôi lại tự thôi miên trong hai mươi phút trước tấm gương lớn, sau đó lên giường và ngủ.

Bắt đầu rồi.

Tôi nhìn thấy cảnh tượng đó thì biết rằng mình đã mơ giống hệt như

đêm qua. Vẫn là ngôi trường cũ, vẫn là trong một hành lang dài và hẹp. Nhưng lần này tôi đã có mục tiêu rõ ràng, tôi cũng biết tôi không thể ở lại lâu trong giấc mơ, vì vậy tôi không lãng phí lấy một giây và chạy như bay xuống cầu thang. Không sai, vẫn là hố cát ấy và cậu bé quay lưng về phía tôi. Tôi đi đến sân vận động thì nhìn thấy cảnh tượng ấy, đáp án đang chờ tôi ở phía trước, tôi rảo bước thật nhanh.

Không được rồi. Không hiểu sao, tôi không thể làm chủ đôi chân của mình, tôi càng muốn bước nhanh thì đôi chân lại càng nặng trĩu, thậm chí gần như không nhấc nổi. Giống như tiềm thức của tôi đang sợ điều gì đó ở đằng trước và lệnh cho tôi dừng đến gần.

Bốn bề tối đen, gió lạnh từng hồi, trong không gian dường như có tiếng ma kêu quỷ khóc, khiến người ta sợ đến đứng tim. Mỗi một bước chân của tôi đến gần cậu bé thì nỗi hoảng sợ lại tăng thêm một phần. Và điều đáng sợ nhất là, tôi biết thời gian không nhiều, tôi sẽ nhanh chóng tỉnh dậy, tôi không được phép dừng lại ở đây quá lâu!

Cuối cùng tôi cũng đã đến được trước hố cát. Bây giờ cậu bé đang ở trước mặt tôi, nó vẫn ngồi xổm trên đất và nghịch cát, lưng vẫn quay về phía tôi. Tôi không nhìn thấy mặt nó.

Tôi hỏi: “Cậu bé, em là ai? Hãy quay mặt lại được không?”

Cậu bé không thèm để ý đến tôi.

Tôi lại hỏi: “Một mình em ở đây làm gì?”

Lần này cậu vẫn quay lưng về phía tôi và trả lời: “Tôi đang nghịch cát.”

Tôi hỏi: “Sao em không về nhà?”

Cậu nói: “Tôi không về nhà được, tôi chỉ có thể chơi cát ở đây.”

Tôi hỏi: “Tại sao lại không về nhà được?”

Cậu đáp: “Bố mẹ đã không nhớ đến tôi nữa, họ không cần tôi nữa, mọi người cũng không còn nhớ tôi nữa.”

Giọng nói của cậu đầy vẻ buồn bã, khiến tôi thấy lòng tê tái chực trào nước mắt. Tôi cố nén nỗi buồn thương, hỏi: “Em ở đây trong bao lâu

rồi?”

Cậu đáp: “Rất lâu, rất lâu rồi, tôi cứ ở đây, không đi đâu cả. Anh có muốn chơi với tôi không?”

Tôi hỏi: “Anh chơi với em như thế nào?”

Đột nhiên, giọng của cậu trở nên rất chói tai, đáng sợ, hết như giọng nói mà tôi nghe thấy đêm hôm qua: “Anh chết đi thì sẽ chơi được với tôi! Tôi muốn có nhiều, rất nhiều người cùng chơi với tôi!”

Sự thay đổi đột ngột ấy làm tôi thất kinh. Đúng lúc đó thì chuyện đáng sợ hơn đã xảy ra, tôi thấy cậu từ từ quay mặt lại, nói: “Chẳng phải anh muốn nhìn mặt tôi sao? Vậy thì được, anh nhìn đi...”

“Ôi, không!” tôi bỗng thấy dựng hết tóc gáy, kêu ré lên như điên, và thế rồi tôi tỉnh dậy.

Nỗi sợ hãi lần này còn gấp cả chục lần đêm hôm trước, toàn thân tôi cứ run lên bần bật, sống lưng lạnh toát. Tôi ngồi dậy, bật đèn, nhưng một hồi lâu mà vẫn chưa trấn tĩnh lại được. Song, tôi không quên việc mình phải làm. Tôi phải ghi lại thật chi tiết nội dung trong giấc mơ.

Xong rồi, tôi đặt bút xuống, gấp cuốn vở lại, rời khỏi bàn làm việc rồi rót một cốc nước uống xong mới cảm thấy đỡ hơn đôi chút.

Đến giờ phút này, tôi nghĩ, những độc giả đọc câu chuyện này cũng giống như tôi lúc đó đã hiểu rõ sự việc như thế nào. Tôi tin là kết luận của bạn bây giờ hoàn toàn giống như phán đoán của tôi khi ấy.

Không nghi ngờ gì, cậu bé mà tôi mơ thấy chính là cậu học sinh lớp 1 mất tích năm ấy. Cái gọi là “mất tích” thay cho một sự thật tàn khốc. Năm đó, cái trường tiểu học chết tiệt ấy đã tiến hành tu sửa trong khi vẫn đang giảng dạy. Chỉ riêng việc nghĩ đến các loại máy xúc, máy ủi thôi cũng đã rùng mình rồi, càng không dám nghĩ đến cảnh tượng đã xảy ra như thế nào với cậu bé đáng thương đó. Điều duy nhất mà tôi dám khẳng định là, mười một năm trước cậu bé ở chỗ đó và bây giờ cũng vẫn ở đó. Còn nơi xảy ra chuyện thì tám chín mươi phần trăm là sân bóng rổ trong nhà bây giờ, cũng có nghĩa là ở vị trí hố cát mà tôi thấy trong mơ.

Ngoài ra còn có một điểm khiến tôi thấy rất chua xót, tôi không tin chuyện một đứa bé gặp chuyện chẳng lành trong trường như vậy mà không ai hay biết. Có trời mà biết những người đó lúc ấy đã che giấu sự thật và tạo thành một ‘sự kiện mất tích’ như thế nào. Thậm chí, tôi còn hoài nghi việc xây dựng sân bóng rổ trong nhà ở vị trí ấy cũng không phải là ngẫu nhiên. Ai mà biết một số người nào đó vì để che giấu sự thật đã cố tình làm như vậy? Tôi tin những phán đoán của mình tuyệt đối không phải là suy đoán thiếu căn cứ, nếu không thì làm sao cậu bé kia lại oán hận đến như vậy - đã nhiều năm trôi qua rồi mà vẫn cứ kéo những người ở đó xuống dưới đất cùng với cậu?

Phân tích nhiều như vậy, nhưng vấn đề quan trọng thì lại vẫn chưa giải quyết được. Bây giờ vấn đề nan giải đặt ra trước mắt tôi là, tiếp sau đây tôi phải làm gì? Cứ cho là tôi biết hết sự thật, cứ cho là mọi suy đoán của tôi là đúng, thì cũng không có nghĩa là cậu bé trở thành oan hồn kia sẽ tha cho tôi. Cậu ấy đã nói với tôi trong giấc mơ, cậu muốn tôi chết để xuống chơi với cậu ấy, điều đó cho thấy cậu ấy vẫn đòi mạng của tôi vào đúng 4 giờ 18 phút ngày mai. Còn tôi, có cách nào để tìm ra biện pháp giải cứu trong một ngày không? Ví dụ như tìm thấy hài cốt của cậu, để cậu được siêu thoát? Nhưng, nghĩ mà xem, nếu sáng mai mà đến nói với Hiệu trưởng những điều này và đề nghị ông cho người đào sân bóng rổ đó lên thì chắc chắn ông ấy sẽ mỉm cười nhận lời, rồi sau đó lập tức gọi điện đến bệnh viện tâm thần đề nghị họ đem tôi đi; nếu không thì một mình tôi mang cuốc đến đó đào và kết quả cuối cùng cũng chẳng khác là bao.

Nghĩ đến đây, lòng tôi không khỏi thấy buồn lo, không lẽ đã hoàn toàn hết cách rồi? Không lẽ chỉ còn một con đường chết?

CHƯƠNG 9

Biện Pháp Bảo Toàn Tính Mạng

Buổi sáng ngày hôm sau (đối với tôi thì đó là ‘ngày thứ tư’ cuối cùng), sau cùng tôi cũng đã nghĩ ra một cách tạm thời giữ lại tính mạng, đó là đêm nay sẽ không ngủ nữa để chạy trốn khỏi ‘thời khắc chết chóc’. Mặc dù tôi cũng biết đó không phải là kế sách lâu dài, nhưng dù sao thì được ngày nào hay ngày đó. Bây giờ, ngoài việc nghĩ ra một biện pháp chống đỡ tiêu cực ra thì còn biết làm nữa?

Bữa tối, tôi ra nhà hàng cao cấp ăn một bữa thật thịnh soạn, nhưng trong lòng thì lại rất buồn, dù thức ăn rất ngon song khi đưa vào miệng cũng chẳng khác gì nhai rơm. Sau đó, tôi đến siêu thị mua một ít cà phê chuẩn bị để thức đêm.

Nếu thức đêm là để làm những việc vui vẻ, nhẹ nhàng như ăn đêm, chơi bài hoặc chơi điện tử... thì việc này chẳng có gì là khổ, hơn nữa bạn còn thấy thời gian trôi qua rất nhanh, loáng một cái là đã sáng. Nhưng với tôi, trong một buổi tối như vậy làm gì còn hứng thú với chơi điện tử, lên mạng, xem phim? Thức đêm thuần túy chỉ là thức đêm, điều này hoàn toàn là một sự tra tấn đối với cả thể xác lẫn tinh thần.

Uống hết ba cốc cà phê, lúc đầu cũng có tác dụng đôi chút, nhưng đến khoảng 2 giờ sáng, thì tôi cảm thấy bất cứ thứ gì cũng không ngăn được cơn buồn ngủ. Tôi ngồi trước bàn máy tính, đầu cứ gật lia lịa như gà mổ thóc. Một chút ý thức ngoan cố chống lại sau cùng nhắc nhở tôi: đừng ngủ, không được ngủ, một khi ngủ rồi là không còn mạng sống nữa đâu.

Tôi mơ màng nghe thấy dường như có một tiếng nói rất nhỏ bên tai: chỉ chớp mắt mấy giây thôi, chỉ là để cho cặp mi mắt nặng trĩu nghỉ ngơi

trong mấy giây thôi, có lẽ sẽ không có vấn đề gì đâu...

Không biết từ lúc nào, người tôi co rúm lại, rồi giật mình tỉnh dậy. Trời đất, lúc này tôi mới nhận ra rằng mình đã ngủ! Quá hoảng hốt, tôi vội lấy di động ra xem, nhìn vào chỗ đồng hồ, tôi ngậy người ra.

Lúc này là 5 giờ 10 phút sáng.

Gì thế nhỉ, tôi đã qua được khoảnh khắc chết chóc '4 giờ 18 phút' trong khi đang ngủ một cách bình yên vô sự?

Đầu óc tôi lập tức trở lại trạng thái hoạt động bình thường. Chuyện này là sao nhỉ? Tôi đâu có làm gì đặc biệt? Theo lý mà nói, tôi đã bị giết chết trong khi ngủ giống như Lam Điền Vũ và Ngô Hạo Hiên rồi chứ? Thế mà, nghĩ kĩ lại, tôi hoàn toàn không có cảm giác là mình vừa mơ. Tôi không hiểu, vì sao oan hồn của cậu bé lại chỉ mở rộng vòng vây cho một mình tôi?

Không lẽ trong lúc vô tình tôi đã làm việc gì đó phá tan lời nguyền ấy?

Trong lúc bàng hoàng, mắt tôi bất chợt dừng lại ở một vật trên bàn máy tính, máu trong người tôi dường như đông lại, toàn thân sớn gai ốc.

Tôi nhớ rất rõ, trước khi ngủ thiếp đi, tôi vào mạng, trước mặt tôi lúc đó ngoài màn hình máy tính ra thì chẳng còn thứ gì khác. Thế mà bây giờ, ở đó có thêm một vật, đó là cuốn vở mà vốn dĩ tôi để trên bàn làm việc.

Đó chính là cuốn vở mà tôi dùng để ghi lại những điều thấy trong giấc mơ!

Đúng vào giây phút ấy, tôi đã hiểu ra tất cả. Tôi biết vì sao 'nó' không giết tôi. Tôi có thể sống sót, đúng là vì tôi đã làm được một việc mà hai học sinh kia không làm được: tôi đã ghi lại nội dung giấc mơ. Còn đòi hỏi và mục đích của oan hồn kia là gì thì bây giờ cũng đã rất rõ rồi. 'Nó' đã nói với tôi một câu mà đến bây giờ tôi vẫn như còn nghe thấy rất rõ: Tôi muốn có nhiều, rất nhiều người chơi với tôi.

Thượng đế ơi, đó là điều mà 'nó' muốn sao? Những người biết

chuyện ấy sẽ đều nhiễm phải ‘vi rút chết chóc’, và điều mà nó muốn tôi làm là đem những nội dung đã ghi chép lại đó cho thật nhiều người xem, để càng có nhiều người trở thành người bị hại, những người này sẽ có thể đến chơi cùng với ‘nó’. Cũng có nghĩa là, đó là cách duy nhất để tôi sống sót mà tôi đã rất nhọc lòng tìm kiếm.

Nhưng cách bảo toàn tính mạng ấy có tàn nhẫn và ích kỷ quá không?

CHƯƠNG 10

Lời Kết

Sau nhiều lần vật vã trong lòng, cuối cùng tôi quyết định: con người ta vốn rất ích kỷ, tôi không thể trơ mắt để mình chết đi trong bí thảm và khiếp sợ. Nhưng giống như phần đầu tôi đã nói, tôi làm như vậy là vì bất đắc dĩ mà thôi.

Tôi đem nội dung ghi chép về những điều thấy được trong cơn ác mộng và cả quá trình câu chuyện này viết thành một câu chuyện rồi gửi nó đến tòa soạn báo để đăng. Mặc dù vậy, tôi cũng vẫn chưa yên tâm, tôi sợ nhiều người không đủ kiên nhẫn để đọc hết câu chuyện đó, hoặc là hoàn toàn không đọc nó. Vì vậy, tôi đã dùng sở trường tâm lý học của mình lên một kế hoạch nhỏ. Trong phần mở đầu của câu chuyện này đã nhắc nhở mọi người đừng có đọc nó, nhưng tôi biết, mọi người trên thế giới này đều có tâm lý phản nghịch, bạn bảo ai đó đừng làm việc gì, thì người ấy sẽ lại làm. Giống như bây giờ, bạn đã đọc xong cả câu chuyện này, chẳng đúng thế sao?

Xin đừng vội trách tôi, ít nhất, tôi cũng đã viết ra cách giải cứu trong câu chuyện này. Hơn nữa, tôi còn có thể nói với bạn với tinh thần đầy trách nhiệm rằng, cách bảo toàn tính mạng đó có tác dụng tuyệt đối, vì kể từ khi tôi gửi câu chuyện đó đi, tôi không gặp cơn ác mộng nào nữa, hơn thế tôi vẫn sống tốt cho đến bây giờ.

Điều duy nhất mà tôi không dám khẳng định là, có bao nhiêu người tỉnh dậy lúc 4 giờ 19 phút.

Sau khi Hạ Hầu Thân kể xong, mười một người ngồi xung quanh đều nhìn ông ta chăm chú bằng ánh mắt rất lạ lùng.

“Anh nói chuyện này được viết lại trên cơ sở sự thật?” Goth ngoeo đầu hỏi, “Sao lại có thể như thế được?”

Mười ngón tay của Hạ Hầu Thân đan chéo nhau chống dưới cằm, ông ta đáp bằng một giọng rất bí hiểm khó đoán: “Cậu cảm thấy không thể tưởng tượng nổi? Nói thật lòng, lúc đầu tôi cũng nghĩ như vậy, sau đó qua chứng thực, nó đúng là đã xảy ra với chính tôi. Tất nhiên, để nó thành một câu chuyện thì tôi phải sử dụng các thủ pháp nghệ thuật và sắp xếp lại đại thể là như vậy.”

“Anh căn cứ vào đâu để bảo chúng tôi tin rằng đó là một sự việc có thực?” Hoang Mộc Chu chất vấn.

Hạ Hầu Thân chăm chú nhìn ông ta: “Anh có nhớ một sự kiện: chỉ trong mấy ngày có hai học sinh liên tiếp tử vong tại một trường trung học phổ thông ở thành phố M, nguyên nhân cái chết còn không được làm rõ mà báo chí và thời sự đã đưa cách đây không lâu không?”

Bắc Đẩu “a” một tiếng rồi kêu lên: “Tôi biết! Tôi đã đọc bài báo như vậy!”

“Tôi cũng biết.” Hoang Mộc Chu nói, “Nhưng chúng tôi làm sao tin được rằng sự việc đó có liên quan đến câu chuyện vừa mới kể?”

“Trước khi kể tôi đã nói rồi, câu chuyện này được chỉnh lý sắp xếp lại dựa trên những gì mà một người bạn tôi từng trải qua, còn người bạn ấy chính là giáo viên tâm lý trong câu chuyện. Tất nhiên, tôi đã thay đổi tên của nhân vật trong truyện.”

Hạ Hầu Thân dừng lại một chút rồi nói tiếp: “Các vị hẳn sẽ lại đưa ra chất vấn: người bạn ấy liệu có nói dối tôi không? Có thể đây là câu chuyện do anh ta đặt ra? Về điểm này, không phải là tôi không muốn giải thích. Tóm lại, tôi tin vào khả năng phán đoán của mình. Ngoài ra, tính chân thực của câu chuyện này, theo tôi nghĩ cũng không quan trọng đến mức ấy. Nếu các anh không tin, thì hãy cho điểm tôi theo kiểu là một câu chuyện hư cấu cũng được thôi mà.”

Hoang Mộc Chu lắc đầu, nói: “Không quan trọng ư? Theo tôi, vấn đề

về ‘tính chân thực’ rất quan trọng đối với câu chuyện của anh. Nói như thế này vậy, nếu đây là một câu chuyện hư cấu thì tôi chỉ cho 7 điểm, còn nếu là chính lý sắp xếp lại trên cơ sở sự việc có thực thì tôi sẽ cho 9,8 điểm!”

Hạ Hầu Thân ngạc nhiên nhìn Hoang Mộc Chu, hỏi lại với vẻ mặt không hiểu: “Vì sao mà anh lại chú ý đến tính chân thực của nó như vậy? Như thế có phải đi vào chỗ bế tắc quá không?”

“Là chính anh nói với chúng tôi: chuyện này là thật, chứ đâu phải chúng tôi đưa ra yêu cầu. Thực ra, ý của tôi là thế này: nếu anh có thể đưa ra chứng cứ có sức thuyết phục chứng minh câu chuyện này đúng là sự kiện thực, thì tôi nghĩ, chúng tôi đều sẽ cho anh điểm cao nhất đến thời điểm này.”

Nói xong những lời này, Hoang Mộc Chu nhìn mười một người xung quanh, có một vài người trong số họ cũng gật đầu đồng tình với ông ta.

Hạ Hầu thân nhìn mọi người, hai tay khoanh trước ngực giận dữ, rồi thở dài nói: “Tôi không nghĩ các anh lại nghiêm túc đến như vậy. Về bằng chứng thực, tất nhiên là tôi có, vì ngoài việc nghe bạn kể, tôi còn tiến hành nhiều cuộc điều tra có liên quan đến chuyện này, ví dụ như tìm đến nhà nói chuyện với phụ huynh của hai học sinh bị chết, những lời họ kể khá trùng hợp, vì thế tôi mới tin”.

Ông ta hơi vươn người về trước, mắt nhìn hết người này sang người khác: “Không lẽ các anh cũng nghĩ tôi dễ dàng tin người khác đến vậy sao? Tôi đâu phải là trẻ con! Nhưng nếu bây giờ mọi người bảo tôi đưa ra bằng chứng thì đúng là làm khó cho tôi.”

Ông ta chỉ vào cánh cửa sắt đóng kín, “Những người chứng minh chuyện này là thật đều đang ở ngoài kia, làm sao tôi đưa họ đến đây được?”

Mấy người vừa rồi gật đầu đồng tình với Hoang Mộc Chu đưa mắt nhìn nhau, dường như họ không có gì để nói lại.

Hạ Hầu Thân lại nói: “Hơn nữa, tôi thực sự không hiểu, tại sao các

anh lại cho rằng ‘tính chân thực’ của một câu chuyện lại quan trọng đến thế?”

Lúc này Chris mới lên tiếng: “Thưa anh Hạ Hầu Thân, tôi thấy những lời của Hoang Mộc Chu tiên sinh có lý đấy. Điểm mà chúng tôi cho câu chuyện này đúng là phần lớn được quyết định bởi tính chân thực của nó.”

Hạ Hầu Thân chăm chú nhìn Chris: “Hãy nói lý do xem.”

Chris từ tốn nói: “Chúng ta đều là những người trong nghề, thực ra đều hiểu rõ điều này. Tôi lấy một ví dụ, nếu một bộ phim ngay từ đầu đã ghi rõ: ‘phim được xây dựng dựa theo sự kiện có thật’ thì sự quan tâm mà nó giành được cũng như sự chấn động mà nó tạo ra đối với khán giả rõ ràng lớn hơn rất nhiều một câu chuyện hư cấu. Giống như anh xem ‘Sự vây hãm của ngọn lửa địa ngục’ (với dòng ghi chú: bộ phim về thảm họa hư cấu lấy bối cảnh là Los Angeles) thì chỉ coi nó là một bộ phim giải trí, nhưng khi xem ‘Động đất ở Los Angeles’, thì sự chấn động trong lòng chắc chắn sẽ lớn gấp nhiều lần.”

“Được, tôi tán thành điểm này.” Nam Thiên nói: “Theo tôi được biết, rất nhiều bộ phim giành được trái tim của Hội đồng bình chọn Oscar và giải thưởng Oscar về phim hay nhất đều là những bộ phim có đề tài dựa trên những sự kiện có thật.”

“Chúng ta đừng đưa câu chuyện ra quá xa chủ đề.” Hoang Mộc Chu nói: “Tôi xin được nói thế này, câu chuyện ‘Giấc mơ bí ẩn’ này, nếu đúng có thật thì sẽ khiến cho tôi cảm thấy sợ dựng tóc gáy, nhưng nếu chỉ là hư cấu thì cũng chỉ bình thường thôi.”

Hạ Hầu Thân nghe mọi người nói bèn nhún vai, rồi ngả người dựa vào thành ghế. “Đúng, mọi người nói rất có lý. Nhưng bây giờ thì tôi chẳng có cách nào chứng minh được gì. Muốn cho điểm thế nào thì tùy mọi người.”

Chris đảo mắt một cái, “Thực ra, chẳng cần phải đi tìm nhân chứng gì, có một cách đơn giản nhất để kiểm chứng cho tính chân thực của câu

chuyện này.”

Mọi người dồn ánh mắt về phía cậu.

“Theo tình tiết của câu chuyện ‘Giấc mơ bí ẩn’, chỉ cần là người biết ‘chuyện đó’ thì đều bị oan hồn của cậu bé đó đeo bám. Bây giờ, cả mười một người chúng ta đều đã nghe câu chuyện ấy, nếu đúng là thật thì chúng ta sẽ gặp tình huống như nhân vật chính trong truyện.”

Lời nói này vừa được thốt ra, tất cả mọi người có mặt đều sửng sốt và cảm thấy ớn lạnh. Ngay cả Hạ Hầu Thân cũng ngây người ra, có vẻ ông ta cũng không nghĩ ra điều này.

Im lặng một lát, đột nhiên có người nhớ ra, lên tiếng hỏi: “Phải rồi, anh Hạ Hầu Thân, nếu chuyện đó là thật, thì sau khi anh nghe bạn anh kể lại, anh có gặp phải tình hình giống như bạn anh không?”

Hạ Hầu Thân nhìn Bạch Kinh là người vừa nói câu đó, một hồi lâu sau mới đáp: “Nói thật lòng, lúc đó tôi nghe cũng bán tín bán nghi, nhưng để đề phòng, tôi đã ghi chép lại quá trình đó để chuẩn bị viết thành một câu chuyện.”

“Tôi hiểu rồi, việc cuối cùng mà giáo viên tâm lý trong câu chuyện ấy làm (viết toàn bộ câu chuyện thành truyện và đăng), thực ra là ý tưởng của anh, đúng không?” Hoang Mộc Chu hỏi một câu rất sắc bén.

Hạ Hầu Thân không thể không thừa nhận. “Vâng... có điều, tôi chỉ ghi lại một cách đơn giản thôi và chưa kịp viết thành truyện thì đã bị ‘mời’ đến đây rồi. Nhưng, cho đến nay, tôi chưa gặp phải tình trạng lạ kì như bạn tôi.”

Nam Thiên nói với vẻ như đang suy nghĩ điều gì: “Nói như vậy, chỉ cần ghi lại nội dung của cơn ác mộng, cho dù có truyền bá đi hay không thì cũng đều có thể tránh được sự đeo bám của oan hồn. Đó chính là cách bảo toàn tính mạng, đúng không?”

Hạ Hầu Thân mím môi không thể phủ nhận.

Đột nhiên lại có người nói: “Mọi người càng nói thì lại càng khó hiểu, làm cho cứ như thật ấy. Nói thật, tôi thấy chuyện này rất hay, nhưng nếu

nói đó là chuyện thật thì quả thực rất khó thuyết phục.”

Hạ Hầu Thân nhìn Âm Hỏa - người vừa nói ra câu đó, trả lời với vẻ hơi tức giận: “Vậy ý của anh là tôi đang nói dối? Buồn cười thật đấy! Tôi đã sáng tác hơn chục năm, không lẽ không hiểu được rằng truyện vốn là do hư cấu mà ra. Điều này chẳng có gì là không tốt. Việc gì tôi cứ nhất định phải nói câu chuyện này là thật?”

“Vừa rồi chẳng phải Hoang Mộc Chu tiên sinh cũng đã nói rồi sao, nếu câu chuyện này là thật, thì hoàn toàn có lý do để cho điểm cao nhất.” Âm Hỏa nói.

Hạ Hầu Thân “hừ” một tiếng vẻ coi thường: “Anh cho rằng tôi cố làm ra vẻ như thế, muốn mọi người thêm điểm cho truyện của mình? Tôi cũng đã nói rõ rồi, tôi không quan tâm mọi người cho tôi bao nhiêu điểm. Nếu mọi người cảm thấy câu chuyện này không thật thì cho điểm thấp nhất là được mà. Tôi chẳng hơi đâu chứng minh điều gì với mọi người!”

Hạ Hầu Thân giận dữ quay mặt đi, không khí trở nên rất nặng nề.

Chris đột nhiên nói với mọi người: “Nếu Âm Hỏa đã không tin câu chuyện của anh Hạ Hầu Thân, thì chắc chắn anh ấy cũng chẳng coi trọng ‘biện pháp bảo toàn tính mạng’, như thế chẳng phải rất đơn giản sao? Buổi sáng ngày mai, chúng ta chỉ cần qua việc Âm Hỏa có gặp ác mộng giống như thế không thì sẽ biết mức độ chân thực câu chuyện của anh Hạ.”

Âm Hỏa nghe xong ngậy người ra, mắt nheo lại: “Nghe nói vậy thì hình như mọi người đều làm theo cái gọi là ‘biện pháp bảo toàn tính mạng’, còn để cho tôi là vật thí nghiệm?”

“Chúng tôi không yêu cầu anh làm vật thí nghiệm, chẳng phải anh không tin sao? Thế thì anh hãy tự mình kiểm chứng là được mà.” Giọng nói của Hạ Hầu Thân đầy vẻ khiêu khích.

Âm Hỏa đáp lại với giọng coi thường: “Được thôi, thử thì thử. Sáng ngày mai, tôi sẽ nói kết quả cho mọi người biết.”

Sa Gia chợt nhớ ra một vấn đề: “Như vậy, khi nào thì chúng ta cho điểm câu chuyện của anh Hạ Hầu Thân đây?”

“Xem ra phải chờ đến sáng mai thôi. Chờ có kết quả rồi thì cho điểm.” Nam Thiên nói.

“Cứ thế đi nhé.” Hoang Mộc Chu nở một nụ cười khó hiểu, “Vậy thì bây giờ chúng ta đi nghỉ thôi. Rất thú vị, tính chân thực của câu chuyện này có liên quan đến tất cả chúng ta.”

Câu nói sau cùng dường như ám chỉ điều gì đó với đám đông.

Ít nhất thì Nam Thiên cũng cảm thấy như thế.

Trở về phòng, để đề phòng anh lấy một tờ giấy và một cây bút bi đã chuẩn bị sẵn, ghi lại nội dung của ác mộng trong câu chuyện ‘Giấc mơ bí ẩn’.

Tin có thì sẽ có, tin không có thì sẽ là không có.

Sáng sớm ngày hôm sau, mọi người lần lượt xuống căn phòng lớn từ rất sớm. Xem ra ai cũng rất quan tâm đến kết quả của ‘thí nghiệm’. Nhưng người quan trọng nhất - Ám Hỏa thì lại không vội như vậy.

Mọi người chọn lấy đồ ăn thích hợp nhất cho bữa sáng của mình. Trong lúc ăn, Bắc Đẩu khẽ nói với Nam Thiên: “Này, đêm qua anh có làm như thế không?”

Nam Thiên gặm miếng bánh mì, hỏi lại với vẻ mơ hồ: “Làm cái gì?”

“Biện pháp bảo toàn tính mạng ấy?”

Nam Thiên “ồ” một tiếng: “Làm rồi, còn cậu thì sao?”

Bắc Đẩu cười khì khì: “Tất nhiên là tôi cũng làm. Trong tình hình kỳ lạ như thế này, chuyện quái quỷ gì cũng có thể xảy ra, cẩn thận một chút chẳng có gì là không tốt.”

Nam Thiên vừa gật đầu, vừa lặng lẽ quan sát những người khác, không có ai có biểu hiện khác thường, cũng chẳng ai nhắc đến ác mộng.

Xem ra, mọi người đều rất thận trọng.

Nam Thiên lại lặng lẽ chuyển sự chú ý sang Hạ Hầu Thân, thấy ông ta thỉnh thoảng lại ngẩng đầu lên nhìn về phía phòng của Ám Hỏa. Có vẻ,

tuy ông ta nói rằng không chú ý đến điểm số, nhưng thực ra lại rất chú ý.

Gần 9 giờ rưỡi mà Âm Hỏa vẫn chưa ra khỏi phòng, mọi người có vẻ sốt ruột, Lake nói: “Sao anh ấy lại chưa xuống thế nhỉ? Chúng ta có nên gọi anh ấy một tiếng không?”

“Tôi nhớ là mấy hôm trước anh ấy không muộn như thế này.” Bạch Kinh nhíu mày, “Ở trong hoàn cảnh như bây giờ, ai mà ngủ ngon cho được. Thế mà hôm nay lại...”

Sa Gia lo lắng ra mặt: “Không lẽ... lại có chuyện với anh ấy?”

Mọi người nhìn nhau, Nam Thiên nói: “Để tôi lên xem sao.”

Đang định đi lên cầu thang thì Long Mã gọi lại: “Không cần nữa đâu.”

Nam Thiên ngẩng đầu lên nhìn thì thấy cánh cửa phòng của Âm Hỏa bật mở, Âm Hỏa từ trong bước ra.

Những người dưới gác đều thở phào.

Âm Hỏa vẫn còn chưa xuống đến nơi thì Bắc Đẩu đã vội chạy ra đón và hỏi: “Thế nào? Đêm qua anh có gặp phải ‘tình trạng’ đó không?”

Âm Hỏa nhìn Bắc Đẩu một cái, rồi đưa mắt nhìn về phía trước, thấy mọi người trong phòng lớn đều chăm chú nhìn mình. Rất rõ là tất cả mọi người đều đang chờ ‘đáp án’ của ông ta.

Mặt Âm Hỏa chẳng biểu lộ gì, nhìn đám đông một lát, ông ta mới chậm rãi nói: “Không.”

Phản ứng ấy của ông ta khiến mọi người ngơ ngác. Tối hôm qua anh ta còn có vẻ coi thường, cho rằng chuyện của Hạ Hầu Thân là không có thật. Nếu hôm nay ông ta đã kiểm chứng rằng đúng là như vậy thật thì lẽ ra phải rất đặc ý mới đúng. Nhưng điệu bộ của ông ta lúc này chẳng có chút nào của người chiến thắng, ngược lại còn có vẻ ủ rũ, khiến mọi người có cảm giác ông ta đã nói không đúng với lòng mình.

Bắc Đẩu đưa ra câu hỏi nghi vấn trong lòng thay cho mọi người: “Anh không thấy ác mộng thật chứ?”

Âm Hỏa không nói gì mà cứ đi về phía tủ, lấy đồ ăn ở trong đó và cũng chẳng thèm để ý đến mọi người. Dường như ông ta đang trốn chạy

câu hỏi ấy.

Mọi người nhìn Ám Hỏa một lúc, Goth nói với vẻ chẳng biết làm thế nào: “Nếu anh ấy đã nói là không, thì có lẽ là không thật. Bây giờ chúng ta cho điểm câu chuyện của anh Hạ Hầu Thân thôi chứ nhỉ?”

Hạ Hầu Thân nói: “Cho phép tôi được nói thẳng, tình trạng của anh ấy hiện nay khiến tôi nhận thấy có hai khả năng. Một là, anh ấy đã thấy ác mộng nhưng không muốn thừa nhận. Hai là, đêm qua sau khi anh ấy về phòng đã không muốn mạo hiểm tính mạng của mình nên cuối cùng đã dùng đến ‘biện pháp bảo toàn tính mạng’.”

Hoang Mộc Chu đi đến bên Ám Hỏa hỏi: “Thật như thế chứ? Là một trong hai tình huống đó?”

Ám Hỏa cúi đầu, nhai một miếng thịt bò khô. Ông ta không giải thích gì nhiều mà chỉ lặp lại câu nói vừa rồi: “Tôi không thấy ác mộng.”

Hoang Mộc Chu quay lại nói với đám đông: “Tôi thấy không cần phải hỏi nữa, tình hình đại khái gần như lời của anh Hạ Hầu Thân nói.”

“Vậy chuyện đó vẫn chưa rõ ràng, rút cục chúng ta cho điểm anh ấy như thế nào đây?” Lake hỏi.

Hạ Hầu Thân nói: “Căn cứ vào phán đoán và trực giác của mọi người. Nếu ai cho rằng thật thì là thật, ai không tin thì cho đó là hư cấu.”

“Cứ như vậy đi.” Hoang Mộc Chu nói.

“Bây giờ chúng ta sẽ cho điểm.”

Nam Thiên lấy giấy và bút từ trong tủ ra, đang định chia cho mọi người. Đúng lúc đó, anh nhìn thấy một người từ trên gác đi xuống.

Là Từ Văn. Tối hôm qua ông ta không tham gia nghe kể chuyện, hôm nay mãi cũng không xuống, nên mọi người quên mất sự tồn tại của ông ta. Bây giờ nhìn thấy ông ta đi xuống, mọi người mới nhớ ra là có con người ấy.

Từ Văn vẫn giữ vẻ mặt ủ rũ. Nhìn thấy mọi người đều ở phòng lớn, lại thấy Nam Thiên cầm giấy và bút thì không khỏi lấy làm lạ, bèn lấy hết tinh thần hỏi: “Mọi người kể chuyện vào cả ban ngày à?”

“Không phải. Chúng tôi vẫn chưa cho điểm câu chuyện của anh Hạ Hầu Thân kể tối hôm qua.” Nam Thiên nói.

“À,” Từ Văn đáp lại một tiếng như vậy rồi không hỏi gì thêm, lẳng lặng lấy bánh mì và một hộp sữa, quay người định đi về phòng. Khi đến đầu cầu thang, dường như ông ta chợt nhớ ra điều gì, bèn quay lại hỏi một câu: “Đêm qua... mọi người có thấy chuyện lạ gì không?”

Mọi người đều ngây ra, Nam Thiên hỏi: “Anh nói đến chuyện lạ gì?”

Từ Văn mở miệng, khẽ đáp: “Ồ, thôi vậy... Không có gì, có lẽ chỉ là ngẫu nhiên thôi...”

Hoang Mộc Chu nói với giọng không vui: “Ngẫu nhiên cái gì? Anh nói rõ ra xem nào, đừng có úp úp mở mở như thế được không?”

Từ Văn do dự một lát, nói: “Không hiểu chuyện gì, hai hôm nay tôi đều mơ thấy cùng một giấc mơ kì lạ, sau đó bị cơn ác mộng ấy làm cho tỉnh giấc.”

Hạ Hầu Thân từ từ ngẩng đầu lên, tròn mắt nhìn chăm chăm vào Từ Văn, vẻ thể hiện cũng như động tác của ông ta dường như ngưng lại.

Những người khác cũng ngạc nhiên chẳng kém gì Hạ Hầu Thân. Long Mã hỏi: “Anh nói rõ ra đi, là như thế nào?”

Từ Văn cũng có vẻ rất ngạc nhiên, không hiểu vì sao nghe thấy những lời của mình thì mọi người lại trở nên hồi hộp như vậy. Ông ta nói với vẻ bất an: “Đêm hôm kia, tôi nằm mơ thấy một cơn ác mộng, thế rồi sợ quá tỉnh dậy. Tôi định không để ý đến điều đó, nhưng không ngờ, tối hôm qua tôi lại nằm mơ thấy một cơn ác mộng hệt như thế. Hơn nữa, điều lạ là, cả hai lần tỉnh dậy tôi đều xem đồng hồ, thì thấy thời gian cũng giống nhau.”

Trời! Nam Thiên cảm thấy một cơn ớn lạnh chạy dọc toàn thân, người lạnh toát, hơi thở ngưng lại.

Mức độ kinh hoàng của Hạ Hầu Thân còn lớn gấp cả chục lần Nam Thiên, mắt của ông ta dường như lồi hẳn ra, mặt tái mét, toàn thân bắt đầu khẽ run lên.

Bắc Đẩu hỏi với giọng nôn nóng: “Anh Từ, cụ thể cơn ác mộng ấy là gì, anh còn nhớ không?”

Từ Văn lắc đầu nói: “Không nhớ được, mỗi lần tỉnh dậy, tôi lập tức quên ngay sự việc trong giấc mơ, chỉ qua tiếng tim đập mới cảm giác thấy đó là một cơn ác mộng vô cùng đáng sợ.”

“Anh tỉnh dậy lúc mấy giờ?”

Từ Văn nuốt một cục nước bọt:

“Cả hai lần đều là trên dưới 4 giờ 18 phút.”

“Điều đó là không thể!” Hạ Hầu Thân lúc thường là người ôn tồn, thận trọng là thế mà lúc này như lên cơn điên, “Tối hôm qua tôi mới kể chuyện đó! Anh nói rằng đêm ngày hôm kia anh đã gặp chuyện đó rồi?”

Từ Văn giật nảy mình: “Chuyện gì? Ác mộng mà tôi mơ thấy... có liên quan gì đến chuyện anh kể?”

Hạ Hầu Thân trợn mắt, gầm lên dữ dằn: “Tôi hiểu rồi! Anh cố ý hãm hại tôi. Đúng thế chứ? Anh có ý dùng cách đó để làm cho câu chuyện của tôi giống như những gì mà chúng ta đang trải qua!”

Từ Văn sợ tái mét mặt, lùi dần về phía sau: “Tôi không biết anh đang nói gì... Tôi hoàn toàn không nghe câu chuyện của anh... Còn nữa, tại sao tôi lại phải hãm hại anh?”

“Bởi vì anh chính là ‘người tổ chức’ đáng chết đó!” Hạ Hầu Thân gầm lên.

“Tối hôm qua anh giả vờ không tham gia nghe kể chuyện, nhưng lại ở trong phòng lén nghe, rồi sáng nay nói ra những điều dối trá ấy, mục đích là để cho chuyện của tôi có những điểm giống với những gì diễn ra!”

“Anh điên rồi!” Từ Văn cũng lắc đầu quầy quậy, “Tôi cũng là người bị hại! Nếu tôi là ‘người tổ chức’, thì việc gì lại để mình rơi vào sự việc bất lợi trong kế hoạch vạch ra từ trước? (ý chỉ sự việc Uất Trì Thành bị chết)

“Đó là vì anh có ý định mê hoặc chúng tôi, để chúng tôi bớt cảnh giác

trước anh! Ví dụ điển hình nhất là anh đã vi phạm quy định, thì tại sao lại không bị giết chết như Uất Trì Thành? Việc anh vẫn sống đàng hoàng đến bây giờ là minh chứng rõ nhất!”

Từ Văn cũng gào lên gay gắt: “Anh muốn cho tôi bị chết, đúng thế không? Tôi chưa chết làm anh thất vọng lắm nhỉ?”

“Đừng có đóng kịch nữa! Anh đã để lộ đuôi rồi!” Hạ Hầu Thân nhào về phía Từ Văn, túm lấy cái cổ dài của ông này, “Hãy đưa chìa khóa đây, thả chúng tôi ra!”

Từ Văn gầy ốm hoàn toàn không thể là đối thủ của Hạ Hầu Thân to khỏe, cổ ông ta bị bóp chặt, máu lên đầu bị bàn tay to tướng chặn lại, mắt như lồi hẳn ra, lưỡi cũng thè ra, hai tay cứ giơ về phía trước, cổ họng phát ra những tiếng kêu ú ớ: “Ồi... Ặc...”

Mọi chuyện xảy ra quá nhanh, đến khi đám đông sức tỉnh thì mới nhận ra là Từ Văn sắp bị bóp chết đến nơi! Mấy người xông tới, ra sức lôi Hạ Hầu Thân ra. Nam Thiên lớn tiếng nói: “Anh Hạ, bình tĩnh lại nào! Cho dù anh ấy có là ‘người tổ chức’ đó hay không thì anh cũng không thể giết anh ta! Nếu không thì chúng ta không ra khỏi đây được đâu!”

Câu nói này đã làm Hạ Hầu Thân sức tỉnh, anh ta từ từ thả lỏng bàn tay cứng như thép. Từ Văn thoát khỏi tình trạng suýt chết ngạt, loạng choạng lùi về sau, thế rồi vấp phải tường và ngã lăn ra đất, thở hổn hển.

Nam Thiên vẫn nhìn trừng trừng vào Hạ Hầu Thân lúc đó cũng đang nhìn Từ Văn, nói: “Anh bình tĩnh lại đi, chớ có vội kết luận võ đoán và ra tay như vậy. Anh nói anh Từ hôm qua lén nghe chuyện của anh từ trong phòng mình. Nhưng thực ra, chúng ta ở đây mấy ngày rồi thì biết, khi mà cửa phòng đóng kín thì chẳng thể nào nghe thấy tiếng nói chuyện ở tầng dưới!”

“Đúng vậy.” Bạch Kinh cũng tán đồng, “Tôi đã thử rồi, cách âm của các căn phòng đó rất tốt. Chỉ cần đóng cửa lại, thì ngay cả có người nói chuyện ngoài cửa cũng không nghe thấy rõ, huống chi là ở tầng dưới.”

“Thế nếu anh ta sử dụng các loại thiết bị như máy nghe lén thì sao?”

Hạ Hầu Thân thở dốc. . !

“Như thế cũng vẫn không thể được.” Một giọng nói từ phía sau vang lên.

Hạ Hầu Thân quay lại nhìn Chris, hỏi: “Cậu nói không thể được là ý gì?”

“Anh Từ Văn không thể lên kế hoạch hãm hại anh từ trước được.” Chris nói, “Anh thực sự mất lý trí, và bỏ qua lô-gic đơn giản rồi.”

Hạ Hầu Thân ngậy người nhìn Chris.

“Ồ, tôi hiểu rồi.” Nam Thiên nói như đã hiểu ra rồi đưa mắt nhìn Chris.

Chris cúi đầu nói với Hạ Hầu Thân: “Đúng như lời anh nói, Từ Văn không thể nào biết được nội dung câu chuyện trước khi anh kể, vậy thì, tối hôm qua trước khi nói rằng không tham dự buổi kể chuyện, anh ấy làm sao biết được là có thể hãm hại được anh?”

Hạ Hầu Thân ngậy người. Một hồi lâu sau, ông ta nói khẽ: “Vậy thì, rút cục là chuyện gì nhỉ? Tại sao lại có sự trùng hợp thế? Những điều mà anh ta trải qua vừa đúng như nội dung của câu chuyện mà tôi kể!”

“Đó không phải là trùng hợp. Tôi đã nói rồi, chuyện này không đơn giản như chúng ta tưởng tượng đâu.” Chris nói.

“Không lẽ, tất cả đều nằm trong kế hoạch của ‘người tổ chức’? Rút cục thì đó là thần thánh hay ma quỷ mà lại có thể điều khiển được tất cả?” Hạ Hầu Thân kêu lên giận dữ, rồi hạ giọng dần, “Nếu như vậy, cho dù chúng ta vật lộn thế nào thì cũng sẽ không thoát khỏi cái chết...”

Câu nói của Hạ Hầu Thân khiến Nam Thiên thấy lòng nặng trĩu.

Đúng vậy, chuyện đang xảy ra hiện nay, chỉ có thể dùng một từ: không thể tưởng tượng nổi để hình dung. Không lẽ có một con quỷ từ địa ngục trà trộn vào giữa mọi người? Nhưng, nói cách khác, nếu đây thật sự là những việc mà sức mạnh của con người có thể làm được, thì người ấy đã làm cách nào để đạt được như vậy?

Nam Thiên đưa mắt nhìn một lượt những người bên cạnh mình.

Chết tiệt! Con người ấy rõ ràng là ở ngay trước mặt, nhưng mình lại chẳng có cách nào nhận ra được.,

Uất Trì Thành - người kể chuyện đầu tiên đã chết, còn người thứ hai là Từ Văn, người thứ ba là Hạ Hầu Thân xem ra cũng lành ít dữ nhiều...

Sau mười bốn ngày, liệu mình có còn sống sót và ra khỏi đây không?